

EPSON

Hướng dẫn sử dụng

Multimedia Projector

EB-W56S

EB-EA56S

Các ký hiệu dùng trong hướng dẫn này **6**

Sử dụng tài liệu hướng dẫn để tìm kiếm thông tin 7

- Tìm kiếm bằng từ khóa 7
- Trực tiếp chuyển đến từ dấu trang 7
- Chỉ in những trang bạn cần 7

Nhận phiên bản mới nhất của tài liệu 8

Giới thiệu về máy chiếu **9**

Các tính năng của máy chiếu 10

- Thiết lập nhanh và dễ dàng 10
- Trình chiếu không dây dễ dàng 10

Các bộ phận và chức năng của máy chiếu 12

- Bộ phận máy chiếu - Phía trước 12
- Bộ phận máy chiếu - Phía sau 13
- Bộ phận máy chiếu - Đế 14
- Bộ phận máy chiếu - Bảng điều khiển 14
- Bộ phận máy chiếu - Điều khiển từ xa 15

Thiết lập máy chiếu **17**

Bố trí máy chiếu 18

- Tùy chọn thiết lập hoặc cài đặt máy chiếu 19
- Khoảng cách máy chiếu 19

Kết nối máy chiếu 21

- Kết nối với máy tính 21
 - Kết nối với máy tính để chiếu video và âm thanh VGA 21
 - Kết nối với máy tính để chiếu video và âm thanh USB 22
 - Kết nối với máy tính để chiếu video và âm thanh HDMI 23
- Kết nối với nguồn video 23
 - Kết nối với nguồn video HDMI 24
 - Kết nối với nguồn video tổng hợp 24

- Kết nối với thiết bị USB bên ngoài 25
 - Trình chiếu thiết bị USB 25
 - Kết nối với thiết bị USB 26
 - Ngắt kết nối thiết bị USB 26
- Kết nối với camera tài liệu 26
- Kết nối với thiết bị bên ngoài 26
 - Kết nối với màn hình VGA 26
 - Kết nối với loa ngoài 27
 - Kết nối micro 28

Lắp pin vào điều khiển từ xa 29

Vận hành điều khiển từ xa 30

Sử dụng các tính năng cơ bản của máy chiếu **31**

Bật máy chiếu 32

- Màn hình chính 33

Tắt máy chiếu 35

Chọn ngôn ngữ cho menu của máy chiếu 36

Chế độ trình chiếu 37

- Thay đổi chế độ trình chiếu bằng điều khiển từ xa 37
- Thay đổi chế độ trình chiếu bằng menu 37

Hiển thị Bảng mẫu thử 39

Điều chỉnh chiều cao hình ảnh 40

Hình dạng hình ảnh 41

- V-Keystone tự động 41
- Hiệu chỉnh hình dạng hình ảnh bằng các nút chỉnh méo cạnh 41
- Hiệu chỉnh hình dạng hình ảnh bằng Quick Corner 42

Thay đổi kích cỡ hình ảnh 45

- Thay đổi kích cỡ hình ảnh bằng các nút rộng và xa 45
- Thay đổi kích cỡ hình ảnh bằng menu máy chiếu 45

Điều chỉnh vị trí hình ảnh bằng tính năng Dịch hình 46

| | |
|--|-----------|
| Lấy nét hình ảnh bằng vòng tiêu điểm | 47 |
| Chọn nguồn hình ảnh | 48 |
| Tỷ lệ khuôn hình của hình ảnh | 50 |
| Thay đổi tỷ lệ khuôn hình của hình ảnh | 50 |
| Tỷ lệ khuôn hình có sẵn của hình ảnh | 50 |
| Minh họa hình ảnh được chiếu ra theo từng chế độ khuôn hình | 51 |
| Điều chỉnh chất lượng hình ảnh (Chế độ màu) | 52 |
| Thay đổi chế độ màu | 52 |
| Các chế độ màu có sẵn | 52 |
| Cài đặt Auto Iris | 52 |
| Kiểm soát âm lượng bằng các nút âm lượng | 54 |
| Điều chỉnh các tính năng của máy chiếu | 55 |
| Chiếu hai hình ảnh cùng lúc | 56 |
| Các kiểu kết hợp nguồn đầu vào không được hỗ trợ để chiếu trên màn hình chia đôi | 58 |
| Các hạn chế của kiểu chiếu trên màn hình chia đôi | 58 |
| Trình chiếu bài thuyết trình bằng PC Free | 59 |
| Các loại tập tin có hỗ trợ PC Free | 59 |
| Biện pháp phòng ngừa khi trình chiếu bằng PC Free | 59 |
| Bắt đầu trình chiếu bằng PC Free | 60 |
| Bắt đầu chiếu phim bằng PC Free | 61 |
| Tùy chọn hiển thị PC Free | 62 |
| Tắt hình ảnh và âm thanh tạm thời | 64 |
| Tạm thời dừng hành động video | 65 |
| Phóng to hình ảnh (E-zoom) | 66 |
| Lưu hình ảnh Logo người dùng | 67 |
| Lưu bảng mẫu người dùng | 69 |
| Hiệu chỉnh độ chênh lệch màu sắc khi chiếu từ nhiều máy chiếu .. | 70 |

| | |
|---|----|
| Cài đặt ID máy chiếu | 70 |
| Chọn máy chiếu bạn muốn vận hành | 70 |
| So khớp chất lượng hiển thị của nhiều máy chiếu | 71 |

Các tính năng bảo mật của máy chiếu

| | |
|---|-----------|
| Các kiểu bảo mật bằng mật khẩu | 73 |
| Đặt mật khẩu | 73 |
| Chọn các kiểu bảo mật bằng mật khẩu | 74 |
| Nhập mật khẩu để sử dụng máy chiếu | 75 |
| Khóa các nút của máy chiếu | 75 |
| Mở khóa các nút của máy chiếu | 76 |
| Lắp cấp bảo mật | 76 |

Sử dụng máy chiếu trong hệ thống mạng

Trình chiếu qua mạng có dây

| | |
|------------------------------------|----|
| Kết nối với mạng có dây | 79 |
| Chọn các cài đặt mạng có dây | 79 |

Trình chiếu qua mạng không dây

| | |
|--|----|
| Chọn cài đặt mạng không dây theo cách thủ công | 82 |
| Chọn cài đặt mạng không dây trên máy Windows | 85 |
| Chọn cài đặt mạng không dây trên máy Mac | 85 |
| Thiết lập bảo mật mạng không dây | 85 |
| Sử dụng mã QR để kết nối thiết bị di động | 86 |
| Sử dụng khóa USB để kết nối máy tính Windows | 87 |

Theo dõi và điều khiển máy chiếu

Epson Projector Management Connected/Epson Projector Management

Điều khiển máy chiếu có kết nối mạng bằng trình duyệt web

| | |
|----------------------------|----|
| Tùy chọn quản lý web | 91 |
|----------------------------|----|

Thiết lập cảnh báo qua email trong mạng máy chiếu

| | |
|---|----|
| Thông báo cảnh báo qua email của máy chiếu trong mạng | 94 |
|---|----|

| | |
|---|------------|
| Thiết lập theo dõi bằng SNMP | 96 |
| Sử dụng lệnh ESC/VP21 | 97 |
| Danh sách lệnh ESC/VP21 | 97 |
| Bố cục đi cáp | 97 |
| Hỗ trợ PLink | 99 |
| Web API | 100 |
| Bật Web API | 100 |
| | |
| Điều chỉnh các cài đặt menu | 101 |
| | |
| Sử dụng menu của máy chiếu | 102 |
| Sử dụng bàn phím hiển thị | 103 |
| Các kiểu văn bản có sẵn khi sử dụng bàn phím hiển thị | 103 |
| Cài đặt chất lượng hình ảnh - Menu Hình ảnh | 104 |
| Cài đặt tín hiệu đầu vào - Menu Tín hiệu | 106 |
| Cài đặt tính năng máy chiếu - Menu Cài đặt | 107 |
| Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng | 109 |
| Cài đặt mạng máy chiếu - Menu Mạng | 112 |
| Menu Mạng - Menu Cơ bản | 113 |
| Menu Mạng - Menu LAN k.dây | 114 |
| Menu Mạng - Menu LAN có dây | 116 |
| Menu Mạng - Menu Thông báo | 116 |
| Menu Mạng - Menu Khác | 118 |
| Menu Mạng - Menu Cài lại | 119 |
| Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu ECO | 120 |
| Hiển thị thông tin máy chiếu - Menu Thông tin | 122 |
| Menu thông tin - Menu Th.tin máy chiếu | 122 |
| Danh sách mã Event ID | 123 |
| Tùy chọn cài lại máy chiếu - Menu Cài lại | 124 |

| | |
|---|------------|
| Sao chép cài đặt menu giữa các máy chiếu (Thiết lập hàng loạt) | 125 |
| Chuyển cài đặt từ ổ đĩa flash USB | 125 |
| Chuyển cài đặt từ máy tính | 126 |
| Thông báo lỗi thiết lập hàng loạt | 127 |

Bảo dưỡng máy chiếu **128**

| | |
|---|------------|
| Bảo trì máy chiếu | 129 |
| Vệ sinh thấu kính | 130 |
| Vệ sinh vỏ máy chiếu | 131 |
| Bảo trì bộ lọc khí và lỗ thông hơi | 132 |
| Vệ sinh bộ lọc khí và lỗ thông hơi | 132 |
| Thay bộ lọc khí | 132 |
| Bảo trì đèn máy chiếu | 135 |
| Thay đèn | 135 |
| Đặt lại bộ đếm giờ của đèn | 138 |

Khắc phục sự cố **139**

| | |
|---|------------|
| Sự cố trình chiếu | 140 |
| Trạng thái đèn báo của máy chiếu | 141 |
| Sử dụng màn hình Trợ giúp của máy chiếu | 144 |
| Khắc phục các sự cố hình ảnh hoặc âm thanh | 145 |
| Giải pháp khi không có hình ảnh nào hiển thị | 145 |
| Giải pháp khi hình ảnh hiển thị không chính xác khi sử dụng chức năng USB Display | 145 |
| Giải pháp khi xuất hiện thông báo "Không có tín hiệu" | 146 |
| Hiển thị từ máy tính xách tay | 146 |
| Hiển thị từ máy tính xách tay Mac | 146 |
| Giải pháp khi xuất hiện thông báo "Không được hỗ trợ" | 147 |
| Giải pháp khi chỉ xuất hiện một phần hình ảnh | 147 |
| Giải pháp khi hình ảnh không chuẩn hình chữ nhật | 147 |

| | |
|---|-----|
| Giải pháp khi hình ảnh có nhiễu hoặc tạp nhiễu | 148 |
| Giải pháp khi hình ảnh bị mờ hoặc nhòe | 148 |
| Giải pháp khi độ sáng hoặc màu sắc của hình ảnh không chuẩn xác | 149 |
| Giải pháp khi gặp sự cố về âm thanh | 149 |
| Giải pháp khi tên tập tin hình ảnh không hiển thị chính xác trong PC Free | 150 |

Khắc phục sự cố vận hành máy chiếu hoặc điều khiển từ xa 151

| | |
|--|-----|
| Giải pháp khi gặp sự cố nguồn hoặc về việc tắt máy chiếu | 151 |
| Giải pháp khi gặp sự cố với điều khiển từ xa | 151 |
| Giải pháp khi gặp sự cố về mật khẩu | 152 |

Khắc phục các sự cố mạng153

| | |
|--|-----|
| Giải pháp khi xác thực không dây không thành công | 153 |
| Giải pháp khi bạn không thể truy cập máy chiếu qua web | 153 |
| Giải pháp khi không nhận được email cảnh báo qua mạng | 153 |
| Giải pháp khi hình ảnh bị tạp nhiễu trong khi trình chiếu qua mạng | 154 |

Phụ lục 155

Các phụ kiện tùy chọn và bộ phận thay thế 156

| | |
|---------------------------------|-----|
| Màn hình | 156 |
| Cáp | 156 |
| Các bộ phận treo | 156 |
| Đối với kết nối không dây | 156 |
| Các thiết bị bên ngoài | 157 |
| Bộ phận thay thế | 157 |

Kích cỡ màn hình và khoảng cách chiếu 158

Độ phân giải hiển thị được hỗ trợ của màn hình 160

Thông số kỹ thuật của máy chiếu 161

| | |
|-------------------------------------|-----|
| Thông số kỹ thuật của đầu nối | 162 |
|-------------------------------------|-----|

Kích thước bên ngoài 163

Yêu cầu đối với hệ thống USB Display 164

Danh sách các ký hiệu an toàn và hướng dẫn 165

Nhãn cảnh báo 167

Bảng chú giải thuật ngữ 168

Thông báo 170



| | |
|---|-----|
| Indication of the manufacturer and the importer in accordance with requirements of EU directive | 170 |
| Giới hạn sử dụng | 170 |
| Tham chiếu về hệ điều hành | 170 |
| Nhãn hiệu thương mại | 171 |
| Thông báo về bản quyền | 171 |
| Ghi nhận bản quyền | 171 |

Các ký hiệu dùng trong hướng dẫn này




Ký hiệu an toàn

Máy chiếu và sách hướng dẫn kèm theo sử dụng các ký hiệu tượng hình và nhãn để biểu thị nội dung hướng dẫn cách sử dụng máy chiếu an toàn.

Đọc và làm theo các hướng dẫn được đánh dấu bằng các ký hiệu và nhãn này một cách cẩn thận để tránh gây thương tích cho người hoặc thiệt hại cho tài sản.

| | |
|--|---|
|  Cảnh báo: | Ký hiệu này biểu thị thông tin mà nếu bỏ qua thì có thể dẫn đến thương tích cá nhân hoặc thậm chí tử vong. |
|  Thận trọng: | Ký hiệu này biểu thị thông tin mà nếu bỏ qua thì có thể gây thương tích cá nhân hoặc thiệt hại về thể chất do xử lý sai cách. |

Các ký hiệu thông tin chung

| | |
|---|---|
| Lưu ý: | Nhãn này biểu thị các quy trình mà nếu không thận trọng thì có thể gây ra thiệt hại hoặc thương tích. |
|  | Nhãn này biểu thị các thông tin bổ sung có thể hữu ích. |
| [Tên nút] | Biểu thị tên các nút trên điều khiển từ xa hoặc máy chiếu. Ví dụ: nút [Esc] |
| Tên menu/cài đặt | Biểu thị tên menu và cài đặt của máy chiếu. Ví dụ: Chọn menu Hình ảnh  Hình ảnh > Chế độ màu |
| »» | Nhãn này biểu thị liên kết đến các trang liên quan. |
|  | Nhãn này biểu thị cấp menu hiện tại của máy chiếu. |

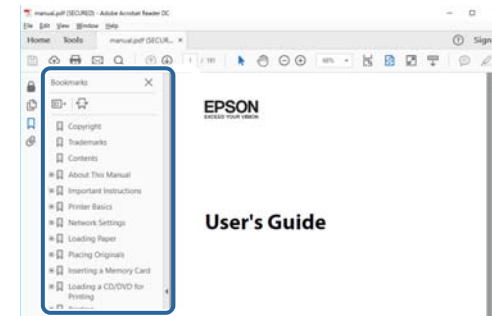
»» Liên kết liên quan

- “Sử dụng tài liệu hướng dẫn để tìm kiếm thông tin” ở trang [7](#)
- “Nhận phiên bản mới nhất của tài liệu” ở trang [8](#)

Tài liệu hướng dẫn PDF cho phép bạn tìm kiếm thông tin theo từ khóa hoặc trực tiếp chuyển đến các phần cụ thể bằng cách sử dụng dấu trang. Bạn cũng có thể chỉ in những trang mình cần. Phần này giải thích cách sử dụng tài liệu hướng dẫn PDF đã được mở trong Adobe Reader X trên máy tính.

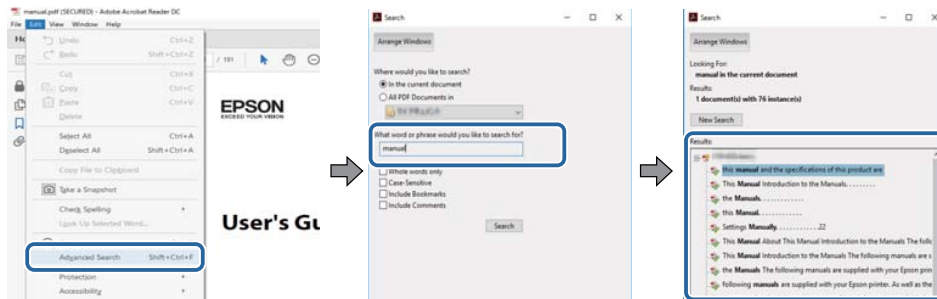
► Liên kết liên quan

- “Tìm kiếm bằng từ khóa” ở trang 7
- “Trực tiếp chuyển đến từ dấu trang” ở trang 7
- “Chỉ in những trang bạn cần” ở trang 7



Tìm kiếm bằng từ khóa

Nhấp vào **Sửa > Tìm kiếm nâng cao**. Nhập từ khóa (văn bản) đối với thông tin bạn muốn tìm trong cửa sổ tìm kiếm, sau đó nhấp vào **Tìm kiếm**. Kết quả tìm kiếm sẽ hiển thị dưới dạng danh sách. Nhấp vào một trong các kết quả hiển thị để chuyển đến trang đó.



Trực tiếp chuyển đến từ dấu trang

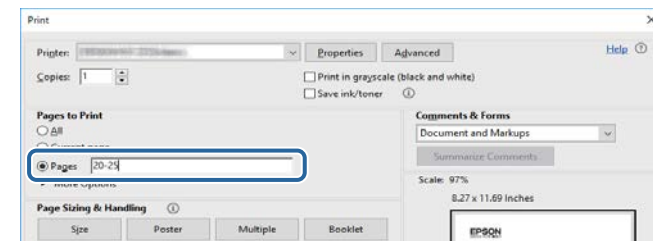
Nhấp vào đề mục để chuyển đến trang đó. Nhấp vào + hoặc > để xem các đề mục cấp thấp hơn trong phần đó. Để quay lại trang trước, hãy thực hiện thao tác sau trên bàn phím.

- Windows: Nhấn giữ phím **Alt**, sau đó nhấn ←.
- Mac OS: Nhấn giữ phím **command**, sau đó nhấn ←.

Chỉ in những trang bạn cần

Bạn có thể trích xuất và chỉ in những trang bạn cần. Nhấp vào **In** trong menu **Tập tin**, sau đó chọn ra các trang mà bạn muốn in ở mục **Trang cần in**.

- Để chọn ra một loạt trang nối tiếp, hãy nhập dấu gạch nối giữa trang bắt đầu và trang kết thúc.
Ví dụ: 20-25
- Để chọn ra các trang không nằm liên tiếp, hãy phân cách các trang đó bằng dấu phẩy.
Ví dụ: 5, 10, 15



Bạn có thể tải xuống phiên bản mới nhất của tài liệu hướng dẫn và thông số kỹ thuật trên trang web của Epson.

Truy cập epson.sn rồi nhập tên máy chiếu của bạn.

Giới thiệu về máy chiếu

Tham khảo các phần này để tìm hiểu thêm về các tính năng và tên bộ phận của máy chiếu.

► Liên kết liên quan

- “Các tính năng của máy chiếu” ở trang [10](#)
- “Các bộ phận và chức năng của máy chiếu” ở trang [12](#)

Máy chiếu này có những tính năng đặc biệt sau. Tham khảo các phần này để biết thêm chi tiết.

► Liên kết liên quan

- “Thiết lập nhanh và dễ dàng” ở trang 10
- “Trình chiếu không dây dễ dàng” ở trang 10

Thiết lập nhanh và dễ dàng

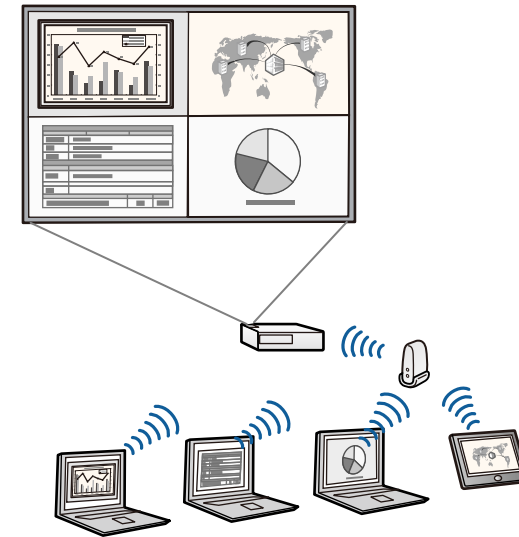
- Tính năng Bật nguồn trực tiếp cho phép bật máy chiếu ngay khi cắm điện vào.
- Tính năng Tự bật nguồn cho phép bật máy chiếu khi máy chiếu phát hiện tín hiệu hình ảnh từ cổng mà bạn đã chỉ định làm nguồn **Tự bật nguồn**.
- Tính năng màn hình chính giúp dễ dàng chọn nguồn đầu vào và các chức năng hữu ích.
- Tính năng tự động hiệu chỉnh méo cạnh dọc sẽ luôn hiển thị màn hình hình chữ nhật (V-Keystone tự động).

► Liên kết liên quan

- “Bật máy chiếu” ở trang 32
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang 109
- “V-Keystone tự động” ở trang 41

Trình chiếu không dây dễ dàng

- Epson iProjection (Windows/Mac) cho phép chiếu tối đa 4 hình ảnh cùng lúc bằng cách phân chia màn hình chiếu. Bạn có thể chiếu hình ảnh từ máy tính trong hệ thống mạng hoặc từ điện thoại thông minh hay máy tính bảng.
Xem *Hướng dẫn vận hành Epson iProjection (Windows/Mac)* để biết chi tiết.



Bạn có thể tải xuống phần mềm và tài liệu hướng dẫn cần thiết từ trang web sau:

<http://www.epson.com/>

- Epson iProjection (iOS/Android) cho phép kết nối máy chiếu và thiết bị di động theo phương thức không dây bằng ứng dụng có sẵn trên App Store hoặc Google Play.



Bất kỳ khoản phí nào phát sinh khi giao dịch với App Store hoặc Google Play đều sẽ do khách hàng chịu trách nhiệm.

- Epson iProjection (Chromebook) cho phép kết nối máy chiếu và thiết bị Chromebook theo phương thức không dây bằng ứng dụng có sẵn trên Chrome Web Store.



Bất kỳ khoản phí nào phát sinh khi giao dịch với Chrome Web Store đều sẽ do khách hàng chịu trách nhiệm.

► Liên kết liên quan

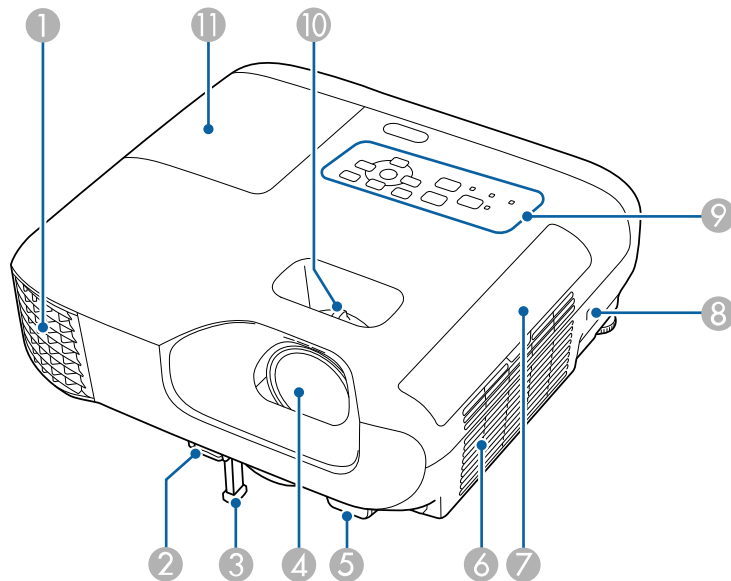
- “Sử dụng máy chiếu trong hệ thống mạng” ở trang [78](#)

Các phần sau đây giải thích các bộ phận của máy chiếu và chức năng tương ứng.

► **Liên kết liên quan**

- “Bộ phận máy chiếu - Phía trước” ở trang 12
- “Bộ phận máy chiếu - Phía sau” ở trang 13
- “Bộ phận máy chiếu - Đền” ở trang 14
- “Bộ phận máy chiếu - Bảng điều khiển” ở trang 14
- “Bộ phận máy chiếu - Điều khiển từ xa” ở trang 15

Bộ phận máy chiếu - Phía trước



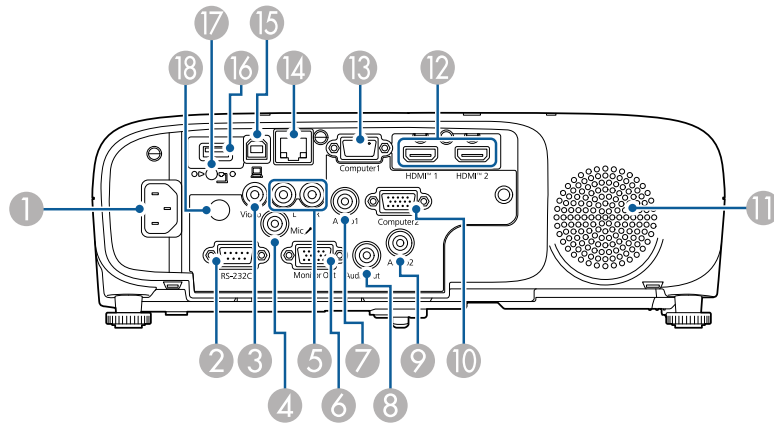
| Tên | Chức năng |
|-------------------|---|
| 1 Lỗ thông xả khí | Lỗ thông xả khí dùng để thông khí nhằm làm mát bên trong máy chiếu. |

| Tên | Chức năng | |
|-----|--|--|
| | <p>⚠ Cảnh báo:</p> <p>Không được nhìn vào lỗ thông này. Nếu đèn phát nổ, các khí bên trong có thể thoát ra ngoài và các mảnh thủy tinh nhỏ có thể văng vãi, có thể gây thương tích. Liên hệ với bác sĩ nếu hít phải hoặc bị văng mảnh thủy tinh vỡ vào mắt hoặc miệng.</p> <p>⚠ Thận trọng:</p> <p>Khi chiếu, không được đưa mặt hoặc tay gần lỗ thông xả khí và không đặt các vật có thể bị cong vênh hoặc hư hỏng do nhiệt gần lỗ thông xả khí. Khí nóng từ lỗ thông xả khí có thể gây bỏng, cong vênh hoặc tai nạn.</p> | |
| 2 | Cần nhà chân máy | Nhấn cần nhà chân máy để kéo dài và thu gọn chân trước điều chỉnh được. |
| 3 | Chân trước điều chỉnh được | Khi đặt máy chiếu trên bề mặt như bàn làm việc, hãy kéo dài chân này ra để điều chỉnh vị trí của hình ảnh. |
| 4 | Thấu kính | Đây là nơi chiếu ra hình ảnh. |
| 5 | Bộ thu từ xa | Thu tín hiệu từ điều khiển từ xa. |
| 6 | Lỗ thông nạp khí (bộ lọc khí) | Nạp khí vào để làm mát bên trong máy chiếu. |
| 7 | Nắp bộ lọc khí | Mở ra để tiếp cận bộ lọc khí. |
| 8 | Khe cắm bảo mật | Khe cắm bảo mật tương thích với Hệ thống bảo mật Microsaver do Kensington sản xuất. |
| 9 | Bảng điều khiển | Vận hành máy chiếu. |
| 10 | Vòng lấy nét | Điều chỉnh tiêu điểm hình ảnh. |
| 11 | Nắp đèn | Mở ra để tiếp cận đèn của máy chiếu. |

► **Liên kết liên quan**

- “Lấy nét hình ảnh bằng vòng tiêu điểm” ở trang 47
- “Trạng thái đèn báo của máy chiếu” ở trang 141

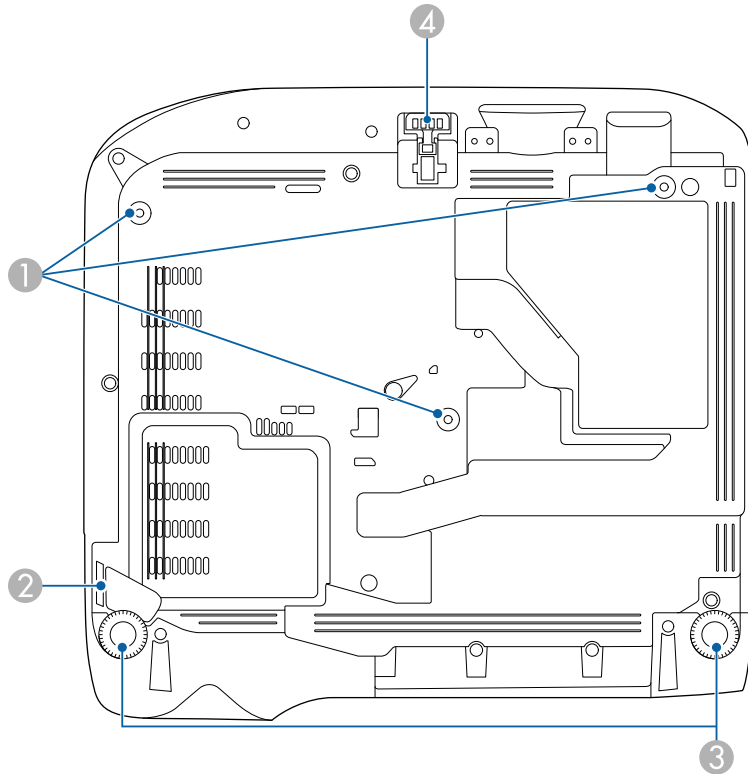
Bộ phận máy chiếu - Phía sau



| Tên | Chức năng | |
|-----|------------------|---|
| 1 | Đầu cắm điện | Kết nối dây nguồn với máy chiếu. |
| 2 | Cổng RS-232C | Kết nối cáp RS-232C để điều khiển máy chiếu từ máy tính. (Thông thường, bạn không cần phải sử dụng cổng này). |
| 3 | Cổng Video | Nhập tín hiệu video tổng hợp từ các nguồn video. |
| 4 | Cổng Mic | Nhập âm thanh từ micro. |
| 5 | Cổng L-Audio-R | Nhập âm thanh từ thiết bị được kết nối với cổng Video. |
| 6 | Cổng Monitor Out | Xuất tín hiệu RGB analog được nhập từ cổng Computer1 ra màn hình ngoài. Bạn không thể xuất tín hiệu được nhập từ các cổng khác. |
| 7 | Cổng Audio 1 | Nhập âm thanh từ thiết bị được kết nối với cổng Computer1. |

| Tên | Chức năng | |
|-----|---------------------------------------|---|
| 8 | Cổng Audio Out | Xuất âm thanh từ nguồn đầu vào hiện tại hoặc cổng Mic ra loa ngoài. |
| 9 | Cổng Audio 2 | Nhập âm thanh từ thiết bị được kết nối với cổng Computer2. |
| 10 | Cổng Computer2 | Nhập tín hiệu hình ảnh từ máy tính. |
| 11 | Loa | Phát ra âm thanh. |
| 12 | Cổng HDMI1, HDMI2 | Nhập tín hiệu video từ thiết bị video và máy tính tương thích với HDMI. Máy chiếu này tương thích với HDCP. |
| 13 | Cổng Computer1 | Nhập tín hiệu hình ảnh từ máy tính. |
| 14 | Cổng LAN | Kết nối cáp LAN để kết nối với mạng. |
| 15 | Cổng USB-B | Kết nối cáp USB với máy tính để chiếu hình ảnh trên máy tính. |
| 16 | Cổng USB-A | Kết nối thiết bị bộ nhớ USB hoặc máy ảnh kỹ thuật số và chiếu phim hoặc hình ảnh bằng PC Free. Kết nối camera tài liệu tùy chọn. Kết nối mô-đun mạng LAN không dây. |
| 17 | Vít cố định mô-đun mạng LAN không dây | Giữ chặt nắp mô-đun mạng LAN không dây. |
| 18 | Bộ thu từ xa | Thu tín hiệu từ điều khiển từ xa. |

Bộ phận máy chiếu - Đế

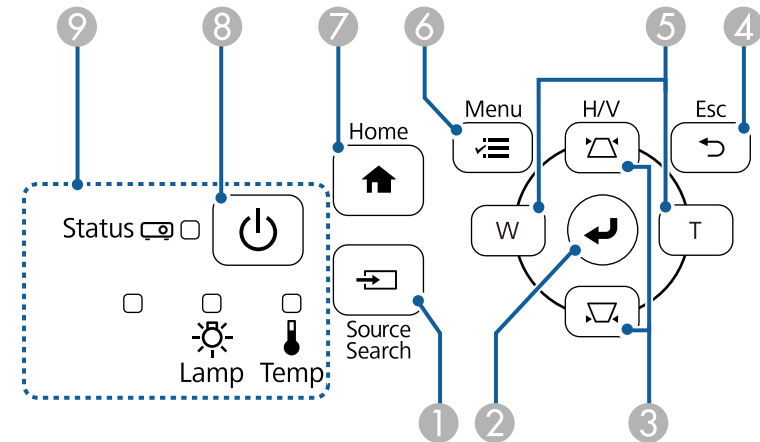


| Tên | Chức năng |
|------------------------------|--|
| ③ Chân sau | Khi đặt máy chiếu trên bề mặt như bàn làm việc, hãy xoay để kéo dài và thu gọn chân này nhằm điều chỉnh độ nghiêng theo chiều ngang. |
| ④ Chân trước điều chỉnh được | Khi đặt máy chiếu trên bề mặt như bàn làm việc, hãy kéo dài chân này ra để điều chỉnh vị trí của hình ảnh. |

» Liên kết liên quan

- “Lắp cáp bảo mật” ở trang 76

Bộ phận máy chiếu - Bảng điều khiển



| Tên | Chức năng |
|----------------------------------|--|
| ① Điểm cố định gắn trần (3 điểm) | Sử dụng tất cả các điểm cố định để gắn giá treo áp trần tùy chọn vào điểm này khi treo máy chiếu lên trần nhà. |
| ② Điểm gắn cáp bảo mật | Luôn khóa dây có bán trên thị trường qua điểm này và khóa chặt lại. Bạn cũng có thể gắn dây an toàn tùy chọn ở đây để tránh máy chiếu rơi từ trần nhà hoặc tường xuống. |

| Tên | Chức năng |
|-----------------------|--------------------------------------|
| ① Nút [Source Search] | Chuyển sang nguồn đầu vào tiếp theo. |

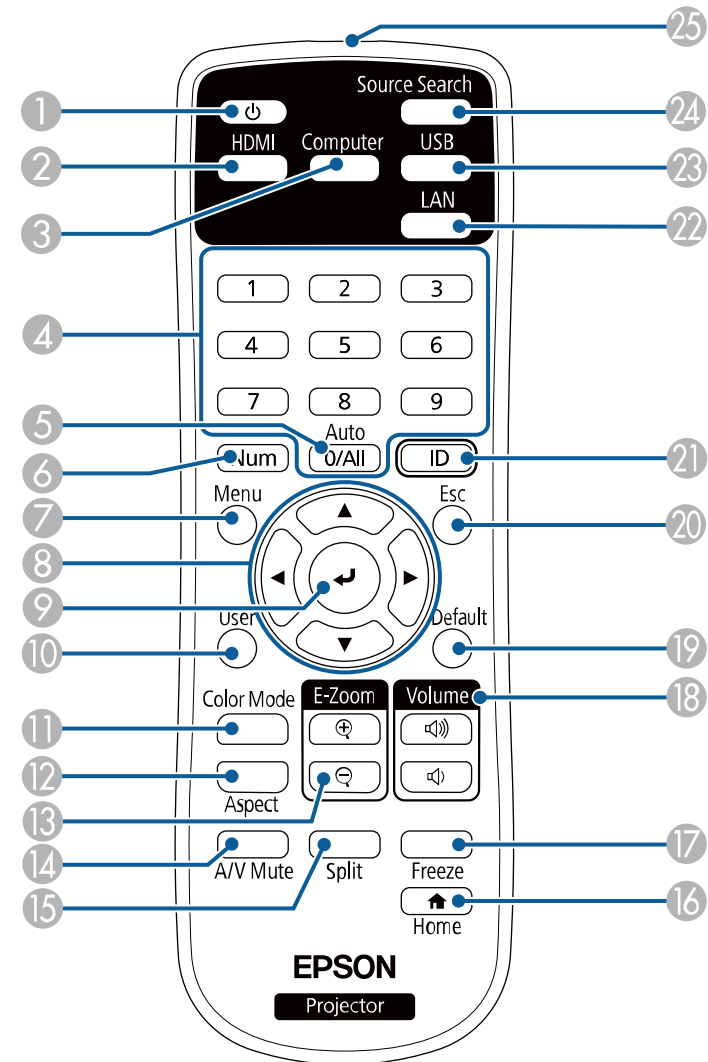
| Tên | Chức năng |
|--|--|
| 2 Nút [Enter] [↵] | Truy cập vào lựa chọn hiện tại và chuyển sang cấp độ tiếp theo đồng thời hiển thị menu hoặc mục trợ giúp của máy chiếu. Tối ưu hóa Theo dấu, Đồng bộ và Vị trí trong menu Tín hiệu của máy chiếu khi chiếu tín hiệu RGB analog từ cổng Computer. |
| 3 Các nút điều chỉnh méo cạnh và các nút mũi tên | Hiển thị màn hình Chỉnh méo cạnh cho phép bạn hiệu chỉnh méo cạnh. Chọn các mục menu đồng thời hiển thị menu hoặc mục trợ giúp của máy chiếu. |
| 4 Nút [Esc] | Dừng chức năng hiện tại. Quay lại cấp menu trước đó đồng thời hiển thị menu của máy chiếu. |
| 5 Các nút rộng và xa cũng như các nút mũi tên | W : Tăng kích cỡ của màn hình chiếu. T : Giảm kích cỡ của màn hình chiếu. Hiệu chỉnh méo cạnh ngang khi màn hình Chỉnh méo cạnh hiển thị. Chọn các mục menu đồng thời hiển thị menu hoặc mục trợ giúp của máy chiếu. |
| 6 Nút [Menu] | Hiển thị và đóng menu của máy chiếu. |
| 7 Nút [Home] | Hiển thị và đóng Màn hình chính. |
| 8 Nút nguồn [⏻] | Bật/tắt máy chiếu. |
| 9 Đèn báo | Biểu thị trạng thái của máy chiếu. |



► Liên kết liên quan

- “Cài đặt tín hiệu đầu vào - Menu Tín hiệu” ở trang 106
- “Màn hình chính” ở trang 33
- “Trạng thái đèn báo của máy chiếu” ở trang 141
- “Hiệu chỉnh hình dạng hình ảnh bằng các nút chỉnh méo cạnh” ở trang 41

- “Thay đổi kích cỡ hình ảnh” ở trang 45

Bộ phận máy chiếu - Điều khiển từ xa



| Tên | Chức năng |
|---|---|
| ① Nút nguồn [] | Bật/tắt máy chiếu. |
| ② Nút [HDMI] | Chuyển đổi nguồn hình ảnh giữa các cổng HDMI. |
| ③ Nút [Computer] | Chuyển đổi nguồn hình ảnh sang các cổng Computer. |
| ④ Các nút số | Nhập số vào menu của máy chiếu trong khi nhấn giữ nút [Num]. |
| ⑤ Nút [Auto] | Tối ưu hóa Theo dấu, Đồng bộ và Vị trí trong menu Tín hiệu của máy chiếu khi chiếu tín hiệu RGB analog từ cổng Computer. |
| ⑥ Nút [Num] | Nhấn giữ nút này để nhập số bằng các nút số. |
| ⑦ Nút [Menu] | Hiển thị và đóng menu của máy chiếu. |
| ⑧ Các nút mũi tên | Chọn các mục menu đồng thời hiển thị menu của máy chiếu. |
| ⑨ Nút [Enter] [] | Truy cập vào lựa chọn hiện tại và chuyển sang cấp độ tiếp theo đồng thời hiển thị menu của máy chiếu. |
| ⑩ Nút [User] | Thực hiện các cài đặt được chỉ định trong cài đặt Phím người dùng trong menu Cài đặt của máy chiếu. |
| ⑪ Nút [Color Mode] | Thay đổi chế độ màu. |
| ⑫ Nút [Aspect] | Thay đổi chế độ khuôn hình. |
| ⑬ Nút [E-Zoom] +/- | Thay đổi kích cỡ hình ảnh chiếu ra. |
| ⑭ Nút [A/V Mute] | Tạm thời bật/tắt video và âm thanh. |
| ⑮ Nút [Split] | Chiếu hai hình ảnh từ hai nguồn hình ảnh khác nhau cùng lúc bằng cách chia đôi màn hình chiếu. |
| ⑯ Nút [Home] | Hiển thị và đóng Màn hình chính. |
| ⑰ Nút [Freeze] | Tạm dừng hoặc tiếp tục chiếu hình ảnh. |
| ⑱ Nút tăng/giảm [Volume] | Chỉnh âm lượng loa. |
| ⑲ Nút [Default] | Khôi phục cài đặt đã chọn về giá trị mặc định. |

| Tên | Chức năng |
|---------------------------------------|--|
| ⑳ Nút [Esc] | Dừng chức năng hiện tại. Quay lại cấp menu trước đó đồng thời hiển thị menu của máy chiếu. |
| ㉑ Nút [ID] | Nhấn giữ nút này và nhấn các nút số để chọn ID cho máy chiếu mà bạn muốn vận hành bằng điều khiển từ xa. |
| ㉒ Nút [LAN] | Chuyển đổi nguồn hình ảnh giữa các thiết bị được kết nối mạng. |
| ㉓ Nút [USB] | Chuyển đổi nguồn hình ảnh giữa cổng USB Display và USB-A. |
| ㉔ Nút [Source Search] | Chuyển sang nguồn đầu vào tiếp theo. |
| ㉕ Vùng phát sáng của điều khiển từ xa | Xuất các tín hiệu của điều khiển từ xa. |

» Liên kết liên quan

- “Cài đặt tín hiệu đầu vào - Menu Tín hiệu” ở trang [106](#)
- “Tỷ lệ khuôn hình của hình ảnh” ở trang [50](#)
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang [109](#)
- “Trình chiếu bài thuyết trình bằng PC Free” ở trang [59](#)
- “Chiếu hai hình ảnh cùng lúc” ở trang [56](#)
- “Điều chỉnh chất lượng hình ảnh (Chế độ màu)” ở trang [52](#)
- “Sử dụng máy chiếu trong hệ thống mạng” ở trang [78](#)
- “Kết nối với máy tính để chiếu video và âm thanh USB” ở trang [22](#)
- “Màn hình chính” ở trang [33](#)

Thiết lập máy chiếu

Thực hiện theo hướng dẫn trong các phần này để thiết lập máy chiếu.

► Liên kết liên quan

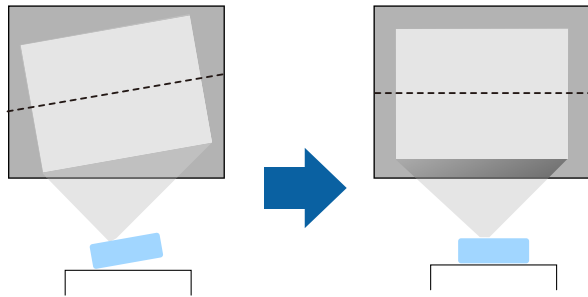
- “Bố trí máy chiếu” ở trang [18](#)
- “Kết nối máy chiếu” ở trang [21](#)
- “Lắp pin vào điều khiển từ xa” ở trang [29](#)
- “Vận hành điều khiển từ xa” ở trang [30](#)

Bạn có thể đặt máy chiếu trên hầu hết mọi bề mặt phẳng để chiếu hình ảnh.

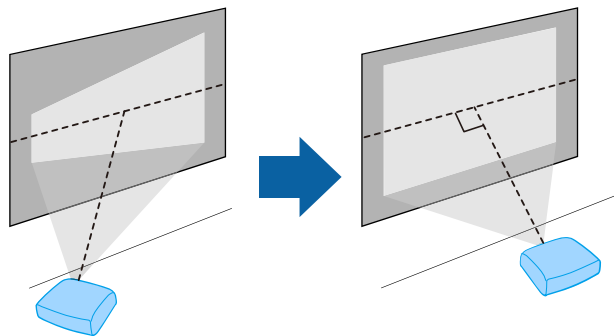
Bạn cũng có thể lắp máy chiếu vào giá treo áp trần nếu muốn sử dụng ở vị trí cố định. Cần phải có giá treo áp trần tùy chọn khi treo máy chiếu lên trần nhà.

Lưu ý những điểm sau đây khi chọn vị trí đặt máy chiếu:

- Đặt máy chiếu trên bề mặt chắc chắn, bằng phẳng hoặc lắp đặt bằng giá treo tương thích.



- Chừa ra nhiều khoảng trống xung quanh và bên dưới máy chiếu để thông hơi và không đặt máy chiếu lên trên hoặc bên cạnh bất cứ thứ gì có thể chặn lối thông hơi.
- Đặt máy chiếu sao cho máy chiếu hướng vuông góc về phía màn hình, không đặt nghiêng.



Nếu bạn không thể lắp máy chiếu vuông góc với màn hình, hãy hiệu chỉnh méo hình bằng bộ điều khiển máy chiếu. Để hình ảnh chiếu ra có chất lượng tốt nhất, chúng tôi khuyên bạn nên điều chỉnh vị trí lắp máy chiếu để thu được hình ảnh có kích cỡ và hình dạng chính xác.

⚠ Cảnh báo:

- Bạn phải lắp giá treo áp trần khi treo máy chiếu lên trần nhà. Nếu bạn lắp máy chiếu sai cách, máy chiếu có thể rơi xuống và gây hư hỏng hoặc thương tích.
- Không được sử dụng chất kết dính ở các điểm cố định giá treo áp trần để tránh ốc vít bị lỏng hoặc sử dụng chất bôi trơn, dầu hoặc các chất tương tự trên máy chiếu vì vỏ máy chiếu có thể bị nứt khiến máy rơi ra khỏi giá treo áp trần. Điều này có thể gây thương tích nghiêm trọng cho bất kỳ ai ở dưới giá treo áp trần và có thể làm hỏng máy chiếu.
- Nếu không lắp giá treo áp trần và máy chiếu, máy chiếu có thể bị rơi. Cố định giá treo vào tất cả các điểm cố định giá treo áp trần của máy chiếu theo chỉ định trong Hướng dẫn sử dụng máy chiếu. Ngoài ra, hãy cố định máy chiếu và giá treo bằng dây đủ chắc để chịu được trọng lượng của các vật này. Hãy đảm bảo sử dụng giá treo do Epson chỉ định tương thích với máy chiếu này.
- Không lắp máy chiếu ở nơi có nhiều bụi hoặc độ ẩm cao hoặc nơi có khói hoặc hơi nước. Nếu không, tình trạng đó có thể gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật. Vỏ máy chiếu cũng có thể bị hư hỏng khiến máy chiếu rơi khỏi giá treo.

Ví dụ về các môi trường có thể khiến máy chiếu bị rơi do vỏ máy bị hư hỏng

- Những nơi có nhiều khói hoặc các hạt dầu trong không khí, chẳng hạn như nhà máy hoặc nhà bếp
- Những nơi chứa dung môi hoặc hóa chất dễ bay hơi, chẳng hạn như nhà máy hoặc phòng thí nghiệm
- Những nơi máy chiếu có thể tiếp xúc với chất tẩy rửa hoặc hóa chất, chẳng hạn như nhà máy hoặc nhà bếp
- Những nơi thường sử dụng dầu thơm như phòng thư giãn
- Gần các thiết bị tạo ra quá nhiều khói, các hạt dầu trong không khí hoặc bột tại các sự kiện

⚠ Cảnh báo:

- Không được che lỗ thông nạp khí hoặc xả khí của máy chiếu. Nếu các lỗ thông hơi bị che lại, nhiệt độ bên trong có thể tăng lên và gây cháy.
- Không sử dụng hoặc bảo quản máy chiếu ở những nơi dễ bám bụi hoặc có nhiều bụi bẩn. Nếu không, chất lượng hình ảnh chiếu ra có thể giảm hoặc bộ lọc khí có thể bị tắc, dẫn đến trục trặc hoặc gây cháy.
- Không lắp máy chiếu trên bề mặt không ổn định hoặc ở vị trí vượt quá thông số kỹ thuật về trọng lượng của máy chiếu. Nếu không, máy chiếu có thể bị rơi hoặc đổ xuống, gây ra tai nạn và thương tích.
- Khi lắp máy chiếu ở vị trí cao, hãy áp dụng các biện pháp chống rơi bằng cách sử dụng dây để đảm bảo an toàn trong trường hợp khẩn cấp như động đất và phòng ngừa tai nạn. Nếu lắp sai cách, máy chiếu có thể rơi xuống gây ra tai nạn và thương tích.
- Không lắp máy chiếu ở những nơi có thể bị hư hỏng do muối hoặc ở những nơi có khí ăn mòn như khí lưu huỳnh từ suối nước nóng. Nếu không, tình trạng ăn mòn có thể khiến máy chiếu rơi xuống. Điều này cũng có thể khiến máy chiếu gặp trục trặc.

Lưu ý:

- Không vận hành máy chiếu khi đặt nằm nghiêng. Điều này có thể khiến máy chiếu gặp trục trặc.
- Nếu bạn đang sử dụng máy chiếu ở độ cao trên 1.500 m so với mực nước biển, hãy đặt cài đặt **Chế độ cao** thành **Bật** trong menu của máy chiếu để đảm bảo nhiệt độ bên trong máy chiếu được điều hòa đúng cách.
 - ☛ **Mở rộng > Vận hành > Chế độ cao**
- Cố gắng không đặt máy chiếu ở những nơi có độ ẩm cao và bụi, hoặc ở những nơi có khói từ đám cháy hoặc khói thuốc lá.

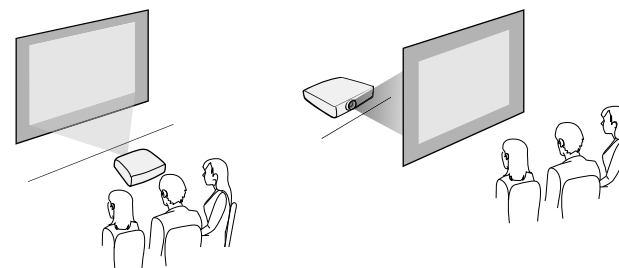
» Liên kết liên quan

- “Tùy chọn thiết lập hoặc cài đặt máy chiếu” ở trang 19
- “Khoảng cách máy chiếu” ở trang 19
- “Hình dạng hình ảnh” ở trang 41
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang 109

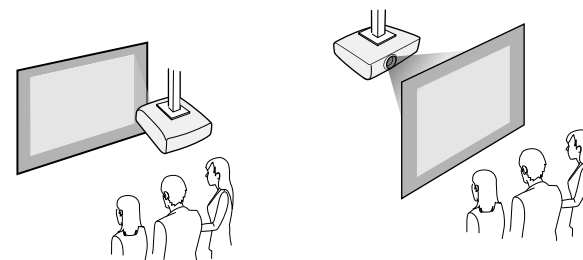
Tùy chọn thiết lập hoặc cài đặt máy chiếu

Bạn có thể thiết lập hoặc cài đặt máy chiếu theo những cách sau:

Trước/Sau



Phía trước trần/Phía sau trần



Nhớ chọn đúng tùy chọn **Hướng trình chiếu** trong menu **Mở rộng** của máy chiếu theo phương thức cài đặt được sử dụng.

» Liên kết liên quan

- “Chế độ trình chiếu” ở trang 37

Khoảng cách máy chiếu

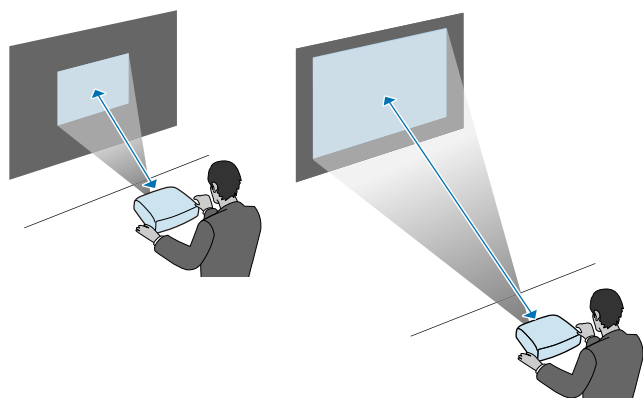
Khoảng cách từ vị trí đặt máy chiếu đến màn hình sẽ quyết định kích cỡ gần đúng của hình ảnh. Kích cỡ hình ảnh sẽ càng tăng khi máy chiếu càng cách xa

màn hình nhưng kích cỡ còn có thể thay đổi tùy thuộc vào hệ số thu phóng tỷ lệ khuôn hình và các cài đặt khác.

Xem phần Phụ lục để biết chi tiết về khoảng cách cần đặt máy chiếu so với màn hình dựa trên kích cỡ của hình ảnh chiếu ra.



Khi hiệu chỉnh méo cạnh, hình ảnh sẽ nhỏ đi một chút.



► Liên kết liên quan

- “Kích cỡ màn hình và khoảng cách chiếu” ở trang [158](#)

Xem các phần này để kết nối máy chiếu với nhiều nguồn chiếu khác nhau.

Lưu ý:

Kiểm tra hình dạng và hướng của các đầu nối trên bất kỳ loại cáp nào mà bạn định kết nối. Không cố cắm đầu nối vào cổng nếu không vừa. Thiết bị hoặc máy chiếu có thể bị hỏng hoặc trục trặc.



Xem *Hướng dẫn khởi động nhanh* để biết danh sách các loại cáp đi kèm với máy chiếu. Mua cáp tùy chọn hoặc cáp có bán sẵn khi cần thiết.

► Liên kết liên quan

- “Kết nối với máy tính” ở trang 21
- “Kết nối với nguồn video” ở trang 23
- “Kết nối với thiết bị USB bên ngoài” ở trang 25
- “Kết nối với camera tài liệu” ở trang 26
- “Kết nối với thiết bị bên ngoài” ở trang 26

Kết nối với máy tính

Thực hiện theo hướng dẫn trong các phần này để kết nối máy tính với máy chiếu.

► Liên kết liên quan

- “Kết nối với máy tính để chiếu video và âm thanh VGA” ở trang 21
- “Kết nối với máy tính để chiếu video và âm thanh USB” ở trang 22
- “Kết nối với máy tính để chiếu video và âm thanh HDMI” ở trang 23

Kết nối với máy tính để chiếu video và âm thanh VGA

Bạn có thể kết nối máy chiếu với máy tính bằng cáp máy tính VGA.

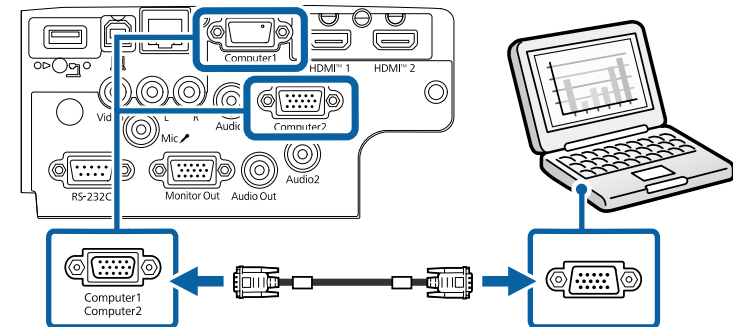
Bạn có thể phát âm thanh qua hệ thống loa của máy chiếu bằng cách kết nối cáp âm thanh stereo mini-jack 3,5 mm có bán trên thị trường.



- Để kết nối máy tính không có cổng video VGA, bạn cần có bộ điều hợp cho phép kết nối với cổng video VGA của máy chiếu.
- Bạn cũng có thể thiết lập cổng dùng cho đầu vào âm thanh trong menu **Mở rộng** của máy chiếu.
 - **Mở rộng** > **Cài đặt A/V** > **Cài đặt âm thanh** > **Đầu xuất âm thanh**
- Đảm bảo cáp âm thanh có dán nhãn “Không có điện trở”.

1 Cắm cáp VGA của máy tính vào cổng màn hình của máy tính.

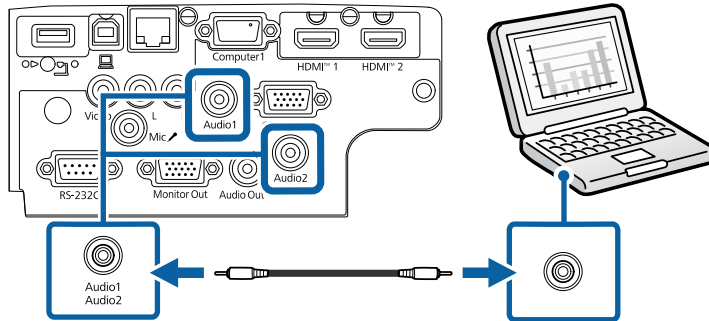
2 Cắm đầu còn lại vào cổng Computer trên máy chiếu.



3 Vặn chặt các vít trên đầu nối VGA.

4 Kết nối cáp âm thanh với giắc cắm tai nghe hoặc giắc cắm đầu ra âm thanh của máy tính xách tay, loa hoặc cổng đầu ra âm thanh của máy tính để bàn.

- 5** Cắm đầu còn lại vào cổng Audio tương ứng với cổng Computer mà bạn đang sử dụng.



► **Liên kết liên quan**

- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang 109

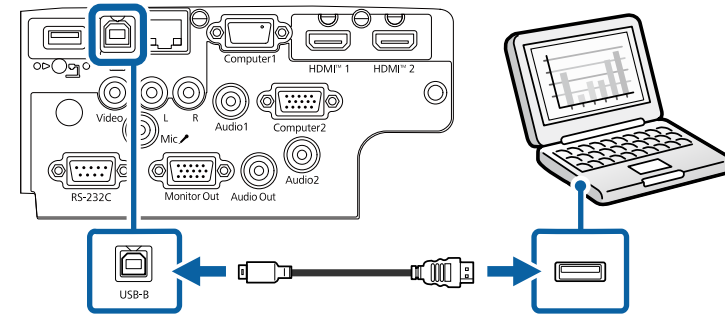
Kết nối với máy tính để chiếu video và âm thanh USB

Nếu máy tính của bạn đáp ứng các yêu cầu về hệ thống, bạn có thể gửi đầu ra video và âm thanh đến máy chiếu thông qua cổng USB của máy tính. Chức năng này được gọi là USB Display. Kết nối máy chiếu với máy tính bằng cáp USB.



Nếu bạn sử dụng bộ chia USB, kết nối có thể không hoạt động chính xác. Cắm cáp USB trực tiếp vào máy chiếu.

- 1** Cắm cáp vào cổng USB-B của máy chiếu.



- 2** Cắm đầu còn lại vào bất kỳ cổng USB nào có sẵn trên máy tính.

- 3** Bật máy chiếu và máy tính lên.

- 4** Thực hiện một trong những thao tác sau để cài đặt phần mềm Epson USB Display:



Bạn chỉ cần cài đặt phần mềm này vào lần đầu tiên kết nối máy chiếu với máy tính.

- Windows: Chọn **Run EMP_UDSE.EXE** trên hộp thoại hiện ra để cài đặt phần mềm Epson USB Display.
- Mac: Thư mục thiết lập Epson USB Display sẽ hiển thị trên màn hình. Chọn **USB Display Installer** và làm theo hướng dẫn trên màn hình để cài đặt phần mềm Epson USB Display. Nếu thư mục USB Display **Setup** không hiển thị tự động, hãy nhấp đúp vào **EPSON_PJ_UD > USB Display Installer**.

- 5** Làm theo mọi hướng dẫn trên màn hình. Không rút cáp USB hoặc tắt máy chiếu cho đến khi máy chiếu hiển thị hình ảnh.

Máy chiếu sẽ hiển thị hình ảnh từ màn hình máy tính và phát ra âm thanh nếu bài thuyết trình có âm thanh.



- Nếu máy chiếu không chiếu bất kỳ hình ảnh nào, hãy thực hiện một trong những thao tác sau:
 - Windows: Nhấp vào **Tất cả chương trình > EPSON Projector > Epson USB Display > Epson USB Display Ver.x.xx**.
 - Mac: Nhấp đúp vào biểu tượng **USB Display** trong thư mục **Ứng dụng**.
- Khi trình chiếu xong, hãy thực hiện một trong những thao tác sau:
 - Windows: Rút cáp USB ra. Bạn không cần thực hiện thao tác **Tháo phần cứng an toàn**.
 - Mac: Chọn menu biểu tượng **Ngắt kết nối khỏi USB Display** trên thanh menu hoặc **Dock**, sau đó rút cáp USB ra.

► Liên kết liên quan

- “Yêu cầu đối với hệ thống USB Display” ở trang [164](#)

Kết nối với máy tính để chiếu video và âm thanh HDMI

Nếu máy tính có cổng HDMI, bạn có thể kết nối máy tính với máy chiếu bằng cáp HDMI và truyền âm thanh của máy tính cùng hình ảnh chiếu ra.



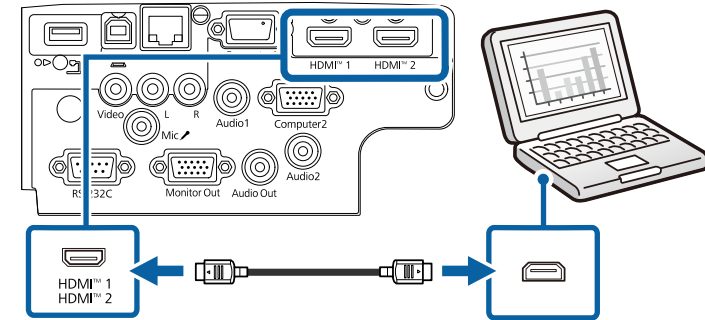
Để kết nối máy Mac không có cổng HDMI, bạn cần phải có bộ điều hợp cho phép kết nối với cổng HDMI của máy chiếu. Liên hệ với Apple để biết các tùy chọn bộ điều hợp tương thích. Máy tính Mac cũ (2009 trở về trước) có thể không hỗ trợ âm thanh qua cổng HDMI.

1

Cắm cáp HDMI vào cổng đầu ra HDMI của máy tính.

2

Cắm đầu còn lại vào cổng HDMI của máy chiếu.



Nếu bạn gặp sự cố khi nghe âm thanh qua kết nối HDMI, hãy cắm một đầu của cáp âm thanh stereo mini-jack 3,5 mm có bán trên thị trường với cổng Audio và đầu còn lại vào cổng đầu ra âm thanh trên máy tính. Chọn cổng đầu vào âm thanh mà bạn đã kết nối trong menu **Mở rộng** của máy chiếu.

☛ **Mở rộng > Cài đặt A/V > Cài đặt âm thanh > Đầu xuất âm t.HDMI1**

☛ **Mở rộng > Cài đặt A/V > Cài đặt âm thanh > Đầu xuất âm t.HDMI2**

► Liên kết liên quan

- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang [109](#)

Kết nối với nguồn video

Thực hiện theo hướng dẫn trong các phần này để kết nối thiết bị video với máy chiếu.



- Nếu cổng trên thiết bị mà bạn kết nối có hình dạng lạ thường, hãy sử dụng cáp đi kèm với thiết bị hoặc cáp tùy chọn để kết nối với máy chiếu.
- Cáp này sẽ khác nhau tùy thuộc vào tín hiệu đầu ra từ các thiết bị video được kết nối.
- Một số thiết bị video có khả năng xuất ra nhiều loại tín hiệu khác nhau. Xem hướng dẫn sử dụng thiết bị video để xác nhận loại tín hiệu nào có thể được xuất ra.

►► Liên kết liên quan

- “Kết nối với nguồn video HDMI” ở trang 24
- “Kết nối với nguồn video tổng hợp” ở trang 24

Kết nối với nguồn video HDMI

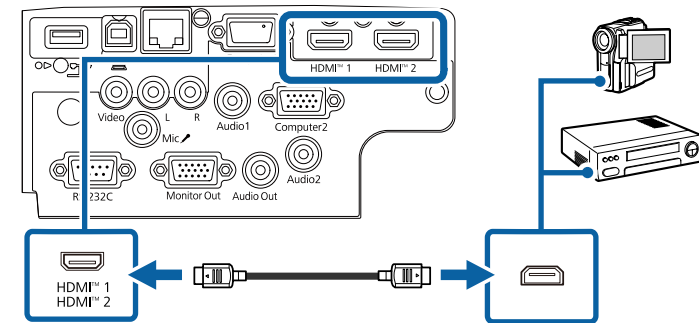
Nếu nguồn video có cổng HDMI, bạn có thể kết nối nguồn video đó với máy chiếu bằng cáp HDMI và gửi âm thanh của nguồn hình ảnh cùng với hình ảnh chiếu ra.

Lưu ý:

Không bật nguồn video trước khi kết nối với máy chiếu. Làm như vậy có thể làm hỏng máy chiếu.

1 Cắm cáp HDMI vào cổng đầu ra HDMI của nguồn video.

2 Cắm đầu còn lại vào cổng HDMI của máy chiếu.



Nếu bạn gặp sự cố khi nghe âm thanh qua kết nối HDMI, hãy cắm một đầu của cáp âm thanh stereo mini-jack 3,5 mm có bán trên thị trường với cổng Audio và đầu còn lại vào cổng đầu ra âm thanh trên nguồn video. Chọn cổng đầu vào âm thanh mà bạn đã kết nối trong menu **Mở rộng** của máy chiếu.

☛ **Mở rộng** > **Cài đặt A/V** > **Cài đặt âm thanh** > **Đầu xuất âm t.HDMI1**

☛ **Mở rộng** > **Cài đặt A/V** > **Cài đặt âm thanh** > **Đầu xuất âm t.HDMI2**

►► Liên kết liên quan

- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang 109

Kết nối với nguồn video tổng hợp

Nếu nguồn video có cổng video tổng hợp, bạn có thể kết nối nguồn video đó với máy chiếu bằng cáp video hoặc cáp A/V kiểu RCA.

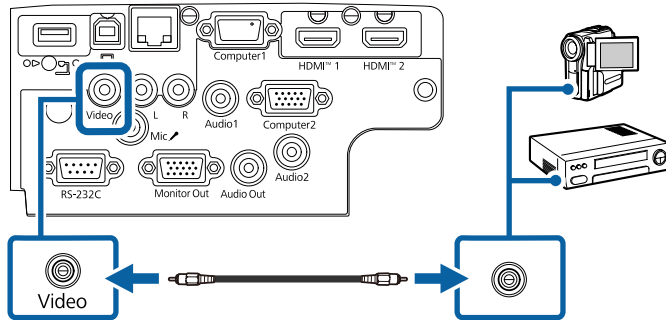
Bạn có thể phát âm thanh qua hệ thống loa của máy chiếu bằng cách kết nối cáp âm thanh RCA có bán trên thị trường.



Đảm bảo cáp âm thanh có dán nhãn "Không có điện trở".

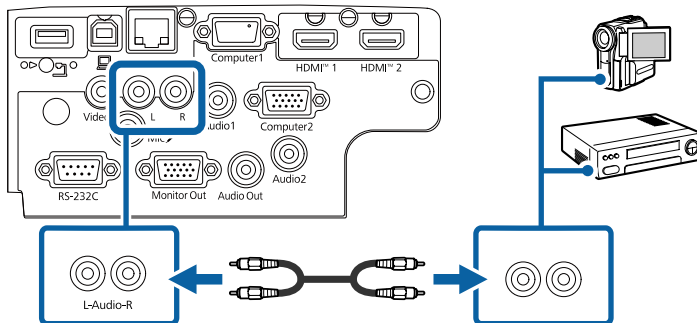
1 Cắm cáp có đầu nối màu vàng vào cổng đầu ra video màu vàng của nguồn video.

2 Cắm đầu còn lại vào cổng Video của máy chiếu.



3 Cắm cáp âm thanh vào cổng đầu ra âm thanh của nguồn video.

4 Cắm đầu còn lại vào cổng L-Audio-R của máy chiếu.



Kết nối với thiết bị USB bên ngoài

Thực hiện theo hướng dẫn trong các phần này để kết nối thiết bị USB bên ngoài với máy chiếu.

» Liên kết liên quan

- “Trình chiếu thiết bị USB” ở trang 25
- “Kết nối với thiết bị USB” ở trang 26
- “Ngắt kết nối thiết bị USB” ở trang 26

Trình chiếu thiết bị USB

Bạn có thể chiếu hình ảnh và nội dung khác mà không cần sử dụng máy tính hoặc thiết bị video bằng cách kết nối bất kỳ thiết bị nào sau đây với máy chiếu:

- Ổ đĩa flash USB
- Máy ảnh kỹ thuật số hoặc điện thoại thông minh
- Ổ cứng USB



- Máy ảnh kỹ thuật số hoặc điện thoại thông minh phải là thiết bị gắn USB chứ không phải là thiết bị tương thích với TWAIN và phải tương thích với USB Mass Storage Class.
- Ổ cứng USB phải đáp ứng các yêu cầu sau:
 - Tuân thủ chuẩn USB Mass Storage Class (chỉ có một số thiết bị USB Mass Storage Class được hỗ trợ)
 - Có định dạng FAT16/32
 - Tự cấp nguồn bằng bộ nguồn AC riêng (không khuyến khích ổ cứng dùng nguồn bus)
 - Tránh sử dụng ổ cứng có nhiều vùng phân cách

Bạn có thể chiếu các trang trình bày từ các tập tin hình ảnh lên thiết bị USB được kết nối.

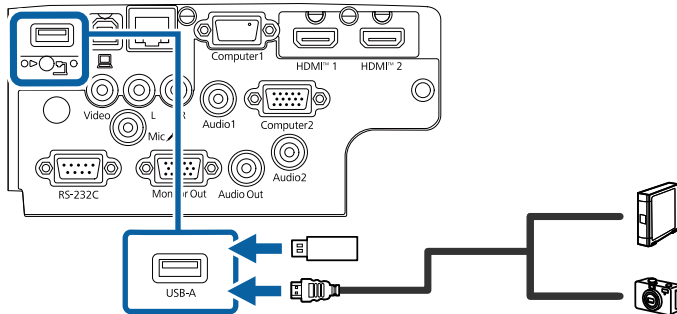
► Liên kết liên quan

- “Trình chiếu bài thuyết trình bằng PC Free” ở trang 59

Kết nối với thiết bị USB

Bạn có thể cắm thiết bị USB vào cổng USB-A của máy chiếu và sử dụng thiết bị này để chiếu hình ảnh và các nội dung khác.

- 1** Nếu thiết bị USB có bộ điều hợp, hãy cắm thiết bị vào ổ cắm điện.
- 2** Cắm cáp USB hoặc ổ đĩa flash USB vào cổng USB-A của máy chiếu như hình minh họa.



Lưu ý:

- Sử dụng cáp USB đi kèm hoặc được chỉ định để sử dụng với thiết bị.
- Không kết nối bộ chia USB hoặc cáp USB dài hơn 3 mét, nếu không thiết bị có thể vận hành không chính xác.

- 3** Kết nối đầu còn lại với thiết bị nếu cần.

Ngắt kết nối thiết bị USB

Sau khi trình bày xong bằng thiết bị USB đã kết nối, hãy rút thiết bị ra khỏi máy chiếu.

- 1** Tắt và rút phích cắm của thiết bị ra nếu cần.
- 2** Rút thiết bị USB ra khỏi máy chiếu.

Kết nối với camera tài liệu

Bạn có thể kết nối camera tài liệu với máy chiếu để chiếu hình ảnh mà camera quan sát thấy.

Phương thức kết nối sẽ khác nhau tùy thuộc vào kiểu camera tài liệu Epson. Xem hướng dẫn sử dụng camera tài liệu để biết chi tiết.

Kết nối với thiết bị bên ngoài

Thực hiện theo hướng dẫn trong các phần này để kết nối các thiết bị bên ngoài với máy chiếu.

► Liên kết liên quan

- “Kết nối với màn hình VGA” ở trang 26
- “Kết nối với loa ngoài” ở trang 27
- “Kết nối micro” ở trang 28

Kết nối với màn hình VGA

Nếu bạn kết nối máy chiếu với máy tính bằng cổng Computer, bạn cũng có thể kết nối màn hình ngoài với máy chiếu. Tính năng này cho phép bạn xem bài thuyết trình trên màn hình ngoài ngay cả khi hình ảnh chiếu ra không hiển thị.



- Nếu bạn muốn xuất hình ảnh ra màn hình ngoài khi máy chiếu đã tắt, hãy chọn tùy chọn **Luôn luôn** đối với cài đặt **Đầu xuất A/V** trong menu **Mở rộng** của máy chiếu.
- ☛ **Mở rộng** > **Cài đặt A/V** > **Đầu xuất A/V**
- Các màn hình sử dụng tần suất làm tươi dưới 60 Hz có thể sẽ không hiển thị hình ảnh chính xác.



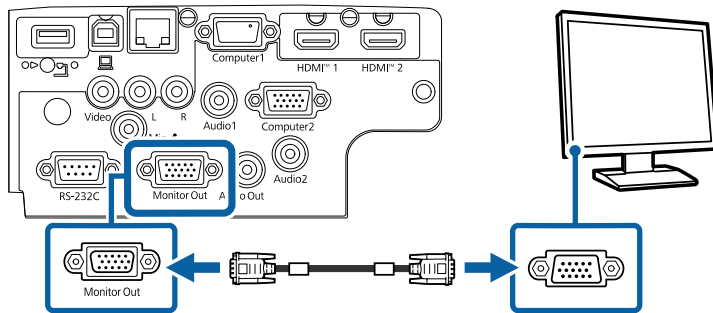
- Nếu bạn muốn phát âm thanh từ loa ngoài khi máy chiếu tắt, hãy chọn tùy chọn **Luôn luôn** đối với cài đặt **Đầu xuất A/V** trong menu **Mở rộng** của máy chiếu.
- ☛ **Mở rộng** > **Cài đặt A/V** > **Đầu xuất A/V**
- Bạn cũng có thể kết nối máy chiếu với bộ khuếch đại kèm loa.
- Hệ thống loa tích hợp của máy chiếu sẽ bị tắt khi bạn kết nối loa ngoài.

1 Hãy đảm bảo máy tính được kết nối với cổng Computer của máy chiếu.



Chỉ có tín hiệu RGB analog từ cổng Computer1 mới có thể xuất ra màn hình ngoài. Bạn không thể xuất tín hiệu được nhập từ các cổng khác.

2 Cắm cáp màn hình ngoài vào cổng Monitor Out của máy chiếu.



►► **Liên kết liên quan**

- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang 109

Kết nối với loa ngoài

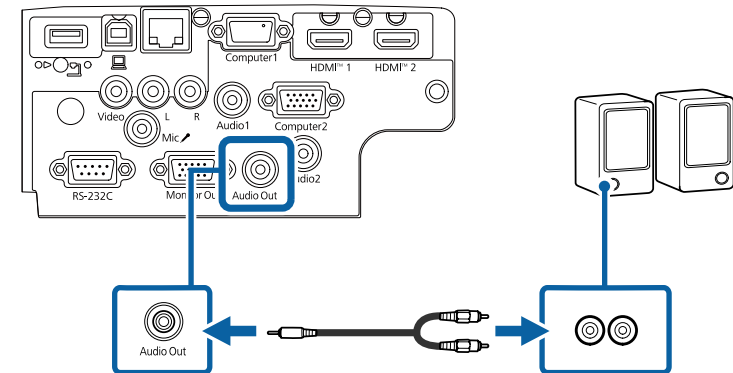
Để tăng cường âm thanh cho bài thuyết trình, bạn có thể kết nối máy chiếu với loa ngoài tự cấp nguồn. Bạn có thể điều chỉnh âm lượng bằng điều khiển từ xa của máy chiếu.

1 Đảm bảo kết nối máy tính hoặc nguồn video với máy chiếu bằng cả cáp âm thanh và cáp video nếu cần.

2 Tìm loại cáp thích hợp để kết nối loa ngoài, chẳng hạn như cáp stereo mini-jack-to-pin-jack hoặc loại cáp hoặc bộ điều hợp khác.

3 Cắm một đầu cáp vào loa ngoài nếu cần.

4 Cắm đầu giắc cắm mini stereo của cáp vào cổng Audio Out của máy chiếu.



►► **Liên kết liên quan**

- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang 109

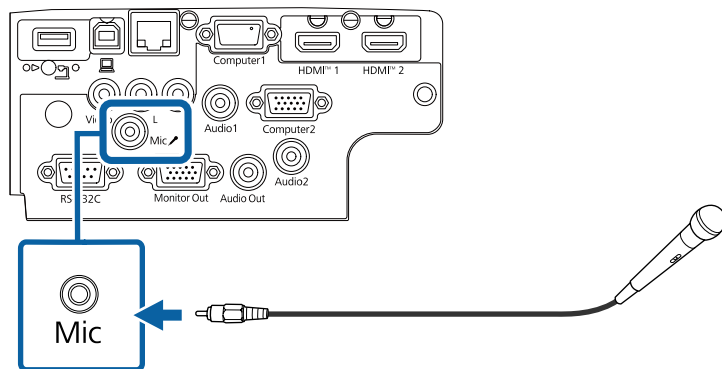
Kết nối micro

Bạn có thể kết nối micro với cổng Mic để cung cấp hỗ trợ âm thanh trong khi thuyết trình.



- Nguồn điện tích hợp không được hỗ trợ.
- Nếu bạn muốn phát âm thanh từ micro khi máy chiếu tắt, hãy chọn tùy chọn **Luôn luôn** đối với cài đặt **Đầu xuất A/V** trong menu **Mở rộng** của máy chiếu.
 - ☛ **Mở rộng** > **Cài đặt A/V** > **Đầu xuất A/V**
- Điều chỉnh **Âm lượng thu micro** nếu âm thanh từ micro khó nghe hoặc nếu âm thanh quá lớn gây ra tiếng rè.
 - ☛ **Cài đặt** > **Âm lượng thu micro**

1 Cắm cáp micro vào cổng Mic của máy chiếu.



2 Bật micro lên nếu cần.

► Liên kết liên quan

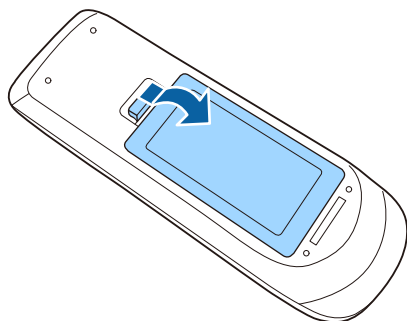
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang [109](#)
- “Cài đặt tính năng máy chiếu - Menu Cài đặt” ở trang [107](#)

Điều khiển từ xa sử dụng hai pin AA đi kèm với máy chiếu.

Lưu ý:

Nhớ đọc *Hướng dẫn an toàn* trước khi thao tác với pin.

- 1 Tháo nắp đậy ngăn pin ra như hình minh họa.

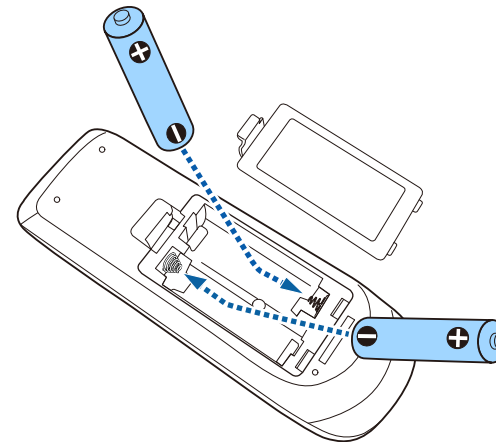


- 2 Tháo pin cũ ra nếu cần.



Thải bỏ pin đã qua sử dụng theo quy định của địa phương.

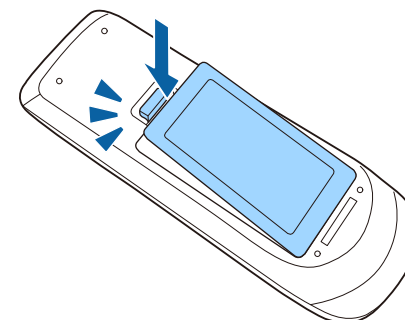
- 3 Lắp pin vào sao cho dấu + và - quay đúng theo hình minh họa.



⚠ Cảnh báo:

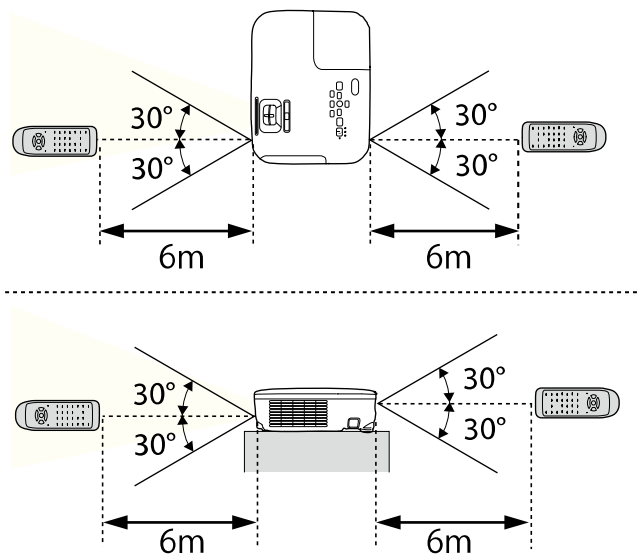
Kiểm tra vị trí của các dấu (+) và (-) bên trong hộp đựng pin để đảm bảo lắp pin đúng cách. Nếu sử dụng sai cách, pin có thể phát nổ hoặc rò rỉ gây cháy, thương tích hoặc hư hỏng sản phẩm.

- 4 Đóng nắp đậy ngăn pin lại và ấn xuống cho đến khi nắp khớp vào đúng vị trí.



Điều khiển từ xa cho phép bạn điều khiển máy chiếu từ hầu hết mọi nơi trong phòng.

Đảm bảo rằng bạn hướng điều khiển từ xa vào bộ thu của máy chiếu theo khoảng cách và góc được liệt kê ở đây.



Tránh sử dụng điều khiển từ xa trong điều kiện có ánh sáng huỳnh quang mạnh hoặc dưới ánh sáng mặt trời trực tiếp, nếu không máy chiếu có thể sẽ không phản hồi lệnh. Nếu không sử dụng điều khiển từ xa trong thời gian dài, hãy tháo pin ra.

Sử dụng các tính năng cơ bản của máy chiếu

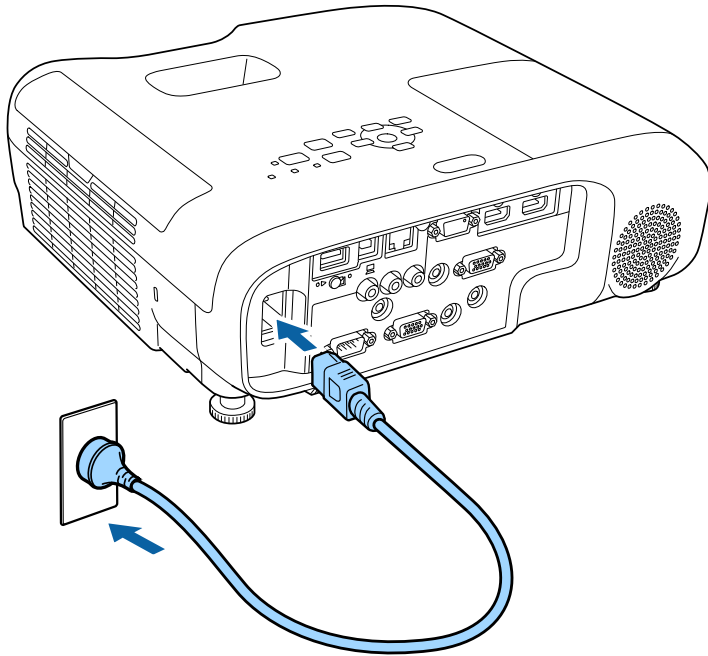
Thực hiện theo hướng dẫn trong các phần này để sử dụng các tính năng cơ bản của máy chiếu.

► Liên kết liên quan

- “Bật máy chiếu” ở trang [32](#)
- “Tắt máy chiếu” ở trang [35](#)
- “Chọn ngôn ngữ cho menu của máy chiếu” ở trang [36](#)
- “Chế độ trình chiếu” ở trang [37](#)
- “Hiển thị Bảng mẫu thử” ở trang [39](#)
- “Điều chỉnh chiều cao hình ảnh” ở trang [40](#)
- “Hình dạng hình ảnh” ở trang [41](#)
- “Thay đổi kích cỡ hình ảnh” ở trang [45](#)
- “Điều chỉnh vị trí hình ảnh bằng tính năng Dịch hình” ở trang [46](#)
- “Lấy nét hình ảnh bằng vòng tiêu điểm” ở trang [47](#)
- “Chọn nguồn hình ảnh” ở trang [48](#)
- “Tỷ lệ khuôn hình của hình ảnh” ở trang [50](#)
- “Điều chỉnh chất lượng hình ảnh (Chế độ màu)” ở trang [52](#)
- “Kiểm soát âm lượng bằng các nút âm lượng” ở trang [54](#)

Bật máy tính hoặc thiết bị video mà bạn muốn sử dụng sau khi bật máy chiếu.

- 1** Nối dây nguồn vào đầu cấp nguồn của máy chiếu rồi cắm dây nguồn vào ổ cắm điện.



Đèn báo nguồn của máy chiếu sẽ chuyển sang màu xanh dương. Điều này cho biết máy chiếu đang được cấp nguồn nhưng chưa được bật (đang ở chế độ chờ).

- 2** Nhấn nút nguồn trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa để bật máy chiếu.
Máy chiếu sẽ phát ra tiếng bíp và đèn báo trạng thái sẽ nhấp nháy màu xanh dương khi máy chiếu khởi động. Sau khi máy chiếu khởi động xong, đèn báo trạng thái sẽ ngừng nhấp nháy và chuyển sang màu xanh dương.

Hãy thử thực hiện các thao tác sau nếu bạn không thấy hình ảnh chiếu ra.

- Bật máy tính hoặc thiết bị video đã kết nối.
- Thay đổi đầu ra màn hình của máy tính khi sử dụng máy tính xách tay.
- Bỏ đĩa DVD hoặc các phương tiện video khác vào rồi nhấn phát (nếu cần).
- Nhấn nút [Source Search] trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa để dò tìm nguồn.
- Nhấn nút ứng với nguồn video mà bạn muốn sử dụng trên điều khiển từ xa.
- Nếu Màn hình chính hiển thị, hãy chọn nguồn mà bạn muốn trình chiếu.

⚠ Cảnh báo:

- Tuyệt đối không nhìn vào thấu kính của máy chiếu khi đèn đang bật. Hành động này có thể gây tổn thương mắt và cực kỳ nguy hiểm đối với trẻ em.
- Khi dùng điều khiển từ xa bật máy chiếu ở xa, hãy đảm bảo không có ai đang nhìn vào thấu kính.
- Trong khi trình chiếu, không được để sách hoặc vật khác chặn ánh sáng phát ra từ máy chiếu. Nếu ánh sáng phát từ máy chiếu bị chặn lại thì vùng mà ánh sáng chiếu tới sẽ nóng lên, có thể khiến vùng đó bị nóng chảy, cháy hoặc bắt lửa. Ngoài ra, thấu kính có thể nóng lên do ánh sáng phản chiếu, có thể khiến máy chiếu gặp trục trặc. Để dừng trình chiếu, hãy sử dụng chức năng Tắt A/V hoặc tắt máy chiếu.
- Đèn thủy ngân nội áp cao được sử dụng làm nguồn sáng của máy chiếu. Nếu bị rung lắc hoặc va đập, hoặc được sử dụng trong thời gian quá dài, đèn này có thể bị hỏng hoặc không sáng. Nếu đèn phát nổ, các khí bên trong có thể thoát ra ngoài và các mảnh thủy tinh nhỏ có thể vương vãi, có thể gây thương tích. Đảm bảo tuân thủ các hướng dẫn dưới đây.
 - Không được tháo rời, làm hỏng đèn hoặc để đèn bị va đập.
 - Không được đưa mặt lại gần máy chiếu khi đang sử dụng.
 - Phải hết sức cẩn thận khi lắp máy chiếu lên trần nhà vì những mảnh kính nhỏ có thể rơi xuống khi tháo nắp đèn. Khi tự vệ sinh máy chiếu hoặc thay đèn, hãy hết sức cẩn thận không để những mảnh thủy tinh này bay vào mắt hoặc miệng. Nếu đèn bị vỡ, hãy làm cho khu vực đó thoáng khí ngay lập tức và liên hệ với bác sĩ nếu hít phải hoặc bị văng mảnh thủy tinh vỡ vào mắt hoặc miệng.



- Khi cài đặt **Bật nguồn trực tiếp** được đặt thành **Bật** trong menu **Mở rộng** của máy chiếu, máy chiếu sẽ bật lên ngay khi bạn cắm điện. Lưu ý rằng máy chiếu cũng sẽ tự động bật trong những trường hợp như có điện lại sau khi mất điện.

☛ **Mở rộng > Vận hành > Bật nguồn trực tiếp**

- Nếu bạn chọn một cổng cụ thể đối với cài đặt **Tự bật nguồn** trong menu **Mở rộng** của máy chiếu, máy chiếu sẽ bật lên ngay khi phát hiện thấy kết nối tín hiệu hoặc cáp từ cổng đó.

☛ **Mở rộng > Vận hành > Tự bật nguồn**

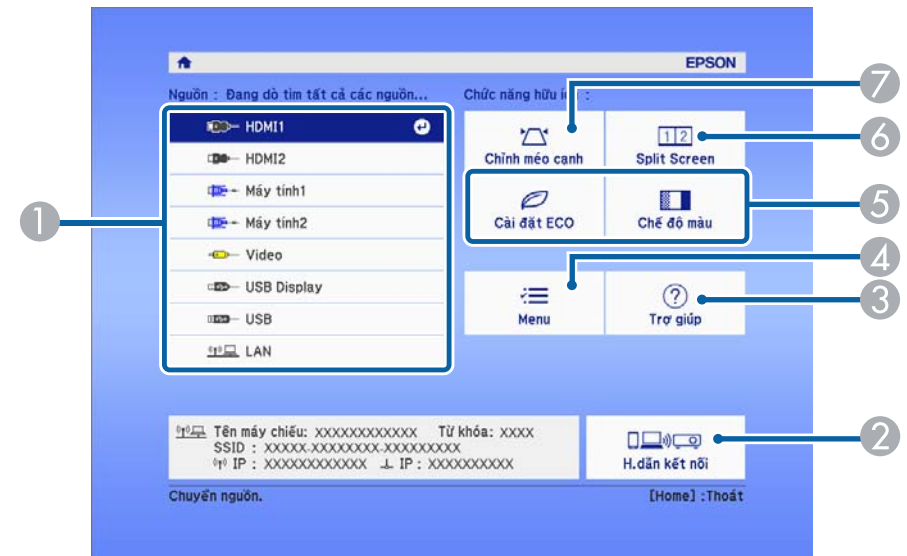
►► Liên kết liên quan

- “Màn hình chính” ở trang 33
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang 109

Màn hình chính

Tính năng Màn hình chính cho phép bạn dễ dàng chọn nguồn hình ảnh và truy cập các chức năng hữu ích. Bạn có thể hiển thị Màn hình chính bằng cách nhấn nút [Home] trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa. Màn hình chính cũng sẽ hiển thị khi bạn bật máy chiếu và không có tín hiệu nào được đưa vào.

Nhấn các nút mũi tên trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa để chọn một mục menu, sau đó nhấn [Enter].



- 1 Chọn nguồn mà bạn muốn trình chiếu.
- 2 Hiển thị H.đẫn kết nối. Bạn có thể chọn phương thức kết nối không dây tùy theo thiết bị đang sử dụng, chẳng hạn như điện thoại thông minh hoặc máy tính.
- 3 Hiển thị màn hình Trợ giúp.
- 4 Hiển thị menu của máy chiếu.
- 5 Thực hiện các tùy chọn menu được gán cho **Màn hình chính** trong menu **Mở rộng** của máy chiếu.
- 6 Chiếu hai hình ảnh từ hai nguồn hình ảnh khác nhau cùng lúc bằng cách chia đôi màn hình chiếu.
- 7 Hiệu chỉnh hình dạng hình ảnh là hình chữ nhật không đều.



Màn hình chính sẽ biến mất sau 10 phút không hoạt động.

►► Liên kết liên quan

- “Hình dạng hình ảnh” ở trang 41
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang 109

- “Sử dụng menu của máy chiếu” ở trang [102](#)
- “Sử dụng màn hình Trợ giúp của máy chiếu” ở trang [144](#)
- “Chiếu hai hình ảnh cùng lúc” ở trang [56](#)


Tắt máy chiếu sau khi sử dụng.



- Tắt sản phẩm này khi không sử dụng để kéo dài tuổi thọ của máy chiếu. Tuổi thọ của đèn sẽ thay đổi tùy theo chế độ được chọn, điều kiện môi trường và cách sử dụng. Độ sáng sẽ giảm dần theo thời gian.
- Vì máy chiếu có hỗ trợ tính năng tắt máy trực tiếp nên có thể tắt máy trực tiếp bằng cầu dao.

- 1** Nhấn nút nguồn trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa. Máy chiếu sẽ hiển thị màn hình xác nhận tắt máy.

Tắt nguồn?

Có : Nhấn nút 
Không : Nhấn bất kỳ phím khác

- 2** Nhấn nút nguồn lần nữa. (Để máy chiếu tiếp tục bật, hãy nhấn bất kỳ nút nào khác).

Hình ảnh chiếu ra sẽ biến mất, máy chiếu kêu bíp hai lần và đèn báo trạng thái sẽ tắt.



Nhờ công nghệ Instant Off của Epson nên không cần chờ máy nguội, bạn có thể bỏ máy chiếu vào hộp đựng để mang đi ngay lập tức.

- 3** Để vận chuyển hoặc bảo quản máy chiếu, hãy đảm bảo đèn báo nguồn sáng màu xanh dương (nhưng không nhấp nháy) và đèn báo trạng thái tắt, sau đó rút dây nguồn ra.

Nếu bạn muốn xem menu và thông báo của máy chiếu bằng ngôn ngữ khác, bạn có thể thay đổi cài đặt **Ngôn ngữ**.

- 1** Bật máy chiếu lên.
- 2** Nhấn nút [Menu] trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa.
- 3** Chọn menu **Mở rộng** và nhấn [Enter].



- 4** Chọn cài đặt **Ngôn ngữ** và nhấn [Enter].
- 5** Chọn ngôn ngữ bạn muốn sử dụng và nhấn [Enter].
- 6** Nhấn nút [Menu] hoặc [Esc] để thoát khỏi menu.

Tùy thuộc vào cách bạn đặt máy chiếu, bạn có thể cần phải thay đổi chế độ trình chiếu để hình ảnh được chiếu ra chính xác.

- Chế độ **Phía trước** cho phép bạn chiếu từ một chiếc bàn đặt phía trước màn hình.
- Chế độ **Phía trước/Trần** sẽ lật hình ảnh từ trên xuống dưới để chiếu ngược xuống từ trần nhà hoặc giá treo tường.
- Chế độ **Phía sau** sẽ lật hình ảnh theo chiều ngang để chiếu từ phía sau màn hình trong suốt.
- Chế độ **Phía sau/Trần** sẽ lật hình ảnh từ trên xuống dưới và theo chiều ngang để chiếu từ trần nhà hoặc tường và phía sau màn hình trong suốt.

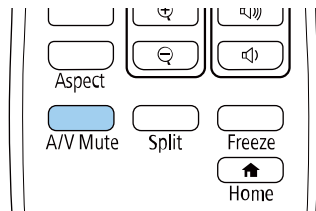
► **Liên kết liên quan**

- “Thay đổi chế độ trình chiếu bằng điều khiển từ xa” ở trang 37
- “Thay đổi chế độ trình chiếu bằng menu” ở trang 37
- “Tùy chọn thiết lập hoặc cài đặt máy chiếu” ở trang 19

Thay đổi chế độ trình chiếu bằng điều khiển từ xa

Bạn có thể thay đổi chế độ trình chiếu để lật hình ảnh từ trên xuống dưới.

- 1 Bật máy chiếu lên và hiển thị một hình ảnh.
- 2 Nhấn giữ nút [A/V Mute] trên điều khiển từ xa trong 5 giây.



Hình ảnh sẽ biến mất trong giây lát và xuất hiện lại ở dạng đã lật từ trên xuống dưới.

- 3 Để thay đổi hướng trình chiếu trở lại chế độ ban đầu, hãy nhấn giữ nút [A/V Mute] lần nữa trong 5 giây.

Thay đổi chế độ trình chiếu bằng menu

Bạn có thể thay đổi chế độ trình chiếu để lật hình ảnh từ trên xuống dưới và/hoặc từ trái sang phải bằng cách sử dụng các menu của máy chiếu.

- 1 Bật máy chiếu lên và hiển thị một hình ảnh.
- 2 Nhấn nút [Menu] trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa.
- 3 Chọn menu **Mở rộng** và nhấn [Enter].



4 Chọn **Hướng trình chiếu** và nhấn [Enter].

5 Chọn chế độ trình chiếu và nhấn [Enter].



6 Nhấn nút [Menu] hoặc [Esc] để thoát khỏi menu.

Bạn có thể hiện thị bảng mẫu thử để điều chỉnh hình ảnh chiếu ra mà không cần kết nối với máy tính hoặc thiết bị video.



Để thiết lập các mục menu không thể thiết lập trong khi bảng mẫu thử đang hiển thị hoặc để tinh chỉnh hình ảnh chiếu ra, hãy chiếu hình ảnh từ thiết bị được kết nối.

- 1** Bật máy chiếu lên.
- 2** Nhấn nút [Menu] trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa.
- 3** Chọn menu **Cài đặt** và nhấn [Enter].

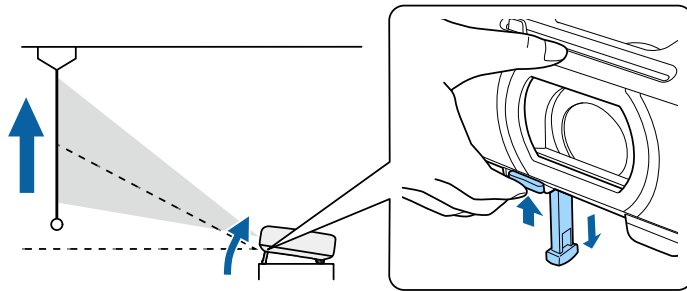


- 4** Chọn **Bảng mẫu** > **Bảng mẫu thử** và nhấn [Enter].
Bảng mẫu thử sẽ hiển thị.
- 5** Điều chỉnh hình ảnh nếu cần.
- 6** Nhấn [Esc] để xóa bảng mẫu thử.

Nếu bạn trình chiếu từ bàn hoặc bề mặt phẳng khác và hình ảnh quá cao hoặc quá thấp, bạn có thể điều chỉnh chiều cao hình ảnh bằng chân máy chiếu có thể điều chỉnh.

Góc nghiêng càng lớn thì lấy nét càng khó. Đặt máy chiếu sao cho chỉ cần nghiêng một góc nhỏ.

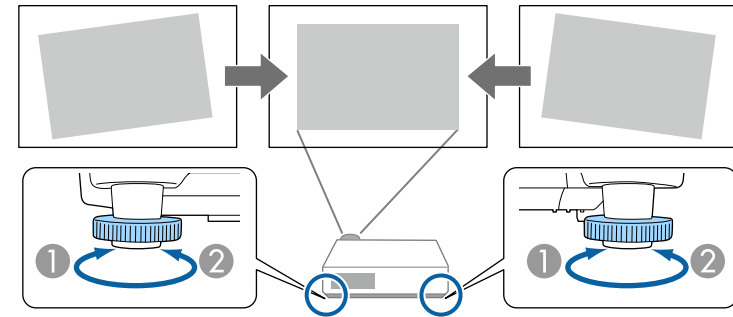
- 1** Bật máy chiếu lên và hiển thị một hình ảnh.
- 2** Để điều chỉnh chân trước, hãy kéo cần nhả chân lên và nâng mặt trước của máy chiếu lên.



Chân này sẽ kéo dài ra từ máy chiếu.
Bạn có thể điều chỉnh vị trí tối đa khoảng 12 độ.

- 3** Nhả cần gạt ra để khóa chân lại.

- 4** Nếu hình ảnh bị nghiêng, hãy xoay chân sau để điều chỉnh chiều cao.



- 1** Kéo dài chân sau.
- 2** Thu gọn chân sau.

Nếu hình ảnh chiếu ra có dạng hình chữ nhật không cân bằng, bạn cần phải điều chỉnh hình dạng hình ảnh.

► Liên kết liên quan

- “Hình dạng hình ảnh” ở trang [41](#)

Bạn có thể chiếu hình ảnh ở dạng hình chữ nhật và ngang bằng bằng cách đặt máy chiếu ngay trước tâm màn hình và giữ cho máy chiếu cân bằng. Nếu bạn đặt máy chiếu nghiêng một góc so với màn hình hoặc nghiêng lên, nghiêng xuống hay nghiêng sang một bên, bạn có thể cần phải hiệu chỉnh hình dạng hình ảnh.

Sau khi hiệu chỉnh, hình ảnh sẽ nhỏ đi một chút.

Để hình ảnh chiếu ra có chất lượng tốt nhất, chúng tôi khuyên bạn nên điều chỉnh vị trí lắp máy chiếu để thu được hình ảnh có kích cỡ và hình dạng chính xác.

► Liên kết liên quan

- “V-Keystone tự động” ở trang 41
- “Hiệu chỉnh hình dạng hình ảnh bằng các nút chỉnh méo cạnh” ở trang 41
- “Hiệu chỉnh hình dạng hình ảnh bằng Quick Corner” ở trang 42

V-Keystone tự động

Khi máy chiếu bị di chuyển hoặc nghiêng, tính năng **V-Keystone tự động** sẽ tự động hiệu chỉnh mọi tình trạng méo cạnh theo chiều dọc.

Tính năng **V-Keystone tự động** có thể hiệu chỉnh tình trạng méo ảnh chiếu ra trong những điều kiện sau:

- Góc chiếu khoảng 15° lên hoặc xuống
- Cài đặt **Hướng trình chiếu** được đặt thành **Phía trước** trong menu **Mở rộng** của máy chiếu



Nếu bạn không muốn sử dụng chức năng **V-Keystone tự động**, hãy đặt **V-Keystone tự động** thành **Tắt** trong menu của máy chiếu.

☛ Cài đặt > Chỉnh méo cạnh > H/V-Keystone > V-Keystone tự động

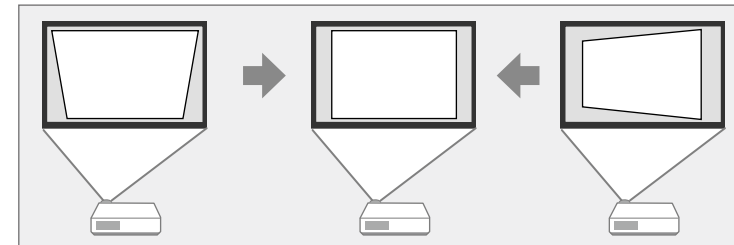
► Liên kết liên quan

- “Chế độ trình chiếu” ở trang 37
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang 109

- “Cài đặt tính năng máy chiếu - Menu Cài đặt” ở trang 107

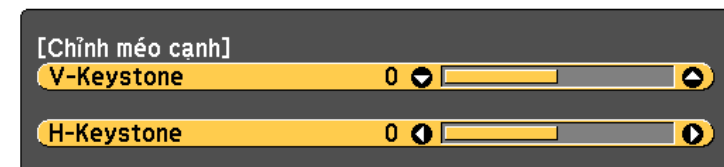
Hiệu chỉnh hình dạng hình ảnh bằng các nút chỉnh méo cạnh

Bạn có thể sử dụng các nút hiệu chỉnh méo cạnh của máy chiếu để hiệu chỉnh hình dạng của hình ảnh có hình chữ nhật không đều.

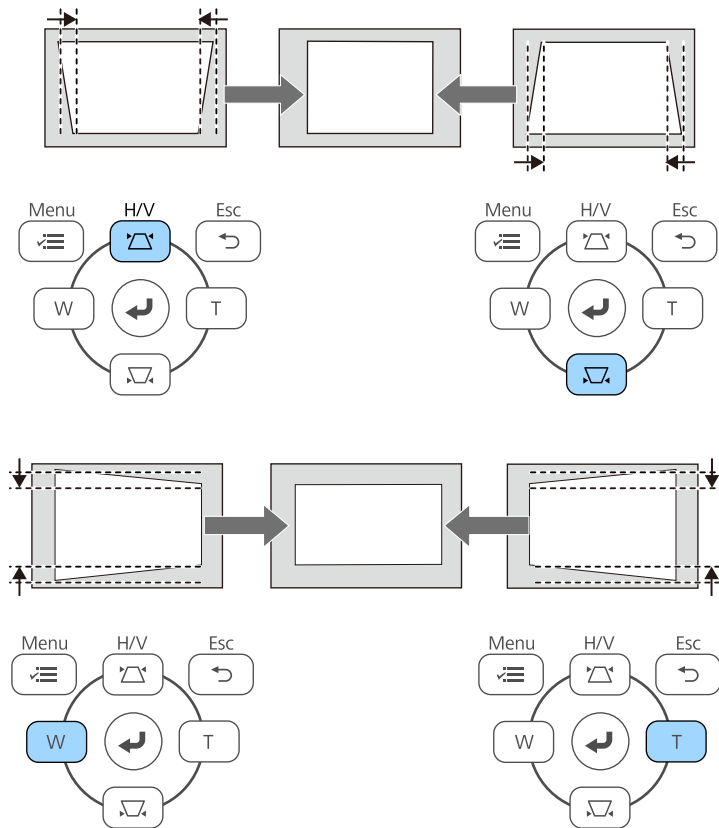


Bạn có thể sử dụng các nút chỉnh méo cạnh để hiệu chỉnh hình ảnh tối đa 15° về phía bên phải, trái, lên hoặc xuống.

1. Bật máy chiếu lên và hiển thị một hình ảnh.
2. Nhấn một trong các nút chỉnh méo cạnh trên bảng điều khiển để hiển thị màn hình điều chỉnh Chỉnh méo cạnh.



3 Nhấn nút chỉnh méo cạnh để điều chỉnh hình dạng hình ảnh.



Nếu máy chiếu được lắp ở vị trí không với tới được, bạn cũng có thể hiệu chỉnh hình dạng hình ảnh bằng điều khiển từ xa.

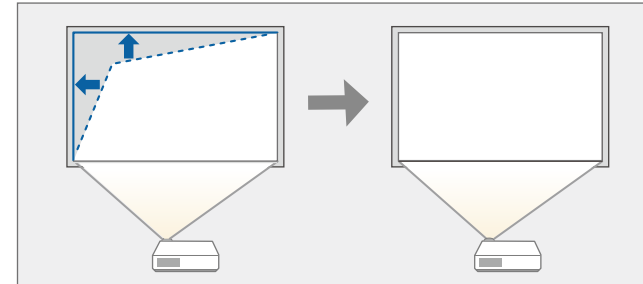
☛ Cài đặt > Chỉnh méo cạnh > H/V-Keystone

►► Liên kết liên quan

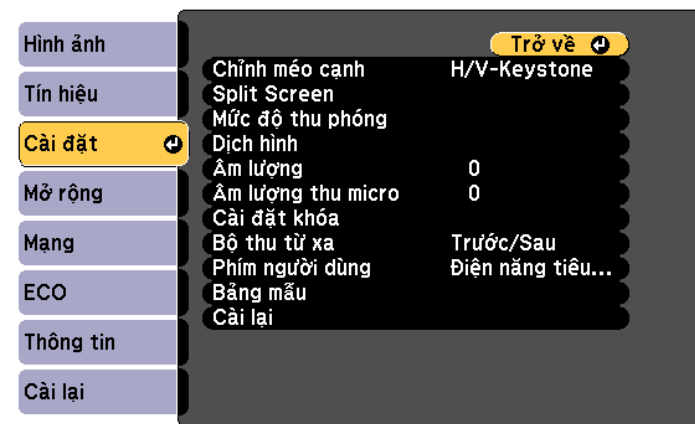
- “Cài đặt tính năng máy chiếu - Menu Cài đặt” ở trang 107

Hiệu chỉnh hình dạng hình ảnh bằng Quick Corner

Bạn có thể sử dụng cài đặt **Quick Corner** của máy chiếu để hiệu chỉnh hình dạng và kích cỡ của hình ảnh ở dạng hình chữ nhật không đều.

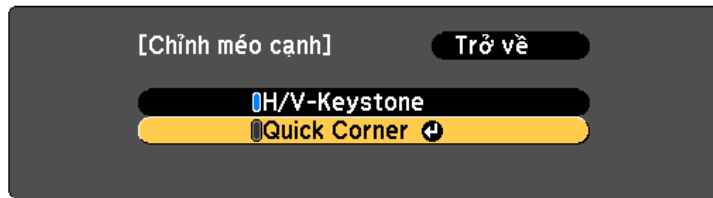


- 1** Bật máy chiếu lên và hiển thị một hình ảnh.
- 2** Nhấn nút [Menu] trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa.
- 3** Chọn menu **Cài đặt** và nhấn [Enter].



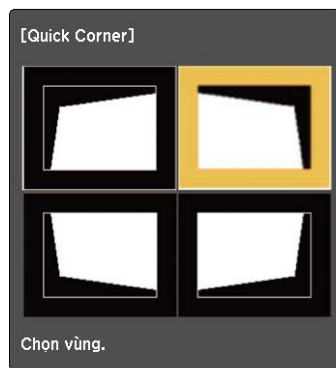
4 Chọn **Chỉnh méo cạnh** và nhấn [Enter].

5 Chọn **Quick Corner** và nhấn [Enter]. Sau đó nhấn [Enter] lần nữa nếu cần.



Bạn sẽ thấy màn hình chọn vùng.

6 Sử dụng các nút mũi tên để chọn góc ảnh bạn muốn điều chỉnh. Sau đó nhấn [Enter].



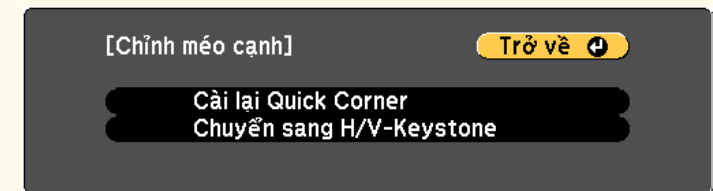
7 Nhấn các nút mũi tên để điều chỉnh hình dạng hình ảnh khi cần. Để quay lại màn hình chọn vùng, hãy nhấn [Enter].



• Nếu bạn nhìn thấy màn hình này, bạn không thể điều chỉnh hình dạng theo hướng do hình tam giác màu xám chỉ ra nữa.



• Để cài lại các thông số hiệu chỉnh Quick Corner, hãy nhấn giữ nút [Esc] trong khoảng 2 giây trong khi màn hình điều chỉnh Quick Corner hiển thị và chọn **Cài lại Quick Corner**. Chọn **Chuyển sang H/V-Keystone** để chuyển đổi phương thức hiệu chỉnh hình dạng hình ảnh thành H/V-Keystone.



8 Lặp lại bước 6 và 7 khi cần để điều chỉnh mọi góc còn lại.

9 Khi bạn hoàn tất, hãy nhấn [Esc].

Cài đặt **Chỉnh méo cạnh** hiện được đặt thành **Quick Corner** trong menu **Cài đặt** của máy chiếu. Lần tiếp theo bạn nhấn các nút điều chỉnh méo cạnh trên bảng điều khiển, màn hình chọn vùng sẽ hiển thị.

► Liên kết liên quan

- “Cài đặt tính năng máy chiếu - Menu Cài đặt” ở trang [107](#)

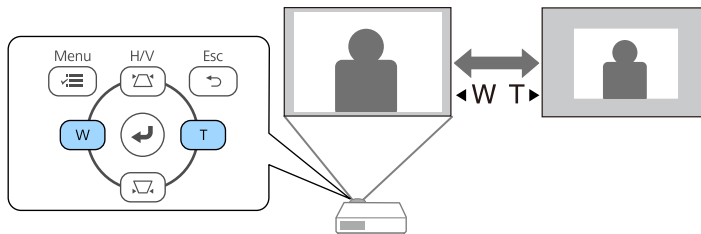
Bạn có thể chỉnh kích thước hình ảnh bằng các nút rộng và xa trên bảng điều khiển hoặc trong menu **Cài đặt** của máy chiếu.

► Liên kết liên quan

- “Thay đổi kích cỡ hình ảnh bằng các nút rộng và xa” ở trang 45
- “Thay đổi kích cỡ hình ảnh bằng menu máy chiếu” ở trang 45

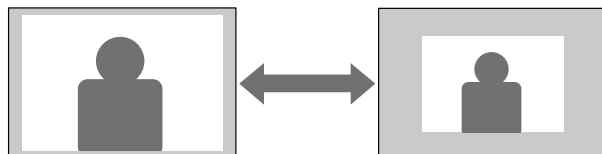
Thay đổi kích cỡ hình ảnh bằng các nút rộng và xa

- 1 Bật máy chiếu lên và hiển thị một hình ảnh.
- 2 Nhấn các nút rộng và xa trên bảng điều khiển để phóng to hoặc thu nhỏ hình ảnh.



Thay đổi kích cỡ hình ảnh bằng menu máy chiếu

Bạn có thể chỉnh kích thước hình ảnh bằng menu máy chiếu.



- 1 Bật máy chiếu lên và hiển thị một hình ảnh.

- 2 Nhấn nút [Menu], chọn menu **Cài đặt** rồi nhấn [Enter].

- 3 Chọn **Thu phóng** và nhấn [Enter].

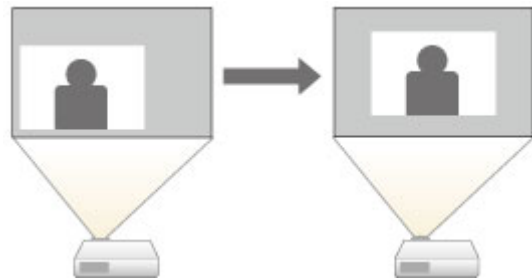
- 4 Nhấn nút mũi tên trái hoặc phải để điều chỉnh cài đặt thu phóng và nhấn [Enter].

- 5 Nhấn nút [Menu] hoặc [Esc] để thoát khỏi menu.

Bạn có thể sử dụng tính năng **Dịch hình** để điều chỉnh vị trí hình ảnh mà không cần di chuyển máy chiếu.



Tính năng này khả dụng khi bạn thu nhỏ hình ảnh bằng cài đặt Thu phóng.

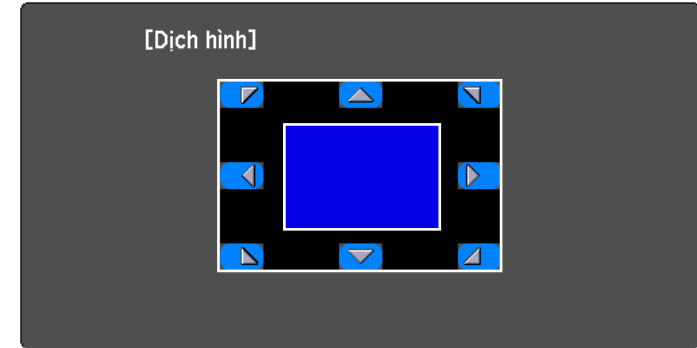


- 1** Bật máy chiếu lên và hiển thị một hình ảnh.
- 2** Nhấn nút [Menu], chọn menu **Cài đặt** rồi nhấn [Enter].



- 3** Chọn **Dịch hình** và nhấn [Enter].

- 4** Sử dụng các nút mũi tên để điều chỉnh vị trí hình ảnh.



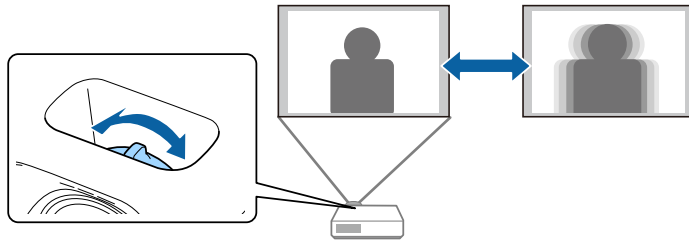
- 5** Nhấn nút [Esc] để đóng màn hình điều chỉnh. Màn hình điều chỉnh sẽ biến mất nếu không thực hiện thao tác nào sau khoảng 10 giây.



Cài đặt **Dịch hình** vẫn sẽ giữ nguyên ngay cả khi máy chiếu đã tắt. Bạn cần phải điều chỉnh lại vị trí nếu bạn thay đổi vị trí lắp đặt hoặc góc của máy chiếu.

Bạn có thể hiệu chỉnh tiêu điểm bằng vòng tiêu điểm.

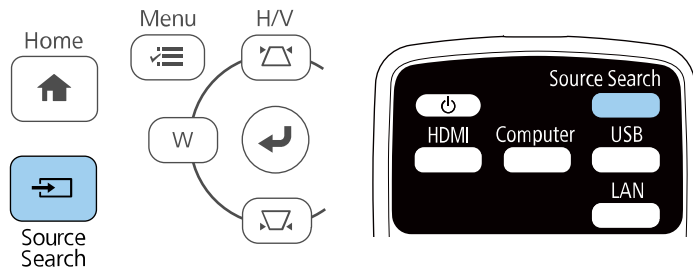
- 1** Bật máy chiếu lên và hiển thị một hình ảnh.
- 2** Xoay vòng tiêu điểm để điều chỉnh tiêu điểm.



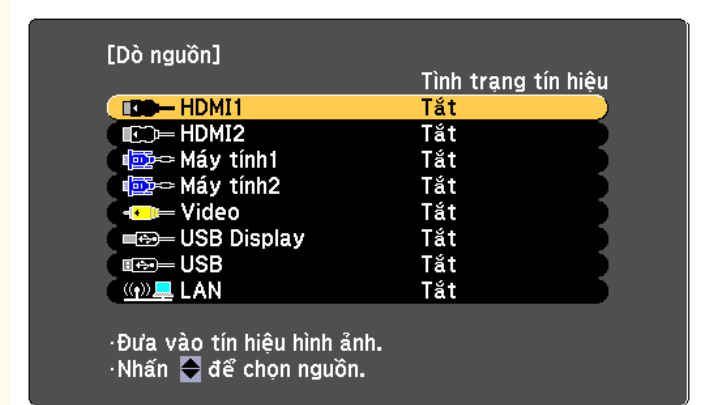
Khi nhiều nguồn hình ảnh được nối với máy chiếu, chẳng hạn như máy tính và đầu đĩa DVD, bạn có thể chuyển từ nguồn hình ảnh này sang nguồn hình ảnh khác.

Các nguồn có sẵn sẽ khác nhau tùy thuộc vào kiểu máy của máy chiếu.

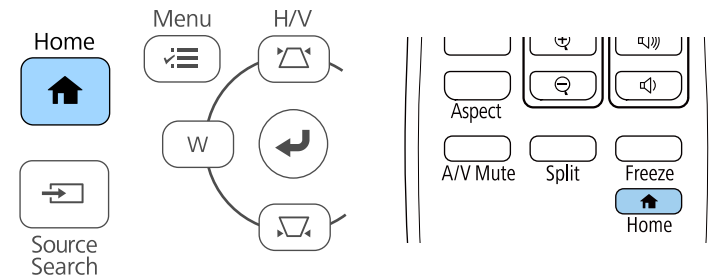
- 1** Đảm bảo nguồn hình ảnh được kết nối mà bạn muốn sử dụng đã được bật.
- 2** Đối với nguồn hình ảnh video, hãy bỏ đĩa DVD hoặc phương tiện video khác vào rồi nhấn phát.
- 3** Thực hiện một trong các thao tác sau:
 - Nhấn nút [Source Search] trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa cho đến khi nhìn thấy hình ảnh từ nguồn mà bạn muốn sử dụng.



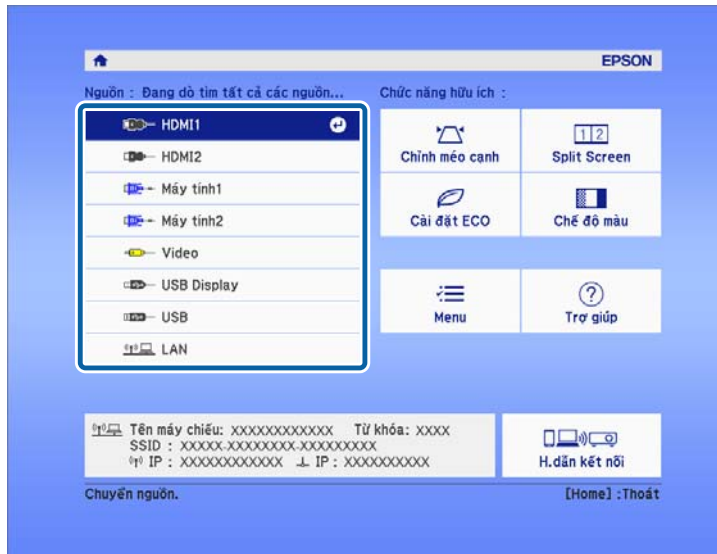
Màn hình này sẽ hiển thị khi không phát hiện thấy tín hiệu hình ảnh nào. Kiểm tra các điểm nối cáp giữa máy chiếu và nguồn hình ảnh.



- Nhấn nút ứng với nguồn mà bạn muốn sử dụng trên điều khiển từ xa. Nếu có nhiều hơn một cổng cho nguồn đó, hãy nhấn nút một lần nữa để chuyển đổi giữa các nguồn.
- Nhấn nút [Home] trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa.



Sau đó chọn nguồn bạn muốn sử dụng trên màn hình hiển thị.



Máy chiếu có thể hiển thị hình ảnh theo nhiều tỷ lệ chiều rộng - chiều cao khác nhau, gọi là tỷ lệ khuôn hình. Thông thường, tín hiệu đầu vào từ nguồn video sẽ quyết định tỷ lệ khuôn hình của hình ảnh. Tuy nhiên, đối với một số hình ảnh nhất định, bạn có thể thay đổi tỷ lệ khuôn hình để vừa với màn hình.

Nếu bạn luôn muốn sử dụng một tỷ lệ khuôn hình cụ thể cho một nguồn đầu vào video nhất định, bạn có thể chọn thiết lập đó bằng menu **Tín hiệu** của máy chiếu.

► Liên kết liên quan

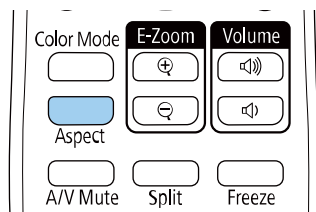
- “Thay đổi tỷ lệ khuôn hình của hình ảnh” ở trang 50
- “Tỷ lệ khuôn hình có sẵn của hình ảnh” ở trang 50
- “Minh họa hình ảnh được chiếu ra theo từng chế độ khuôn hình” ở trang 51
- “Cài đặt tín hiệu đầu vào - Menu Tín hiệu” ở trang 106

Thay đổi tỷ lệ khuôn hình của hình ảnh

Bạn có thể thay đổi tỷ lệ khuôn hình của hình ảnh hiển thị.

1 Bật máy chiếu lên và chuyển sang nguồn hình ảnh mà bạn muốn sử dụng.

2 Nhấn nút [Aspect] trên điều khiển từ xa.



Hình dạng và kích cỡ của hình ảnh hiển thị sẽ thay đổi và tên của tỷ lệ khuôn hình sẽ hiện lên màn hình trong giây lát.

3 Để chuyển đổi giữa các tỷ lệ khuôn hình có sẵn cho tín hiệu đầu vào, hãy nhấn nút [Aspect] nhiều lần.



Để hiển thị hình ảnh không có các thanh màu đen, hãy đặt **Độ phân giải** thành **Rộng** hoặc **Bình thường** trong menu **Tín hiệu** của máy chiếu theo độ phân giải của máy tính.

► Liên kết liên quan

- “Cài đặt tín hiệu đầu vào - Menu Tín hiệu” ở trang 106

Tỷ lệ khuôn hình có sẵn của hình ảnh

Bạn có thể chọn các tỷ lệ khuôn hình sau đây cho hình ảnh, tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào từ nguồn hình ảnh.



- Cài đặt tỷ lệ khuôn hình có sẵn sẽ khác nhau tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào.
- Xin lưu ý rằng việc sử dụng chức năng tỷ lệ khuôn hình của máy chiếu để thu nhỏ, phóng to hoặc chia nhỏ hình ảnh chiếu ra vì mục đích thương mại hoặc để trình chiếu công khai có thể vi phạm quyền của chủ sở hữu bản quyền hình ảnh đó theo luật bản quyền.

| Chế độ khuôn hình | Mô tả |
|-------------------|--|
| Tự động | Tự động thiết lập tỷ lệ khuôn hình theo tín hiệu đầu vào và cài đặt Độ phân giải . |
| Bình thường | Hiển thị hình ảnh vừa với toàn bộ vùng trình chiếu và giữ nguyên tỷ lệ khuôn hình của hình ảnh. |
| 16:9 | Chuyển đổi tỷ lệ khuôn hình của hình ảnh thành 16:9. |
| Kéo dãn cho đầy | Hiển thị hình ảnh vừa với kích thước đầy đủ của vùng trình chiếu nhưng không giữ nguyên tỷ lệ khuôn hình. |
| Cắt trên dưới | Hiển thị hình ảnh vừa với toàn bộ chiều rộng của vùng trình chiếu và giữ nguyên tỷ lệ khuôn hình của hình ảnh. |
| Gốc | Hiển thị hình ảnh đúng như nguyên bản (giữ nguyên tỷ lệ khuôn hình và độ phân giải). |

Minh họa hình ảnh được chiếu ra theo từng chế độ khuôn hình

Các dải đen và hình ảnh bị cắt có thể chiếu ra theo một số tỷ lệ khuôn hình nhất định, tùy thuộc vào tỷ lệ khuôn hình và độ phân giải của tín hiệu đầu vào. Xem bảng sau để xác nhận vị trí của các dải đen và hình ảnh bị cắt.



Hình ảnh đối với chế độ **Gốc** sẽ khác nhau tùy vào tín hiệu đầu vào.

| Chế độ khuôn hình | Chế độ khuôn hình đối với tín hiệu đầu vào | | |
|------------------------|--|------|-----|
| | 16:10 | 16:9 | 4:3 |
| Tự động Bình thường | | | |
| 16:9 | | | |
| Kéo giãn cho đầy | | | |
| Cắt trên dưới | | | |
| Gốc | | | |

Máy chiếu có sẵn nhiều chế độ màu khác nhau để mang lại độ sáng, độ tương phản và màu sắc tối ưu cho nhiều môi trường xem và loại hình ảnh khác nhau. Bạn có thể chọn chế độ được thiết kế phù hợp với hình ảnh và môi trường của mình hoặc thử nghiệm các chế độ có sẵn.

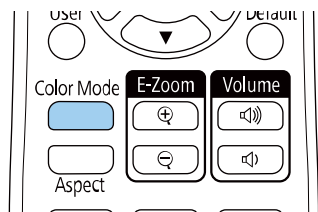
► Liên kết liên quan

- “Thay đổi chế độ màu” ở trang 52
- “Các chế độ màu có sẵn” ở trang 52
- “Cài đặt Auto Iris” ở trang 52

Thay đổi chế độ màu

Bạn có thể thay đổi Chế độ màu của máy chiếu bằng điều khiển từ xa để tối ưu hóa hình ảnh cho môi trường xem của mình.

- 1 Bật máy chiếu lên và chuyển sang nguồn hình ảnh mà bạn muốn sử dụng.
- 2 Nhấn nút [Color Mode] trên điều khiển từ xa để thay đổi Chế độ màu.



Tên của Chế độ màu sẽ hiện lên màn hình trong giây lát và sau đó hình thức hình ảnh sẽ thay đổi.

- 3 Để chuyển đổi giữa tất cả các chế độ màu có sẵn cho tín hiệu đầu vào, hãy nhấn nút [Color Mode] nhiều lần.



Bạn cũng có thể thiết lập cài đặt **Chế độ màu** trong menu **Hình ảnh** của máy chiếu.

► Liên kết liên quan

- “Cài đặt chất lượng hình ảnh - Menu Hình ảnh” ở trang 104

Các chế độ màu có sẵn

Bạn có thể cài đặt máy chiếu để sử dụng các chế độ màu này tùy thuộc vào nguồn đầu vào bạn đang sử dụng:

| Chế độ màu | Mô tả |
|--------------|--|
| Sống động | Đây là chế độ sáng nhất. Phù hợp nhất khi muốn ưu tiên độ sáng. |
| Thuyết trình | Phù hợp nhất để chiếu các hình ảnh sinh động. |
| Phim | Phù hợp nhất để thưởng thức các nội dung như phim ảnh. |
| sRGB | Phù hợp nhất khi muốn tái tạo màu sắc của hình ảnh gốc một cách chân thực. |
| Nền đen | Phù hợp nhất khi chiếu hình ảnh trực tiếp lên bảng viết màu xanh lá cây. |

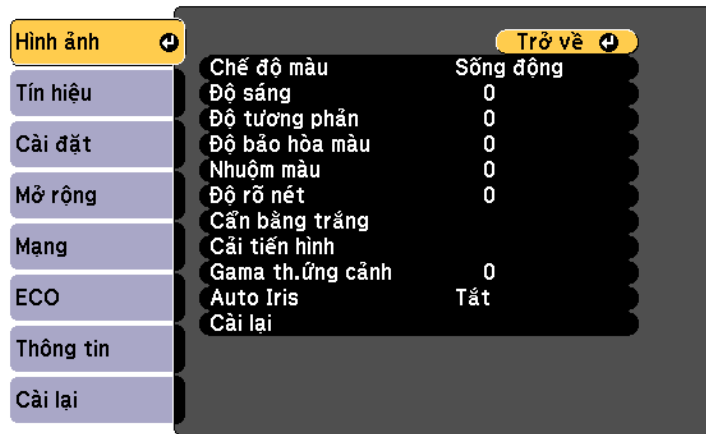
Cài đặt Auto Iris

Bạn có thể bật **Auto Iris** để tự động tối ưu hóa hình ảnh dựa trên độ sáng của nội dung.

- 1 Bật máy chiếu lên và chuyển sang nguồn hình ảnh mà bạn muốn sử dụng.

2 Nhấn nút [Menu] trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa.

3 Chọn menu **Hình ảnh** và nhấn [Enter].



4 Chọn **Auto Iris** và nhấn [Enter].

5 Chọn một trong các tùy chọn sau đây và nhấn [Enter]:



- **Thường** để điều chỉnh độ sáng tiêu chuẩn.
- **Tốc độ cao** để điều chỉnh độ sáng ngay sau khi cảnh thay đổi.

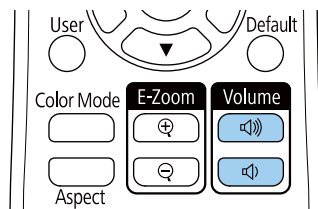
6 Nhấn nút [Menu] hoặc [Esc] để thoát khỏi menu.

Các nút âm lượng sẽ điều khiển hệ thống loa bên trong của máy chiếu.

Bạn cũng có thể kiểm soát âm lượng của bất kỳ loa ngoài nào kết nối với máy chiếu.

Bạn phải điều chỉnh âm lượng riêng cho từng nguồn đầu vào được kết nối.

- 1** Bật máy chiếu lên và bắt đầu một bản thuyết trình.
- 2** Để giảm hoặc tăng âm lượng, hãy nhấn nút [Volume] trên điều khiển từ xa như hình minh họa.



Thang đo âm lượng sẽ xuất hiện trên màn hình.

- 3** Để đặt âm lượng ở một mức cụ thể cho nguồn đầu vào, hãy chọn **Âm lượng** trong menu **Cài đặt** của máy chiếu.

⚠ **Thận trọng:**

Không nên bắt đầu bài thuyết trình ở mức âm lượng lớn. Tiếng động lớn phát ra đột ngột có thể gây mất thính lực.

Luôn giảm âm lượng trước khi tắt máy để bạn có thể bật máy và sau đó tăng dần âm lượng.

► **Liên kết liên quan**

- “Cài đặt tính năng máy chiếu - Menu Cài đặt” ở trang [107](#)

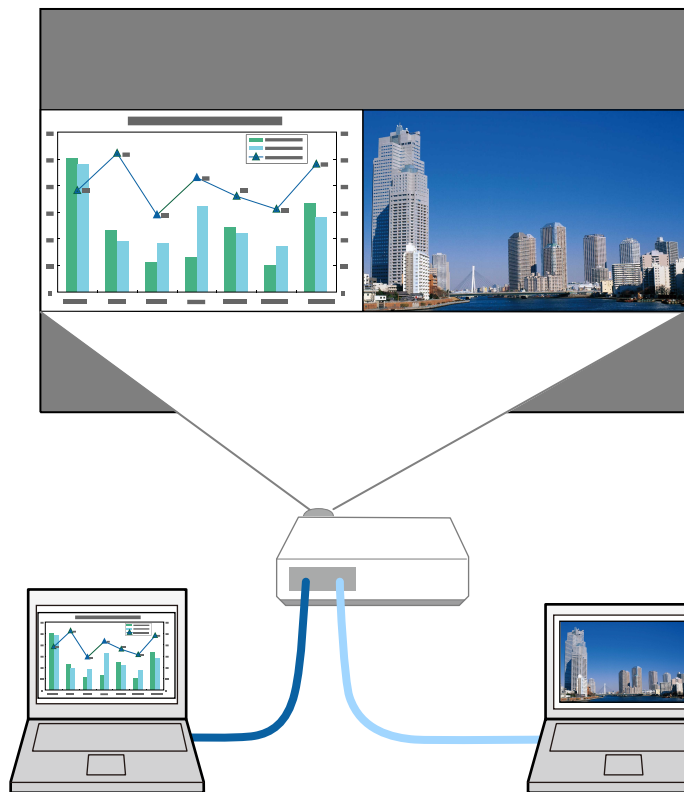
Điều chỉnh các tính năng của máy chiếu

Thực hiện theo hướng dẫn trong các phần này để sử dụng các tính năng điều chỉnh của máy chiếu.

► Liên kết liên quan

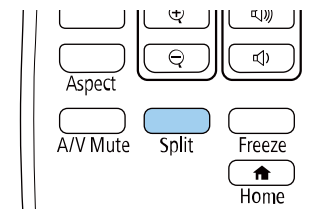
- “Chiếu hai hình ảnh cùng lúc” ở trang [56](#)
- “Trình chiếu bài thuyết trình bằng PC Free” ở trang [59](#)
- “Tắt hình ảnh và âm thanh tạm thời” ở trang [64](#)
- “Tạm thời dừng hành động video” ở trang [65](#)
- “Phóng to hình ảnh (E-zoom)” ở trang [66](#)
- “Lưu hình ảnh Logo người dùng” ở trang [67](#)
- “Lưu bảng mẫu người dùng” ở trang [69](#)
- “Hiệu chỉnh độ chênh lệch màu sắc khi chiếu từ nhiều máy chiếu” ở trang [70](#)
- “Các tính năng bảo mật của máy chiếu” ở trang [73](#)

Bạn có thể sử dụng tính năng chia đôi màn hình để chiếu đồng thời hai hình ảnh từ các nguồn hình ảnh khác nhau. Bạn có thể điều khiển tính năng chia đôi màn hình bằng điều khiển từ xa hoặc các menu máy chiếu.



Khi sử dụng tính năng chia đôi màn hình, các tính năng khác của máy chiếu có thể không khả dụng và một số cài đặt có thể được tự động áp dụng cho cả hai hình ảnh.

1 Nhấn nút [Split] trên điều khiển từ xa.



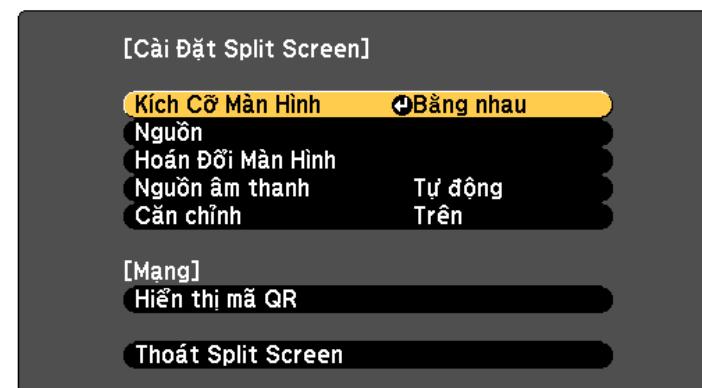
Nguồn đầu vào hiện đang được chọn sẽ di chuyển sang bên trái màn hình.



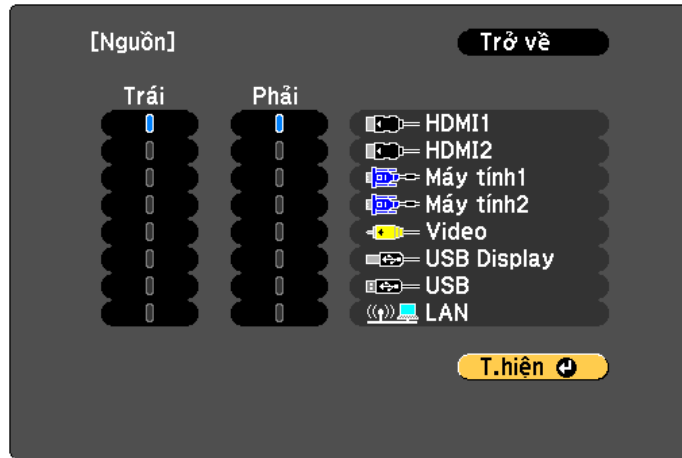
Bạn có thể thực hiện thao tác tương tự bằng cách vào mục **Chia đôi màn hình** trong menu **Cài đặt** của máy chiếu.

2 Nhấn nút [Menu].

Bạn sẽ thấy màn hình này:

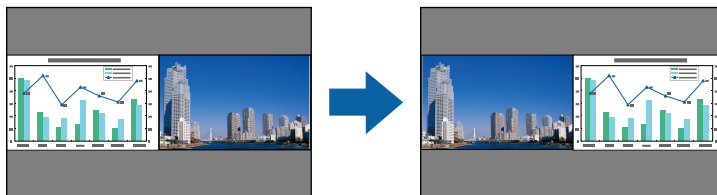


- 3** Để chọn nguồn đầu vào cho hình ảnh còn lại, hãy chọn cài đặt **Nguồn**, nhấn [Enter], chọn nguồn đầu vào, chọn **T.hiện** và nhấn [Enter].



- Bạn chỉ có thể chọn những nguồn đầu vào có thể kết hợp được với nhau.
- Trong lúc sử dụng tính năng chia đôi màn hình, màn hình **Nguồn** sẽ xuất hiện khi bạn thay đổi nguồn đầu vào bằng điều khiển từ xa.

- 4** Để hoán đổi hình ảnh, hãy chọn **Hoán Đổi Màn Hình** và nhấn [Enter]. Các hình ảnh chiếu ra ở bên trái và bên phải sẽ hoán đổi với nhau.



- 5** Để phóng to một hình ảnh đồng thời thu nhỏ hình ảnh còn lại, hãy chọn **Kích Cỡ Màn Hình**, nhấn [Enter], chọn kích cỡ và nhấn [Enter]. Để thoát menu, nhấn [Menu].



Tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào video, các hình ảnh có thể sẽ không hiển thị với cùng kích cỡ ngay cả khi bạn chọn **Bằng nhau**.

- 6** Để chọn âm thanh, hãy chọn **Nguồn âm thanh**, nhấn [Enter], chọn tùy chọn âm thanh và nhấn [Enter]. Để thoát menu, nhấn [Menu].



Chọn **Tự động** để nghe âm thanh từ màn hình lớn nhất hoặc màn hình bên trái.

- 7** Để căn chỉnh các hình ảnh chiếu ra, hãy chọn **Căn chỉnh**, nhấn [Enter], chọn cài đặt và nhấn [Enter] lần nữa. Để thoát menu, nhấn [Menu].

- 8** Để thoát khỏi tính năng chia đôi màn hình, nhấn [Split] hoặc [Esc].

» Liên kết liên quan

- “Các kiểu kết hợp nguồn đầu vào không được hỗ trợ để chiếu trên màn hình chia đôi” ở trang [58](#)
- “Các hạn chế của kiểu chiếu trên màn hình chia đôi” ở trang [58](#)

Các kiểu kết hợp nguồn đầu vào không được hỗ trợ để chiếu trên màn hình chia đôi

Không thể chiếu những kiểu kết hợp nguồn đầu vào này trên màn hình chia đôi.

- Máy tính1 và Máy tính2
- Máy tính1/Máy tính2 và Video
- HDMI1 và HDMI2
- USB Display và USB/LAN
- USB và LAN

Các hạn chế của kiểu chiếu trên màn hình chia đôi

Hạn chế về vận hành

Không thể thực hiện các thao tác sau đây khi chiếu trên màn hình chia đôi.

- Cài đặt menu của máy chiếu
- E-Zoom
- Chuyển đổi chế độ khuôn hình
- Các thao tác sử dụng nút [User] trên điều khiển từ xa
- Auto Iris

Hạn chế về hình ảnh

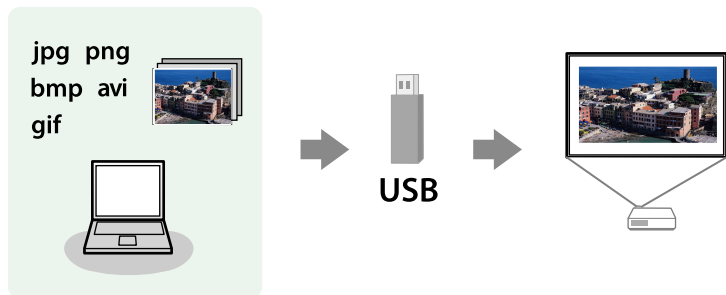
- Nếu bạn điều chỉnh các thông số chẳng hạn như **Độ sáng**, **Độ tương phản**, **Độ bảo hòa màu**, **Nhuộm màu** và **Độ rõ nét** trong menu **Hình ảnh** của máy chiếu, bạn chỉ có thể áp dụng các điều chỉnh này cho hình ảnh bên trái. Các điều chỉnh mặc định sẽ áp dụng cho hình ảnh bên phải. Các điều chỉnh ảnh hưởng đến toàn bộ hình ảnh được chiếu ra như **Chế độ màu** và **Nhiệt độ màu** sẽ áp dụng cho cả hình ảnh bên trái và bên phải.

- Ngay cả khi bạn thực hiện điều chỉnh đối với thông số **Giảm nhiễu** và **Không xen kẽ** trong menu **Hình ảnh** của máy chiếu, **Giảm nhiễu** vẫn sẽ được đặt về 0 và **Không xen kẽ** được đặt thành **Tắt** đối với hình ảnh bên phải.
- Ngay cả khi bạn cài đặt **Hiển thị nền** thành **Logo** trong menu **Mở rộng** của máy chiếu, màn hình màu xanh dương sẽ xuất hiện khi không có tín hiệu hình ảnh nào được nhập vào.

» Liên kết liên quan

- “Tỷ lệ khuôn hình của hình ảnh” ở trang [50](#)
- “Điều chỉnh chất lượng hình ảnh (Chế độ màu)” ở trang [52](#)
- “Cài đặt tính năng máy chiếu - Menu Cài đặt” ở trang [107](#)
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang [109](#)
- “Cài đặt chất lượng hình ảnh - Menu Hình ảnh” ở trang [104](#)
- “Phóng to hình ảnh (E-zoom)” ở trang [66](#)
- “Cài đặt Auto Iris” ở trang [52](#)

Bạn có thể sử dụng tính năng PC Free của máy chiếu bất cứ khi nào kết nối với thiết bị USB có chứa các tập tin trình bày tương thích. Tính năng này cho phép bạn trình bày và điều khiển bài thuyết trình một cách nhanh chóng và dễ dàng bằng điều khiển từ xa của máy chiếu.



► Liên kết liên quan

- “Các loại tập tin có hỗ trợ PC Free” ở trang [59](#)
- “Biện pháp phòng ngừa khi trình chiếu bằng PC Free” ở trang [59](#)
- “Bắt đầu trình chiếu bằng PC Free” ở trang [60](#)
- “Bắt đầu chiếu phim bằng PC Free” ở trang [61](#)
- “Tùy chọn hiển thị PC Free” ở trang [62](#)

Các loại tập tin có hỗ trợ PC Free

Bạn có thể trình chiếu các loại tập tin này bằng tính năng PC Free của máy chiếu.



- Để thu được kết quả tốt nhất, hãy lưu tập tin vào phương tiện có định dạng FAT16/32.
- Nếu bạn gặp sự cố khi chiếu từ phương tiện được định dạng cho hệ thống tập tin không phải Windows, hãy thử định dạng phương tiện đó cho Windows.

| Nội dung tập tin | Loại tập tin (đuôi tập tin) | Chi tiết |
|------------------|-----------------------------|---|
| Hình ảnh | .jpg | Đảm bảo tập tin đó không: <ul style="list-style-type: none"> • Ở định dạng CMYK • Ở định dạng liên tiến • Được nén cao • Có độ phân giải trên 8192 x 8192 |
| | .bmp | Đảm bảo tập tin đó không: <ul style="list-style-type: none"> • Có độ phân giải trên 1280 x 800 |
| | .gif | Đảm bảo tập tin đó không: <ul style="list-style-type: none"> • Có độ phân giải trên 1280 x 800 • Ở dạng hoạt ảnh • Xen kẽ |
| | .png | Đảm bảo tập tin đó không: <ul style="list-style-type: none"> • Có độ phân giải trên 1280 x 800 • Xen kẽ |
| Ở dạng phim | .avi (Motion JPEG) | Chỉ hỗ trợ AVI 1.0. Đảm bảo tập tin đó không: <ul style="list-style-type: none"> • Được lưu bằng codec âm thanh khác ngoài PCM hoặc ADPCM • Có độ phân giải trên 1280 x 720 • Trên 2 GB |

Biện pháp phòng ngừa khi trình chiếu bằng PC Free

Lưu ý các biện pháp phòng ngừa sau đây khi sử dụng các tính năng PC Free.

- Bạn không thể sử dụng khóa USB cho các tính năng PC Free.

- Không được rút thiết bị lưu trữ USB ra khi thiết bị đang được truy cập; nếu không, PC Free có thể sẽ không vận hành chính xác.
- Bạn có thể không sử dụng được các tính năng bảo mật trên một số thiết bị lưu trữ USB với các tính năng PC Free.
- Khi kết nối thiết bị USB có bộ điều hợp AC, hãy cắm bộ điều hợp AC vào ổ cắm điện khi bạn sử dụng thiết bị với máy chiếu.
- Một số đầu đọc thẻ USB có bán trên thị trường có thể không tương thích với máy chiếu.
- Máy chiếu có thể nhận dạng cùng lúc tối đa 5 thẻ được lắp vào đầu đọc thẻ được kết nối.
- Bạn không thể hiệu chỉnh méo cạnh khi chiếu bằng PC Free nên hãy hiệu chỉnh hình dạng hình ảnh trước khi bắt đầu thuyết trình.
- Bạn có thể sử dụng các chức năng sau khi chiếu bằng PC Free.
 - Freeze
 - Tắt A/V
 - E-Zoom

► Liên kết liên quan

- “Tạm thời dừng hành động video” ở trang [65](#)
- “Tắt hình ảnh và âm thanh tạm thời” ở trang [64](#)
- “Phóng to hình ảnh (E-zoom)” ở trang [66](#)

Bắt đầu trình chiếu bằng PC Free

Sau khi kết nối thiết bị USB với máy chiếu, bạn có thể chuyển sang nguồn đầu vào USB và bắt đầu trình chiếu.



Bạn có thể thay đổi các tùy chọn vận hành PC Free hoặc thêm vào các hiệu ứng đặc biệt bằng cách tô sáng **Tùy chọn** ở cuối màn hình và nhấn [Enter].

1 Nhấn nút [USB] trên điều khiển từ xa.

Màn hình danh sách tập tin PC Free sẽ hiển thị.



- Nếu màn hình Chọn ổ đĩa hiển thị, hãy nhấn các nút mũi tên để chọn ổ đĩa và nhấn [Enter].
- Để hiển thị hình ảnh trên ổ USB khác, hãy tô sáng **Chọn ổ đĩa** ở đầu màn hình danh sách tập tin và nhấn [Enter].

2 Thực hiện một trong các thao tác sau để tìm tập tin:

- Nếu bạn cần hiển thị các tập tin bên trong một thư mục con trên thiết bị, hãy nhấn các nút mũi tên để tô sáng thư mục và nhấn [Enter].
- Để trở lại cấp thư mục cao hơn trên thiết bị, hãy tô sáng **Về đầu** và nhấn [Enter].

3 Thực hiện một trong các thao tác sau:

- Để hiển thị một hình ảnh riêng lẻ, hãy nhấn các nút mũi tên để tô sáng hình ảnh và nhấn [Enter]. (Nhấn nút [Esc] để quay lại màn hình danh sách tập tin).

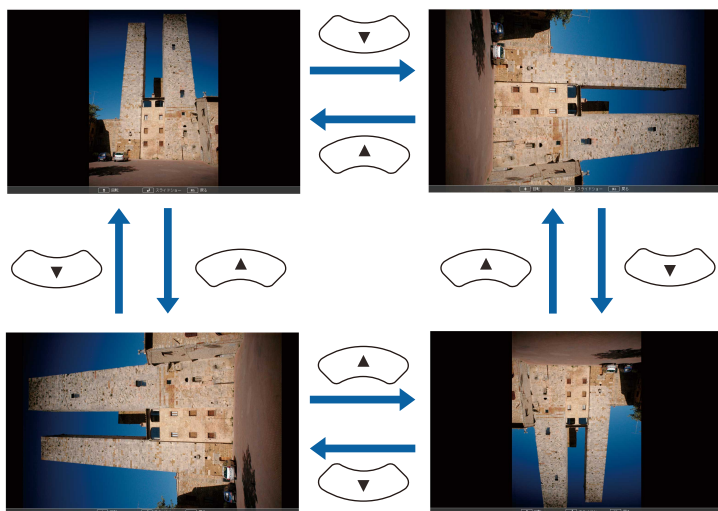
- Để hiển thị bản trình chiếu tất cả hình ảnh trong một thư mục, hãy nhấn các nút mũi tên để tô sáng tùy chọn **Trình chiếu** ở cuối màn hình và nhấn [Enter].



- Bạn có thể thay đổi thời gian chuyển đổi hình ảnh bằng cách tô sáng **Tùy chọn** ở cuối màn hình và nhấn [Enter].
- Nếu bất kỳ tên tập tin nào dài hơn vùng hiển thị hoặc bao gồm các ký hiệu không được hỗ trợ, tên tập tin có thể sẽ được rút ngắn hoặc thay đổi chỉ trên màn hình hiển thị.

4 Khi chiếu, hãy sử dụng các lệnh sau đây để điều khiển nội dung hiển thị:

- Để xoay hình ảnh hiển thị, hãy nhấn nút mũi tên lên hoặc xuống.



- Để di chuyển đến hình ảnh tiếp theo hoặc trước đó, hãy nhấn nút mũi tên trái hoặc phải.

5 Để dừng hiển thị, hãy làm theo hướng dẫn trên màn hình hoặc nhấn nút [Esc].

Bạn sẽ quay lại màn hình danh sách tập tin.

6 Tắt thiết bị USB nếu cần, sau đó rút thiết bị ra khỏi máy chiếu.

» Liên kết liên quan

- “Tùy chọn hiển thị PC Free” ở trang 62
- “Kết nối với thiết bị USB” ở trang 26

Bắt đầu chiếu phim bằng PC Free

Sau khi kết nối thiết bị USB với máy chiếu, bạn có thể chuyển sang nguồn đầu vào USB và bắt đầu chiếu phim.



Bạn có thể thay đổi các tùy chọn vận hành PC Free bằng cách tô sáng **Tùy chọn** ở cuối màn hình và nhấn [Enter].

1 Nhấn nút [USB] trên điều khiển từ xa.

Màn hình danh sách tập tin PC Free sẽ hiển thị.





- Nếu màn hình Chọn ổ đĩa hiển thị, hãy nhấn các nút mũi tên để chọn ổ đĩa và nhấn [Enter].
- Để hiển thị tập tin phim trên ổ USB khác, hãy tô sáng **Chọn ổ đĩa** ở đầu màn hình danh sách tập tin và nhấn [Enter].

2 Thực hiện một trong các thao tác sau để tìm tập tin:

- Nếu bạn cần hiển thị các tập tin bên trong một thư mục con trên thiết bị, hãy nhấn các nút mũi tên để tô sáng thư mục và nhấn [Enter].
- Để trở lại cấp thư mục cao hơn trên thiết bị, hãy tô sáng **Về đầu** và nhấn [Enter].

3 Để phát lại phim, hãy nhấn các nút mũi tên để tô sáng tập tin và nhấn [Enter].



- Nếu bất kỳ tên tập tin nào dài hơn vùng hiển thị hoặc bao gồm các ký hiệu không được hỗ trợ, tên tập tin có thể sẽ được rút ngắn hoặc thay đổi chỉ trên màn hình hiển thị.
- Nếu bạn muốn phát lại tất cả các phim trong một thư mục theo trình tự, hãy chọn tùy chọn **Trình chiếu** ở cuối màn hình.

4 Để dừng phát lại phim, hãy nhấn nút [Esc], tô sáng **Thoát**, và nhấn [Enter].

Bạn sẽ quay lại màn hình danh sách tập tin.

5 Tắt thiết bị USB nếu cần, sau đó rút thiết bị ra khỏi máy chiếu.

► Liên kết liên quan

- “Tùy chọn hiển thị PC Free” ở trang 62
- “Kết nối với thiết bị USB” ở trang 26

Tùy chọn hiển thị PC Free

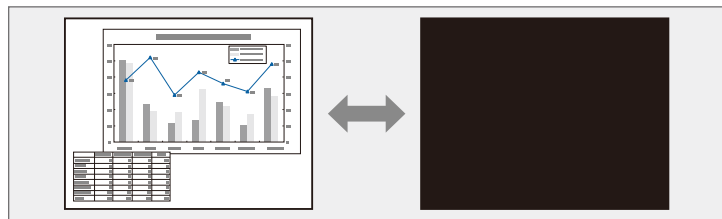
Bạn có thể chọn các tùy chọn hiển thị này khi sử dụng PC Free. Để truy cập màn hình này, hãy tô sáng **Tùy chọn** ở cuối màn hình danh sách tập tin PC Free và nhấn [Enter].



| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|---------------------|-------------|---|
| Thứ tự trình bày | Thứ tự tên | Hiển thị tập tin theo thứ tự tên |
| | Thứ tự ngày | Hiển thị tập tin theo thứ tự ngày |
| Thứ tự sắp xếp | Tăng dần | Sắp xếp các tập tin theo thứ tự từ đầu tiên đến cuối cùng |
| | Giảm dần | Sắp xếp các tập tin theo thứ tự từ cuối cùng đến đầu tiên |
| Phát liên tục | Bật | Hiển thị trình chiếu liên tục |
| | Tắt | Hiển thị trình chiếu một lần |
| Giờ chuyển màn hình | Không | Không tự động hiển thị tập tin tiếp theo |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|----------|--------------------|--|
| | 1 Giây đến 60 Giây | Hiển thị các tập tin trong thời gian đã chọn và tự động chuyển sang tập tin tiếp theo; hình ảnh có độ phân giải cao có thể sẽ chuyển đổi chậm hơn một chút |
| Hiệu ứng | Không | Không hiệu ứng |
| | Quét | Chuyển đổi giữa các hình ảnh bằng hiệu ứng quét |
| | Tan biến | Chuyển đổi giữa các hình ảnh bằng hiệu ứng tan biến |
| | Ngẫu nhiên | Chuyển đổi giữa các hình ảnh bằng nhiều hiệu ứng ngẫu nhiên |

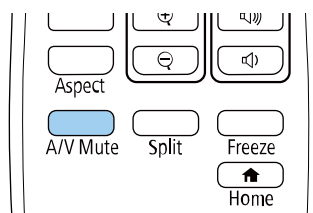
Bạn có thể tạm thời tắt âm thanh và hình ảnh được chiếu ra nếu muốn thu hút sự chú ý của khán giả trong khi thuyết trình. Tuy nhiên, bất kỳ âm thanh hoặc hành động video nào vẫn tiếp tục chạy, do đó, bạn không thể tiếp tục trình chiếu tại thời điểm bạn đã dừng.



Nếu bạn muốn hiển thị một hình ảnh như logo công ty hoặc hình ảnh khi nhấn nút [A/V Mute], bạn có thể chọn màn hình hiển thị trong cài đặt **Tắt A/V** trong menu **Mở rộng** của máy chiếu.

☛ **Mở rộng > Hiển thị > Tắt A/V**

1 Nhấn nút [A/V Mute] trên điều khiển từ xa để tạm thời dừng trình chiếu và tắt bất kỳ âm thanh nào.



2 Để bật lại hình ảnh và âm thanh, hãy nhấn nút [A/V Mute] lần nữa.



Máy chiếu sẽ tự động tắt nguồn sau 30 phút kể từ khi bật Tắt âm A/V. Bạn có thể tắt tính năng này.

☛ **ECO > Hẹn giờ tắt âm A/V**

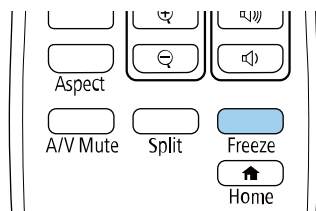
Đèn vẫn hoạt động trong quá trình Tắt A/V nên giờ cho đèn vẫn sẽ tiếp tục cộng dồn.

» Liên kết liên quan

- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang [109](#)
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu ECO” ở trang [120](#)

Bạn có thể tạm thời dừng hành động video hoặc thuyết trình trên máy tính và giữ nguyên hình ảnh hiện tại trên màn hình. Tuy nhiên, bất kỳ âm thanh hoặc hành động video nào vẫn tiếp tục chạy, do đó, bạn không thể tiếp tục trình chiếu tại thời điểm bạn đã dừng.

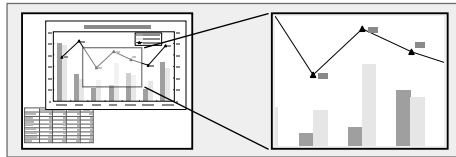
- 1 Nhấn nút [Freeze] trên điều khiển từ xa để dừng hành động video.



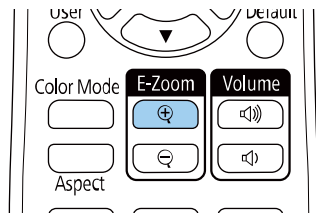
- 2 Để bắt đầu lại hành động video đang chạy dở, hãy nhấn nút [Freeze] lần nữa.

Bạn có thể thu phóng hình ảnh chiếu ra bằng nút [E-Zoom] trên điều khiển từ xa.

Kích thước và vị trí của hình ảnh được thu phóng vẫn sẽ giữ nguyên ngay cả sau khi chuyển nguồn đầu vào hoặc tắt máy chiếu.



1 Nhấn nút [E-Zoom] + trên điều khiển từ xa.



Hình ảnh chiếu ra sẽ được phóng to và tập trung vào xung quanh phần trung tâm hình ảnh. Bạn có thể phóng to hình ảnh từ 1 đến 4 lần theo 25 mức tăng dần.

2 Sử dụng các nút sau đây trên điều khiển từ xa để điều chỉnh hình ảnh được phóng to đó trong khi tỷ lệ thu phóng hiển thị:

- Nhấn nút [E-Zoom] + nhiều lần để phóng to hình ảnh.
- Để di chuyển xung quanh hình ảnh đã phóng to, hãy sử dụng các nút mũi tên.
- Để thu nhỏ hình ảnh, hãy nhấn nút [E-Zoom] -.
- Để trở về kích cỡ hình ảnh ban đầu, hãy nhấn nút [Esc].



Khi chiếu hình ảnh từ camera tài liệu Epson, bạn có thể phóng to hình ảnh từ 1 đến gấp 8 lần theo 57 nấc tăng dần bằng nút [E-Zoom] + trên camera tài liệu.

Khi màn hình tỷ lệ thu phóng biến mất, kích cỡ và vị trí của hình ảnh đã thu phóng sẽ được lưu lại. Nhấn nút [E-Zoom] +/- để thực hiện điều chỉnh lại.

Bạn có thể lưu hình ảnh trên máy chiếu và hiển thị hình ảnh đó mỗi khi máy chiếu bật. Bạn cũng có thể hiển thị hình ảnh khi máy chiếu không nhận được tín hiệu đầu vào. Hình ảnh này được gọi là màn hình logo người dùng.

Bạn có thể chọn ảnh, đồ họa hoặc logo công ty làm logo người dùng. Cách này sẽ hữu ích trong việc xác định chủ sở hữu máy chiếu nhằm giúp ngăn chặn hành vi trộm cắp. Bạn có thể ngăn chặn việc thay đổi logo người dùng bằng cách thiết lập bảo vệ mật khẩu.



- Nếu cài đặt **B.vệ Logo người dùng** trong menu cài đặt **Bảo vệ mật khẩu** được đặt thành **Bật**, hãy đặt thành **Tắt** trước khi lưu logo người dùng.
- Khi bạn sao chép cài đặt menu từ máy chiếu này sang máy chiếu khác bằng tính năng thiết lập hàng loạt, logo người dùng cũng sẽ được sao chép. Đừng ghi lại thông tin mà bạn không muốn chia sẻ giữa nhiều máy chiếu dưới dạng logo người dùng.
- Bạn không thể lưu nội dung được HDCP bảo vệ.

1 Hiển thị hình ảnh bạn muốn chiếu dưới dạng logo người dùng.

2 Nhấn nút [Menu], chọn menu **Mở rộng** và nhấn [Enter].



3 Chọn **Logo người dùng** > **Bắt đầu cài đặt** và nhấn [Enter].

Bạn sẽ thấy một lời nhắc hỏi bạn có muốn sử dụng hình ảnh hiển thị làm logo người dùng không.



Các điều chỉnh như **Chỉnh méo cạnh**, **E-Zoom** hoặc **Khuôn hình** sẽ tạm thời bị hủy bỏ khi bạn chọn **Logo người dùng**.

4 Chọn **Có** và nhấn [Enter].

5 Kiểm tra hình ảnh hiển thị rồi chọn **Có** để lưu hình ảnh đó thành logo người dùng.

Logo người dùng sẽ được ghi đè và thông báo hoàn tất sẽ hiển thị.

6 Nhấn [Esc] để thoát khỏi màn hình thông báo.

7 Chọn menu **Mở rộng** và nhấn [Enter].

8 Chọn **Hiển thị** và nhấn [Enter].

9 Chọn thời điểm bạn muốn hiển thị màn hình Logo người dùng:

- Để hiển thị màn hình này mỗi khi không có tín hiệu đầu vào, hãy chọn **Hiển thị nền** và đặt thành **Logo**.
➔ **Mở rộng** > **Hiển thị** > **Hiển thị nền**
- Để hiển thị màn hình này mỗi khi bạn bật máy chiếu, hãy chọn **Màn hình khởi động** và đặt thành **Bật**.
➔ **Mở rộng** > **Hiển thị** > **Màn hình khởi động**
- Để hiển thị màn hình này mỗi khi bạn nhấn nút [A/V Mute], hãy chọn **Tắt A/V** và đặt thành **Logo**.
➔ **Mở rộng** > **Hiển thị** > **Tắt A/V**

Để ngăn không cho bất kỳ ai thay đổi cài đặt Logo người dùng khi chưa nhập mật khẩu trước, hãy đặt cài đặt **B.vệ Logo người dùng** thành **Bật** trong menu cài đặt **Bảo vệ mật khẩu** và đặt mật khẩu.

► Liên kết liên quan

- “Tắt hình ảnh và âm thanh tạm thời” ở trang [64](#)
- “Chọn các kiểu bảo mật bằng mật khẩu” ở trang [74](#)

Có 4 loại bảng mẫu được ghi sẵn trong máy chiếu, chẳng hạn như bảng mẫu có thước và bảng mẫu lưới. Bạn có thể chiếu các bảng mẫu này để hỗ trợ cho các bài thuyết trình bằng cài đặt **Hiển Thị Bảng Mẫu**.

Bạn cũng có thể lưu hình ảnh hiện đang được chiếu thành Bảng Mẫu Người Dùng.



Một khi bạn đã lưu Bảng Mẫu Người Dùng, bạn không thể đưa bảng mẫu này quay về cài đặt gốc.

1 Chiếu hình ảnh bạn muốn lưu thành Bảng Mẫu Người Dùng, sau đó nhấn [Menu] trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa.

2 Chọn menu **Cài đặt** và nhấn [Enter].



3 Chọn **Bảng mẫu** > **Bảng Mẫu Người Dùng** và nhấn [Enter].

Bạn sẽ thấy một lời nhắc hỏi bạn có muốn sử dụng hình ảnh hiển thị làm Bảng Mẫu Người Dùng không.



- Các điều chỉnh như Chỉnh méo cạnh, E-Zoom hoặc Khuôn hình sẽ tạm thời bị hủy bỏ khi bạn chọn **Bảng Mẫu Người Dùng**.
- Bạn không thể lưu hình ảnh kỹ thuật số được bảo vệ bằng công nghệ HDCP dưới dạng Bảng Mẫu Người Dùng.

4 Chọn **Có** và nhấn [Enter].

5 Nhấn [Enter].

Bạn sẽ thấy một lời nhắc hỏi bạn có muốn lưu hình ảnh thành Bảng Mẫu Người Dùng không.

6 Chọn **Có** và nhấn [Enter].

Bạn sẽ thấy thông báo hoàn tất.

Khi xếp hàng nhiều máy chiếu để chiếu hình ảnh, bạn có thể hiệu chỉnh độ sáng và tông màu của hình ảnh từ mỗi máy chiếu sao cho các hình ảnh khớp nhau hơn.

Bạn có thể cài một ID máy chiếu duy nhất cho mỗi máy chiếu để vận hành từng máy bằng điều khiển từ xa, sau đó hiệu chỉnh độ sáng và màu sắc cho từng máy chiếu.



- Trong một số trường hợp, độ sáng và tông màu có thể sẽ không khớp nhau hoàn toàn ngay cả khi đã hiệu chỉnh.
- Nếu độ sáng và tông màu càng chênh lệch rõ hơn theo thời gian, hãy lặp lại thao tác điều chỉnh.

► Liên kết liên quan

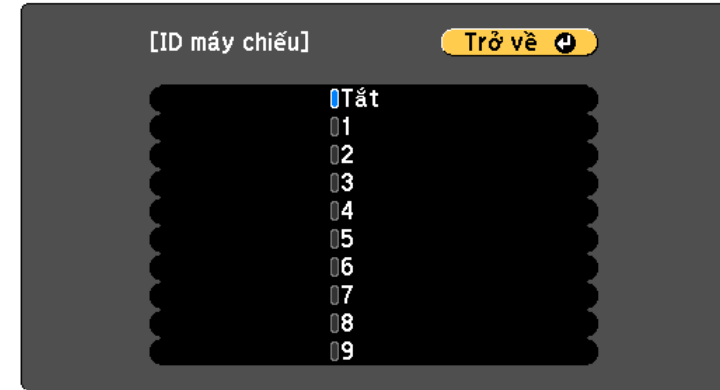
- “Cài đặt ID máy chiếu” ở trang 70
- “Chọn máy chiếu bạn muốn vận hành” ở trang 70
- “So khớp chất lượng hiển thị của nhiều máy chiếu” ở trang 71

Cài đặt ID máy chiếu

Để điều khiển nhiều máy chiếu bằng một điều khiển từ xa, hãy cài cho mỗi máy chiếu một ID duy nhất.

- 1** Nhấn nút [Menu], chọn menu **Mở rộng** và nhấn [Enter].
- 2** Chọn **ID máy chiếu** và nhấn [Enter].

- 3** Sử dụng các nút mũi tên để chọn số định danh bạn muốn cài cho máy chiếu. Sau đó nhấn [Enter].

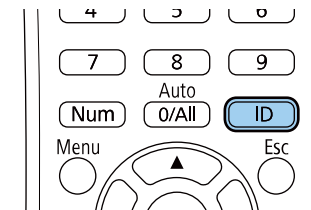


- 4** Nhấn nút [Menu] hoặc [Esc] để thoát khỏi menu.
- 5** Lặp lại các bước này cho tất cả các máy chiếu khác mà bạn muốn vận hành bằng một điều khiển từ xa.

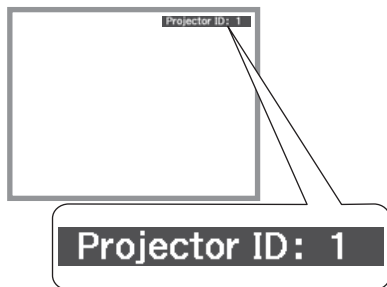
Chọn máy chiếu bạn muốn vận hành

Sau khi cài đặt ID máy chiếu, hãy chọn ID của máy chiếu mà bạn muốn vận hành bằng điều khiển từ xa.

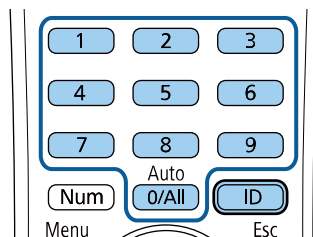
- 1** Hướng điều khiển từ xa vào máy chiếu mục tiêu và nhấn nút [ID].



ID máy chiếu hiện tại sẽ hiển thị trên màn hình trình chiếu. ID này sẽ biến mất sau khoảng 3 giây.



- 2** Giữ nút [ID] đồng thời nhấn nút số khớp với ID của máy chiếu mà bạn muốn vận hành.



Như vậy bạn đã chọn được máy chiếu mình muốn vận hành.



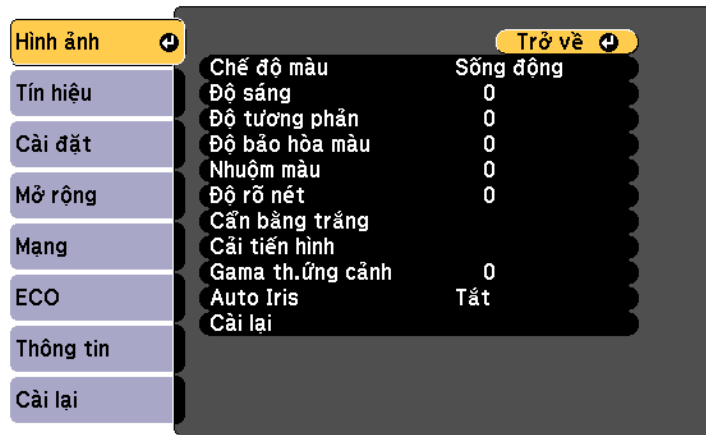
- Khi chọn nút [0/All] trên điều khiển từ xa, bạn có thể vận hành tất cả máy chiếu bất kể cài đặt **ID máy chiếu** là gì.
- Khi bạn đặt cài đặt **ID máy chiếu** thành **Tắt**, bạn có thể vận hành máy chiếu bằng điều khiển từ xa với bất kỳ ID nào mà bạn chọn trên điều khiển từ xa.
- Cài đặt ID máy chiếu sẽ được lưu trong điều khiển từ xa. Ngay cả khi bạn tháo pin điều khiển từ xa ra để thay pin, v.v. thì cài đặt ID đã lưu vẫn sẽ giữ nguyên. Tuy nhiên, nếu tháo pin ra khỏi điều khiển từ xa trong thời gian dài, ID sẽ trở về cài đặt mặc định (0/All).
- Khi sử dụng nhiều điều khiển từ xa cùng lúc, bạn có thể không vận hành được máy chiếu theo ý muốn do nhiễu hồng ngoại.

So khớp chất lượng hiển thị của nhiều máy chiếu

Bạn có thể so khớp chất lượng hiển thị của nhiều máy chiếu sẽ chiếu cạnh nhau.

- 1** Bật tắt cả máy chiếu mà bạn muốn so khớp chất lượng hiển thị.
- 2** Cài các số ID trên mỗi máy chiếu.
- 3** Đảm bảo tất cả các máy chiếu đều sử dụng cùng cài đặt Chế độ màu.
- 4** Chọn ID điều khiển từ xa trùng với máy chiếu đầu tiên.

- 5** Nhấn nút [Menu], chọn menu **Hình ảnh** và nhấn [Enter].



- 6** Chọn cài đặt nếu cần.

- 7** Chọn ID điều khiển từ xa khớp với máy chiếu tiếp theo, sau đó lại hiệu chỉnh menu Hình ảnh khi cần thiết sao cho khớp với phần hiển thị của các máy chiếu đó.

Bạn có thể trang bị bảo mật cho máy chiếu để chống trộm hoặc ngăn chặn việc sử dụng ngoài ý muốn bằng cách thiết lập các tính năng bảo mật sau:

- Bảo mật bằng mật khẩu giúp ngăn không cho những người không biết mật khẩu sử dụng máy chiếu cũng như ngăn chặn việc thay đổi màn hình khởi động và các cài đặt khác.

Tính năng này hoạt động như một chức năng chống trộm vì không thể dùng được máy chiếu ngay cả khi bị đánh cắp và bạn có thể giới hạn người có thể sử dụng máy chiếu.

- Bảo mật bằng cách khóa nút giúp ngăn chặn việc vận hành máy chiếu bằng các nút trên bảng điều khiển.

Tính năng này hữu ích tại các sự kiện hoặc chương trình khi bạn muốn vô hiệu hóa tất cả các nút trong quá trình trình chiếu hoặc tại trường học khi bạn muốn giới hạn thao tác nhấn nút.

- Dùng dây cáp bảo mật để bảo mật cho máy chiếu tại chỗ.

► Liên kết liên quan

- “Các kiểu bảo mật bằng mật khẩu” ở trang 73
- “Khóa các nút của máy chiếu” ở trang 75
- “Lắp cáp bảo mật” ở trang 76

Các kiểu bảo mật bằng mật khẩu

Bạn có thể thiết lập các kiểu bảo mật bằng mật khẩu sau đây bằng cách sử dụng một mật khẩu chung:

- Mật khẩu **Bảo vệ Bất Nguồn** sẽ ngăn không cho bất kỳ ai sử dụng máy chiếu nếu trước tiên chưa nhập mật khẩu. Khi cắm dây nguồn và bật máy chiếu lần đầu tiên, bạn phải nhập đúng mật khẩu. Kiểu bảo mật này cũng áp dụng cho **Bật nguồn trực tiếp** và **Tự bật nguồn**.
- Mật khẩu **B.vệ Logo người dùng** sẽ ngăn không cho bất kỳ ai thay đổi màn hình chính riêng hiển thị khi máy chiếu bật lên, khi không có tín hiệu nào được nhập vào hoặc khi bạn sử dụng tính năng Tắt A/V. Màn hình chính

riêng có tác dụng ngăn chặn hành vi trộm cắp bằng cách xác định chủ sở hữu máy chiếu.

- Mật khẩu **Bảo vệ mạng** sẽ ngăn không cho bất kỳ ai thay đổi cài đặt **Mạng** của máy chiếu.

► Liên kết liên quan

- “Đặt mật khẩu” ở trang 73
- “Chọn các kiểu bảo mật bằng mật khẩu” ở trang 74
- “Nhập mật khẩu để sử dụng máy chiếu” ở trang 75

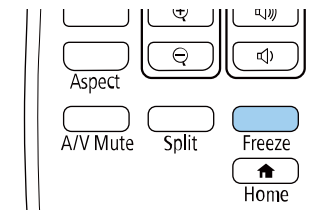
Đặt mật khẩu

Khi sử dụng máy chiếu lần đầu tiên, bạn phải đặt mật khẩu.



Theo mặc định, không có mật khẩu nào được đặt. Bạn phải đặt mật khẩu.

- 1 Nhấn giữ nút [Freeze] trên điều khiển từ xa trong khoảng 5 giây.

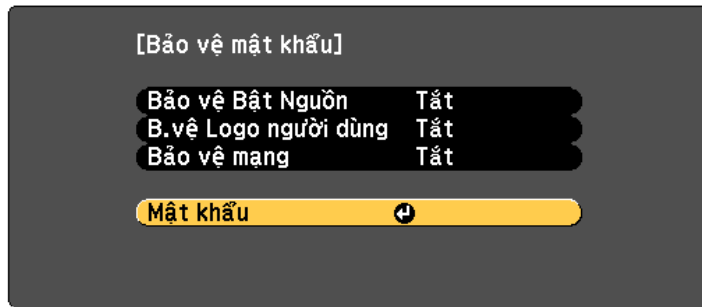


Bạn sẽ thấy menu cài đặt Bảo vệ mật khẩu.



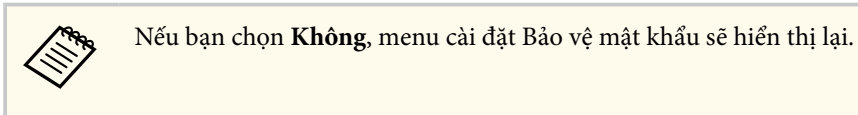
- Nếu chưa có mật khẩu nào được đặt, một màn hình nhắc bạn đặt mật khẩu sẽ hiển thị trước khi bạn thấy menu cài đặt **Bảo vệ mật khẩu**.
- Nếu tính năng **Bảo vệ mật khẩu** đã được kích hoạt, bạn phải nhập đúng mật khẩu để hiển thị menu cài đặt **Bảo vệ mật khẩu**.

- 2** Chọn **Mật khẩu** và nhấn [Enter].

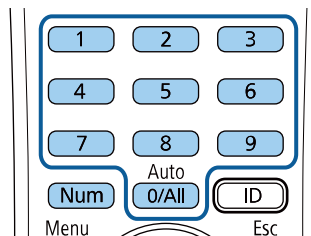


Bạn sẽ thấy lời nhắc **Đổi mật khẩu?**.

- 3** Chọn **Có** và nhấn [Enter].



- 4** Nhấn giữ nút [Num] trên điều khiển từ xa và sử dụng các nút số để đặt mật khẩu gồm 4 chữ số.



Khi bạn nhập, mật khẩu sẽ hiển thị dưới dạng ****. Một lời nhắc xác nhận sẽ hiển thị khi bạn nhập chữ số thứ tư.

- 5** Nhập lại mật khẩu.

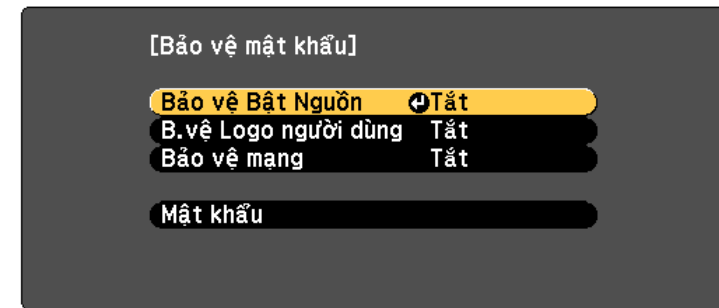
Bạn sẽ thấy thông báo **Mật khẩu được chấp nhận**. Nếu bạn nhập sai mật khẩu, một thông báo sẽ hiển thị yêu cầu bạn nhập lại mật khẩu.

- 6** Nhấn [Esc] để quay lại menu.

- 7** Ghi lại mật khẩu và cất giữ ở nơi an toàn.

Chọn các kiểu bảo mật bằng mật khẩu

Sau khi đặt mật khẩu, bạn sẽ thấy menu này, cho phép bạn chọn kiểu bảo mật bằng mật khẩu mà bạn muốn sử dụng.



Nếu không thấy menu này, hãy nhấn giữ nút [Freeze] trên điều khiển từ xa trong 5 giây cho đến khi menu xuất hiện.

- Để ngăn chặn việc sử dụng máy chiếu trái phép, hãy chọn **Bật** đối với cài đặt **Bảo vệ Bất Nguồn**.
- Để ngăn chặn việc thay đổi màn hình Logo người dùng hoặc các cài đặt hiển thị có liên quan, hãy chọn **Bật** đối với cài đặt **B. vệ Logo người dùng**.
- Để ngăn chặn việc thay đổi cài đặt mạng, hãy chọn **Bật** đối với cài đặt **Bảo vệ mạng**.

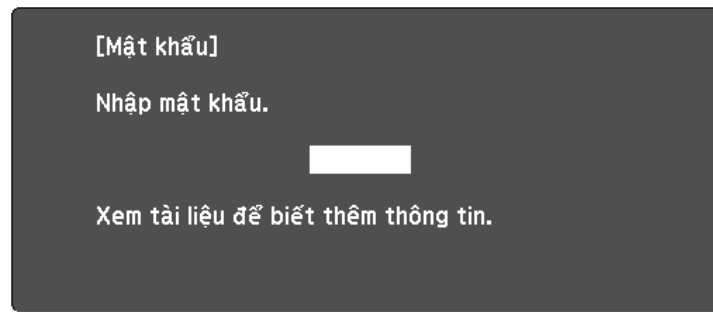
Bạn có thể dán nhãn dán bảo vệ bằng mật khẩu lên máy chiếu để làm biện pháp chống trộm bổ sung.



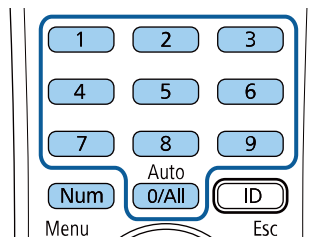
Nhớ giữ điều khiển từ xa ở nơi an toàn; nếu bạn làm mất, bạn sẽ không thể nhập mật khẩu.

Nhập mật khẩu để sử dụng máy chiếu

Khi màn hình mật khẩu hiển thị, hãy nhập mật khẩu chính xác.



- 1 Nhấn giữ nút [Num] trên điều khiển từ xa đồng thời nhập mật khẩu bằng các nút số.



Màn hình mật khẩu sẽ đóng lại.

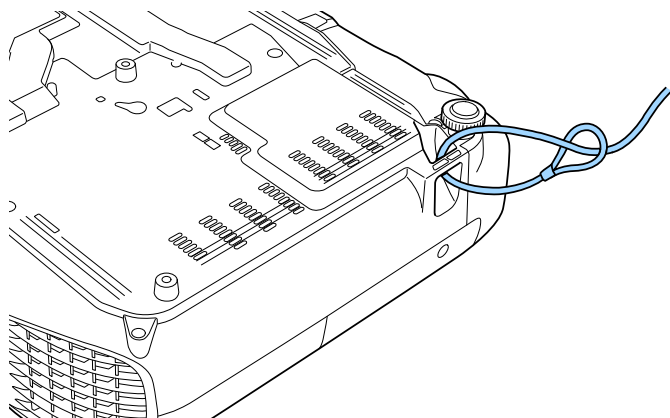
- 2 Nếu sai mật khẩu, bạn sẽ thấy một thông báo và lời nhắc yêu cầu thử lại. Nhập mật khẩu chính xác để tiếp tục.

Lưu ý:

- Nếu nhập sai mật khẩu ba lần liên tiếp, thông báo **Hoạt động của máy chiếu được khóa lại**, sẽ hiển thị trong khoảng 5 phút và máy chiếu sẽ chuyển sang chế độ chờ. Nếu tình trạng này xảy ra, hãy rút phích cắm nguồn ra khỏi ổ điện, cắm lại và bật lại máy chiếu. Máy chiếu sẽ hiển thị lại màn hình nhập mật khẩu để bạn có thể nhập mật khẩu chính xác.
- Nếu bạn quên mật khẩu, hãy ghi lại số "**Mã yêu cầu: xxxxx**" hiện ra trên màn hình và liên hệ Epson để được trợ giúp.
- Nếu bạn tiếp tục lặp lại thao tác trên và nhập sai mật khẩu 30 lần liên tiếp, thông báo **Hoạt động của máy chiếu được khóa lại. Liên hệ Epson như đã mô tả trong tài liệu của bạn.** sẽ hiển thị và máy chiếu sẽ không chấp nhận bất kỳ lần nhập mật khẩu nào nữa. Liên hệ Epson để được trợ giúp.

Khóa các nút của máy chiếu

Bạn có thể khóa các nút trên bảng điều khiển để ngăn không cho bất kỳ ai sử dụng máy chiếu. Máy chiếu vẫn có thể được vận hành bằng điều khiển từ xa.



Bạn có thể sử dụng khóa dây chống trộm có bán trên thị trường. Xem tài liệu đi kèm với khóa dây để biết hướng dẫn về cách khóa.

Sử dụng máy chiếu trong hệ thống mạng

Thực hiện theo hướng dẫn trong các phần này để thiết lập máy chiếu để sử dụng trong hệ thống mạng.

► Liên kết liên quan

- “Trình chiếu qua mạng có dây” ở trang [79](#)
- “Trình chiếu qua mạng không dây” ở trang [82](#)

Bạn có thể gửi hình ảnh đến máy chiếu thông qua mạng có dây. Để thực hiện việc này, hãy kết nối máy chiếu vào mạng, sau đó thiết lập máy chiếu và máy tính để trình chiếu qua mạng.

Sau khi kết nối và thiết lập máy chiếu như mô tả ở đây, hãy tải về và cài đặt Epson iProjection (Windows/Mac) từ trang web sau.

epson.sn/

Phần mềm Epson iProjection sẽ thiết lập máy tính của bạn để trình chiếu qua mạng. Phần mềm này cũng cho phép bạn tổ chức các cuộc họp tương tác bằng cách trình chiếu màn hình máy tính của người dùng qua mạng. Xem *Hướng dẫn vận hành Epson iProjection (Windows/Mac)* để biết các thông tin chi dẫn.



Nếu chưa đặt **Mật khẩu quản lý Web**, màn hình nhắc bạn đặt mật khẩu sẽ hiển thị khi bạn lưu cài đặt mạng. Làm theo hướng dẫn trên màn hình để đặt mật khẩu.

► Liên kết liên quan

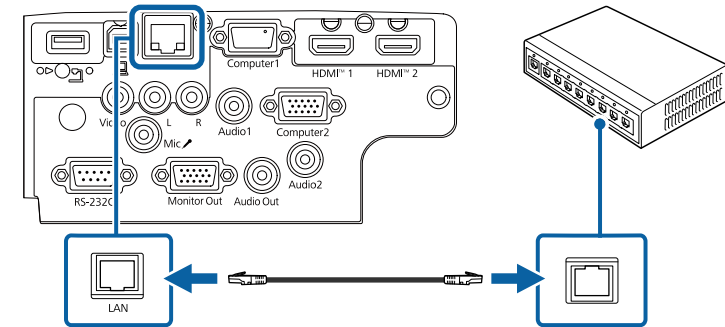
- “Kết nối với mạng có dây” ở trang 79
- “Chọn các cài đặt mạng có dây” ở trang 79

Kết nối với mạng có dây

Để kết nối máy chiếu với mạng cục bộ có dây (LAN), hãy sử dụng cáp mạng 100Base-TX hoặc 10Base-T. Để đảm bảo truyền dữ liệu chính xác, hãy sử dụng cáp có vỏ bọc Loại 5 hoặc tốt hơn.

- 1** Kết nối một đầu của cáp mạng vào bộ chia mạng, bộ chuyển đổi hoặc bộ định tuyến.

- 2** Cắm đầu còn lại của cáp vào cổng LAN của máy chiếu.



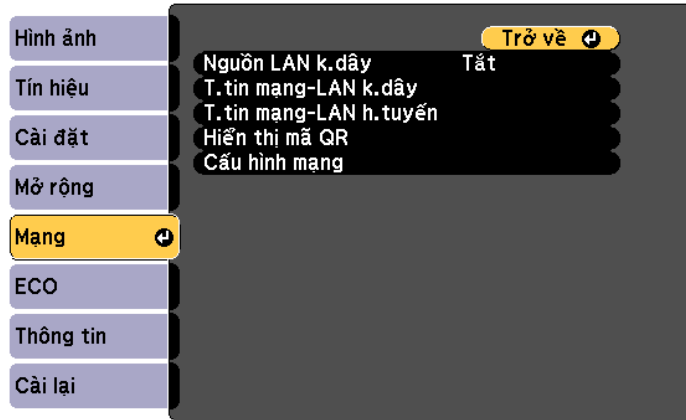
Chọn các cài đặt mạng có dây

Trước khi có thể trình chiếu từ máy tính trong mạng, bạn cần chọn cài đặt mạng trên máy chiếu.



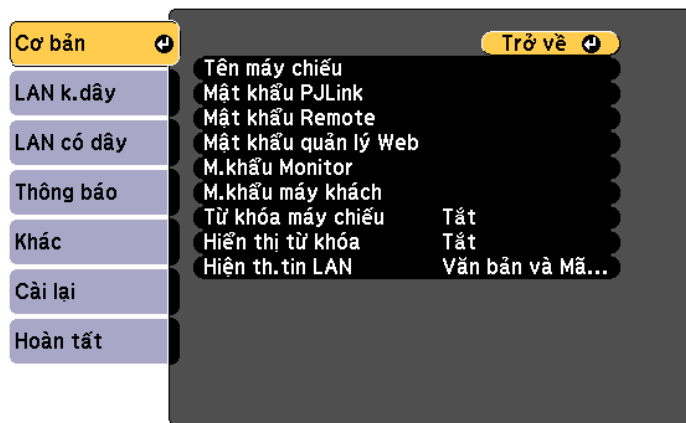
Hãy đảm bảo bạn đã kết nối máy chiếu với mạng có dây thông qua cổng LAN.

1 Nhấn nút [Menu], chọn menu **Mạng** rồi nhấn [Enter].



2 Chọn **Cấu hình mạng** và nhấn [Enter].

3 Chọn menu **Cơ bản** và nhấn [Enter].



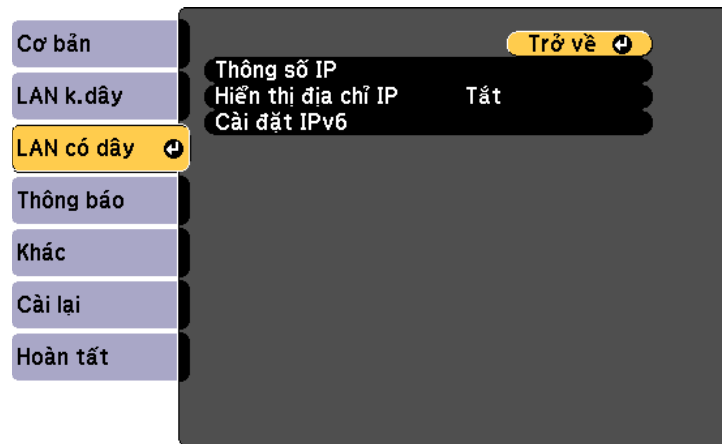
4 Chọn các tùy chọn cơ bản nếu cần.

- **Tên máy chiếu** cho phép bạn nhập tên có độ dài tối đa 16 ký tự chữ và số để nhận dạng máy chiếu qua mạng.
- **Mật khẩu PLink** cho phép bạn nhập mật khẩu có độ dài tối đa 32 ký tự chữ và số để dùng giao thức PLink điều khiển máy chiếu.
- **Mật khẩu Remote** cho phép bạn nhập mật khẩu có độ dài từ 8 đến 32 ký tự chữ và số để truy cập máy chiếu bằng Kiểm soát cơ bản. (Tên người dùng là EPSONREMOTE. Theo mặc định, không có mật khẩu nào được đặt).
- **Mật khẩu quản lý Web** cho phép bạn nhập mật khẩu có độ dài từ 8 đến 32 ký tự chữ và số để truy cập máy chiếu qua web. (Tên người dùng là EPSONWEB. Theo mặc định, không có mật khẩu nào được đặt).
- **M.khẩu Monitor** cho phép bạn nhập mật khẩu có độ dài tối đa 16 ký tự chữ và số khi sử dụng Epson Projector Management phiên bản 5.30 trở về trước hoặc khi theo dõi máy chiếu kết hợp với bộ chuyển đổi hoặc bộ điều khiển. (Theo mặc định, không có mật khẩu nào được đặt).
- **M.khẩu máy khách** cho phép bạn nhập mật khẩu gồm 4 chữ số để truy cập máy chiếu với tư cách là người điều hành bằng Epson iProjection. (Theo mặc định, không có mật khẩu nào được đặt).
- **Từ khóa máy chiếu** cho phép bạn bật mật khẩu bảo mật để ngăn không cho bất kỳ ai vắng mặt trong phòng truy cập vào máy chiếu. Bạn phải nhập từ khóa hiển thị ngẫu nhiên trên máy tính bằng phần mềm Epson iProjection để truy cập máy chiếu và chia sẻ màn hình hiện tại.
- **Hiển thị từ khóa** cho phép bạn chọn hiển thị từ khóa máy chiếu trên hình ảnh chiếu ra khi truy cập máy chiếu bằng Epson iProjection.
- **Hiện th.tin LAN** cho phép bạn cài đặt định dạng hiển thị thông tin mạng của máy chiếu.



Sử dụng bàn phím hiển thị để nhập số và ký tự. Nhấn các nút mũi tên trên điều khiển từ xa để tô sáng các ký tự và nhấn [Enter] để chọn các ký tự đó.

5 Chọn menu **LAN có dây** và nhấn [Enter].



6 Gán thông số IP cho mạng khi cần thiết.

- Nếu mạng của bạn tự động gán địa chỉ, hãy chọn **Thông số IP** để đặt cài đặt **DHCP** thành **Bật**.
- Nếu bạn phải đặt địa chỉ theo cách thủ công, hãy chọn **Thông số IP** để đặt cài đặt **DHCP** thành **Tắt**, sau đó nhập **Địa chỉ IP**, **Mặt nạ mạng phụ** và **Địa chỉ Gateway** nếu cần.
- Nếu bạn muốn kết nối máy chiếu với mạng bằng IPv6, hãy chọn **Cài đặt IPv6** để đặt cài đặt **IPv6** thành **Bật**, sau đó đặt cài đặt **Cấu hình tự động** và **Dùng địa chỉ tạm** nếu cần.



Để tô sáng các số bạn muốn từ bàn phím hiển thị, hãy nhấn các nút mũi tên trên điều khiển từ xa. Để chọn số được tô sáng, hãy nhấn [Enter].

7 Để ngăn không cho địa chỉ IP hiển thị trên màn hình chờ LAN và màn hình chính, hãy đặt cài đặt **Hiển thị địa chỉ IP** thành **Tắt**.

8 Khi bạn chọn xong các cài đặt, hãy chọn **Hoàn tất** và làm theo hướng dẫn trên màn hình để lưu cài đặt và thoát khỏi menu.



Nếu chưa đặt **Mật khẩu quản lý Web**, màn hình nhắc bạn đặt mật khẩu sẽ hiển thị trước khi bạn có thể lưu cài đặt. Làm theo hướng dẫn trên màn hình để đặt mật khẩu.

9 Nhấn nút [LAN] trên điều khiển từ xa.

Cài đặt mạng có dây sẽ hoàn tất khi bạn nhìn thấy địa chỉ IP chính xác trên màn hình chờ LAN.



Bạn có thể gửi hình ảnh đến máy chiếu thông qua mạng không dây.

- Để thực hiện việc này, bạn phải cài đặt mô-đun mạng LAN không dây Epson 802.11b/g/n, sau đó thiết lập máy chiếu và máy tính để trình chiếu không dây.

Bạn có thể kết nối máy chiếu với mạng không dây bằng cách định cấu hình kết nối thủ công bằng menu **Mạng** của máy chiếu.

Sau khi cài đặt mô-đun mạng LAN không dây và thiết lập máy chiếu, hãy tải xuống và cài đặt phần mềm mạng cần thiết. Sử dụng phần mềm và tài liệu sau đây để thiết lập và điều khiển trình chiếu không dây.

- Phần mềm Epson iProjection (Windows/Mac) cho phép bạn tổ chức các cuộc họp tương tác bằng cách chiếu màn hình máy tính của người dùng qua mạng. Xem *Hướng dẫn vận hành Epson iProjection (Windows/Mac)* để biết các thông tin chi dẫn.

- Ứng dụng Epson iProjection (iOS/Android) cho phép bạn trình chiếu từ các thiết bị iOS hoặc Android.

Bạn có thể tải Epson iProjection từ App Store hoặc Google Play. Bất kỳ khoản phí nào phát sinh khi giao dịch với App Store hoặc Google Play đều sẽ do khách hàng chịu trách nhiệm.

- Ứng dụng Epson iProjection (Chromebook) cho phép bạn trình chiếu từ các thiết bị Chromebook.

Bạn có thể tải xuống Epson iProjection từ Chrome Web Store. Bất kỳ khoản phí nào phát sinh khi giao dịch với Chrome Web Store đều sẽ do khách hàng chịu trách nhiệm.



Nếu chưa đặt **Mật khẩu quản lý Web**, màn hình nhắc bạn đặt mật khẩu sẽ hiển thị khi bạn lưu cài đặt mạng. Làm theo hướng dẫn trên màn hình để đặt mật khẩu.

► Liên kết liên quan

- “Chọn cài đặt mạng không dây theo cách thủ công” ở trang 82
- “Chọn cài đặt mạng không dây trên máy Windows” ở trang 85
- “Chọn cài đặt mạng không dây trên máy Mac” ở trang 85
- “Thiết lập bảo mật mạng không dây” ở trang 85

- “Sử dụng mã QR để kết nối thiết bị di động” ở trang 86
- “Sử dụng khóa USB để kết nối máy tính Windows” ở trang 87

Chọn cài đặt mạng không dây theo cách thủ công

Trước khi có thể trình chiếu từ mạng không dây, bạn cần chọn cài đặt mạng cho máy chiếu.



Bạn có thể sử dụng mạng LAN không dây ngay cả khi máy chiếu đã tắt. Để thực hiện như vậy, hãy làm theo các bước dưới đây để định cấu hình mạng LAN không dây, sau đó đặt **Đầu xuất A/V** thành **Luôn luôn** trong **Cài đặt A/V** từ menu **Mở rộng** hoặc đặt **Chế độ chờ** thành **Bật Liên Lc** từ menu **ECO**.

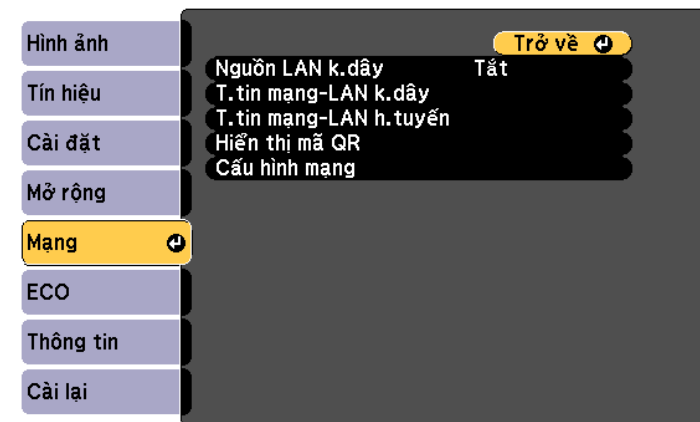
Bạn cũng cần đặt **Chọn Cổng** thành **LAN k.dây** trong **Chế độ chờ** từ menu **ECO**.

☛ **Mở rộng** > **Cài đặt A/V** > **Đầu xuất A/V**

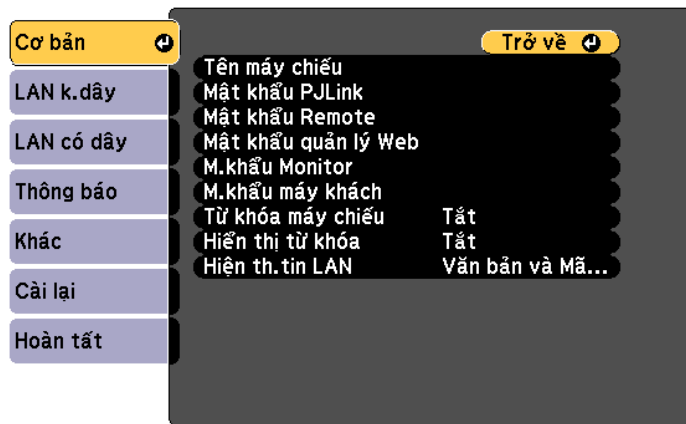
☛ **ECO** > **Chế độ chờ** > **Chế độ chờ**

☛ **ECO** > **Chế độ chờ** > **Chọn Cổng**

- 1 Nhấn nút [Menu], chọn menu **Mạng** rồi nhấn [Enter].



- Chọn **Bật** đối với cài đặt **Nguồn LAN k.dây**.
- Chọn **Cấu hình mạng** và nhấn [Enter].
- Chọn menu **Cơ bản** và nhấn [Enter].



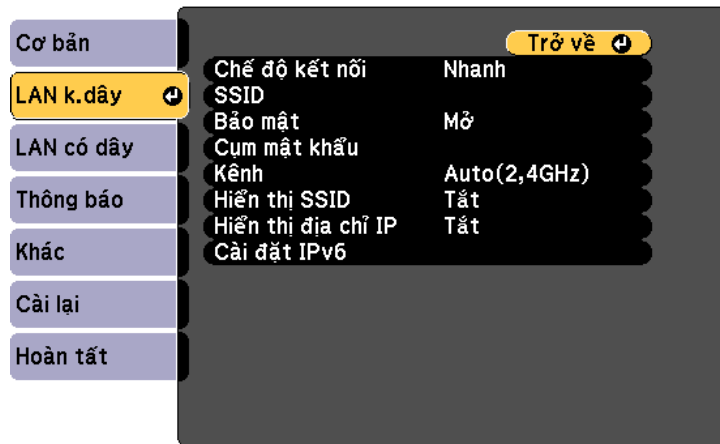
- Chọn các tùy chọn cơ bản nếu cần.
 - Tên máy chiếu** cho phép bạn nhập tên có độ dài tối đa 16 ký tự chữ và số để nhận dạng máy chiếu qua mạng.
 - Mật khẩu PjLink** cho phép bạn nhập mật khẩu có độ dài tối đa 32 ký tự chữ và số để dùng giao thức PjLink điều khiển máy chiếu.
 - Mật khẩu Remote** cho phép bạn nhập mật khẩu có độ dài từ 8 đến 32 ký tự chữ và số để truy cập máy chiếu bằng Kiểm soát cơ bản. (Tên người dùng là EPSONREMOTE. Theo mặc định, không có mật khẩu nào được đặt).
 - Mật khẩu quản lý Web** cho phép bạn nhập mật khẩu có độ dài từ 8 đến 32 ký tự chữ và số để truy cập máy chiếu qua web. (Tên người dùng là EPSONWEB. Theo mặc định, không có mật khẩu nào được đặt).

- M.khẩu Monitor** cho phép bạn nhập mật khẩu có độ dài tối đa 16 ký tự chữ và số khi sử dụng Epson Projector Management phiên bản 5.30 trở về trước hoặc khi theo dõi máy chiếu kết hợp với bộ chuyển đổi hoặc bộ điều khiển. (Theo mặc định, không có mật khẩu nào được đặt).
- M.khẩu máy khách** cho phép bạn nhập mật khẩu gồm 4 chữ số để truy cập máy chiếu với tư cách là người điều hành bằng Epson iProjection. (Theo mặc định, không có mật khẩu nào được đặt).
- Từ khóa máy chiếu** cho phép bạn bật mật khẩu bảo mật để ngăn không cho bất kỳ ai vắng mặt trong phòng truy cập vào máy chiếu. Bạn phải nhập từ khóa hiển thị ngẫu nhiên trên máy tính bằng phần mềm Epson iProjection để truy cập máy chiếu và chia sẻ màn hình hiện tại.
- Hiển thị từ khóa** cho phép bạn chọn hiển thị từ khóa máy chiếu trên hình ảnh chiếu ra khi truy cập máy chiếu bằng Epson iProjection.
- Hiện th.tin LAN** cho phép bạn cài đặt định dạng hiển thị thông tin mạng của máy chiếu.



Sử dụng bàn phím hiển thị để nhập số và ký tự. Nhấn các nút mũi tên trên điều khiển từ xa để tô sáng các ký tự và nhấn [Enter] để chọn các ký tự đó.

6 Chọn menu LAN k.dây và nhấn [Enter].



7 Chọn cài đặt **Chế độ kết nối**.

- **Nhanh** cho phép bạn kết nối trực tiếp với nhiều điện thoại thông minh, máy tính bảng hoặc máy tính bằng phương thức kết nối không dây.
- **Nâng cao** cho phép bạn kết nối với điện thoại thông minh, máy tính bảng hoặc máy tính thông qua điểm truy cập mạng không dây.

8 Nếu bạn chọn chế độ kết nối **Nâng cao**, hãy chọn **Tìm kiếm điểm truy cập** để chọn điểm truy cập mà bạn muốn kết nối.



Nếu bạn cần gán SSID theo cách thủ công, hãy chọn **SSID** để nhập SSID.

9 Đối với chế độ kết nối **Nâng cao**, hãy gán cài đặt IP cho mạng của bạn nếu cần.

- Nếu mạng của bạn tự động gán địa chỉ, hãy chọn **Thông số IP** để đặt cài đặt **DHCP** thành **Bật**.

- Nếu bạn phải đặt địa chỉ theo cách thủ công, hãy chọn **Thông số IP** để đặt cài đặt **DHCP** thành **Tắt**, sau đó nhập **Địa chỉ IP**, **Mật nạ mạng phụ** và **Địa chỉ Gateway** nếu cần.
- Nếu bạn muốn kết nối máy chiếu với mạng bằng IPv6, hãy chọn **Cài đặt IPv6** để đặt cài đặt **IPv6** thành **Bật**, sau đó đặt cài đặt **Cấu hình tự động** và **Dùng địa chỉ tạm** nếu cần.

10 Để ngăn không cho SSID hoặc địa chỉ IP hiển thị trên màn hình chờ LAN và màn hình chính, hãy đặt cài đặt **Hiển thị SSID** hoặc **Hiển thị địa chỉ IP** thành **Tắt**.

11 Khi bạn chọn xong các cài đặt, hãy chọn **Hoàn tất** và làm theo hướng dẫn trên màn hình để lưu cài đặt và thoát khỏi menu.



Nếu chưa đặt **Mật khẩu quản lý Web**, màn hình nhắc bạn đặt mật khẩu sẽ hiển thị trước khi bạn có thể lưu cài đặt. Làm theo hướng dẫn trên màn hình để đặt mật khẩu.

12 Nhấn nút [LAN] trên điều khiển từ xa. Cài đặt mạng không dây sẽ hoàn tất khi bạn thấy địa chỉ IP chính xác trên màn hình chờ LAN.



Khi hoàn tất quá trình cài đặt không dây cho máy chiếu, bạn cần chọn mạng không dây trên máy tính. Sau đó khởi động phần mềm mạng để gửi hình ảnh đến máy chiếu thông qua mạng không dây.

Chọn cài đặt mạng không dây trên máy Windows

Trước khi kết nối với máy chiếu, hãy chọn đúng mạng không dây trên máy tính.

- 1 Để truy cập phần mềm tiện ích không dây, hãy nhấp vào biểu tượng mạng trên thanh tác vụ Windows.
- 2 Khi kết nối ở chế độ kết nối Nâng cao, hãy chọn tên mạng (SSID) của mạng đang kết nối với máy chiếu.
- 3 Nhấp vào **Kết nối**.

Chọn cài đặt mạng không dây trên máy Mac

Trước khi kết nối với máy chiếu, hãy chọn đúng mạng không dây trên máy Mac.

- 1 Nhấp vào biểu tượng Wi-Fi trên thanh menu ở đầu màn hình.
- 2 Khi kết nối ở chế độ kết nối Nâng cao, đảm bảo bạn đã bật Wi-Fi và chọn tên mạng (SSID) của mạng đang kết nối với máy chiếu.

Thiết lập bảo mật mạng không dây

Bạn có thể thiết lập bảo mật cho máy chiếu để sử dụng trên mạng không dây. Hãy thiết lập một trong các tùy chọn bảo mật sau đây sao cho khớp với cài đặt được sử dụng trên mạng của bạn:

- Bảo mật WPA2-PSK *

- Bảo mật WPA3-PSK **
- Bảo mật WPA2/WPA3-PSK **

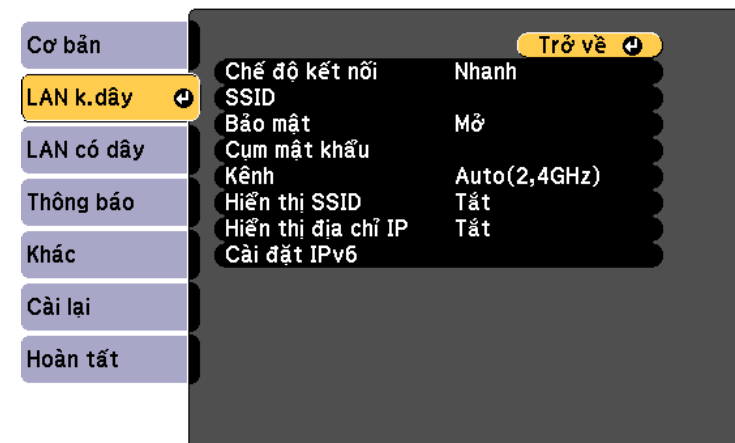
* Chỉ khả dụng cho chế độ kết nối Nhanh.

** Chỉ khả dụng cho chế độ kết nối Nâng cao.

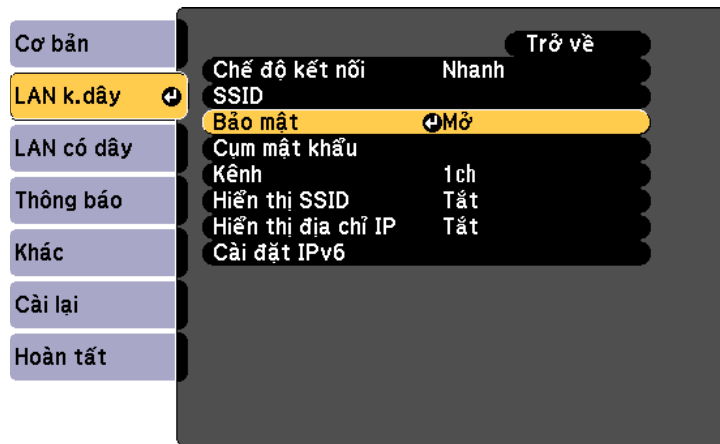


Liên hệ với quản trị viên mạng để được hướng dẫn nhập thông tin chính xác.

- 1 Nhấn nút [Menu], chọn menu **Mạng** rồi nhấn [Enter].
- 2 Chọn **Cấu hình mạng** và nhấn [Enter].
- 3 Chọn menu **LAN k.dây** và nhấn [Enter].



- 4** Chọn cài đặt **Bảo mật** và nhấn [Enter].



- 5** Chọn cài đặt bảo mật khớp với cài đặt mạng của bạn.
- 6** Chọn **Cùm mật khẩu**, nhấn [Enter] rồi nhập mật khẩu có độ dài từ 8 đến 63 ký tự. Để nhập nhiều hơn 32 ký tự, hãy sử dụng trình duyệt web.
- 7** Khi bạn đã hoàn tất cài đặt, hãy chọn **Hoàn tất** và làm theo hướng dẫn trên màn hình để lưu cài đặt và thoát khỏi menu.

► Liên kết liên quan

- “Menu Mạng - Menu LAN k.dây” ở trang 114

Sử dụng mã QR để kết nối thiết bị di động

Sau khi chọn cài đặt mạng không dây cho máy chiếu, bạn có thể hiển thị mã QR trên màn hình và sử dụng mã này để kết nối thiết bị di động bằng ứng dụng Epson iProjection (iOS/Android).



- Đảm bảo bạn đã cài đặt phiên bản mới nhất của Epson iProjection trên thiết bị của mình.
- Bạn có thể tải xuống Epson iProjection miễn phí từ App Store hoặc Google Play. Bất kỳ khoản phí nào phát sinh khi giao dịch với App Store hoặc Google Play đều sẽ do khách hàng chịu trách nhiệm.
- Khi sử dụng Epson iProjection trong chế độ kết nối Nhanh, bạn nên thực hiện cài đặt bảo mật.

- 1** Nhấn nút [LAN] trên điều khiển từ xa.
Mã QR sẽ hiển thị trên màn chiếu.




- Nếu không thấy mã QR, hãy đặt cài đặt **Hiện th.tin LAN** thành **Văn bản và Mã QR** trong menu **Mạng** của máy chiếu.
 ☛ **Mạng > Cấu hình mạng > Cơ bản > Hiện th.tin LAN**
- Để ẩn mã QR, nhấn [Esc].
- Khi mã QR bị ẩn, nhấn [Enter] để hiển thị mã.

- 2** Khởi động Epson iProjection trên thiết bị di động.

- 3** Đọc mã QR chiếu ra bằng Epson iProjection để kết nối thiết bị với máy chiếu.



Để đọc mã QR chính xác, hãy đảm bảo bạn hướng thiết bị vuông góc và đủ gần vào màn hình để mã chiếu ra vừa khít với đầu đọc mã QR của thiết bị di động. Nếu bạn ở quá xa màn hình, mã có thể không được đọc.

Khi đã thiết lập kết nối, hãy chọn menu **Mục lục** từ , sau đó chọn tập tin muốn trình chiếu.

Sử dụng khóa USB để kết nối máy tính Windows

Bạn có thể thiết lập ổ đĩa flash USB làm khóa USB để kết nối nhanh máy chiếu với máy tính Windows có hỗ trợ mạng LAN không dây. Sau khi tạo khóa USB, bạn có thể nhanh chóng chiếu hình ảnh từ máy chiếu qua mạng.

- 1** Thiết lập khóa USB bằng phần mềm Epson iProjection (Windows).



Xem *Hướng dẫn vận hành Epson iProjection (Windows/Mac)* để biết các thông tin chi dẫn.

- 2** Bật máy chiếu lên.
- 3** Nhấn nút [LAN] trên điều khiển từ xa.
Màn hình chờ LAN sẽ hiển thị. Xác minh rằng SSID và địa chỉ IP đã hiển thị.
- 4** Rút mô-đun mạng LAN không dây ra khỏi máy chiếu và cắm khóa USB vào cùng cổng được sử dụng cho mô-đun mạng LAN không dây.
Bạn sẽ thấy thông báo chiếu ra cho biết quá trình cập nhật thông tin mạng đã hoàn tất.
- 5** Rút khóa USB ra.
Cắm lại mô-đun LAN không dây vào máy chiếu.
- 6** Cắm khóa USB vào cổng USB trên máy tính.

- 7** Làm theo hướng dẫn trên màn hình để cài đặt ứng dụng cần thiết.



- Nếu thông báo Windows Firewall hiển thị, hãy nhấp vào **Có** để tắt tường lửa.
- Bạn cần có quyền quản trị viên để cài đặt phần mềm này.
- Nếu phần mềm không được cài đặt tự động, hãy nhấp đúp vào tập tin **MPPLaunch.exe** trong khóa USB.

Sau vài phút, hình ảnh trên máy tính sẽ hiển thị trên máy chiếu.

- 8** Khi bạn đã hoàn tất việc trình chiếu không dây, hãy chọn tùy chọn **Tháo phần cứng an toàn** trên thanh tác vụ của Windows, sau đó rút khóa USB ra khỏi máy tính.



Bạn có thể cần phải khởi động lại máy tính để kích hoạt lại kết nối mạng LAN không dây.

Theo dõi và điều khiển máy chiếu

Làm theo hướng dẫn trong các phần này để theo dõi và điều khiển máy chiếu qua mạng.

► Liên kết liên quan

- “Epson Projector Management Connected/Epson Projector Management” ở trang [89](#)
- “Điều khiển máy chiếu có kết nối mạng bằng trình duyệt web” ở trang [90](#)
- “Thiết lập cảnh báo qua email trong mạng máy chiếu” ở trang [94](#)
- “Thiết lập theo dõi bằng SNMP” ở trang [96](#)
- “Sử dụng lệnh ESC/VP21” ở trang [97](#)
- “Hỗ trợ PLink” ở trang [99](#)
- “Web API” ở trang [100](#)

Epson Projector Management Connected và Epson Projector Management là phần mềm cho phép bạn theo dõi và kiểm soát trạng thái của máy chiếu được kết nối với mạng.

Epson Projector Management Connected quản lý thông tin máy chiếu trên máy chủ đám mây, cho phép theo dõi và điều khiển từ xa từ bất kỳ thiết bị nào.

Epson Projector Management là phần mềm chỉ dành riêng cho Windows, cho phép bạn theo dõi và điều khiển máy chiếu trên cùng một mạng từ máy tính.

Chọn tùy chọn phù hợp dựa trên môi trường sử dụng và nhu cầu của bạn. Nếu sử dụng Epson Projector Management Connected, bạn cần phải cài đặt Epson Projector Connected Agent.

Để biết thêm chi tiết, hãy truy cập trang web sau đây.

<https://www.projection-service.epson.com/epm-connected/>



Phương thức xác thực khi đăng ký máy chiếu sẽ khác nhau tùy theo phiên bản phần mềm Epson Projector Management mà bạn đang sử dụng.

- Phiên bản 5.30 trở về trước: Mật khẩu Monitor
- Phiên bản 5.40 trở lên: Mật khẩu quản lý Web

Để thu được kết quả tốt nhất, bạn nên sử dụng phiên bản mới nhất của phần mềm Epson Projector Management.

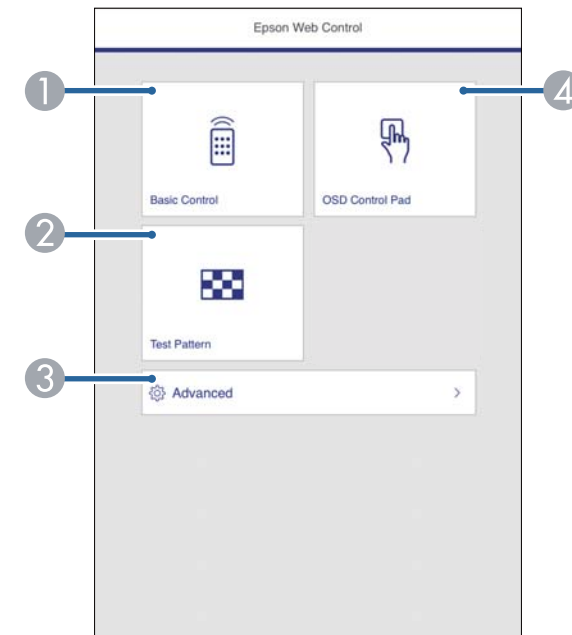
☛ **Mạng > Cấu hình mạng > Khác**

Sau khi kết nối máy chiếu với mạng, bạn có thể chọn cài đặt máy chiếu và điều khiển quá trình chiếu bằng trình duyệt Web tương thích. Cách này cho phép bạn truy cập máy chiếu từ xa.



- Đảm bảo máy tính và máy chiếu đã được kết nối với mạng. Khi chiếu hình ảnh bằng mạng LAN không dây, hãy kết nối trong chế độ kết nối **Nâng cao**.
- Bạn có thể sử dụng các trình duyệt web sau đây.
 - Microsoft Edge (Windows)
 - Safari (Mac, iOS)
 - Chrome (Android)
- Khi sử dụng trình duyệt web, không được kết nối bằng máy chủ proxy. Bạn không thể chọn tất cả cài đặt menu máy chiếu hoặc điều khiển tất cả chức năng của máy chiếu bằng trình duyệt web.
- Nếu bạn đặt **Chế độ chờ** thành **Bật Liên Lc**, bạn có thể sử dụng trình duyệt web để chọn các cài đặt và điều khiển quá trình trình chiếu ngay cả khi máy chiếu đang ở chế độ chờ (khi tắt nguồn).
 - ☛ ECO > Chế độ chờ > Chế độ chờ

- 1** Đảm bảo đã bật máy chiếu.
- 2** Đảm bảo máy tính hoặc thiết bị được kết nối cùng mạng với máy chiếu.
- 3** Khởi động trình duyệt web trên máy tính hoặc thiết bị.
- 4** Truy cập màn hình Epson Web Control bằng cách nhập địa chỉ IP của máy chiếu vào thanh địa chỉ của trình duyệt. Khi nhập địa chỉ IPv6, hãy bao quanh địa chỉ bằng ký tự [và].
Bạn sẽ thấy màn hình Epson Web Control.



- 1** Điều khiển máy chiếu từ xa.
- 2** Hiển thị Bảng mẫu thử.
- 3** Thiết lập các cài đặt máy chiếu chi tiết.
- 4** Sử dụng ngón tay hoặc chuột để thao tác cài đặt menu của máy chiếu.

- 5** Chọn tùy chọn tương ứng với chức năng máy chiếu mà bạn muốn điều khiển.



Bạn có thể cần phải đăng nhập để truy cập một số tùy chọn trên màn hình **Epson Web Control**. Trước tiên hãy đặt các mật khẩu sau.

- Để truy cập tùy chọn **Kiểm soát cơ bản**, bạn phải đăng nhập bằng tên người dùng **EPSONREMOTE** và **Mật khẩu Remote**. (Theo mặc định, không có mật khẩu nào được đặt).

Đặt tùy chọn **Kiểm soát cơ bản** thành **Bật** trong menu **Mạng** của máy chiếu, sau đó đặt mật khẩu.

☛ **Mạng > Cấu hình mạng > Khác > Kiểm soát cơ bản**

- Để truy cập các tùy chọn khác và lưu cài đặt, bạn cần phải đăng nhập bằng tên người dùng **EPSONWEB** và **Mật khẩu quản lý Web**. (Theo mặc định, không có mật khẩu nào được đặt).

Đặt mật khẩu trong menu **Mạng** của máy chiếu.

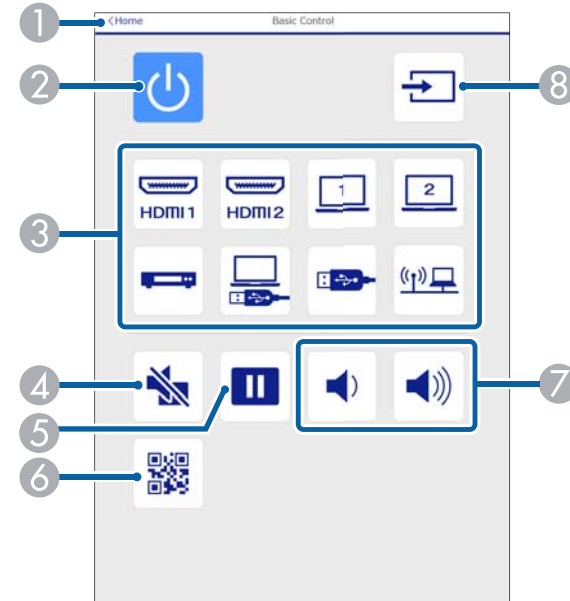
☛ **Mạng > Cấu hình mạng > Cơ bản > Mật khẩu quản lý Web**

► Liên kết liên quan

- “Tùy chọn quản lý web” ở trang [91](#)
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu ECO” ở trang [120](#)
- “Menu Mạng - Menu Cơ bản” ở trang [113](#)

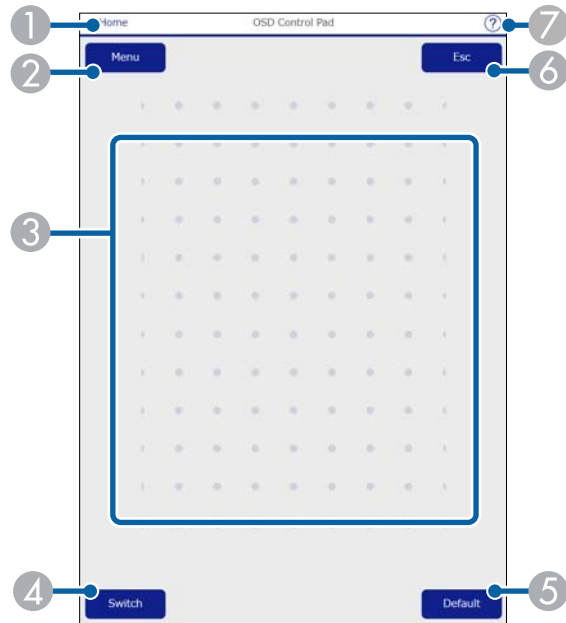
Tùy chọn quản lý web

Kiểm soát cơ bản



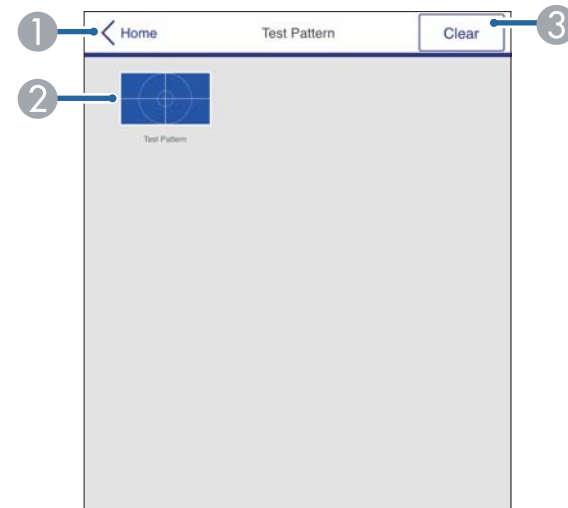
- 1 Quay lại màn hình Epson Web Control.
- 2 Bật/tắt máy chiếu.
- 3 Chọn nguồn đầu vào.
- 4 Tạm thời bật/tắt video và âm thanh.
- 5 Tạm dừng hoặc tiếp tục chiếu hình ảnh.
- 6 Hiển thị mã QR.
- 7 Chính âm lượng loa.
- 8 Tìm kiếm nguồn.

Bàn điều khiển OSD



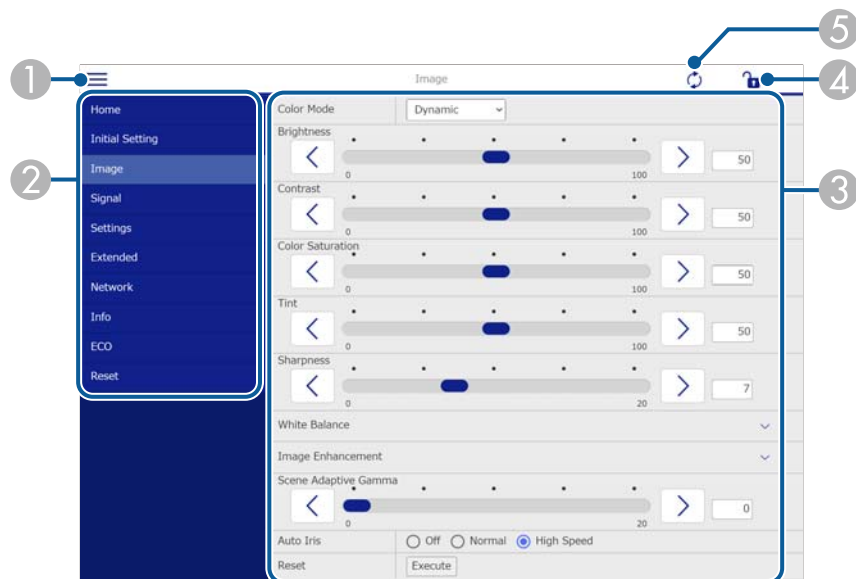
- 1 Quay lại màn hình Epson Web Control.
- 2 Hiển thị các menu cài đặt của máy chiếu.
- 3 Sử dụng ngón tay hoặc chuột để di chuyển trong menu.
- 4 Chuyển đổi phương thức vận hành sang vận hành bằng nút bấm.
- 5 Cài lại cài đặt đã chọn về giá trị mặc định.
- 6 Quay lại menu trước đó.
- 7 Hiển thị các chủ đề trợ giúp.

Bảng mẫu thử



- 1 Quay lại màn hình Epson Web Control.
- 2 Hiển thị bảng mẫu thử có sẵn; chọn để chiếu bảng mẫu thử.
- 3 Tắt màn hình hiển thị bảng mẫu thử.

Nâng cao



- 1 Mở menu.
- 2 Hiển thị tên menu đã chọn.
- 3 Chỉ định các cài đặt máy chiếu.
- 4 Khóa/mở khóa các cài đặt máy chiếu.
- 5 Cập nhật các cài đặt máy chiếu.



Bạn không thể thay đổi các cài đặt sau đây bằng Epson Web Control.

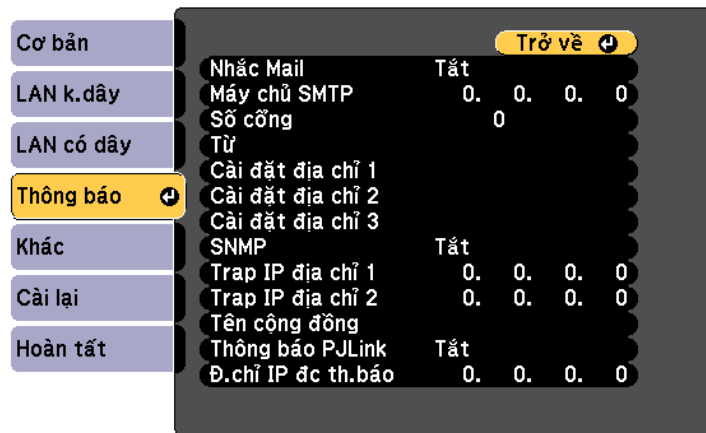
- Dịch hình
- Phím người dùng
- Logo người dùng
- Cài đặt HDMI EQ
- Ngôn ngữ
- C.đặt lại giờ của đèn

Bạn có thể thiết lập để máy chiếu gửi cho bạn cảnh báo qua email qua mạng nếu máy chiếu gặp sự cố.

Nếu bạn đặt cài đặt **Chế độ chờ** thành **Bật Liên Lc**, bạn có thể nhận được cảnh báo qua email ngay cả khi máy chiếu đang ở chế độ chờ (khi tắt nguồn).

☛ ECO > Chế độ chờ > Chế độ chờ

- 1 Nhấn nút [Menu], chọn menu **Mạng** rồi nhấn [Enter].
- 2 Chọn **Cấu hình mạng** và nhấn [Enter].
- 3 Chọn menu **Thông báo** và nhấn [Enter].



- 4 Đặt cài đặt **Nhắc Mail** thành **Bật**.
- 5 Nhập địa chỉ IP ở tùy chọn **Máy chủ SMTP**.



Không được sử dụng "127.x.x.x" (trong đó x là số từ 0 đến 255) cho **Máy chủ SMTP**.

- 6 Chọn một số cho **Số cổng** của máy chủ SMTP, từ 1 đến 65535 (mặc định là 25).
- 7 Nhập địa chỉ email cần chỉ định là người gửi vào mục **Từ**.
- 8 Chọn trường địa chỉ, nhập địa chỉ email và chọn cảnh báo bạn muốn nhận. Lặp lại cho tối đa 3 địa chỉ.



Địa chỉ email của bạn có thể dài tối đa 64 ký tự chữ và số. Để nhập nhiều hơn 32 ký tự, hãy sử dụng trình duyệt web.

- 9 Khi bạn chọn xong các cài đặt, hãy chọn **Hoàn tất** và làm theo hướng dẫn trên màn hình để lưu cài đặt và thoát khỏi menu.



Nếu có sự cố nghiêm trọng khiến máy chiếu tắt, bạn có thể sẽ không nhận được cảnh báo qua email.

» Liên kết liên quan

- “Thông báo cảnh báo qua email của máy chiếu trong mạng” ở trang [94](#)
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu ECO” ở trang [120](#)

Thông báo cảnh báo qua email của máy chiếu trong mạng

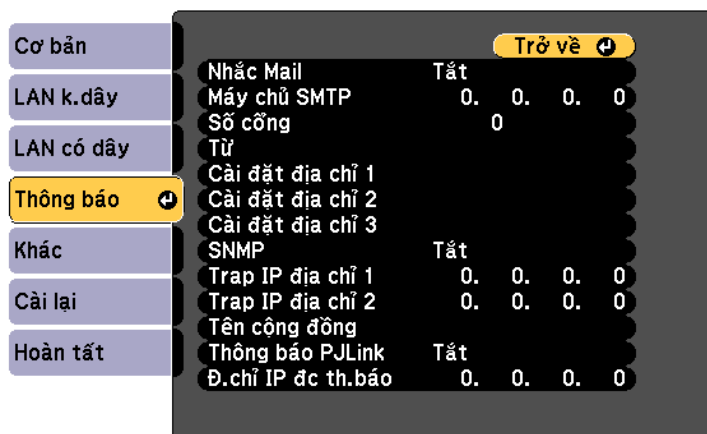
Khi một máy chiếu trong mạng xảy ra sự cố và bạn chọn nhận cảnh báo qua email, bạn sẽ nhận được email có chứa thông tin sau:

- Địa chỉ email đã đặt trong mục **Từ** làm người gửi mail
- **Epson Projector** trong dòng tiêu đề
- Tên của máy chiếu gặp sự cố
- Địa chỉ IP của máy chiếu bị ảnh hưởng

- Thông tin chi tiết về sự cố

Quản trị viên mạng có thể cài đặt phần mềm SNMP (Giao thức quản lý mạng đơn giản) trên máy tính mạng để có thể theo dõi máy chiếu. Nếu mạng của bạn sử dụng phần mềm này, bạn có thể thiết lập để theo dõi máy chiếu bằng SNMP.

- 1 Nhấn nút [Menu], chọn menu **Mạng** rồi nhấn [Enter].
- 2 Chọn **Cấu hình mạng** và nhấn [Enter].
- 3 Chọn menu **Thông báo** và nhấn [Enter].



- 4 Đặt cài đặt **SNMP** thành **Bật**.
- 5 Nhập **Tên cộng đồng** SNMP dài tối đa 32 ký tự chữ và số.
- 6 Nhập tối đa 2 địa chỉ IP để nhận thông báo SNMP, sử dụng giá trị từ 0 đến 255 cho mỗi trường địa chỉ.



Không được dùng các địa chỉ sau: 224.0.0.0 đến 255.255.255.255 (trong đó x là số từ 0 đến 255). Máy chiếu này có hỗ trợ SNMP phiên bản 1 (SNMPv1).

- 7 Khi bạn chọn xong các cài đặt, hãy chọn **Hoàn tất** và làm theo hướng dẫn trên màn hình để lưu cài đặt và thoát khỏi menu.

Bạn có thể điều khiển máy chiếu từ thiết bị bên ngoài bằng ESC/VP21.

► **Liên kết liên quan**

- “Danh sách lệnh ESC/VP21” ở trang 97
- “Bố cục đi cáp” ở trang 97

Danh sách lệnh ESC/VP21

Khi lệnh BẬT nguồn được truyền đến máy chiếu, nguồn sẽ bật và máy sẽ vào chế độ khởi động. Khi máy chiếu đã bật nguồn, ký tự hai chấm ":" (3Ah) sẽ được trả về.

Khi nhập lệnh, máy chiếu sẽ thực thi lệnh đó và trả về ký tự ":", sau đó tiếp nhận lệnh tiếp theo.

Nếu lệnh đang được xử lý kết thúc bất thường, một thông báo lỗi sẽ được đưa ra và ký tự ":" sẽ được trả về.

Có sẵn các lệnh sau đây.

| Mục | Lệnh | |
|----------------|-------------|-----------|
| Bật/Tắt nguồn | Bật | PWR ON |
| | Tắt | PWR OFF |
| Chọn tín hiệu | Computer1 | SOURCE 10 |
| | Computer2 | SOURCE 20 |
| | HDMI1 | SOURCE 30 |
| | HDMI2 | SOURCE A0 |
| | Video | SOURCE 41 |
| | USB Display | SOURCE 51 |
| | USB | SOURCE 52 |
| | LAN | SOURCE 53 |
| Bật/Tắt âm A/V | Bật | MUTE ON |

| Mục | Lệnh | |
|-----|------|----------|
| | Tắt | MUTE OFF |

Thêm mã Trả về ký tự (CR) (0Dh) vào cuối mỗi lệnh và truyền đi.

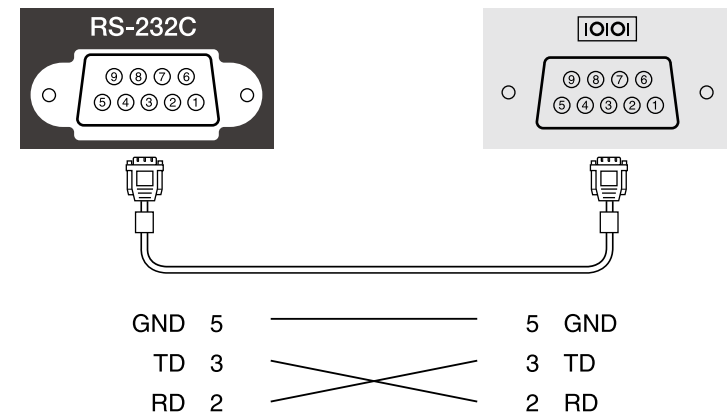
Liên hệ Epson để biết thêm chi tiết.

Bố cục đi cáp

Kết nối nối tiếp

- Hình dạng đầu nối: D-Sub 9 chân (đực)
- Tên cổng đầu vào máy chiếu: RS-232C
- Loại cáp: Cáp nối chéo (null modem)

Trong hình minh họa sau, phía máy chiếu nằm ở bên trái và phía máy tính nằm ở bên phải:



| Tên tín hiệu | Chức năng |
|--------------|----------------------|
| GND | Nối đất dây tín hiệu |
| TD | Truyền dữ liệu |

| | |
|--------------|--------------|
| Tên tín hiệu | Chức năng |
| RD | Nhận dữ liệu |

Giao thức truyền thông

- Cài đặt tốc độ truyền mặc định: 9600 bps
- Độ dài dữ liệu: 8 bit
- Tính chẵn lẻ: Không có
- Bit dừng: 1 bit
- Kiểm soát lưu lượng truyền: Không có

PJLink được JBMIA (Hiệp hội Ngành máy móc và Hệ thống thông tin Doanh nghiệp Nhật Bản) thiết lập làm giao thức chuẩn để điều khiển máy chiếu tương thích với mạng như một phần trong nỗ lực chuẩn hóa các giao thức điều khiển máy chiếu.

Máy chiếu này tuân thủ tiêu chuẩn PJLink Class2 do JBMIA thiết lập.

Số cổng được sử dụng cho chức năng tìm kiếm PJLink là 4352 (UDP).

Bạn cần cài đặt mạng rồi mới có thể sử dụng PJLink.

PJLink tuân thủ tất cả các lệnh ngoại trừ các lệnh sau đây do PJLink Class2 xác định và sự phù hợp đã được xác nhận bằng cách xác minh khả năng thích ứng theo tiêu chuẩn PJLink.

<http://pjlink.jbmia.or.jp/english/>

- Các lệnh không tương thích

| Chức năng | | Lệnh PJLink |
|-------------------|----------------------------|-------------|
| Cài đặt tắt tiếng | Cài đặt tắt tiếng hình ảnh | AVMT 11 |
| | Cài đặt tắt tiếng âm thanh | AVMT 21 |

- Các cổng đầu vào và số nguồn đầu vào tương ứng

| Tên cổng đầu vào | Số nguồn đầu vào |
|------------------|------------------|
| Computer1 | 11 |
| Computer2 | 12 |
| Video | 21 |
| HDMI1 | 32 |
| HDMI2 | 33 |
| USB | 41 |
| LAN | 52 |
| USB Display | 53 |

- Tên nhà sản xuất hiển thị cho "Truy vấn thông tin tên nhà sản xuất"

EPSON

- Tên model hiển thị cho "Truy vấn thông tin tên sản phẩm"
 - EPSON EA56S/W56S+/W56S

Xem phần *Thông số Web API cho máy chiếu* để biết chi tiết.



- Bạn có thể xác thực liên lạc Web API bằng phương thức xác thực API (xác thực Digest).
- Tên người dùng cho xác thực API là **EPSONWEB**; hãy sử dụng mật khẩu đã đặt ở mục **Mật khẩu quản lý Web**.
 - ☛ **Mạng > Cấu hình mạng > Cơ bản > Mật khẩu quản lý Web**

► Liên kết liên quan

- “Bật Web API” ở trang [100](#)

Bật Web API

Bạn có thể bật Web API bằng menu của máy chiếu.

- 1** Nhấn nút [Menu], chọn menu **Mạng** rồi nhấn [Enter].
- 2** Chọn **Cấu hình mạng** và nhấn [Enter].
- 3** Chọn **Khác** và nhấn [Enter].
- 4** Chọn **Cài đặt Web API**.
- 5** Đặt **Web API** thành **Bật**.
- 6** Khi bạn chọn xong các cài đặt, hãy chọn **Hoàn tất** và làm theo hướng dẫn trên màn hình để lưu cài đặt và thoát khỏi menu.

Điều chỉnh các cài đặt menu

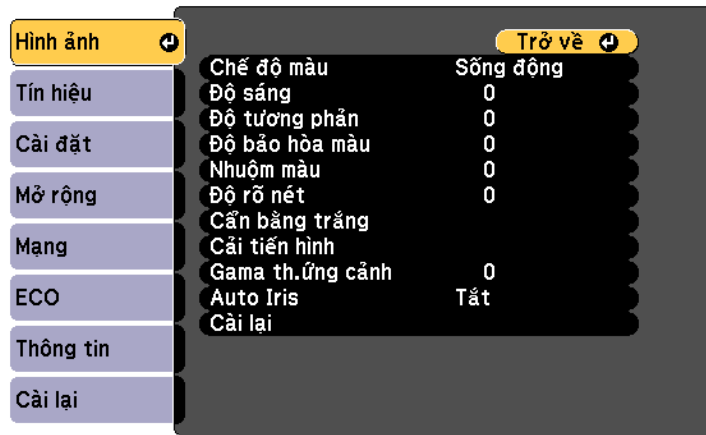
Thực hiện theo hướng dẫn trong các phần này để truy cập hệ thống menu máy chiếu và thay đổi cài đặt máy chiếu.

► Liên kết liên quan

- “Sử dụng menu của máy chiếu” ở trang [102](#)
- “Sử dụng bàn phím hiển thị” ở trang [103](#)
- “Cài đặt chất lượng hình ảnh - Menu Hình ảnh” ở trang [104](#)
- “Cài đặt tín hiệu đầu vào - Menu Tín hiệu” ở trang [106](#)
- “Cài đặt tính năng máy chiếu - Menu Cài đặt” ở trang [107](#)
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang [109](#)
- “Cài đặt mạng máy chiếu - Menu Mạng” ở trang [112](#)
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu ECO” ở trang [120](#)
- “Hiển thị thông tin máy chiếu - Menu Thông tin” ở trang [122](#)
- “Tùy chọn cài lại máy chiếu - Menu Cài lại” ở trang [124](#)
- “Sao chép cài đặt menu giữa các máy chiếu (Thiết lập hàng loạt)” ở trang [125](#)

Bạn có thể sử dụng menu của máy chiếu để điều chỉnh các cài đặt kiểm soát cách thức hoạt động của máy chiếu. Máy chiếu sẽ hiển thị menu lên màn hình.

- 1 Nhấn nút [Menu] trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa.
Bạn sẽ thấy menu hiển thị các cài đặt menu **Hình ảnh**.



- 2 Nhấn nút mũi tên lên hoặc xuống để di chuyển giữa các menu được liệt kê ở bên trái. Các cài đặt cho mỗi menu sẽ hiển thị ở bên phải.



Các cài đặt có sẵn còn tùy thuộc vào nguồn đầu vào hiện tại.

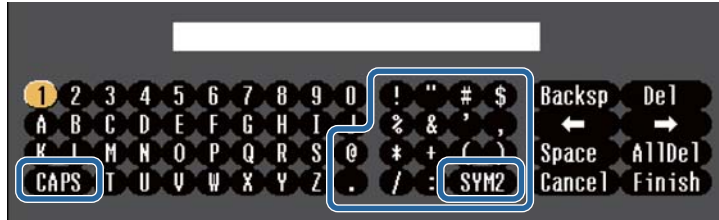
- 3 Để thay đổi cài đặt trong menu hiển thị, hãy nhấn [Enter].
- 4 Nhấn nút mũi tên lên hoặc xuống để di chuyển giữa các cài đặt.
- 5 Thay đổi cài đặt bằng các nút được liệt kê ở cuối màn hình menu.
- 6 Để đưa tất cả các cài đặt menu về giá trị mặc định, chọn **Cài lại**.

- 7 Khi bạn hoàn tất việc thay đổi các cài đặt trong menu, nhấn [Esc].

- 8 Nhấn nút [Menu] hoặc [Esc] để thoát khỏi menu.

Bạn có thể sử dụng bàn phím hiển thị để nhập số và ký tự.

- 1 Sử dụng các nút mũi tên trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa để tô sáng số hoặc ký tự mà bạn muốn nhập rồi nhấn nút [Enter].



Mỗi lần bạn chọn phím CAPS, các ký tự sẽ chuyển đổi giữa kiểu chữ hoa và chữ thường. Mỗi lần bạn chọn phím SYM1/2, các ký hiệu có khung bao quanh sẽ thay đổi.

- 2 Sau khi nhập văn bản, chọn Finish trên bàn phím để xác nhận nội dung bạn đã nhập. Chọn Cancel để hủy thao tác nhập văn bản.



Bạn có thể chọn cài đặt máy chiếu và điều khiển quá trình trình chiếu qua mạng bằng trình duyệt Web từ máy tính.

Một số ký hiệu không thể nhập được bằng bàn phím hiển thị. Hãy sử dụng trình duyệt Web để nhập văn bản đó.

► Liên kết liên quan

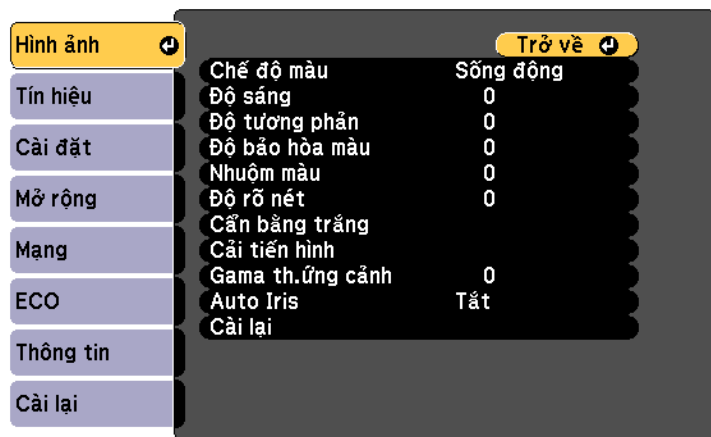
- “Các kiểu văn bản có sẵn khi sử dụng bàn phím hiển thị” ở trang [103](#)
- “Điều khiển máy chiếu có kết nối mạng bằng trình duyệt web” ở trang [90](#)

Các kiểu văn bản có sẵn khi sử dụng bàn phím hiển thị

Bạn có thể nhập các kiểu văn bản sau đây bằng bàn phím hiển thị.

| Kiểu văn bản | Chi tiết |
|--------------|--|
| Số | 0123456789 |
| Chữ cái | ABCDEFGHIJKLMNOPQRSTUVWXYZ abcdefghijklmnopqrstuvwxyz |
| Ký hiệu | !"#\$%&'()*+,-./:;<=>?@[\] ^ _`{ }~ |

Các cài đặt trong menu **Hình ảnh** cho phép bạn điều chỉnh chất lượng hình ảnh đối với nguồn đầu vào mà bạn đang sử dụng. Các thiết lập có sẵn còn tùy thuộc vào nguồn đầu vào hiện đang được chọn.



Để thay đổi cài đặt cho nguồn đầu vào, hãy đảm bảo nguồn đó đã được kết nối và chọn nguồn đó.

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|----------------|-------------------------------------|---|
| Chế độ màu | Xem danh sách các chế độ màu có sẵn | Điều chỉnh độ sinh động của màu sắc hình ảnh cho nhiều loại hình ảnh và môi trường khác nhau. |
| Độ sáng | Có sẵn nhiều mức khác nhau | Làm sáng hoặc làm tối toàn bộ hình ảnh. |
| Độ tương phản | Có sẵn nhiều mức khác nhau | Điều chỉnh độ chênh lệch giữa vùng sáng và vùng tối của hình ảnh. |
| Độ bảo hòa màu | Có sẵn nhiều mức khác nhau | Điều chỉnh cường độ màu sắc của hình ảnh. |
| Nhuộm màu | Có sẵn nhiều mức khác nhau | Điều chỉnh sự cân bằng từ tông màu xanh lá cây đến đỏ tươi trong hình ảnh. |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|--------------------|--|---|
| Độ rõ nét | Có sẵn nhiều mức khác nhau | Điều chỉnh độ rõ nét hoặc độ dịu mắt của các chi tiết hình ảnh. |
| Cân bằng trắng | Nhiệt độ màu | Nhiệt độ màu: cài đặt nhiệt độ màu theo chế độ màu đã chọn. Giá trị càng cao càng làm hình ảnh chuyển sang sắc xanh dương và giá trị càng thấp càng làm hình ảnh chuyển sang sắc đỏ. |
| | Chỉnh riêng | Chỉnh riêng: điều chỉnh từng thành phần R (đỏ), G (xanh lá cây) và B (xanh dương) của độ lệch màu và độ khuếch đại. |
| Cải tiến hình | | Điều chỉnh độ phân giải nhận thấy của hình ảnh: |
| | Giảm nhiễu | Giảm nhiễu: giảm hiện tượng nhấp nháy trong hình ảnh analog. |
| | Không xen kẽ (Đối với đầu vào tín hiệu xen kẽ [480i/576i/1080i]) | Không xen kẽ: thiết lập lựa chọn có chuyển đổi tín hiệu xen kẽ thành tín hiệu liên tiến cho một số kiểu hình ảnh video nhất định hay không. <ul style="list-style-type: none"> • Tắt: dành cho các hình ảnh video chuyển động nhanh. • Video: dành cho hầu hết các hình ảnh video. • Phim/Tự động: dành cho phim ảnh, đồ họa máy tính và hoạt ảnh. |
| Gamma th. ứng cảnh | Có sẵn nhiều mức khác nhau | Điều chỉnh màu sắc theo cảnh và cho ra hình ảnh sống động hơn. Chọn số lớn để nâng cao độ tương phản. |
| Auto Iris | Tắt Bình thường Tốc độ cao | Điều chỉnh độ sáng chiếu ra dựa trên độ sáng của hình ảnh. |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|---------|----------|---|
| Cài lại | — | Cài lại tất cả giá trị điều chỉnh trong menu Hình ảnh để đưa chế độ màu đã chọn về cài đặt mặc định. |

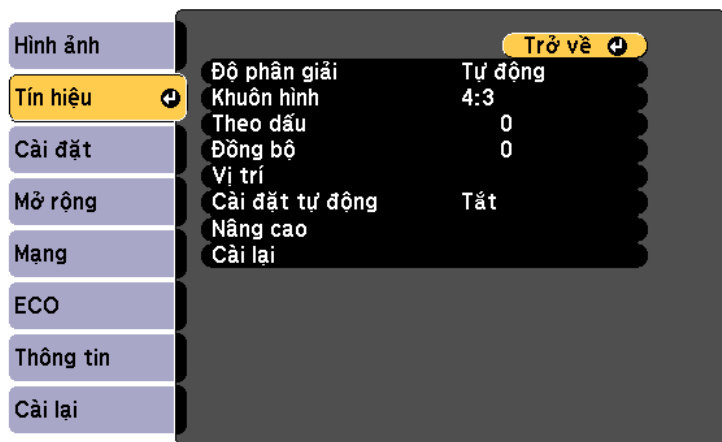


Cài đặt **Độ sáng** sẽ không ảnh hưởng đến độ sáng của đèn. Để thay đổi chế độ sáng của đèn, hãy sử dụng cài đặt **Điện năng tiêu thụ** trong menu **ECO** của máy chiếu.

► Liên kết liên quan

- “Các chế độ màu có sẵn” ở trang [52](#)

Thông thường, máy chiếu sẽ tự động phát hiện và tối ưu hóa cài đặt tín hiệu đầu vào. Nếu bạn cần tùy chỉnh cài đặt, bạn có thể sử dụng menu **Tín hiệu**. Các thiết lập có sẵn còn tùy thuộc vào nguồn đầu vào hiện đang được chọn.



Bạn có thể khôi phục cài đặt **Theo dấu**, **Đồng bộ** và **Vị trí** về cài đặt mặc định bằng cách nhấn nút [Auto] trên điều khiển từ xa.

Để thay đổi cài đặt cho nguồn đầu vào, hãy đảm bảo nguồn đó đã được kết nối và chọn nguồn đó.

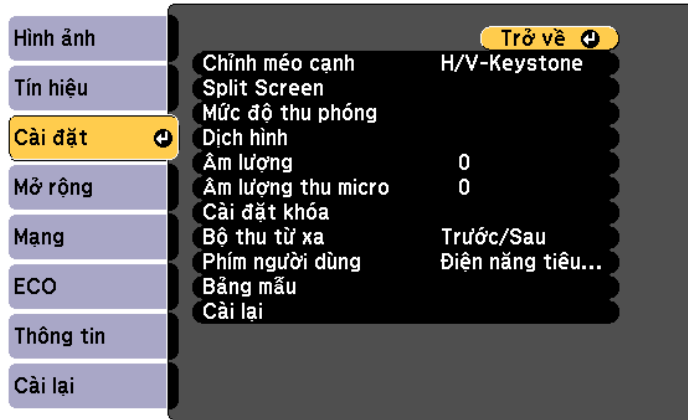
| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|--------------|--|--|
| Độ phân giải | Tự động Rộng Bình thường | Đặt độ phân giải tín hiệu đầu vào nếu máy không phát hiện tự động bằng tùy chọn Tự động . |
| Khuôn hình | Xem danh sách các tỷ lệ khuôn hình có sẵn. | Đặt tỷ lệ khuôn hình (tỷ lệ chiều rộng so với chiều cao) cho nguồn đầu vào đã chọn. |
| Theo dấu | Có sẵn nhiều mức khác nhau | Điều chỉnh tín hiệu để loại bỏ các sọc dọc trong hình ảnh máy tính. |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|-----------------|----------------------------|--|
| Đồng bộ | Có sẵn nhiều mức khác nhau | Điều chỉnh tín hiệu để loại bỏ hiện tượng mờ hoặc nhấp nháy trong hình ảnh máy tính. |
| Vị trí | — | Điều chỉnh vị trí hình ảnh trên màn hình. |
| Cài đặt tự động | Bật Tắt | Tự động tối ưu hóa chất lượng hình ảnh máy tính (khi Bật). |
| Nâng cao | Phạm vi chiếu Video | Đặt phạm vi chiếu video sao cho khớp với cài đặt của thiết bị được kết nối với cổng HDMI. |
| | Tín hiệu Video | Tín hiệu Video: chỉ định loại tín hiệu từ các nguồn đầu vào được kết nối với cổng Video. Nếu xuất hiện hiện tượng nhiễu hoặc không có hình ảnh nào xuất hiện khi đặt thành Tự động , hãy chọn tín hiệu thích hợp theo thiết bị được kết nối. |
| Cài lại | — | Cài lại tất cả các giá trị điều chỉnh trong menu Tín hiệu về cài đặt mặc định. |

» Liên kết liên quan

- “Tỷ lệ khuôn hình có sẵn của hình ảnh” ở trang 50

Các tùy chọn trong menu **Cài đặt** cho phép bạn tùy chỉnh nhiều tính năng máy chiếu khác nhau.



| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|----------------|--------------|--|
| Chỉnh méo cạnh | | Điều chỉnh hình dạng hình ảnh thành hình chữ nhật (ngang và dọc). |
| | H/V-Keystone | V-Keystone: Chọn để hiệu chỉnh các cạnh dọc theo cách thủ công. H-Keystone: Chọn để hiệu chỉnh các cạnh ngang theo cách thủ công. V-Keystone tự động: Bật/tắt hiệu chỉnh tự động. |
| | Quick Corner | Quick Corner: Chọn để hiệu chỉnh hình dạng và căn chỉnh hình ảnh bằng màn hình hiển thị. |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|--------------------|--|--|
| Split Screen | Kích Cỡ Màn Hình Nguồn Hoán Đổi Màn Hình Nguồn âm thanh Căn chỉnh Hiển thị mã QR Thoát Split Screen | Chia vùng xem theo chiều ngang và hiển thị hai hình ảnh cạnh nhau (nhấn [Esc] để hủy bỏ hiển thị màn hình chia đôi). |
| Cắt trên dưới | Có sẵn nhiều mức khác nhau | Điều chỉnh kích cỡ của hình ảnh chiếu ra. |
| Dịch hình | Có sẵn nhiều vị trí khác nhau | Dịch chuyển vị trí hình ảnh theo chiều ngang hoặc chiều dọc. Tính năng này sẽ không khả dụng nếu tùy chọn Thu phóng được đặt thành cài đặt rộng nhất. |
| Âm lượng | Có sẵn nhiều mức khác nhau | Điều chỉnh âm lượng của hệ thống loa máy chiếu. Bạn cũng có thể điều chỉnh âm lượng của loa ngoài. Các giá trị cài đặt sẽ được lưu cho từng nguồn. |
| Âm lượng thu micro | Có sẵn nhiều mức khác nhau | Điều chỉnh mức âm thanh đầu vào từ micro. Khi tăng Âm lượng thu micro , âm lượng của thiết bị đã kết nối khác sẽ giảm xuống; khi giảm âm lượng này, âm lượng của thiết bị đã kết nối khác sẽ tăng lên. |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|-----------------|--|---|
| Cài đặt khóa | Khóa bảng điều khiển | Kiểm soát việc khóa nút máy chiếu để bảo vệ máy chiếu: Khóa toàn bộ: khóa tất cả các nút. Khóa một phần: khóa tất cả các nút ngoại trừ nút nguồn. Tắt: không khóa nút nào cả. |
| Bộ thu từ xa | Trước/Sau Phía trước Phía sau Tắt | Giới hạn việc thu nhận tín hiệu điều khiển từ xa của bộ thu được chọn; Tắt tắt tất cả bộ thu. |
| Phím người dùng | Điện năng tiêu thụ Thông tin Không xen kẻ Bảng mẫu thử Độ phân giải Âm lượng thu micro Hiển Thị Bảng Mẫu Hiển thị mã QR | Gán một tùy chọn menu cho nút [User] trên điều khiển từ xa để truy cập qua một lần nhấn. |
| Bảng mẫu | | Chọn nhiều tùy chọn hiển thị bảng mẫu khác nhau. Lưu ý: Nếu bảng mẫu hiển thị trong thời gian dài, hình ảnh còn lại có thể hiển thị trên hình ảnh chiếu ra. |
| | Hiển Thị Bảng Mẫu | Hiển Thị Bảng Mẫu: cho phép bạn hiển thị loại bảng mẫu đã chọn trên màn hình để hỗ trợ cho việc thuyết trình. |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|---------|---------------------|---|
| | Loại Bảng Mẫu | Loại Bảng Mẫu: chọn Bảng mẫu từ 1 đến 4 hoặc Bảng Mẫu Người Dùng . Bảng mẫu từ 1 đến 4 hiển thị các bảng mẫu được ghi sẵn trong máy chiếu, chẳng hạn như bảng mẫu có thước hoặc bảng mẫu lưới. |
| | Bảng Mẫu Người Dùng | Bảng Mẫu Người Dùng: chụp lại màn hình chiếu ra và lưu lại dưới dạng bảng mẫu để hiển thị. |
| | Bảng mẫu thử | Bảng mẫu thử: hiển thị bảng mẫu thử để hỗ trợ lấy nét và phóng to hình ảnh cũng như hiệu chỉnh hình dạng hình ảnh (nhấn nút [Esc] để hủy bỏ hiển thị bảng mẫu). |
| Cài lại | — | Cài lại tất cả các giá trị điều chỉnh trong menu Cài đặt về cài đặt mặc định, ngoại trừ các mục sau: <ul style="list-style-type: none"> • Phím người dùng • Cắt trên dưới • Dịch hình |

Các cài đặt trong menu **Mở rộng** cho phép bạn tùy chỉnh nhiều tính năng thiết lập máy chiếu khác nhau.



| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|----------------|--|--|
| Màn hình chính | | Chọn các tùy chọn hiển thị Màn hình chính của máy chiếu: |
| | Tự hiển MH chính | Tự hiển MH chính: chọn có tự động hiển thị Màn hình chính hay không khi không có tín hiệu đầu vào khi bật máy chiếu. |
| | C.năng tùy chỉnh 1 C.năng tùy chỉnh 2 | C.năng tùy chỉnh 1/C.năng tùy chỉnh 2: chọn để thiết lập các chức năng và hiển thị ở dạng Màn hình chính tùy chỉnh. |
| Hiển thị | | Chọn nhiều tùy chọn hiển thị khác nhau: |
| | Thông báo | Thông báo: đặt thành Bật để hiển thị các thông báo như tên nguồn đầu vào, tên chế độ màu, tỷ lệ khuôn hình, thông báo không có tín hiệu hoặc cảnh báo nhiệt độ cao trên hình ảnh chiếu ra. Đặt thành Tắt nếu bạn không muốn hiển thị thông báo. |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|-------------------|--|--|
| | Hiển thị nền | Hiển thị nền: cài đặt để màu màn hình hoặc logo hiển thị khi không nhận được tín hiệu nào. |
| | Màn hình khởi động | Màn hình khởi động: đặt thành Bật để hiển thị logo khi máy chiếu khởi động. |
| | Tắt A/V | Tắt A/V: cài đặt để màu màn hình hoặc logo hiển thị khi bật chế độ Tắt âm A/V. |
| Logo người dùng | — | Tạo màn hình để máy chiếu hiển thị nhằm nhận dạng máy chiếu và tăng cường bảo mật. |
| Hướng trình chiếu | Phía trước Phía trước/Trần Phía sau Phía sau/Trần | Chọn cách máy chiếu hướng về màn hình để hình ảnh được định hướng chính xác. |
| Vận hành | | Chọn nhiều tùy chọn vận hành khác nhau: |
| | Bật nguồn trực tiếp | Bật nguồn trực tiếp: cho phép bạn bật máy chiếu bằng cách cắm điện mà không cần nhấn nút nguồn. |
| | Chế độ cao | Chế độ cao: điều hòa nhiệt độ vận hành của máy chiếu ở độ cao trên 1500 m so với mực nước biển. |
| | Dò nguồn tự động | Dò nguồn tự động: đặt thành Bật để tự động phát hiện tín hiệu đầu vào và chiếu hình ảnh khi không có tín hiệu đầu vào. |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|---------|---------------------|--|
| | Tự bật nguồn | <p>Tự bật nguồn: chọn nguồn hình ảnh mà bạn muốn tự động bắt đầu chiếu. Khi máy chiếu phát hiện tín hiệu đầu vào từ nguồn hình ảnh đã chọn, máy sẽ tự động chiếu ở chế độ chờ.</p> <p>Tính năng này khả dụng đối với các nguồn hình ảnh sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> • HDMI1 • Máy tính1 • USB Display |
| | Kích hoạt bật nguồn | <p>Cài đặt cách máy chiếu bật khi Tự bật nguồn được đặt thành HDMI1.</p> <p>Phát hiện nguồn cắm vào: Tự động bật máy chiếu khi phát hiện thiết bị được kết nối đã được bật.</p> <p>Phát hiện tín hiệu: Tự động bật máy chiếu khi phát hiện tín hiệu video HDMI.</p> <p>Khi đặt thành Phát hiện tín hiệu, điện năng ở chế độ chờ sẽ tăng lên. Vui lòng cân nhắc môi trường xung quanh trước khi thực hiện bất kỳ thay đổi nào.</p> |
| | Cài đặt HDMI EQ | <p>Cài đặt HDMI EQ: Điều chỉnh mức tín hiệu đầu vào HDMI tùy thuộc vào thiết bị được kết nối với cổng HDMI. Nếu hình ảnh bị nhiễu nhiều hoặc nếu xảy ra sự cố như không có hình ảnh nào chiếu ra, hãy thay đổi cài đặt này.</p> <p>Nếu không có hình ảnh nào hiển thị khi sử dụng thiết bị truyền phát phương tiện có kích thước bằng ngón tay cái, hãy chọn 1.</p> |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|--------------|---------------------------------|---|
| | Nâng cao | <p>Nhật ký lưu trữ: thiết lập vị trí lưu tập tin nhật ký vận hành và lỗi.</p> <p>P.vi th.lập h.loạt: chọn Tất cả để sao chép toàn bộ cài đặt menu máy chiếu bằng tính năng thiết lập hàng loạt. Chọn Bị h.chế nếu bạn không muốn sao chép các cài đặt sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cài đặt Bảo vệ mật khẩu • Cài đặt menu Mạng |
| Cài đặt A/V | | Chọn nhiều cài đặt đầu ra âm thanh và video khác nhau: |
| | Đầu xuất A/V | Đầu xuất A/V: đặt thành Luôn luôn để xuất âm thanh và hình ảnh ra các thiết bị bên ngoài khi máy chiếu ở chế độ chờ. |
| | Cài đặt âm thanh | <p>Đầu xuất âm thanh: chọn cổng đầu vào âm thanh khi chiếu hình ảnh từ bất kỳ nguồn nào ngoại trừ các cổng HDMI.</p> <p>Đầu xuất âm t.HDMI1/Đầu xuất âm t.HDMI2: chọn cổng đầu vào âm thanh khi chiếu hình ảnh từ các cổng HDMI.</p> |
| ID máy chiếu | Tắt Từ 1 đến 9 | Gán ID cho máy chiếu khi bạn sử dụng nhiều máy chiếu. |
| Ngôn ngữ | Có sẵn nhiều ngôn ngữ khác nhau | Chọn ngôn ngữ cho menu máy chiếu và màn hình hiển thị thông báo. |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|---------|----------|--|
| Cài lại | — | <p>Cài lại tất cả các giá trị điều chỉnh trong menu Mở rộng về cài đặt mặc định, ngoại trừ các mục sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Logo người dùng • Hướng trình chiếu • Chế độ cao • Dò nguồn tự động • Cài đặt HDMI EQ • Đầu xuất A/V • ID máy chiếu • Ngôn ngữ |



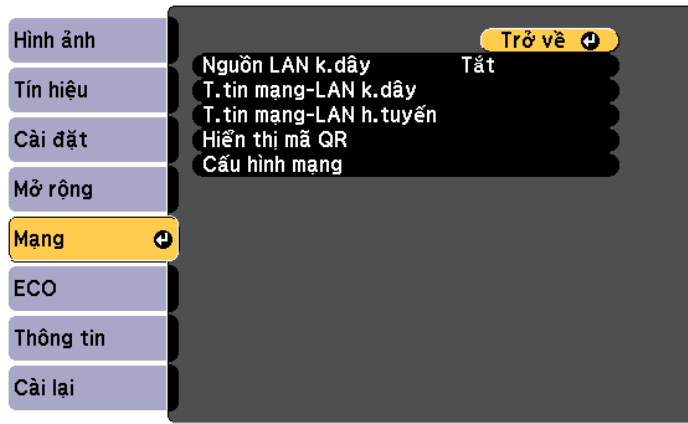
Khi bạn đặt **B.vệ Logo người dùng** thành **Bật** trong màn hình **Bảo vệ mật khẩu**, bạn không thể thay đổi các cài đặt liên quan đến hiển thị logo người dùng (**Hiển thị nền**, **Màn hình khởi động**, **Tắt A/V** trong cài đặt **Hiển thị**). Trước tiên, hãy đặt mục **B.vệ Logo người dùng** thành **Tắt**.

► **Liên kết liên quan**

- “Chọn các kiểu bảo mật bằng mật khẩu” ở trang 74

Các cài đặt trong menu **Mạng** cho phép bạn xem các thông tin mạng và thiết lập máy chiếu để kiểm soát thông qua mạng.

Khi bạn đặt mục **Bảo vệ mạng** thành **Bật** trong màn hình **Bảo vệ mật khẩu**, bạn không thể thay đổi các cài đặt mạng. Trước tiên, hãy đặt mục **Bảo vệ mạng** thành **Tắt**.



Nếu chưa đặt **Mật khẩu quản lý Web**, màn hình nhắc bạn đặt mật khẩu sẽ hiển thị trước khi bạn có thể lưu cài đặt mạng. Làm theo hướng dẫn trên màn hình để đặt mật khẩu.

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|-----------------|------------|--|
| Nguồn LAN k.đây | Bật Tắt | Định cấu hình cài đặt mạng LAN không dây. Chọn Bật để chiếu hình ảnh qua mạng LAN không dây. Nếu bạn không muốn kết nối qua mạng LAN không dây, hãy tắt cài đặt này để ngăn không cho người khác truy cập trái phép. |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|-------------------------|---|---|
| T. tin mạng-LAN k.đây | Chế độ kết nối HT LAN k.đây Mức thu ăngten Tên máy chiếu SSID DHCP Địa chỉ IP Mật nạ mạng phụ Địa chỉ Gateway Địa chỉ MAC Mã Vùng IPv6 | Hiển thị trạng thái và thông tin chi tiết của mạng không dây. Có sẵn khi bạn đặt Nguồn LAN không dây thành Bật . Các cài đặt sau đây sẽ hiển thị khi bạn chọn tùy chọn IPv6 . <ul style="list-style-type: none"> • Đ.chỉ IPv6 (Th.công) • Địa chỉ IPv6 • Độ dài tiền tố • Địa chỉ Gateway • Đ.chỉ IPv6 (T.động) • Địa chỉ tạm • L.kết đ.chỉ n.bộ • Đ.chỉ ko ghi t.tác • Địa chỉ ghi t.tác |
| T. tin mạng-LAN h.tuyến | Tên máy chiếu DHCP Địa chỉ IP Mật nạ mạng phụ Địa chỉ Gateway Địa chỉ MAC Đ.chỉ IPv6 (Th.công) Đ.chỉ IPv6 (T.động) | Hiển thị trạng thái và thông tin chi tiết của mạng có dây. Các cài đặt sau đây sẽ hiển thị khi bạn chọn tùy chọn Đ.chỉ IPv6 (Th.công) hoặc Đ.chỉ IPv6 (T.động) . <ul style="list-style-type: none"> • Đ.chỉ IPv6 (Th.công) • Địa chỉ IPv6 • Độ dài tiền tố • Địa chỉ Gateway • Đ.chỉ IPv6 (T.động) • Địa chỉ tạm • L.kết đ.chỉ n.bộ • Đ.chỉ ko ghi t.tác • Địa chỉ ghi t.tác |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|----------------|-------------------------------|--|
| Hiển thị mã QR | — | Hiển thị mã QR để kết nối với thiết bị iOS hoặc Android bằng ứng dụng Epson iProjection. |
| Cấu hình mạng | Đối với các menu mạng bổ sung | Định cấu hình cài đặt mạng. |



Sau khi kết nối máy chiếu với mạng, bạn có thể chọn cài đặt máy chiếu và điều khiển quá trình chiếu bằng trình duyệt Web tương thích. Cách này cho phép bạn truy cập máy chiếu từ xa.

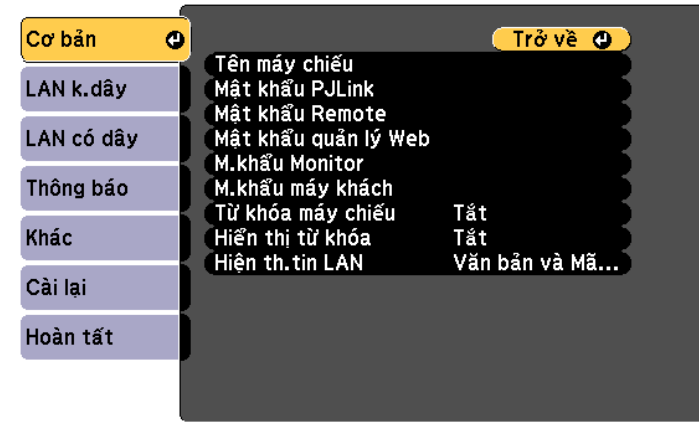
► Liên kết liên quan

- “Menu Mạng - Menu Cơ bản” ở trang [113](#)
- “Menu Mạng - Menu LAN k.dây” ở trang [114](#)
- “Menu Mạng - Menu LAN có dây” ở trang [116](#)
- “Menu Mạng - Menu Thông báo” ở trang [116](#)
- “Menu Mạng - Menu Khác” ở trang [118](#)
- “Menu Mạng - Menu Cài lại” ở trang [119](#)
- “Chọn các kiểu bảo mật bằng mật khẩu” ở trang [74](#)

Menu Mạng - Menu Cơ bản

Các cài đặt trong menu **Cơ bản** cho phép bạn chọn các cài đặt mạng cơ bản.

☛ **Mạng > Cấu hình mạng > Cơ bản**



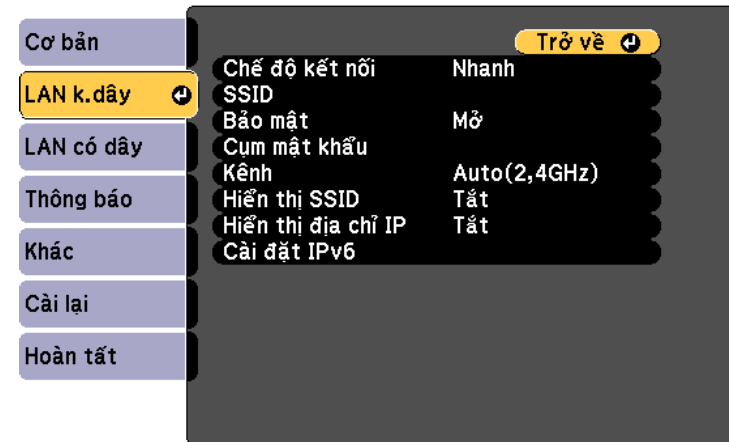
| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|----------------------|---|--|
| Tên máy chiếu | Tối đa 16 ký tự chữ và số (không được dùng " * + , / : ; < = > ? [\] ` dấu cách) | Nhập tên để nhận dạng máy chiếu trong hệ thống mạng. |
| Mật khẩu PLink | Tối đa 32 ký tự chữ và số (không được dùng dấu cách và bất kỳ ký hiệu nào) | Nhập mật khẩu để dùng giao thức PLink điều khiển máy chiếu. |
| Mật khẩu Remote | 8 đến 32 ký tự chữ và số (Không được dùng * : dấu cách) | Nhập mật khẩu để truy cập máy chiếu bằng Kiểm soát cơ bản. (Tên người dùng là EPSONREMOTE. Theo mặc định, không có mật khẩu nào được đặt). |
| Mật khẩu quản lý Web | 8 đến 32 ký tự chữ và số (Không được dùng * : dấu cách) | Nhập mật khẩu để truy cập máy chiếu trên hệ thống Web. (Tên người dùng là EPSONWEB. Theo mặc định, không có mật khẩu nào được đặt). |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|-------------------|--|--|
| M.khẩu Monitor | Tối đa 16 ký tự chữ và số (không được dùng dấu cách và bất kỳ ký hiệu nào khác ngoài @) | Nhập mật khẩu khi sử dụng phần mềm Epson Projector Management phiên bản 5.30 trở về trước hoặc khi điều khiển và giám sát máy chiếu kết hợp với bộ chuyển đổi hoặc bộ điều khiển. (Theo mặc định, không có mật khẩu nào được đặt). Đảm bảo M.khẩu Monitor phải khớp với mật khẩu được sử dụng với bộ chuyển đổi hoặc bộ điều khiển. Có sẵn khi bạn đặt Truyền lệnh thành Tương thích . ☛ Mạng > Cấu hình mạng > Khác |
| M.khẩu máy khách | Số gồm 4 chữ số | Nhập mật khẩu để truy cập máy chiếu với tư cách là người kiểm duyệt bằng phần mềm Epson iProjection. (Theo mặc định, không có mật khẩu nào được đặt). |
| Từ khóa máy chiếu | Bật Tắt | Đặt thành Bật để bật mật khẩu bảo mật nhằm ngăn không cho bất kỳ ai ở khác phòng với máy chiếu truy cập vào máy chiếu. Bạn phải nhập từ khóa hiển thị ngẫu nhiên trên máy tính bằng phần mềm Epson iProjection để truy cập máy chiếu và chia sẻ màn hình hiện tại. |
| Hiển thị từ khóa | Bật Tắt | Đặt thành Bật để hiển thị từ khóa máy chiếu trên hình ảnh chiếu ra khi truy cập máy chiếu bằng Epson iProjection. Có sẵn khi Từ khóa máy chiếu được đặt thành Bật . |
| Hiện th.tin LAN | Văn bản và Mã QR Tài liệu | Thiết lập định dạng hiển thị thông tin mạng của máy chiếu. Chỉ cần đọc mã QR bằng Epson iProjection, bạn có thể kết nối thiết bị di động với máy chiếu thông qua mạng. Giá trị mặc định là Văn bản và Mã QR . |

Menu Mạng - Menu LAN k.dây

Các cài đặt trong menu **LAN k.dây** cho phép bạn chọn các cài đặt mạng LAN không dây.

☛ **Mạng > Cấu hình mạng > LAN k.dây**



| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|----------------|----------|--|
| Chế độ kết nối | Nhanh | Chọn kiểu kết nối không dây: Chế độ Nhanh : cho phép bạn kết nối trực tiếp với nhiều điện thoại thông minh, máy tính bảng hoặc máy tính bằng phương thức kết nối không dây. Khi chọn chế độ kết nối Nhanh, máy chiếu sẽ đóng vai trò như một điểm truy cập dễ dàng. (Bạn nên giới hạn số lượng thiết bị từ 6 trở xuống để duy trì hiệu suất trình chiếu). |
| | Nâng cao | Chế độ Nâng cao : cho phép bạn kết nối với nhiều điện thoại thông minh, máy tính bảng hoặc máy tính thông qua điểm truy cập mạng không dây. |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|------------------------|-----------------------------|--|
| Tìm kiếm điểm truy cập | Đối với chế độ xem Tìm kiếm | Tìm kiếm các điểm truy cập mạng không dây khả dụng trong chế độ kết nối Nâng cao. Tùy thuộc vào cài đặt điểm truy cập, các điểm truy cập này có thể sẽ không hiển thị trong danh sách. |
| SSID | Tối đa 32 ký tự chữ và số | Đặt SSID (tên mạng) của hệ thống mạng LAN không dây đang kết nối với máy chiếu. |
| Bảo mật | | Chọn kiểu bảo mật được áp dụng cho mạng không dây. Khi thiết lập bảo mật, hãy làm theo hướng dẫn của quản trị viên hệ thống mạng mà bạn muốn kết nối. |
| | Mở | Bảo mật không được thiết lập. |
| | WPA2-PSK | Quá trình kết nối được thực hiện bằng bảo mật WPA2. Sử dụng phương thức AES để mã hóa. Khi thiết lập kết nối từ máy tính đến máy chiếu, hãy nhập giá trị được đặt trong cụm mật khẩu. |
| | WPA3-PSK | Quá trình kết nối được thực hiện bằng bảo mật WPA3. Sử dụng phương thức AES để mã hóa. Khi thiết lập kết nối từ máy tính đến máy chiếu, hãy nhập giá trị được đặt trong cụm mật khẩu. |
| | WPA2/WPA3-PSK | Kết nối trong chế độ cá nhân WPA2/WPA3. Phương thức mã hóa sẽ được chọn tự động theo cài đặt điểm truy cập. Đặt cụm mật khẩu tương tự cho điểm truy cập. |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|---------------------|---|--|
| Cụm mật khẩu | Các cụm mật khẩu khác nhau từ 8 đến 32 ký tự (khi nhập từ trình duyệt Web: nhiều cụm mật khẩu khác nhau từ 8 đến 63 ký tự) | Đối với phương thức bảo mật WPA2-PSK, WPA3-PSK và WPA2/WPA3-PSK , chọn cụm mật khẩu đã chia sẻ trước được sử dụng trên mạng. Khi nhập cụm mật khẩu và nhấn nút [Enter], giá trị sẽ được đặt và hiển thị dưới dạng dấu hoa thị (*). Chúng tôi khuyên bạn nên thay đổi mật khẩu định kỳ để đảm bảo tính bảo mật. Nếu cài đặt mạng được khởi tạo, cài đặt này sẽ trở về cụm mật khẩu ban đầu. |
| Kênh | Có sẵn nhiều kênh khác nhau | Trong chế độ kết nối Nhanh, chọn dải tần (kênh) được mạng LAN không dây sử dụng. |
| Thông số IP | DHCP Địa chỉ IP Mật nạ mạng phụ Địa chỉ Gateway | DHCP : đặt thành Bật nếu mạng gán địa chỉ tự động; đặt thành Tắt để nhập thủ công Địa chỉ IP, Mật nạ mạng phụ và Địa chỉ Gateway của mạng bằng các số từ 0 đến 255 cho mỗi trường địa chỉ. Không được dùng các địa chỉ này: 0.0.0.0, 127.x.x.x, 192.0.2.x hoặc từ 224.0.0.0 đến 255.255.255.255 (trong đó x là số từ 0 đến 255) cho Địa chỉ IP, 255.255.255.255 hoặc từ 0.0.0.0 đến 254.255.255.255 cho Mật nạ mạng phụ và 0.0.0.0, 127.x.x.x hoặc từ 224.0.0.0 đến 255.255.255.255 cho Địa chỉ Gateway. |
| Hiển thị SSID | Bật Tắt | Chọn xem có hiển thị SSID trên màn hình chờ mạng và Màn hình chính hay không. |
| Hiển thị địa chỉ IP | Bật Tắt | Chọn xem có hiển thị địa chỉ IP trên màn hình chờ mạng và Màn hình chính hay không. |

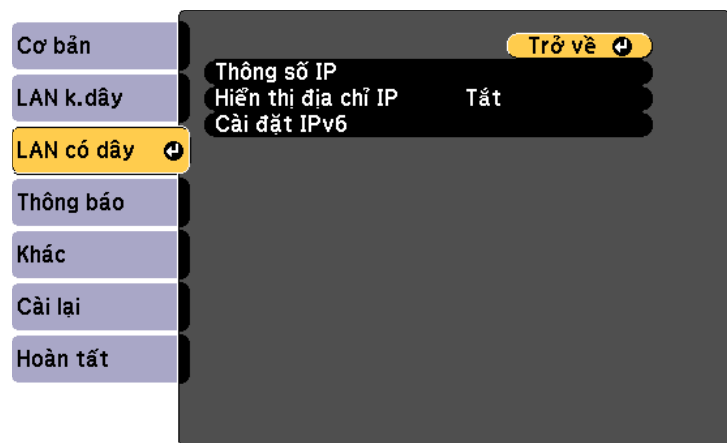
| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|--------------|------------------|--|
| Cài đặt IPv6 | | Chọn cài đặt IPv6 nếu bạn muốn kết nối máy chiếu với mạng bằng IPv6: |
| | IPv6 | IPv6: đặt thành Bật nếu bạn muốn kết nối máy chiếu với mạng bằng IPv6. IPv6 được hỗ trợ để giám sát và điều khiển máy chiếu qua mạng bằng Epson Web Control và PjLink. |
| | Cấu hình tự động | Cấu hình tự động: đặt thành Bật để tự động gán địa chỉ theo Router Advertisement. |
| | Dùng địa chỉ tạm | Dùng địa chỉ tạm: đặt thành Bật nếu bạn muốn sử dụng địa chỉ IPv6 tạm thời. |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|---------------------|------------------------------------|---|
| Thông số IP | DHCP | DHCP: đặt thành Bật nếu mạng gán địa chỉ tự động; đặt thành Tắt để nhập thủ công Địa chỉ IP , Mặt nạ mạng phụ và Địa chỉ Gateway của mạng bằng các số từ 0 đến 255 cho mỗi trường địa chỉ. Không được dùng các địa chỉ này: 0.0.0.0, 127.x.x.x, 192.0.2.x hoặc từ 224.0.0.0 đến 255.255.255.255 (trong đó x là số từ 0 đến 255) cho Địa chỉ IP, 255.255.255.255 hoặc từ 0.0.0.0 đến 254.255.255.255 cho Mặt nạ mạng phụ và 0.0.0.0, 127.x.x.x hoặc từ 224.0.0.0 đến 255.255.255.255 cho Địa chỉ Gateway. |
| | Địa chỉ IP | |
| | Mặt nạ mạng phụ Địa chỉ Gateway | |
| Hiện thị địa chỉ IP | Bật Tắt | Chọn xem có hiển thị địa chỉ IP trên màn hình chờ mạng hay không. |
| Cài đặt IPv6 | | Chọn cài đặt IPv6 nếu bạn muốn kết nối máy chiếu với mạng bằng IPv6: |
| | IPv6 | IPv6: đặt thành Bật nếu bạn muốn kết nối máy chiếu với mạng bằng IPv6. IPv6 được hỗ trợ để giám sát và điều khiển máy chiếu qua mạng bằng Epson Web Control và PjLink. |
| | Cấu hình tự động | Cấu hình tự động: đặt thành Bật để tự động gán địa chỉ theo Router Advertisement. |
| | Dùng địa chỉ tạm | Dùng địa chỉ tạm: đặt thành Bật nếu bạn muốn sử dụng địa chỉ IPv6 tạm thời. |

Menu Mạng - Menu LAN có dây

Các cài đặt trong menu LAN có dây cho phép bạn chọn các cài đặt LAN hữu tuyến.

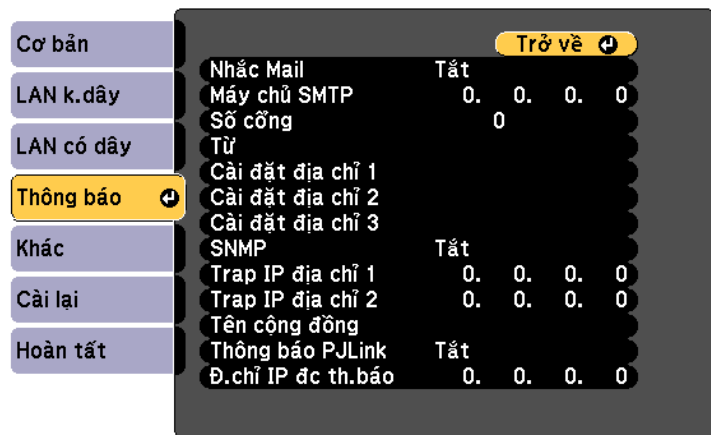
☛ Mạng > Cấu hình mạng > LAN có dây



Menu Mạng - Menu Thông báo

Các cài đặt trong menu **Thông báo** cho phép bạn nhận thông báo qua email nếu máy chiếu gặp sự cố hoặc có cảnh báo.

☛ Mạng > Cấu hình mạng > Thông báo



| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|--------------|------------------------------|--|
| Nhắc Mail | Bật Tắt | Đặt thành Bật để gửi email đến các địa chỉ đã cài sẵn khi máy chiếu gặp sự cố hoặc có cảnh báo. |
| Máy chủ SMTP | Địa chỉ IP | Nhập địa chỉ IP cho máy chủ SMTP của máy chiếu bằng cách sử dụng mã từ 0 đến 255 cho mỗi trường địa chỉ. Không được dùng các địa chỉ sau: 127.x.x.x, 192.0.2.x hoặc 224.0.0.0 đến 255.255.255.255 (trong đó x là số từ 0 đến 255). |
| Số cổng | 1 đến 65535 (mặc định là 25) | Chọn một số cho Số cổng máy chủ SMTP. |

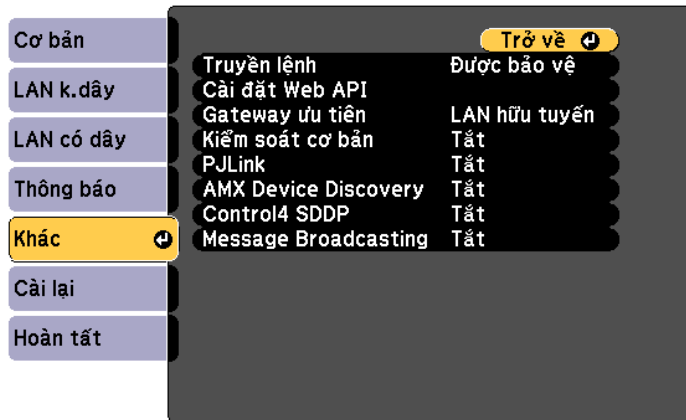
| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|---|---|---|
| Từ | Tối đa 32 ký tự chữ và số Tối đa 64 ký tự chữ và số từ trình duyệt Web | Nhập địa chỉ email của người gửi. Nhập địa chỉ email không chứa thông tin cá nhân. |
| Cài đặt địa chỉ 1 Cài đặt địa chỉ 2 Cài đặt địa chỉ 3 | Web (không được dùng " () , ; < > [\] dấu cách) | Nhập địa chỉ email và chọn cảnh báo bạn muốn nhận. Lặp lại cho tối đa 3 địa chỉ. Nhập địa chỉ email không chứa thông tin cá nhân. |
| SNMP | Bật Tắt | Đặt thành Bật để theo dõi máy chiếu bằng SNMP. Để theo dõi máy chiếu, bạn cần cài đặt chương trình quản lý SNMP trên máy tính. SNMP phải do quản trị viên mạng quản lý. |
| Trap IP địa chỉ 1 Trap IP địa chỉ 2 | Địa chỉ IP | Nhập tối đa 2 địa chỉ IP để nhận thông báo SNMP, sử dụng giá trị từ 0 đến 255 cho mỗi trường địa chỉ. Không được dùng các địa chỉ sau: 127.x.x.x hoặc 224.0.0.0 đến 255.255.255.255 (trong đó x là số từ 0 đến 255). |
| Tên cộng đồng | Tối đa 32 ký tự chữ và số (không được dùng dấu cách và bất kỳ ký hiệu nào) | Đặt tên cộng đồng SNMP. |
| Thông báo PLink | Bật Tắt | Bật hoặc tắt chức năng thông báo PLink. |


| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|--------------------|------------|---|
| Đ.chỉ IP đc th.báo | Địa chỉ IP | Nhập địa chỉ IP để nhận trạng thái vận hành của máy chiếu khi đã bật chức năng thông báo PjLink. Nhập địa chỉ bằng cách sử dụng số từ 0 đến 255 cho mỗi trường địa chỉ. Không được dùng các địa chỉ sau: 127.x.x.x hoặc 224.0.0.0 đến 255.255.255.255 (trong đó x là số từ 0 đến 255). |

Menu Mạng - Menu Khác

Các cài đặt trong menu **Khác** cho phép bạn chọn các cài đặt mạng khác.

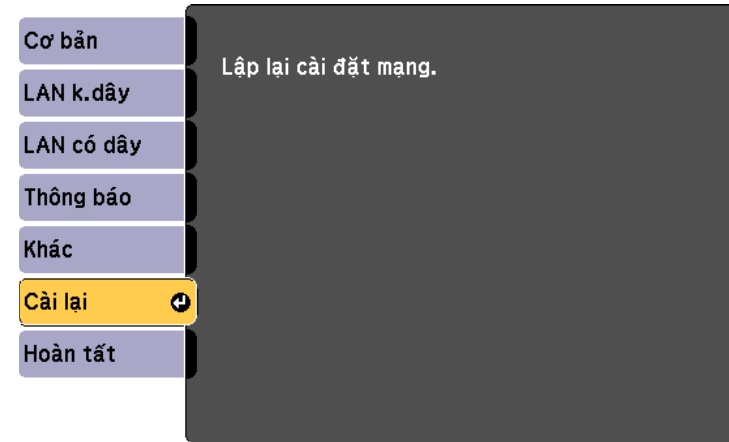
☛ **Mạng > Cấu hình mạng > Khác**



| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|-----------------|-------------|--|
| Truyền lệnh | | Chọn phương thức xác thực để sử dụng lệnh nhằm kết nối với máy chiếu qua mạng từ các thiết bị bên ngoài như máy tính hoặc bộ điều khiển. |
| | Được bảo vệ | Chọn mục này khi sử dụng xác thực Digest để xác thực bằng Mật khẩu quản lý Web . Nhớ sử dụng phiên bản mới nhất của phần mềm Epson Projector Management. |
| | Tương thích | Đặt thành Tương thích khi thực hiện xác thực văn bản thuần túy bằng M.khẩu Monitor (độ dài tối đa là 16 ký tự chữ và số). <div style="border: 1px solid gray; padding: 5px; margin-top: 10px;">  <p>Chọn Tương thích khi sử dụng phần mềm Epson Projector Management phiên bản 5.30 trở lên hoặc khi theo dõi máy chiếu kết hợp với bộ chuyển đổi hoặc bộ điều khiển. Đảm bảo M.khẩu Monitor phải khớp với mật khẩu được sử dụng với bộ chuyển đổi hoặc bộ điều khiển.</p> </div> |
| Cài đặt Web API | Web API | Chọn Bật để bật chức năng Web API. |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|----------------------|-------------------------------------|--|
| | Xác nhận | Chọn chế độ bảo mật để máy chiếu sử dụng trong quá trình liên lạc qua Web API. Mở: Không thiết lập bảo mật. Digest: Quá trình liên lạc được thực hiện bằng phương thức xác thực API (Xác thực Digest). Xem phần <i>Thông số Web API cho máy chiếu</i> để biết chi tiết. |
| Gateway ưu tiên | LAN hữu tuyến Mạng LAN không dây | Bạn có thể thiết lập gateway ưu tiên. |
| Kiểm soát cơ bản | Bật Tắt | Đặt thành Bật để theo dõi và kiểm soát máy chiếu bằng Kiểm soát cơ bản trong Epson Web Control . |
| PJLink | Bật Tắt | Đặt thành Bật để bật chức năng thông báo PJLink. |
| AMX Device Discovery | Bật Tắt | Đặt thành Bật khi bạn muốn cho phép AMX Device Discovery phát hiện máy chiếu. |
| Control4 SDDP | Bật Tắt | Đặt thành Bật để cho phép thu nhận thông tin thiết bị bằng Control4 Simple Device Discovery Protocol (SDDP). |
| Message Broadcasting | Bật Tắt | Đặt thành Bật để nhận thông báo từ phần mềm Epson Projector Management. Xem phần <i>Hướng dẫn vận hành Epson Projector Management</i> để biết chi tiết. |

Mạng > Cấu hình mạng > Cài lại



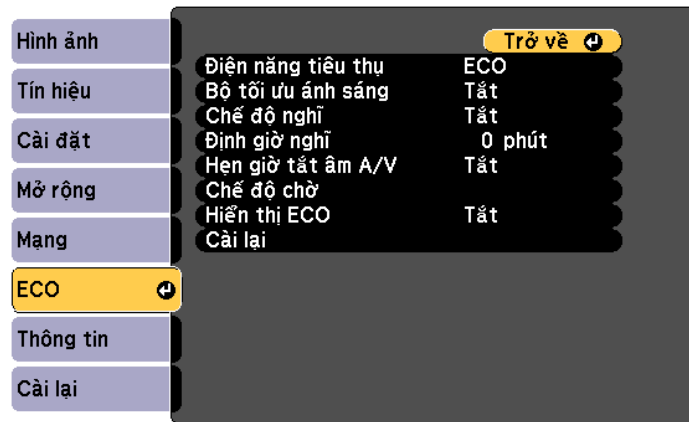
| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|-----------------------|-------------|--|
| Lập lại cài đặt mạng. | Có Không | Chọn Có để cài lại tất cả các cài đặt mạng. Lưu ý: Tất cả các mật khẩu đã đặt trong menu Mạng cũng sẽ được cài lại và bạn cần phải đặt lại các mật khẩu này. Để ngăn không cho người dùng trái phép đặt lại các mật khẩu này, hãy đặt mục Bảo vệ mạng thành Bật trong menu Bảo vệ mật khẩu . |

Menu Mạng - Menu Cài lại


Các cài đặt trong menu **Cài lại** cho phép bạn cài lại tất cả các cài đặt mạng.

Các cài đặt trong menu **ECO** cho phép bạn tùy chỉnh các chức năng của máy chiếu để tiết kiệm điện.

Khi bạn chọn cài đặt tiết kiệm điện, biểu tượng hình chiếc lá sẽ xuất hiện bên cạnh mục menu.



| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|--------------------|-------------------|---|
| Điện năng tiêu thụ | Cao Vừa ECO | Chọn chế độ sáng của đèn máy chiếu. Bạn không thể chọn cài đặt khi sử dụng máy chiếu ở nơi cao so với mực nước biển hoặc nhiệt độ cao. Chọn ECO để giảm độ sáng của đèn và tiếng ồn của quạt, đồng thời tiết kiệm điện và kéo dài tuổi thọ của đèn. |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|--------------------|---------------|---|
| Bộ tối ưu ánh sáng | Bật Tắt | Khi được đặt thành Bật , độ sáng của đèn sẽ được điều chỉnh theo hình ảnh chiếu ra. Điều này giúp giảm mức điện năng tiêu thụ bằng cách giảm độ sáng của đèn tùy theo cảnh được chiếu ra. Cài đặt này được lưu trữ cho từng Chế độ màu. Mục này sẽ được bật khi: <ul style="list-style-type: none"> • Điện năng tiêu thụ được đặt thành Cao hoặc Vừa. • Auto Iris được đặt thành Tắt.  Hình ảnh > Auto Iris |
| Chế độ nghỉ | Bật Tắt | Tự động tắt máy chiếu sau một khoảng thời gian không hoạt động (khi Bật). |
| Định giờ nghỉ | 1 đến 30 phút | Đặt khoảng thời gian cho Chế độ nghỉ. |
| Hẹn giờ tắt âm A/V | Bật Tắt | Tự động tắt máy chiếu sau 30 phút nếu Tắt A/V được bật (khi Bật). |
| Chế độ chờ | | Có sẵn khi đặt Đầu xuất A/V thành Khi chiếu . |

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|--------------|------------|--|
| | Chế độ chờ | <p>Đặt thành Bật Liên lc để cho phép theo dõi và điều khiển máy chiếu qua mạng khi máy chiếu ở chế độ chờ.</p> <p>Cài đặt chỉ hiển thị trong những trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đầu xuất A/V được đặt thành Khi chiếu. • Tự bật nguồn không được đặt thành HDMI1 và Kích hoạt bật nguồn được đặt thành Phát hiện nguồn cắm vào. <p>☛ Mở rộng > Cài đặt A/V > Đầu xuất A/V</p> <p>☛ Mở rộng > Vận hành > Tự bật nguồn</p> <p>☛ Mở rộng > Vận hành > Kích hoạt bật nguồn</p> |
| | Chọn Cổng | <p>Chọn cổng để sử dụng từ LAN hữu tuyến hoặc Mạng LAN không dây khi cài đặt Chế độ chờ được đặt thành Bật Liên Lc.</p> |
| Hiển thị ECO | Bật Tắt | <p>Hiển thị biểu tượng hình chiếu lá ở góc dưới bên trái của màn hình chiếu để biểu thị trạng thái tiết kiệm điện khi độ sáng của đèn thay đổi (khi Bật).</p> |
| Cài lại | — | <p>Cài lại tất cả các giá trị điều chỉnh trong menu ECO về cài đặt mặc định, ngoại trừ Chế độ chờ.</p> |

► Liên kết liên quan

- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang 109



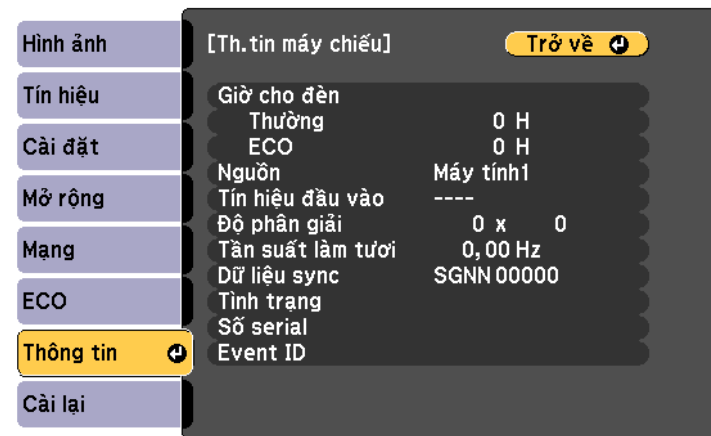
- Khi bật cài đặt **Định giờ nghỉ**, đèn sẽ mờ đi trong một thời gian ngắn trước khi đạt đến giới hạn hẹn giờ và máy chiếu sẽ tắt.
- Khi bật cài đặt **Hẹn giờ tắt âm A/V**, đèn sẽ sử dụng ít điện năng hơn khi kích hoạt **Tắt A/V**.


Bạn có thể hiển thị thông tin về máy chiếu và phiên bản bằng cách xem menu **Thông tin**. Tuy nhiên, bạn không thể thay đổi bất kỳ cài đặt nào trong menu này.




Menu thông tin - Menu Th.tin máy chiếu

Bạn có thể hiển thị thông tin về máy chiếu và nguồn đầu vào bằng cách xem menu **Th.tin máy chiếu** trong menu **Thông tin** của máy chiếu.



 Các cài đặt có sẵn còn tùy thuộc vào nguồn đầu vào hiện tại. Bộ đếm giờ sử dụng đèn sẽ không ghi lại bất kỳ giờ nào cho đến khi bạn sử dụng đèn trong ít nhất 10 giờ.

| Mục thông tin | Mô tả |
|------------------------|--|
| Th.tin máy chiếu | Hiển thị thông tin máy chiếu. |
| Phiên bản | Hiển thị phiên bản phần sụn (firmware) của máy chiếu. |
| Cập nhật Firmware | Vào chế độ cập nhật firmware và sẵn sàng cập nhật phần sụn bằng cổng USB-A hoặc USB-B. |
| Xuất cài đặt hàng loạt | Xuất các cài đặt menu của máy chiếu sang ổ đĩa flash USB hoặc máy tính, cho phép bạn sao chép các cài đặt này sang các máy chiếu khác cùng kiểu máy. |
| Nhập cài đặt hàng loạt | Nhập các cài đặt menu đã lưu vào ổ đĩa flash USB hoặc máy tính. |

| Mục thông tin | Mô tả |
|------------------|--|
| Giờ cho đèn | Hiển thị số giờ (H) sử dụng đèn theo từng chế độ Điện năng tiêu thụ ; nếu thông tin này hiển thị màu vàng, hãy nhanh chóng mua đèn thay thế chính hãng của Epson.  ECO > Điện năng tiêu thụ |
| Nguồn | Hiển thị tên cổng đang kết nối với nguồn đầu vào hiện tại. |
| Tín hiệu đầu vào | Hiển thị cài đặt tín hiệu đầu vào của nguồn đầu vào hiện tại. |
| Độ phân giải | Hiển thị độ phân giải của nguồn đầu vào hiện tại. |

» Liên kết liên quan

- “Menu thông tin - Menu Th.tin máy chiếu” ở trang [122](#)

| Mục thông tin | Mô tả |
|-------------------|---|
| Tần suất làm tươi | Hiển thị tần suất làm tươi của nguồn đầu vào hiện tại. |
| Dữ liệu sync | Hiển thị thông tin mà kỹ thuật viên bảo dưỡng có thể cần đến. |
| Tình trạng | Hiển thị thông tin về các sự cố của máy chiếu mà kỹ thuật viên bảo dưỡng có thể cần biết. |
| Số serial | Hiển thị số serial của máy chiếu. |
| Event ID | Hiển thị số Event ID tương ứng với sự cố mạng; xem danh sách mã Event ID. |

► **Liên kết liên quan**

- “Danh sách mã Event ID” ở trang [123](#)

Danh sách mã Event ID

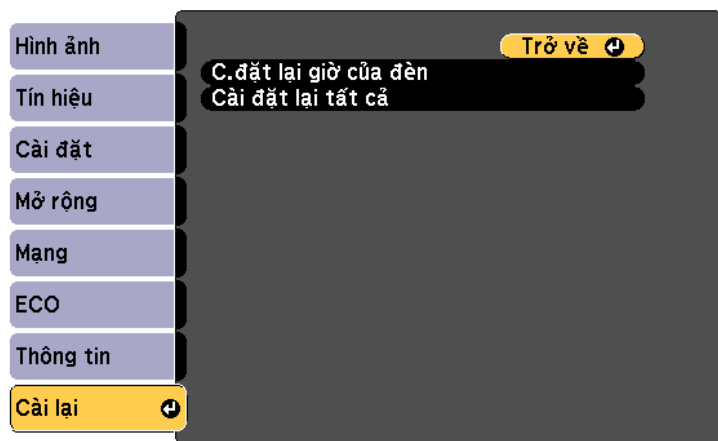
Nếu tùy chọn **Event ID** trong menu **Th. tin máy chiếu** hiển thị một mã số, hãy kiểm tra danh sách mã Event ID này để tìm giải pháp khắc phục sự cố máy chiếu liên quan đến mã đó.

Nếu bạn không thể khắc phục sự cố, hãy liên hệ với quản trị viên mạng hoặc Epson để được hỗ trợ kỹ thuật.

| Mã Event ID | Nguyên nhân và giải pháp |
|------------------------------|--|
| 0432 0435 | Phần mềm mạng không khởi động. Tắt máy chiếu rồi bật lại. |
| 0433 | Không thể hiển thị hình ảnh truyền vào. Khởi động lại phần mềm mạng. |
| 0434 0481 0482 0485 | Kết nối mạng không ổn định. Kiểm tra trạng thái kết nối mạng, chờ trong giây lát rồi thử kết nối lại với mạng. |

| Mã Event ID | Nguyên nhân và giải pháp |
|--------------|--|
| 0483 04FE | Phần mềm mạng đột ngột thoát ra. Kiểm tra trạng thái kết nối mạng, sau đó tắt máy chiếu rồi bật lại. |
| 0484 | Kết nối với máy tính bị ngắt. Khởi động lại phần mềm mạng. |
| 0479 04FF | Đã xảy ra lỗi hệ thống máy chiếu. Tắt máy chiếu rồi bật lại. |
| 0891 | Không tìm thấy điểm truy cập có cùng SSID. Cài đặt máy tính, điểm truy cập và máy chiếu sao cho có cùng một SSID. |
| 0892 | Kiểu xác thực WPA2/WPA3 không trùng khớp. Đảm bảo cài đặt bảo mật mạng không dây là chính xác. |
| 0893 | Kiểu mã hóa TKIP/AES không trùng khớp. Đảm bảo cài đặt bảo mật mạng không dây là chính xác. |
| 0894 | Kết nối với điểm truy cập trái phép đã bị ngắt. Liên hệ với quản trị viên mạng. |
| 0895 | Giao tiếp với thiết bị đã kết nối bị ngắt. Kiểm tra trạng thái kết nối của thiết bị. |
| 0898 | Không thể thu nhận DHCP. Đảm bảo máy chủ DHCP đang vận hành chính xác. Nếu bạn không sử dụng DHCP, hãy đặt cài đặt DHCP thành Tắt trong menu Mạng của máy chiếu. <ul style="list-style-type: none"> ☛ Mạng > Cấu hình mạng > LAN k.dây > Thông số IP > DHCP ☛ Mạng > Cấu hình mạng > LAN có dây > Thông số IP > DHCP |
| 0899 | Các lỗi khác. |

Bạn có thể cài lại hầu hết các cài đặt máy chiếu về giá trị mặc định bằng menu **Cài lại**.



- Các mục cài đặt của menu Mạng
- Giờ cho đèn
- Mật khẩu

* Chỉ khi bạn thiết lập cài đặt **B.vệ Logo người dùng** thành **Bật** trong menu cài đặt **Bảo vệ mật khẩu**.

| Cài đặt | Tùy chọn | Mô tả |
|-----------------------|----------|---|
| C.đặt lại giờ của đèn | — | Cài lại bộ đếm giờ sử dụng đèn của máy chiếu về 0 khi bạn thay đèn. |
| Cài đặt lại tất cả | — | Cài lại hầu hết các cài đặt của máy chiếu về giá trị mặc định. |

Bạn không thể cài lại các cài đặt sau đây bằng tùy chọn **Cài đặt lại tất cả** cấu hình:

- Cắt trên dưới
- Dịch hình
- Logo người dùng
- Hiển thị nền *
- Màn hình khởi động *
- Tắt A/V *
- Ngôn ngữ

Sau khi chọn các cài đặt menu máy chiếu cho một máy chiếu, bạn có thể sử dụng các phương pháp sau đây để sao chép cài đặt sang các máy chiếu khác, miễn là các máy chiếu này có cùng kiểu máy.

- bằng cách dùng ổ đĩa flash USB
- bằng cách dùng cáp USB kết nối máy tính và máy chiếu.

Các cài đặt menu như sau sẽ không được sao chép sang máy chiếu khác.

- Các cài đặt menu **Mạng** (ngoại trừ cài đặt menu **Thông báo** và **Khác**)
- **Giờ cho đèn** và **Tình trạng** từ menu **Th.tin máy chiếu**



- Hãy thực hiện thiết lập hàng loạt trước khi điều chỉnh các cài đặt hình ảnh như hiệu chỉnh méo cạnh. Vì các giá trị điều chỉnh hình ảnh cũng sẽ được sao chép sang máy chiếu khác nên các điều chỉnh mà bạn thực hiện trước khi thực hiện thiết lập hàng loạt sẽ bị ghi đè và màn hình chiếu bạn đã điều chỉnh có thể thay đổi.
 - Khi sao chép cài đặt menu từ máy chiếu này sang máy chiếu khác, logo người dùng cũng sẽ được sao chép. Đừng ghi lại thông tin mà bạn không muốn chia sẻ giữa nhiều máy chiếu dưới dạng logo người dùng.
 - Nhớ cài đặt **P.vi th.lập h.loạt** thành **Bị h.chế** nếu bạn không muốn sao chép các cài đặt sau đây:
 - Cài đặt **Bảo vệ mật khẩu**
 - Các cài đặt menu **Mạng** (ngoại trừ cài đặt menu **Thông báo** và **Khác**)
- ☛ **Mở rộng** > **Vận hành** > **Nâng cao** > **P.vi th.lập h.loạt**

Thận trọng:

Epson sẽ không chịu trách nhiệm về các lỗi thiết lập hàng loạt và chi phí sửa chữa liên quan do mất điện, lỗi kết nối hoặc các sự cố khác có thể gây ra các lỗi đó.

▶ **Liên kết liên quan**

- “Chuyển cài đặt từ ổ đĩa flash USB” ở trang [125](#)
- “Chuyển cài đặt từ máy tính” ở trang [126](#)

Chuyển cài đặt từ ổ đĩa flash USB

Bạn có thể sao chép cài đặt menu từ máy chiếu này sang máy chiếu khác có cùng kiểu máy bằng ổ đĩa flash USB.



- Ổ đĩa flash USB đó phải sử dụng định dạng FAT16/32 và không tích hợp bất kỳ chức năng bảo mật nào. Xóa tất cả tập tin trên ổ đĩa trước khi sử dụng để thiết lập hàng loạt, nếu không các thiết lập có thể sẽ được lưu sai cách.
- Bạn cũng có thể sử dụng phương thức thiết lập hàng loạt này từ menu của máy chiếu.

- 1** Rút dây nguồn ra khỏi máy chiếu và kiểm tra xem tất cả đèn báo của máy chiếu đã tắt chưa.
- 2** Cắm ổ đĩa flash USB rỗng trực tiếp vào cổng USB-A của máy chiếu.
- 3** Nhấn giữ nút [Esc] trên điều khiển từ xa hoặc bảng điều khiển và cắm dây nguồn vào máy chiếu.
- 4** Khi tất cả đèn báo của máy chiếu đều bật sáng, hãy nhả nút [Esc] ra. Đèn báo sẽ bắt đầu nhấp nháy và tập tin thiết lập hàng loạt sẽ được ghi vào ổ đĩa flash USB. Khi quá trình ghi hoàn tất, máy chiếu sẽ tắt.

Thận trọng:

Không rút dây nguồn hoặc ổ đĩa flash USB ra khỏi máy chiếu khi đang ghi tập tin. Nếu bạn rút dây nguồn hoặc ổ đĩa USB ra, máy chiếu có thể sẽ không khởi động đúng cách.

5 Rút ổ đĩa flash USB ra.



Tên tập tin thiết lập hàng loạt là PJCONFDATA.bin. Nếu bạn cần đổi tên tập tin, hãy thêm văn bản sau PJCONFDATA và chỉ sử dụng các ký tự chữ và số. Nếu bạn thay đổi phần PJCONFDATA của tên tập tin, máy chiếu có thể không nhận dạng được tập tin này một cách chính xác.

6 Rút dây nguồn ra khỏi máy chiếu mà bạn muốn sao chép cài đặt vào và kiểm tra xem tất cả đèn báo của máy chiếu đã tắt chưa.

7 Cắm ổ đĩa flash USB chứa tập tin thiết lập hàng loạt đã lưu vào cổng USB-A của máy chiếu.

8 Nhấn giữ nút [Menu] trên điều khiển từ xa hoặc bảng điều khiển và cắm dây nguồn vào máy chiếu.

9 Khi tất cả đèn báo của máy chiếu đều bật sáng, hãy nhả nút [Menu] ra. Khi tất cả đèn báo bắt đầu nhấp nháy thì nghĩa là các thiết lập đang được ghi vào. Khi quá trình ghi hoàn tất, máy chiếu sẽ tắt.

Thận trọng:

Không rút dây nguồn hoặc ổ đĩa flash USB ra khỏi máy chiếu khi đang ghi tập tin. Nếu bạn rút dây nguồn hoặc ổ đĩa USB ra, máy chiếu có thể sẽ không khởi động đúng cách.

10 Rút ổ đĩa flash USB ra.



- Bạn có thể sử dụng phương thức thiết lập hàng loạt này với các phiên bản hệ điều hành sau:
 - Windows 10 trở lên
 - macOS 12.x trở lên
- Bạn cũng có thể sử dụng phương thức thiết lập hàng loạt này từ menu của máy chiếu.

1 Rút dây nguồn ra khỏi máy chiếu và kiểm tra xem tất cả đèn báo của máy chiếu đã tắt chưa.

2 Cắm cáp USB vào cổng USB của máy tính và cổng USB-B của máy chiếu.

3 Nhấn giữ nút [Esc] trên điều khiển từ xa hoặc bảng điều khiển và cắm dây nguồn vào máy chiếu.

4 Khi tất cả đèn báo của máy chiếu đều bật sáng, hãy nhả nút [Esc] ra. Máy tính sẽ nhận dạng máy chiếu dưới dạng ổ đĩa di động.

5 Mở biểu tượng hoặc thư mục ổ đĩa di động và lưu tập tin thiết lập hàng loạt vào máy tính.



Tên tập tin thiết lập hàng loạt là PJCONFDATA.bin. Nếu bạn cần đổi tên tập tin, hãy thêm văn bản sau PJCONFDATA và chỉ sử dụng các ký tự chữ và số. Nếu bạn thay đổi phần PJCONFDATA của tên tập tin, máy chiếu có thể không nhận dạng được tập tin này một cách chính xác.

6 Ngắt kết nối thiết bị USB (Windows) hoặc kéo biểu tượng ổ đĩa di động vào Thùng rác (Mac).

7 Rút cáp USB ra. Máy chiếu sẽ tắt.

Chuyển cài đặt từ máy tính

Bạn có thể sao chép cài đặt menu từ máy chiếu này sang máy chiếu khác có cùng kiểu máy bằng cách dùng cáp USB kết nối máy tính và máy chiếu.

- 8** Rút dây nguồn ra khỏi máy chiếu mà bạn muốn sao chép cài đặt vào và kiểm tra xem tất cả đèn báo của máy chiếu đã tắt chưa.
- 9** Cắm cáp USB vào cổng USB của máy tính và cổng USB-B của máy chiếu.
- 10** Nhấn giữ nút [Menu] trên điều khiển từ xa hoặc bảng điều khiển và cắm dây nguồn vào máy chiếu.
- 11** Khi tất cả đèn báo của máy chiếu đều bật sáng, hãy nhả nút [Menu] ra. Máy tính sẽ nhận dạng máy chiếu dưới dạng ổ đĩa di động.
- 12** Sao chép tập tin thiết lập hàng loạt (PJCONFDATA.bin) mà bạn đã lưu trong máy tính vào thư mục ở cấp cao nhất của ổ đĩa di động.



Không được sao chép bất kỳ tập tin hoặc thư mục nào khác ngoài tập tin thiết lập hàng loạt vào ổ đĩa di động.

- 13** Ngắt kết nối thiết bị USB (Windows) hoặc kéo biểu tượng ổ đĩa di động vào Thùng rác (Mac).
- 14** Rút cáp USB ra.
Khi tất cả đèn báo bắt đầu nhấp nháy thì nghĩa là các thiết lập đang được ghi vào. Khi quá trình ghi hoàn tất, máy chiếu sẽ tắt.



Thận trọng:

Không rút dây nguồn ra khỏi máy chiếu khi đang ghi tập tin. Nếu bạn rút dây nguồn ra, máy chiếu có thể sẽ không khởi động đúng cách.

► Liên kết liên quan

- “Thông báo lỗi thiết lập hàng loạt” ở trang [127](#)

Thông báo lỗi thiết lập hàng loạt

Đèn báo của máy chiếu sẽ thông báo cho bạn biết nếu có lỗi xảy ra trong quá trình thiết lập hàng loạt. Kiểm tra trạng thái đèn báo của máy chiếu và làm theo hướng dẫn được mô tả trong bảng sau đây.

| Trạng thái đèn báo | Sự cố và giải pháp |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none">• Đèn: Cam - nhấp nháy nhanh• Nhiệt độ: Cam - nhấp nháy nhanh | <p>Tập tin thiết lập hàng loạt có thể bị hỏng hoặc ổ đĩa flash USB hay cáp USB có thể được kết nối sai cách.</p> <p>Rút ổ đĩa flash USB hoặc cáp USB ra, rút phích cắm rồi cắm lại dây nguồn của máy chiếu, sau đó thử lại.</p> |
| <ul style="list-style-type: none">• Nguồn: Xanh dương - nhấp nháy nhanh• Trạng thái: Xanh dương - nhấp nháy nhanh• Đèn: Cam - nhấp nháy nhanh• Nhiệt độ: Cam - nhấp nháy nhanh | <p>Có thể việc ghi cài đặt đã không thành công và có thể đã xảy ra lỗi trong phần mềm máy chiếu.</p> <p>Ngừng sử dụng máy chiếu, rút phích cắm ra khỏi ổ cắm điện. Liên hệ Epson để được trợ giúp.</p> |

►► Liên kết liên quan

- “Trạng thái đèn báo của máy chiếu” ở trang [141](#)

Bảo dưỡng máy chiếu

Thực hiện theo hướng dẫn trong các phần này để bảo dưỡng máy chiếu.

► Liên kết liên quan

- “Bảo trì máy chiếu” ở trang [129](#)
- “Vệ sinh thấu kính” ở trang [130](#)
- “Vệ sinh vỏ máy chiếu” ở trang [131](#)
- “Bảo trì bộ lọc khí và lỗ thông hơi” ở trang [132](#)
- “Bảo trì đèn máy chiếu” ở trang [135](#)

Bạn có thể cần phải vệ sinh thấu kính máy chiếu định kỳ, vệ sinh bộ lọc khí và lỗ thông hơi để tránh máy chiếu bị quá nhiệt do phần thông hơi bị chặn.

Những bộ phận duy nhất bạn nên thay thế là đèn, bộ lọc khí và pin của điều khiển từ xa. Nếu cần thay bất kỳ bộ phận nào khác, hãy liên hệ với Epson hoặc trung tâm bảo dưỡng được Epson ủy quyền.

Cảnh báo:

Trước khi vệ sinh bất kỳ bộ phận nào của máy chiếu, hãy tắt máy và rút dây nguồn ra. Tuyệt đối không mở bất kỳ nắp nào trên máy chiếu, trừ khi có giải thích cụ thể trong sách hướng dẫn này. Điện áp nguy hiểm trong máy chiếu có thể gây thương tích nghiêm trọng cho bạn.

Vệ sinh thấu kính của máy chiếu định kỳ hoặc mỗi khi bạn thấy bụi hoặc vết bẩn bám trên bề mặt thấu kính.

- Để loại bỏ bụi bẩn, hãy nhẹ nhàng lau thấu kính bằng giấy lau thấu kính sạch và khô.
- Nếu thấu kính bị bám bụi, hãy dùng máy thổi bụi thổi sạch bụi rồi lau sạch thấu kính.

Cảnh báo:

- Trước khi vệ sinh thấu kính, hãy tắt máy chiếu và rút dây nguồn ra.
- Không được sử dụng bất kỳ bình xịt khí dễ cháy nào như bình xịt khí nén để thổi bụi. Nhiệt độ cao do máy chiếu tỏa ra có thể gây cháy.

Lưu ý:

- Không được lau thấu kính khi mới tắt máy chiếu. Hành động đó có thể làm hỏng thấu kính.
- Không được sử dụng bất kỳ chất liệu thô ráp nào để vệ sinh thấu kính và không để thấu kính bị va đập; nếu không, thấu kính có thể bị hỏng.

Trước khi vệ sinh vỏ máy chiếu, hãy tắt máy chiếu và rút dây nguồn ra.

- Để loại bỏ bụi bẩn, hãy sử dụng khăn vải mềm, khô và không xơ.
- Để loại bỏ vết bẩn cứng đầu, hãy sử dụng khăn vải mềm thấm nước và chà phòng dịu nhẹ. Không được xịt chất lỏng trực tiếp lên máy chiếu.

Lưu ý:

Không được dùng sáp, cồn, benzen, chất pha loãng sơn hoặc các hóa chất khác để vệ sinh vỏ máy chiếu. Những hóa chất này có thể làm hỏng vỏ máy. Không được sử dụng bình xịt khí nén, nếu không thì các loại khí đó sẽ để lại cặn dễ cháy.

Việc bảo trì bộ lọc thường xuyên rất quan trọng để đảm bảo máy chiếu luôn trong tình trạng tốt. Hãy vệ sinh bộ lọc khí khi có thông báo cho biết nhiệt độ bên trong máy chiếu đã đạt đến mức cao. Theo khuyến nghị, bạn nên vệ sinh các bộ phận này sau khoảng thời gian 10.000 giờ. Hãy vệ sinh các bộ phận này thường xuyên hơn nếu bạn sử dụng máy chiếu trong môi trường nhiều bụi.

Lưu ý:

Nếu không bảo trì định kỳ, máy chiếu Epson sẽ thông báo khi nhiệt độ bên trong máy chiếu đạt đến mức cao. Không nên đợi đến khi cảnh báo này xuất hiện mới bảo trì bộ lọc của máy chiếu vì việc tiếp xúc lâu với nhiệt độ cao có thể làm giảm tuổi thọ của máy chiếu hoặc đèn.

► Liên kết liên quan

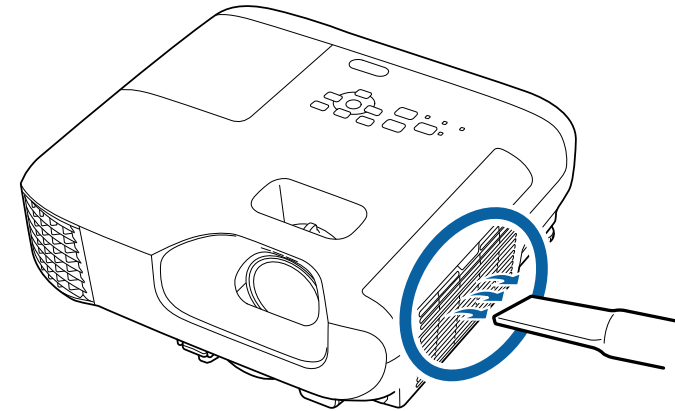
- “Vệ sinh bộ lọc khí và lỗ thông hơi” ở trang [132](#)
- “Thay bộ lọc khí” ở trang [132](#)

Vệ sinh bộ lọc khí và lỗ thông hơi

Vệ sinh bộ lọc khí hoặc lỗ thông hơi của máy chiếu nếu các bộ phận này bị bám bụi hoặc nếu bạn thấy thông báo yêu cầu vệ sinh.

1 Tắt máy chiếu và rút dây nguồn ra.

2 Nhẹ nhàng loại bỏ bụi bằng máy hút bụi nhỏ chuyên dụng cho máy tính hoặc bàn chải siêu mềm (như cọ quét sơn).



Bạn có thể tháo bộ lọc khí ra để vệ sinh cả hai mặt. Không được rửa bộ lọc khí bằng nước hoặc sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa hay dung môi nào để vệ sinh.

Lưu ý:

Không được sử dụng bình xịt khí nén. Các loại khí này có thể để lại cặn dễ cháy hoặc đẩy bụi và các mảnh vụn vào bộ phận quang học của máy chiếu hoặc các khu vực nhạy cảm khác.

3 Nếu bụi khó loại bỏ hoặc bộ lọc khí bị hỏng, hãy thay bộ lọc khí.

Thay bộ lọc khí

Bạn cần phải thay bộ lọc khí trong các trường hợp sau:

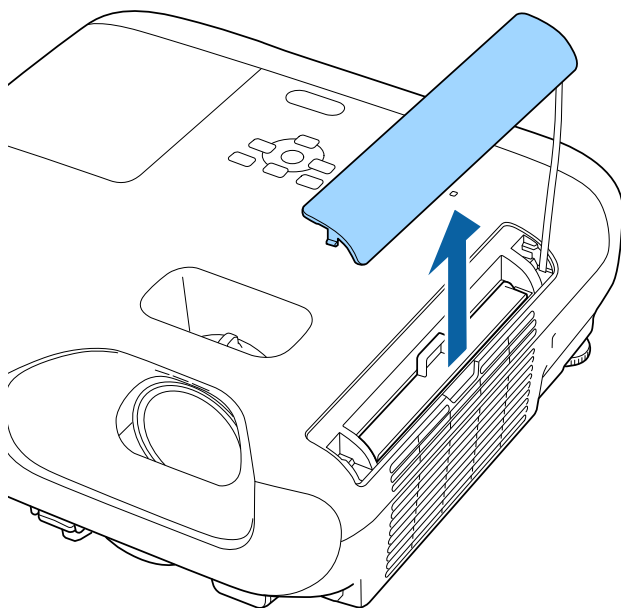
- Sau khi vệ sinh bộ lọc khí, bạn thấy thông báo yêu cầu vệ sinh hoặc thay bộ lọc.

- Bộ lọc khí bị nứt gãy hoặc hỏng.

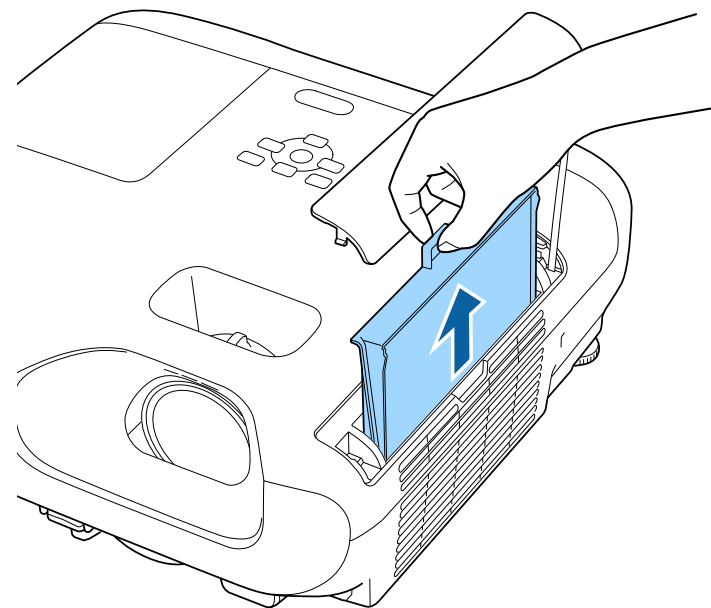
Bạn có thể thay bộ lọc khí khi máy chiếu được gắn trên trần nhà hoặc đặt trên bàn.

1 Tắt máy chiếu và rút dây nguồn ra.

2 Mở nắp đậy bộ lọc khí ra.



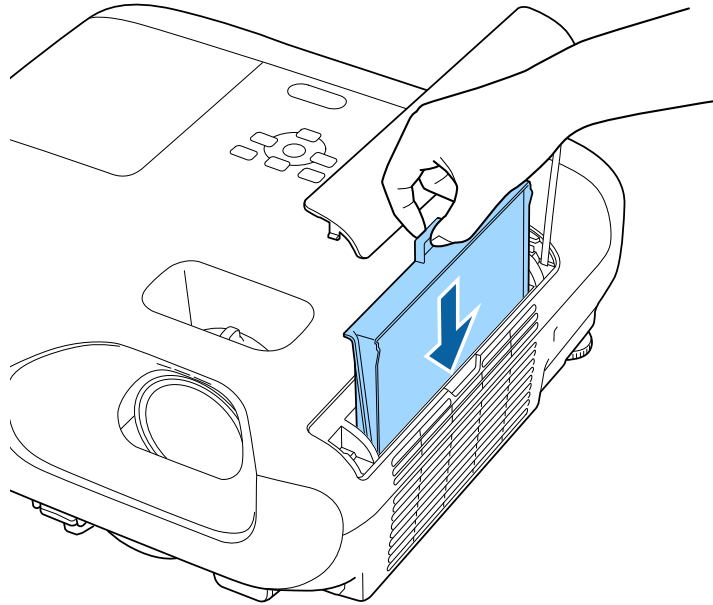
3 Kéo bộ lọc khí ra khỏi máy chiếu.



Thải bỏ bộ lọc khí đã qua sử dụng theo quy định của địa phương.

- Khung bộ lọc: ABS
- Bộ lọc: xốp PU

- 4** Đặt bộ lọc khí mới vào máy chiếu như hình minh họa và đẩy nhẹ cho đến khi bộ lọc khí khớp vào đúng vị trí.



- 5** Đóng nắp đậy bộ lọc khí lại.

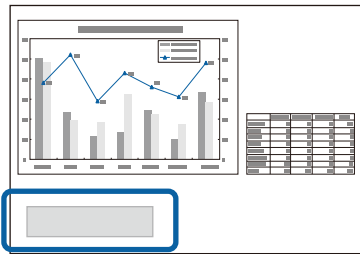
► **Liên kết liên quan**

- “Bộ phận thay thế” ở trang [157](#)

Máy chiếu sẽ theo dõi số giờ sử dụng đèn và hiển thị thông tin này trên hệ thống menu của máy chiếu.

Hãy thay đèn càng sớm càng tốt khi thấy những dấu hiệu sau đây:

- Hình ảnh chiếu ra bị tối hơn hoặc chất lượng giảm
- Khi bật máy chiếu, có thông báo hiển thị yêu cầu thay đèn (thông báo sẽ hiển thị 100 giờ trước khi đèn dự kiến hết tuổi thọ và xuất hiện trong 30 giây)



- Đèn báo nguồn của máy chiếu nhấp nháy màu xanh dương và đèn báo đèn nhấp nháy màu cam.

Lưu ý:

- Nếu bạn vẫn tiếp tục sử dụng đèn sau khi quá thời hạn thay thế, khả năng đèn phát nổ sẽ tăng lên. Khi thông báo thay đèn xuất hiện, hãy thay đèn mới càng sớm càng tốt, ngay cả khi đèn vẫn còn hoạt động.
- Tránh tắt nguồn rồi bật lại ngay nhiều lần. Việc bật và tắt nguồn thường xuyên có thể làm giảm tuổi thọ của đèn.
- Tùy thuộc vào đặc tính của đèn và cách sử dụng, đèn có thể tối dần hoặc ngừng hoạt động trước khi thông báo cảnh báo đèn xuất hiện. Bạn nên chuẩn bị sẵn một đèn dự phòng bất kỳ lúc nào để sử dụng khi cần.
- Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng đèn thay thế chính hãng của Epson. Việc sử dụng đèn không chính hãng có thể ảnh hưởng đến chất lượng và độ an toàn của máy chiếu. Bất kỳ hư hỏng hoặc trục trặc nào do sử dụng đèn không chính hãng đều sẽ không được Epson bảo hành.

► Liên kết liên quan

- “Thay đèn” ở trang [135](#)

- “Đặt lại bộ đếm giờ của đèn” ở trang [138](#)
- “Thông số kỹ thuật của máy chiếu” ở trang [161](#)
- “Trạng thái đèn báo của máy chiếu” ở trang [141](#)

Thay đèn

Bạn có thể thay đèn khi máy chiếu được đặt trên bàn hoặc gắn trên trần nhà.

⚠ Cảnh báo:

- Để đèn nguội hoàn toàn rồi mới thay đèn để tránh bị thương.
- Tuyệt đối không tháo rời hoặc sửa đổi đèn. Nếu lắp đèn đã sửa đổi hoặc tháo rời vào máy chiếu, đèn này có thể gây cháy, điện giật hoặc gây ra các hư hỏng hay thương tích khác.

1

Tắt máy chiếu và rút dây nguồn ra.

2

Chờ cho đèn máy chiếu nguội trong ít nhất một giờ.

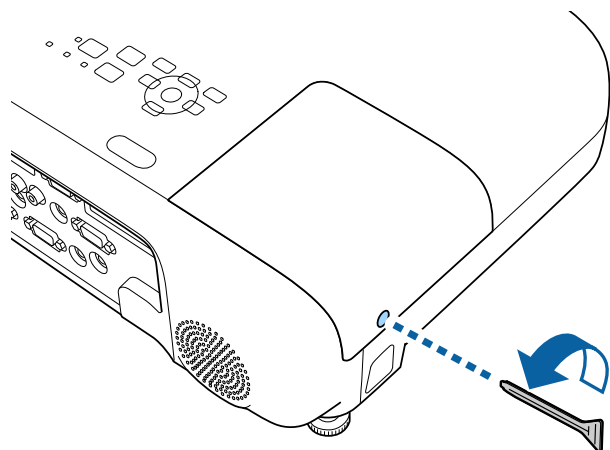
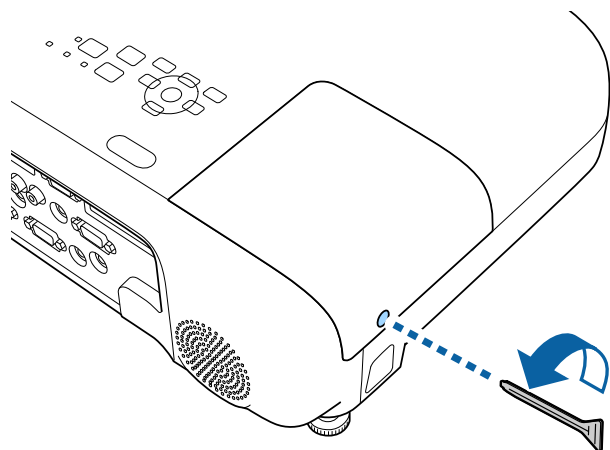
3

Dùng tua vít đi kèm với đèn thay thế để vặn lỏng vít giữ nắp đèn.

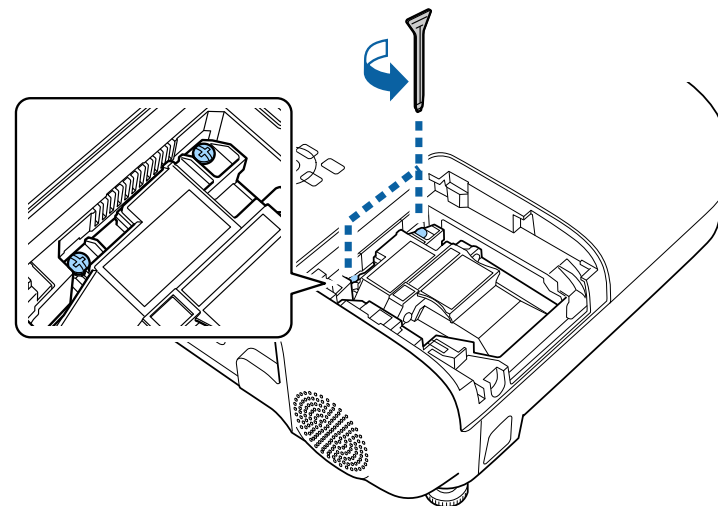
⚠ Cảnh báo:

Khi thay đèn, có khả năng đèn có thể bị vỡ. Nếu cần thay đèn cho máy chiếu được lắp trên trần nhà, bạn phải luôn giả sử bóng đèn bị nứt và nên đứng về một bên của nắp đèn thay vì bên dưới nắp đèn. Tháo nắp đèn ra một cách nhẹ nhàng. Hãy cẩn thận khi tháo nắp đèn vì các mảnh thủy tinh có thể rơi ra và gây thương tích. Nếu có mảnh thủy tinh nào bắn vào mắt hoặc miệng, hãy liên hệ với bác sĩ ngay lập tức.

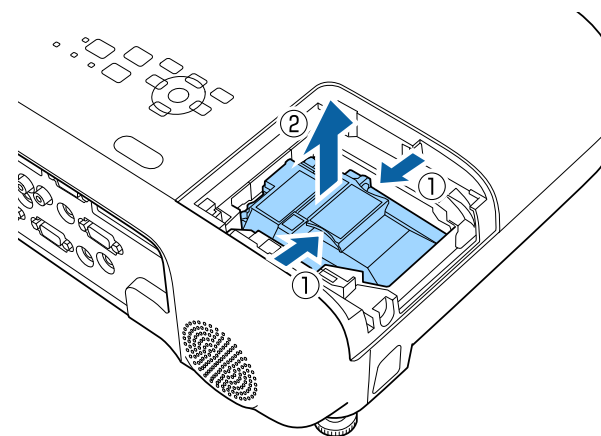
4 Trượt nắp đèn ra và nhấc lên.



5 Vặn lỏng các vít giữ đèn với máy chiếu. Các vít này không được vặn ra hết cỡ.



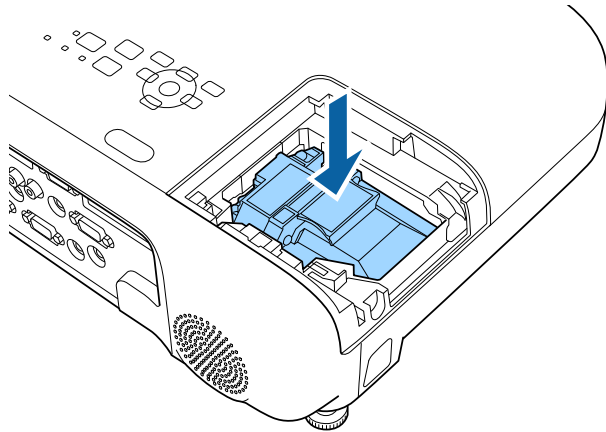
6 Nhắm vào phần nhô lên của đèn và tháo ra.





- Nếu thấy đèn bị nứt khi tháo đèn ra, hãy liên hệ với Epson để được trợ giúp.
- (Các) bóng đèn trong sản phẩm này có chứa thủy ngân (Hg). Hãy xem qua luật và quy định tại địa phương về việc thải bỏ hoặc tái chế. Không được vứt bỏ vào thùng rác.

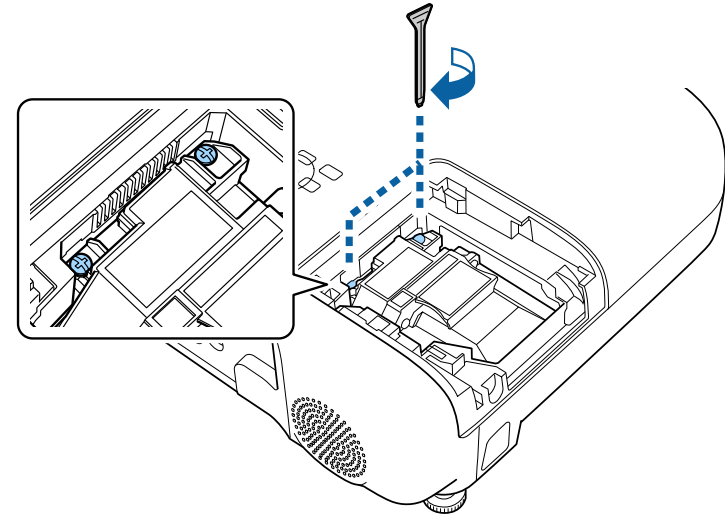
7 Nhẹ nhàng gắn đèn mới vào máy chiếu. Nếu đèn không khớp vào dễ dàng, hãy đảm bảo đã quay đúng mặt đèn.



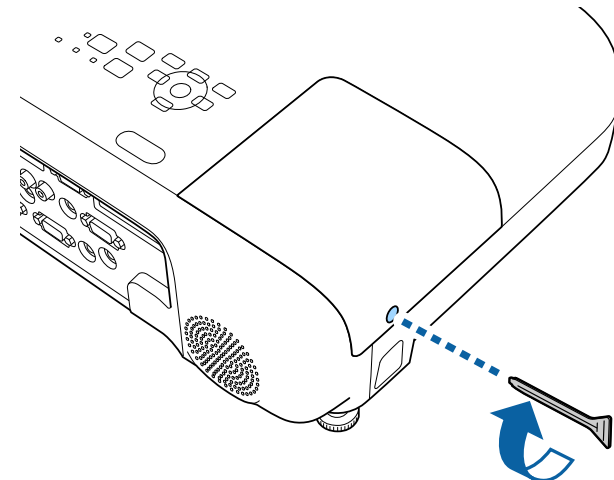
Lưu ý:

Không được chạm vào bất kỳ phần kính nào trên cụm đèn để tránh làm đèn bị hỏng sớm hơn dự kiến.

8 Đẩy đèn vào thật chặt và vặn chặt các vít để cố định đèn.



9 Thay nắp đèn mới và vặn chặt vít để cố định nắp đèn.





- Đảm bảo nắp đèn được lắp chắc chắn, nếu không đèn sẽ không sáng.
- Không nên dùng lực quá mạnh khi thay nắp đèn và đảm bảo nắp đèn không bị biến dạng.

Đặt lại bộ đếm giờ của đèn về 0 để theo dõi thời gian sử dụng đèn mới.

► Liên kết liên quan

- “Bộ phận thay thế” ở trang [157](#)

Đặt lại bộ đếm giờ của đèn

Bạn phải đặt lại bộ đếm giờ của đèn sau khi thay đèn máy chiếu để xóa thông báo thay đèn và theo dõi quá trình sử dụng đèn một cách chính xác.

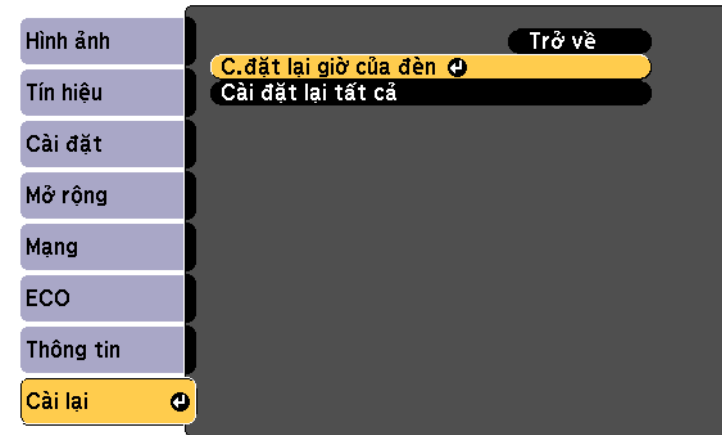


Không nên đặt lại bộ đếm giờ của đèn nếu bạn chưa thay đèn để tránh thông tin sử dụng đèn không chính xác.

1 Bật máy chiếu lên.

2 Nhấn nút [Menu], chọn menu **Cài lại** rồi nhấn [Enter].

3 Chọn **C.đặt lại giờ của đèn** và nhấn [Enter].



Bạn sẽ thấy lời nhắc hỏi rằng bạn có muốn cài lại giờ của đèn không.

4 Chọn **Có** và nhấn [Enter].

5 Nhấn nút [Menu] hoặc [Esc] để thoát khỏi menu.

Khắc phục sự cố

Kiểm tra các giải pháp trong các phần này nếu bạn gặp bất kỳ sự cố nào khi sử dụng máy chiếu.

► Liên kết liên quan

- “Sự cố trình chiếu” ở trang [140](#)
- “Trạng thái đèn báo của máy chiếu” ở trang [141](#)
- “Sử dụng màn hình Trợ giúp của máy chiếu” ở trang [144](#)
- “Khắc phục các sự cố hình ảnh hoặc âm thanh” ở trang [145](#)
- “Khắc phục sự cố vận hành máy chiếu hoặc điều khiển từ xa” ở trang [151](#)
- “Khắc phục các sự cố mạng” ở trang [153](#)

Nếu máy chiếu không hoạt động bình thường, hãy tắt máy, rút phích cắm, sau đó cắm lại và bật máy lên.

Nếu cách này không khắc phục được sự cố, hãy kiểm tra những điều sau:

- Các đèn báo trên máy chiếu có thể biểu thị sự cố.
- Hệ thống Trợ giúp của máy chiếu có thể hiển thị thông tin về các sự cố thường gặp.
- Các giải pháp trong sách hướng dẫn này có thể giúp bạn khắc phục nhiều sự cố.

Nếu các giải pháp nêu trên không hiệu quả, hãy liên hệ với Epson để được hỗ trợ kỹ thuật.

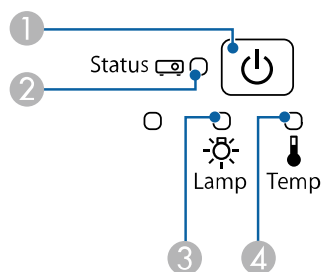


Sau khi sửa chữa máy chiếu, Epson có thể hoàn trả máy chiếu cho bạn ở trạng thái ban đầu. Nhớ ghi lại thông tin tài khoản của từng dịch vụ trực tuyến trước khi liên hệ với đại lý địa phương hoặc trung tâm sửa chữa Epson gần nhất.

Các đèn báo trên máy chiếu cho biết trạng thái của máy chiếu và báo cho bạn biết khi có sự cố xảy ra. Kiểm tra trạng thái và màu sắc của đèn báo, sau đó tham khảo bảng này để tìm giải pháp.



Nếu đèn báo hiển thị theo kiểu không được liệt kê trong bảng bên dưới, hãy tắt máy chiếu, rút phích cắm ra và liên hệ với Epson để được trợ giúp.





- 1 Đèn báo nguồn
- 2 Đèn báo trạng thái
- 3 Đèn báo đèn
- 4 Đèn báo nhiệt độ

Tình trạng máy chiếu

| Đèn báo và trạng thái | Sự cố và giải pháp |
|--|-----------------------|
| Nguồn: Sáng màu xanh dương Trạng thái: Sáng màu xanh dương Đèn: Tắt Nhiệt độ: Tắt | Vận hành bình thường. |

| Đèn báo và trạng thái | Sự cố và giải pháp |
|---|---|
| Nguồn: Sáng màu xanh dương Trạng thái: Nhấp nháy màu xanh dương Đèn: Tắt Nhiệt độ: Tắt | Khởi động, tắt máy hoặc làm mát. Khi khởi động, hãy đợi khoảng 30 giây để hình ảnh xuất hiện. Tất cả các nút đều sẽ bị vô hiệu hóa trong quá trình khởi động, tắt máy và làm mát. |
| Nguồn: Sáng màu xanh dương Trạng thái: Tắt Đèn: Tắt Nhiệt độ: Tắt | Chế độ chờ, chế độ nghỉ hoặc chế độ theo dõi. Khi nhấn nút nguồn, quá trình chiếu sẽ bắt đầu. |
| Nguồn: Nhấp nháy màu xanh dương Trạng thái: Tắt Đèn: Tắt Nhiệt độ: Tắt | Chuẩn bị theo dõi và tất cả các tính năng đều bị vô hiệu hóa. |
| Nguồn: Nhấp nháy màu xanh dương Trạng thái: Trạng thái đèn báo thay đổi Đèn: Trạng thái đèn báo thay đổi Nhiệt độ: Nhấp nháy màu cam | Máy chiếu quá nóng. <ul style="list-style-type: none"> • Đảm bảo lỗ thông hơi và bộ lọc khí không bị bụi bẩn bám vào hoặc bị các vật ở gần chặn lại. • Vệ sinh hoặc thay bộ lọc khí. • Đảm bảo nhiệt độ môi trường không quá nóng. |

| Đèn báo và trạng thái | Sự cố và giải pháp |
|---|---|
| <p>Nguồn: Tắt</p> <p>Trạng thái: Nhấp nháy màu xanh dương</p> <p>Đèn: Tắt</p> <p>Nhiệt độ: Sáng màu cam</p> | <p>Máy chiếu bị quá nhiệt và đã tắt. Tắt máy và để nguội trong 5 phút.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đảm bảo lỗ thông hơi và bộ lọc khí không bị bụi bẩn bám vào hoặc bị các vật ở gần chặn lại. • Đảm bảo nhiệt độ môi trường không quá nóng. • Vệ sinh hoặc thay bộ lọc khí. • Nếu vận hành máy chiếu ở độ cao lớn so với mực nước biển, hãy đặt cài đặt Chế độ cao thành Bật trong menu của máy chiếu. <p> Mở rộng > Vận hành > Chế độ cao</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, hãy rút phích cắm máy chiếu ra và liên hệ với Epson để được trợ giúp. |
| <p>Nguồn: Tắt</p> <p>Trạng thái: Nhấp nháy màu xanh dương</p> <p>Đèn: Sáng màu cam</p> <p>Nhiệt độ: Tắt</p> | <p>Đèn gặp sự cố.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kiểm tra xem đèn có bị cháy, vỡ hoặc lắp sai cách không. Lắp lại hoặc thay đèn nếu cần. • Vệ sinh bộ lọc khí. • Nếu vận hành máy chiếu ở độ cao lớn so với mực nước biển, hãy đặt cài đặt Chế độ cao thành Bật trong menu của máy chiếu. <p> Mở rộng > Vận hành > Chế độ cao</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, hãy rút phích cắm máy chiếu ra và liên hệ với Epson để được trợ giúp. <p>Nắp đèn gặp sự cố.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kiểm tra xem đèn và nắp đèn đã được lắp chắc chắn chưa. Đèn sẽ không bật nếu đèn và nắp đèn không được lắp đúng cách. |

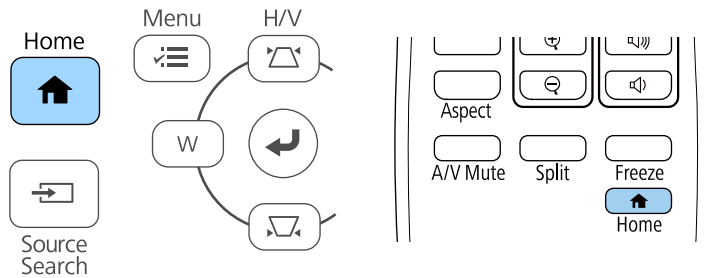
| Đèn báo và trạng thái | Sự cố và giải pháp |
|--|--|
| <p>Nguồn: Nhấp nháy màu xanh dương</p> <p>Trạng thái: Trạng thái đèn báo thay đổi</p> <p>Đèn: Nhấp nháy màu cam</p> <p>Nhiệt độ: Trạng thái đèn báo thay đổi</p> | <p>Nhanh chóng thay đèn để tránh hư hỏng. Không được tiếp tục sử dụng máy chiếu.</p> |
| <p>Nguồn: Tắt</p> <p>Trạng thái: Nhấp nháy màu xanh dương</p> <p>Đèn: Tắt</p> <p>Nhiệt độ: Nhấp nháy màu cam</p> | <p>Quạt hoặc cảm biến gặp sự cố.</p> <p>Tắt máy chiếu, rút phích cắm ra và liên hệ với Epson để được trợ giúp.</p> |
| <p>Nguồn: Tắt</p> <p>Trạng thái: Nhấp nháy màu xanh dương</p> <p>Đèn: Nhấp nháy màu cam</p> <p>Nhiệt độ: Tắt</p> | <p>Lỗi bên trong máy chiếu.</p> <p>Tắt máy chiếu, rút phích cắm ra và liên hệ với Epson để được trợ giúp.</p> |
| <p>Nguồn: Tắt</p> <p>Trạng thái: Nhấp nháy màu xanh dương</p> <p>Đèn: Nhấp nháy màu cam</p> <p>Nhiệt độ: Nhấp nháy màu cam</p> | <p>Lỗi auto iris. Tắt máy chiếu, rút phích cắm ra và liên hệ với Epson để được trợ giúp.</p> |
| <p>Nguồn: Tắt</p> <p>Trạng thái: Nhấp nháy màu xanh dương</p> <p>Đèn: Sáng màu cam</p> <p>Nhiệt độ: Sáng màu cam</p> | <p>Lỗi nguồn (Chấn lưu). Tắt máy chiếu, rút phích cắm ra và liên hệ với Epson để được trợ giúp.</p> |

► Liên kết liên quan

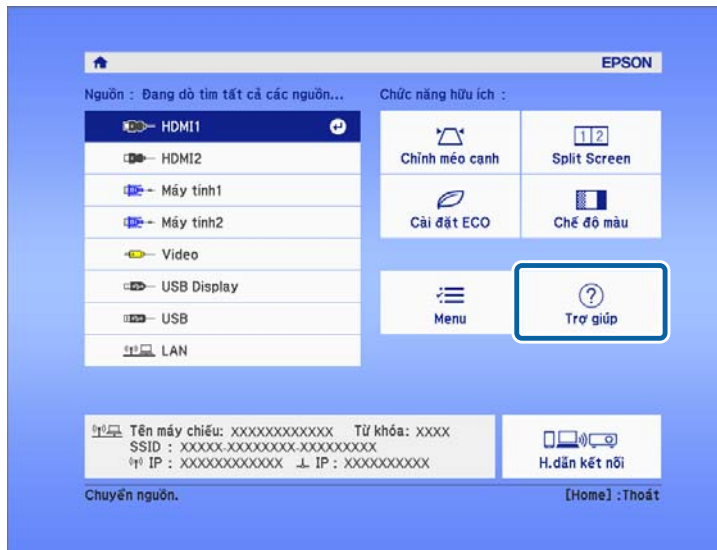
- “Vệ sinh bộ lọc khí và lỗ thông hơi” ở trang [132](#)
- “Thay bộ lọc khí” ở trang [132](#)
- “Thay đèn” ở trang [135](#)

Bạn có thể hiển thị thông tin để giúp bạn giải quyết các sự cố thường gặp bằng hệ thống Trợ giúp của máy chiếu.

- 1 Bật máy chiếu lên.
- 2 Nhấn nút [Home] trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa.

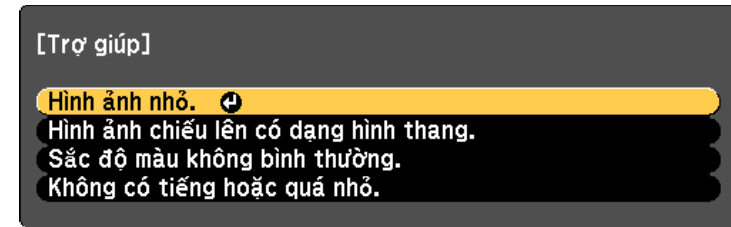


- 3 Chọn **Trợ giúp** trên màn hình chính.



Menu Trợ giúp sẽ hiển thị.

- 4 Sử dụng các nút mũi tên lên và xuống để tô sáng sự cố mà bạn muốn khắc phục.



- 5 Nhấn [Enter] để xem giải pháp.
- 6 Thực hiện một trong các hành động sau đây khi bạn hoàn tất.
 - Để chọn sự cố khác cần khắc phục, nhấn [Esc].
 - Để thoát khỏi hệ thống trợ giúp, nhấn [Menu].

Kiểm tra các giải pháp trong các phần này nếu bạn gặp bất kỳ sự cố nào với hình ảnh hoặc âm thanh chiếu ra.

► Liên kết liên quan

- “Giải pháp khi không có hình ảnh nào hiển thị” ở trang [145](#)
- “Giải pháp khi hình ảnh hiển thị không chính xác khi sử dụng chức năng USB Display” ở trang [145](#)
- “Giải pháp khi xuất hiện thông báo “Không có tín hiệu”” ở trang [146](#)
- “Giải pháp khi xuất hiện thông báo “Không được hỗ trợ”” ở trang [147](#)
- “Giải pháp khi chỉ xuất hiện một phần hình ảnh” ở trang [147](#)
- “Giải pháp khi hình ảnh không chuẩn hình chữ nhật” ở trang [147](#)
- “Giải pháp khi hình ảnh có nhiễu hoặc tạp nhiễu” ở trang [148](#)
- “Giải pháp khi hình ảnh bị mờ hoặc nhòe” ở trang [148](#)
- “Giải pháp khi độ sáng hoặc màu sắc của hình ảnh không chuẩn xác” ở trang [149](#)
- “Giải pháp khi gặp sự cố về âm thanh” ở trang [149](#)
- “Giải pháp khi tên tập tin hình ảnh không hiển thị chính xác trong PC Free” ở trang [150](#)

Giải pháp khi không có hình ảnh nào hiển thị

Nếu không có hình ảnh nào xuất hiện, hãy thử các giải pháp sau:

- Nhấn nút [A/V Mute] trên điều khiển từ xa để xem hình ảnh có bị tắt tạm thời không.
- Đảm bảo bạn đã kết nối chắc chắn tất cả cáp cần thiết cũng như đã bật nguồn điện cho máy chiếu và các nguồn video được kết nối.
- Nhấn nút nguồn của máy chiếu để đánh thức máy từ chế độ chờ hoặc chế độ nghỉ. Ngoài ra, hãy kiểm tra xem máy tính được kết nối có đang ở chế độ nghỉ hoặc hiển thị màn hình bảo vệ trống không.
- Nếu máy chiếu không phản hồi khi bạn nhấn các nút trên bảng điều khiển, các nút đó có thể đã bị khóa vì lý do bảo mật. Mở khóa các nút trong cài đặt **Khóa bảng điều khiển** hoặc dùng điều khiển từ xa bật máy chiếu lên.

☛ Cài đặt > Cài đặt khóa > Khóa bảng điều khiển

- Điều chỉnh cài đặt **Độ sáng** trong menu **Hình ảnh** của máy chiếu.
- Chọn **Cao** hoặc **Vừa** đối với cài đặt **Điện năng tiêu thụ**.
☛ ECO > Điện năng tiêu thụ
- Kiểm tra cài đặt **Hiển thị** trong menu **Mở rộng** của máy chiếu để đảm bảo tùy chọn **Thông báo** được đặt thành **Bật**.
- Máy chiếu có thể sẽ không chiếu được các video có bản quyền mà bạn phát lại trên máy tính. Để biết thêm chi tiết, hãy xem hướng dẫn sử dụng đi kèm với máy tính.
- Đối với hình ảnh chiếu ra bằng Windows Media Center, hãy giảm kích cỡ màn hình từ chế độ toàn màn hình.
- Đối với hình ảnh chiếu ra từ các ứng dụng sử dụng Windows DirectX, hãy tắt chức năng DirectX.

► Liên kết liên quan

- “Cài đặt tín hiệu đầu vào - Menu Tín hiệu” ở trang [106](#)
- “Cài đặt chất lượng hình ảnh - Menu Hình ảnh” ở trang [104](#)
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu ECO” ở trang [120](#)
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang [109](#)
- “Mở khóa các nút của máy chiếu” ở trang [76](#)

Giải pháp khi hình ảnh hiển thị không chính xác khi sử dụng chức năng USB Display

Nếu không có hình ảnh nào xuất hiện hoặc nếu hình ảnh xuất hiện không chính xác khi sử dụng chức năng USB Display, hãy thử các giải pháp sau:

- Nhấn nút [USB] trên điều khiển từ xa.
- Rút cáp USB ra rồi cắm lại.
- Đảm bảo bạn đã cài đặt phần mềm Epson USB Display đúng cách.
Tùy thuộc vào hệ điều hành hoặc cài đặt máy tính, phần mềm này có thể không được cài đặt tự động. Tải phần mềm mới nhất từ trang web sau rồi cài đặt.

epson.sn/

- Đối với máy Mac, hãy chọn biểu tượng **USB Display** trong thư mục **Dock**. Nếu biểu tượng này không xuất hiện trên **Dock**, hãy nhấp đúp vào **USB Display** trong thư mục **Ứng dụng**.
Nếu bạn chọn **Thoát** từ menu biểu tượng **USB Display** trên **Dock**, USB Display sẽ không tự động khởi động khi bạn cắm cáp USB vào.
- Nếu con trỏ chuột nhấp nháy, hãy chọn **Làm cho chuyển động của con trỏ chuột êm ái** trong chương trình **Epson USB Display Settings** trên máy tính.
- Tắt cài đặt **Chuyển cửa sổ xếp lớp** trong chương trình **Epson USB Display Settings** trên máy tính.
- Đối với hình ảnh chiếu ra bằng Windows Media Center, hãy giảm kích cỡ màn hình từ chế độ toàn màn hình.
- Đối với hình ảnh chiếu ra từ các ứng dụng sử dụng Windows DirectX, hãy tắt chức năng DirectX.

► Liên kết liên quan

- “Kết nối với máy tính để chiếu video và âm thanh USB” ở trang 22

Giải pháp khi xuất hiện thông báo "Không có tín hiệu"

Nếu thông báo **Không có tín hiệu** xuất hiện, hãy thử các giải pháp sau:

- Nhấn nút [Source Search] và chờ vài giây để hình ảnh hiện ra.
- Bật máy tính hoặc nguồn video được kết nối và nhấn phát để bắt đầu bài thuyết trình nếu cần.
- Kiểm tra xem tất cả các cáp cần thiết cho việc trình chiếu đã được kết nối chắc chắn chưa.
- Nếu bạn trình chiếu từ máy tính xách tay, hãy đảm bảo máy tính được thiết lập để hiển thị trên màn hình ngoài.
- Nếu cần, hãy tắt máy chiếu và máy tính hoặc nguồn video được kết nối, sau đó bật lại.

- Nếu bạn trình chiếu từ nguồn HDMI, hãy thay cáp HDMI bằng cáp ngắn hơn.

► Liên kết liên quan

- “Hiển thị từ máy tính xách tay” ở trang 146
- “Hiển thị từ máy tính xách tay Mac” ở trang 146

Hiển thị từ máy tính xách tay

Nếu thông báo **Không có tín hiệu** hiển thị khi trình chiếu từ máy tính xách tay, bạn cần phải thiết lập máy tính xách tay để hiển thị trên màn hình ngoài.

- 1** Nhấn giữ phím **Fn** trên máy tính xách tay và nhấn phím có gắn biểu tượng màn hình hoặc **CRT/LCD**. Chờ vài giây để hình ảnh hiện ra.
- 2** Để hiển thị trên màn hình máy tính xách tay và máy chiếu, hãy thử nhấn lại các phím đó.
- 3** Nếu máy tính xách tay và máy chiếu không hiển thị cùng một hình ảnh, hãy kiểm tra tiện ích **Hiển thị** của Windows để đảm bảo cổng màn hình ngoài đã được bật và chế độ màn hình mở rộng đã tắt.
- 4** Nếu cần, hãy kiểm tra cài đặt thẻ màn hình và đặt tùy chọn hiển thị nhiều màn hình thành **Sao chép** hoặc **Phản chiếu**.

Hiển thị từ máy tính xách tay Mac

Nếu thông báo **Không có tín hiệu** hiển thị khi trình chiếu từ máy tính xách tay Mac, bạn cần phải thiết lập máy tính xách tay để hiển thị theo kiểu phản chiếu. (Xem hướng dẫn sử dụng máy tính xách tay để biết chi tiết).

- 1** Mở tiện ích **Tùy chọn hệ thống** và chọn **Hiển thị**.

2 Chọn tùy chọn **Hiển thị** hoặc **Màn hình LCD màu** nếu cần.

3 Nhấp vào tab **Sắp xếp** hoặc **Cách sắp xếp**.

4 Chọn **Hiển thị phản chiếu**.

Giải pháp khi xuất hiện thông báo "Không được hỗ trợ"

Khi thông báo **Không được hỗ trợ** hiển thị, hãy thử các giải pháp sau:

- Đảm bảo bạn đã chọn đúng tín hiệu đầu vào trong menu **Tín hiệu** của máy chiếu.
- Đảm bảo độ phân giải màn hình của máy tính không vượt quá giới hạn độ phân giải và tần số của máy chiếu. Nếu cần, hãy chọn độ phân giải màn hình khác cho máy tính.

► Liên kết liên quan

- “Cài đặt tín hiệu đầu vào - Menu Tín hiệu” ở trang [106](#)
- “Độ phân giải hiển thị được hỗ trợ của màn hình” ở trang [160](#)

Giải pháp khi chỉ xuất hiện một phần hình ảnh

Nếu chỉ có một phần hình ảnh trên máy tính xuất hiện, hãy thử các giải pháp sau:

- Nếu bạn trình chiếu từ máy tính bằng cáp máy tính VGA, hãy nhấn nút [Auto] trên điều khiển từ xa để tối ưu hóa tín hiệu hình ảnh.
- Thử điều chỉnh vị trí hình ảnh bằng cài đặt **Vị trí** trong menu **Tín hiệu** của máy chiếu.
- Nhấn nút [Aspect] trên điều khiển từ xa để chọn tỷ lệ khuôn hình khác cho hình ảnh.
- Thay đổi cài đặt **Độ phân giải** trong menu **Tín hiệu** theo tín hiệu cho thiết bị được kết nối.

- Nếu bạn phóng to hình ảnh bằng nút [E-Zoom], hãy nhấn nút [Esc] để trở về kích cỡ hình ảnh ban đầu.
- Kiểm tra cài đặt màn hình máy tính để tắt chế độ hiển thị kép và đặt độ phân giải trong giới hạn của máy chiếu.
- Kiểm tra độ phân giải được chỉ định cho tập tin thuyết trình để xem các tập tin này có được tạo cho độ phân giải khác không.
- Hãy đảm bảo bạn đã chọn đúng chế độ trình chiếu. Bạn có thể chọn chế độ này bằng cài đặt **Hướng trình chiếu** trong menu **Mở rộng** của máy chiếu.

►► Liên kết liên quan

- “Cài đặt tín hiệu đầu vào - Menu Tín hiệu” ở trang [106](#)
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang [109](#)
- “Độ phân giải hiển thị được hỗ trợ của màn hình” ở trang [160](#)

Giải pháp khi hình ảnh không chuẩn hình chữ nhật

Nếu hình ảnh chiếu ra không phải là hình chữ nhật đều, hãy thử các giải pháp sau:

- Đặt máy chiếu ngay phía trước trung tâm màn hình, hướng máy chiếu vuông góc với màn hình nếu có thể.
- Đặt **V-Keystone tự động** thành **Bật** trong menu **Cài đặt** của máy chiếu. Máy chiếu sẽ tự động hiệu chỉnh hình ảnh mỗi khi bạn di chuyển máy chiếu.
☛ **Cài đặt > Chỉnh méo cạnh > H/V-Keystone > V-Keystone tự động**
- Nhấn các nút chỉnh méo cạnh trên máy chiếu để điều chỉnh hình dạng hình ảnh.
- Điều chỉnh cài đặt Quick Corner để hiệu chỉnh hình dạng hình ảnh.
☛ **Cài đặt > Chỉnh méo cạnh > Quick Corner**

►► Liên kết liên quan

- “V-Keystone tự động” ở trang [41](#)
- “Hiệu chỉnh hình dạng hình ảnh bằng các nút chỉnh méo cạnh” ở trang [41](#)
- “Hiệu chỉnh hình dạng hình ảnh bằng Quick Corner” ở trang [42](#)

Giải pháp khi hình ảnh có nhiễu hoặc tạp nhiễu

Nếu hình ảnh chiếu ra có nhiễu điện tử (nhiều) hoặc tạp nhiễu, hãy thử các giải pháp sau:

- Kiểm tra cáp kết nối máy tính hoặc nguồn video với máy chiếu. Các cáp này phải:
 - Tách biệt khỏi dây nguồn để tránh gây nhiễu
 - Được cắm chặt ở cả hai đầu
 - Không kết nối với cáp nối dài
- Kiểm tra các cài đặt trong menu **Tín hiệu** để đảm bảo khớp với nguồn video.
- Nếu khả dụng đối với nguồn video, hãy điều chỉnh các cài đặt **Không xen kẽ** và **Giảm nhiễu** trong menu **Hình ảnh** của máy chiếu.
 - ☛ **Hình ảnh** > **Cài tiến hình** > **Giảm nhiễu**
 - ☛ **Hình ảnh** > **Cài tiến hình** > **Không xen kẽ**
- Chọn **Tự động** đối với cài đặt **Độ phân giải** trong menu **Tín hiệu** của máy chiếu.
- Chọn độ phân giải video trên máy tính và tần suất làm tươi tương thích với máy chiếu.
- Nếu bạn đang trình chiếu từ máy tính bằng cáp máy tính VGA, hãy nhấn nút [Auto] trên điều khiển từ xa để tự động điều chỉnh cài đặt **Theo dấu** và **Đồng bộ**. Nếu hình ảnh không được điều chỉnh chính xác, hãy điều chỉnh thủ công cài đặt **Theo dấu** và **Đồng bộ** trong menu **Tín hiệu** của máy chiếu.
- Nếu bạn đã điều chỉnh hình dạng hình ảnh bằng bộ điều khiển máy chiếu, hãy thử giảm cài đặt **Độ rõ nét** trong menu **Hình ảnh** để cải thiện chất lượng hình ảnh.
- Nếu bạn đã kết nối cáp nguồn nối dài, hãy thử chiếu mà không có cáp này để xem liệu cáp này có gây nhiễu tín hiệu hay không.
- Nếu bạn đang sử dụng chức năng USB Display, hãy tắt cài đặt **Chuyển cửa sổ xếp lớp** trong chương trình **Epson USB Display Settings** trên máy tính.

► Liên kết liên quan

- “Cài đặt tín hiệu đầu vào - Menu Tín hiệu” ở trang [106](#)
- “Cài đặt chất lượng hình ảnh - Menu Hình ảnh” ở trang [104](#)
- “Độ phân giải hiển thị được hỗ trợ của màn hình” ở trang [160](#)

Giải pháp khi hình ảnh bị mờ hoặc nhòe

Nếu hình ảnh chiếu ra bị mờ hoặc nhòe, hãy thử các giải pháp sau:

- Điều chỉnh tiêu điểm hình ảnh.
- Đặt máy chiếu ở khoảng cách đủ gần màn hình.
- Đặt máy chiếu sao cho góc điều chỉnh méo cạnh không quá rộng đến mức làm biến dạng hình ảnh.
- Làm sạch thấu kính máy chiếu.



Để tránh hiện tượng ngưng tụ trên thấu kính sau khi mang máy chiếu từ môi trường lạnh về, hãy để máy chiếu ấm lên đến nhiệt độ phòng rồi mới sử dụng.

- Điều chỉnh cài đặt **Độ rõ nét** trong menu **Hình ảnh** của máy chiếu để cải thiện chất lượng hình ảnh.
- Nếu bạn đang trình chiếu từ máy tính bằng cáp máy tính VGA, hãy nhấn nút [Auto] trên điều khiển từ xa để tự động điều chỉnh theo dấu và đồng bộ hóa. Nếu vẫn còn bất kỳ dải sọc nào hoặc tổng thể vẫn bị mờ, hãy hiển thị hình ảnh có họa tiết đồng nhất trên màn hình và điều chỉnh thủ công các cài đặt **Theo dấu** và **Đồng bộ** trong menu **Tín hiệu** của máy chiếu.
- Nếu bạn trình chiếu từ máy tính, hãy sử dụng độ phân giải thấp hơn hoặc chọn độ phân giải phù hợp với độ phân giải gốc của máy chiếu.

► Liên kết liên quan

- “V-Keystone tự động” ở trang [41](#)
- “Cài đặt tín hiệu đầu vào - Menu Tín hiệu” ở trang [106](#)
- “Cài đặt chất lượng hình ảnh - Menu Hình ảnh” ở trang [104](#)

- “Độ phân giải hiển thị được hỗ trợ của màn hình” ở trang 160
- “Lấy nét hình ảnh bằng vòng tiêu điểm” ở trang 47
- “Vệ sinh thấu kính” ở trang 130

Giải pháp khi độ sáng hoặc màu sắc của hình ảnh không chuẩn xác

Nếu hình ảnh chiếu ra quá tối hoặc quá sáng hoặc màu sắc không chuẩn xác, hãy thử các giải pháp sau:

- Nhấn nút [Color Mode] trên điều khiển từ xa để thử các chế độ màu khác nhau cho hình ảnh và môi trường.
- Kiểm tra các cài đặt nguồn video.
- Điều chỉnh các cài đặt có sẵn trong menu **Hình ảnh** đối với nguồn hình ảnh hiện tại, chẳng hạn như **Độ sáng**, **Độ tương phản**, **Nhuộm màu** và **Độ bảo hòa màu**.
- Đảm bảo bạn đã chọn đúng cài đặt **Tín hiệu Video** hoặc **Phạm vi chiếu Video** trong menu **Tín hiệu** của máy chiếu, nếu các cài đặt này khả dụng cho nguồn hình ảnh của bạn.

☛ **Tín hiệu > Nâng cao > Tín hiệu Video**

☛ **Tín hiệu > Nâng cao > Phạm vi chiếu Video**

- Đảm bảo tất cả cáp đều được kết nối chắc chắn với máy chiếu và thiết bị video. Nếu bạn đã kết nối cáp dài, hãy thử kết nối cáp ngắn hơn.
- Nếu bạn đang sử dụng tùy chọn **ECO** trong mục **Điện năng tiêu thụ**, hãy thử chọn **Cao** hoặc **Vừa**.

☛ **ECO > Điện năng tiêu thụ**



Ở độ cao lớn so với mực nước biển hoặc những nơi có nhiệt độ cao, hình ảnh có thể trở nên tối hơn và bạn có thể không điều chỉnh được cài đặt **Điện năng tiêu thụ**.

- Đặt máy chiếu ở khoảng cách đủ gần màn hình.

- Nếu hình ảnh càng lúc càng tối dần, có thể bạn cần phải thay đèn máy chiếu sớm.

» Liên kết liên quan

- “Điều chỉnh chất lượng hình ảnh (Chế độ màu)” ở trang 52
- “Cài đặt tín hiệu đầu vào - Menu Tín hiệu” ở trang 106
- “Cài đặt chất lượng hình ảnh - Menu Hình ảnh” ở trang 104
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu ECO” ở trang 120

Giải pháp khi gặp sự cố về âm thanh

Nếu không có âm thanh hoặc âm lượng quá thấp hay quá cao, hãy thử các giải pháp sau:

- Điều chỉnh cài đặt âm lượng của máy chiếu.
- Nhấn nút [A/V Mute] trên điều khiển từ xa để tiếp tục phát video và âm thanh nếu bị tạm dừng.
- Kiểm tra máy tính hoặc nguồn video để đảm bảo âm lượng được tăng lên và đầu ra âm thanh được cài đặt cho đúng nguồn.
- Kiểm tra chỗ nối cáp âm thanh giữa máy chiếu và nguồn video.
- Đảm bảo mọi cáp âm thanh được kết nối đều có nhãn “Không có điện trở”.
- Nếu bạn đang sử dụng chức năng USB Display, hãy bật cài đặt **Xuất âm thanh ra máy chiếu** trong chương trình **Epson USB Display Settings** trên máy tính.
- Chọn đúng đầu vào âm thanh trong cài đặt **Cài đặt A/V** trong menu **Mở rộng** của máy chiếu.
- Nếu bạn muốn sử dụng nguồn âm thanh được kết nối khi máy chiếu tắt, hãy đặt tùy chọn **Chế độ chờ** thành **Bật Liên Lc** trong menu **ECO** của máy chiếu và đảm bảo các tùy chọn **Cài đặt A/V** được cài đặt chính xác trong menu **Mở rộng**.
- Kiểm tra cài đặt **Âm lượng thu micro** trong menu **Cài đặt** của máy chiếu. Nếu cài đặt này quá cao, âm thanh của các thiết bị đã kết nối khác sẽ quá nhỏ.

- Nếu bạn không nghe thấy âm thanh phát ra từ nguồn HDMI, hãy cài đặt thiết bị được kết nối thành đầu ra PCM.
- Khi bạn kết nối máy chiếu với máy Mac bằng cáp HDMI, hãy đảm bảo máy Mac có hỗ trợ âm thanh qua cổng HDMI. Nếu không, bạn cần phải kết nối cáp âm thanh.
- Nếu âm lượng của máy tính được đặt ở mức tối thiểu trong khi máy chiếu được đặt ở mức tối đa, tiếng ồn có thể bị trộn vào nhau. Hãy tăng âm lượng của máy tính và giảm âm lượng của máy chiếu. (Khi bạn sử dụng Epson iProjection (Windows/Mac) hoặc USB Display).

► Liên kết liên quan

- “Kết nối máy chiếu” ở trang [21](#)
- “Cài đặt tính năng máy chiếu - Menu Cài đặt” ở trang [107](#)
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu Mở rộng” ở trang [109](#)
- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu ECO” ở trang [120](#)
- “Kiểm soát âm lượng bằng các nút âm lượng” ở trang [54](#)

Giải pháp khi tên tập tin hình ảnh không hiển thị chính xác trong PC Free

Nếu bất kỳ tên tập tin nào dài hơn vùng hiển thị hoặc bao gồm các ký hiệu không được hỗ trợ, tên tập tin sẽ được rút ngắn hoặc thay đổi trong PC Free. Hãy rút ngắn hoặc đổi tên tập tin.

Kiểm tra các giải pháp trong các phần này nếu bạn gặp sự cố khi vận hành máy chiếu hoặc điều khiển từ xa.

► Liên kết liên quan

- “Giải pháp khi gặp sự cố nguồn hoặc về việc tắt máy chiếu” ở trang [151](#)
- “Giải pháp khi gặp sự cố với điều khiển từ xa” ở trang [151](#)
- “Giải pháp khi gặp sự cố về mật khẩu” ở trang [152](#)

Giải pháp khi gặp sự cố nguồn hoặc về việc tắt máy chiếu

Nếu máy chiếu không bật khi bạn nhấn nút nguồn hoặc tắt đèn ngủ, hãy thử các giải pháp sau:

- Đảm bảo dây nguồn được kết nối chắc chắn với máy chiếu và ổ cắm điện đang hoạt động.
- Nếu nút nguồn trên điều khiển từ xa không bật được máy chiếu, hãy kiểm tra pin của máy chiếu và đảm bảo rằng ít nhất một trong các bộ thu từ xa có sẵn trong cài đặt **Bộ thu từ xa** trong menu **Cài đặt** của máy chiếu.
- Các nút của máy chiếu có thể bị khóa vì lý do bảo mật. Mở khóa các nút trong cài đặt **Khóa bảng điều khiển** hoặc dùng điều khiển từ xa bật máy chiếu lên.

☛ Cài đặt > Cài đặt khóa > Khóa bảng điều khiển

- Nếu đèn máy chiếu tắt đèn ngủ, có thể máy đã chuyển sang chế độ nghỉ sau một thời gian không hoạt động. Thực hiện bất kỳ thao tác nào để đánh thức máy chiếu. Để tắt chế độ ngủ, hãy chọn **Tắt** đối với cài đặt **Chế độ nghỉ** trong menu **ECO** của máy chiếu.
- Nếu đèn máy chiếu tắt đèn ngủ, có thể bộ hẹn giờ tắt âm A/V đang bật. Để tắt bộ hẹn giờ tắt âm A/V, hãy chọn **Tắt** đối với cài đặt **Hẹn giờ tắt âm A/V** trong menu **ECO** của máy chiếu.
- Nếu đèn máy chiếu tắt, đèn báo trạng thái nhấp nháy và đèn báo nhiệt độ sáng lên thì máy chiếu bị quá nhiệt và đã tắt.

- Quạt làm mát có thể chạy ở chế độ chờ tùy thuộc vào cài đặt máy chiếu. Ngoài ra, khi máy chiếu bật lên từ chế độ chờ, quạt có thể phát ra tiếng ồn đột ngột. Đây không phải là trục trặc.
- Dây nguồn có thể bị lỗi. Rút dây ra và liên hệ Epson để được trợ giúp.

► Liên kết liên quan

- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu ECO” ở trang [120](#)
- “Trạng thái đèn báo của máy chiếu” ở trang [141](#)
- “Cài đặt tính năng máy chiếu - Menu Cài đặt” ở trang [107](#)
- “Mở khóa các nút của máy chiếu” ở trang [76](#)

Giải pháp khi gặp sự cố với điều khiển từ xa

Nếu máy chiếu không phản hồi lệnh của điều khiển từ xa, hãy thử các giải pháp sau:

- Kiểm tra xem đã lắp đúng pin điều khiển từ xa và có điện chưa. Nếu cần, hãy thay pin.
- Đảm bảo bạn sử dụng điều khiển từ xa trong phạm vi và góc thu tín hiệu của máy chiếu.
- Đảm bảo máy chiếu không nóng lên hoặc tắt đèn ngủ.
- Kiểm tra xem có nút nào trên điều khiển từ xa bị kẹt khiến điều khiển chuyển sang chế độ nghỉ không. Nhả nút đó ra để đánh thức điều khiển từ xa.
- Ánh sáng huỳnh quang mạnh, ánh sáng mặt trời trực tiếp hoặc tín hiệu thiết bị hồng ngoại có thể gây nhiễu cho bộ thu từ xa của máy chiếu. Giảm độ sáng của đèn hoặc di chuyển máy chiếu ra xa ánh sáng mặt trời hoặc các thiết bị gây nhiễu.
- Đảm bảo ít nhất một trong các máy thu từ xa có sẵn trong cài đặt **Bộ thu từ xa** trong menu **Cài đặt** của máy chiếu.
- Nếu cài đặt **Bộ thu từ xa** đã tắt, hãy nhấn giữ nút [Menu] trên điều khiển từ xa trong ít nhất 15 giây để khôi phục cài đặt này về mặc định.

- Nếu bạn đã gán số ID cho máy chiếu để vận hành nhiều máy chiếu bằng điều khiển từ xa, bạn có thể cần phải kiểm tra hoặc thay đổi cài đặt ID.
- Nhấn nút 0 (số không) trên điều khiển từ xa đồng thời nhấn giữ nút [ID]. Bằng cách chọn 0 trên điều khiển từ xa, bạn có thể vận hành tất cả máy chiếu bất kể cài đặt ID máy chiếu là gì.
- Nếu làm mất điều khiển từ xa, bạn có thể đặt mua điều khiển khác từ Epson.

► Liên kết liên quan

- “Vận hành điều khiển từ xa” ở trang [30](#)
- “Cài đặt tính năng máy chiếu - Menu Cài đặt” ở trang [107](#)
- “Chọn máy chiếu bạn muốn vận hành” ở trang [70](#)
- “Lắp pin vào điều khiển từ xa” ở trang [29](#)

Giải pháp khi gặp sự cố về mật khẩu

Nếu bạn không thể nhập hoặc không nhớ mật khẩu, hãy thử các giải pháp sau:

- Nếu bạn nhập sai mật khẩu quá nhiều lần và thấy thông báo hiển thị mã yêu cầu, hãy ghi lại mã đó và liên hệ với Epson để được trợ giúp. Cung cấp mã yêu cầu và bằng chứng sở hữu máy để được hỗ trợ mở khóa máy chiếu.
- Nếu làm mất điều khiển từ xa, bạn không thể nhập mật khẩu. Hãy đặt mua điều khiển mới từ Epson.

Lưu ý:

Nếu bạn thực hiện **Lập lại cài đặt mạng** trong menu **Mạng** của máy chiếu, tất cả mật khẩu đã đặt cho menu **Mạng** cũng sẽ được cài lại và bạn cần phải đặt lại các mật khẩu này. Để ngăn không cho người dùng trái phép đặt lại các mật khẩu này, hãy đặt mục **Bảo vệ mạng** thành **Bật** trong menu **Bảo vệ mật khẩu**.

Kiểm tra các giải pháp trong các phần này nếu bạn gặp sự cố khi sử dụng máy chiếu qua mạng.

► Liên kết liên quan

- “Giải pháp khi xác thực không dây không thành công” ở trang [153](#)
- “Giải pháp khi bạn không thể truy cập máy chiếu qua web” ở trang [153](#)
- “Giải pháp khi không nhận được email cảnh báo qua mạng” ở trang [153](#)
- “Giải pháp khi hình ảnh bị tạp nhiễu trong khi trình chiếu qua mạng” ở trang [154](#)

Giải pháp khi xác thực không dây không thành công

Nếu bạn gặp sự cố trong quá trình xác thực, hãy kiểm tra cài đặt **Bảo mật** trong menu **Mạng** của máy chiếu.

☛ **Mạng** > **Cấu hình mạng** > **LAN k.dây**

► Liên kết liên quan

- “Menu Mạng - Menu LAN k.dây” ở trang [114](#)

Giải pháp khi bạn không thể truy cập máy chiếu qua web

Nếu bạn không thể truy cập máy chiếu thông qua trình duyệt web, hãy đảm bảo bạn đang sử dụng đúng ID và mật khẩu.

- Đảm bảo bạn sử dụng các ID người dùng sau. (Bạn không thể thay đổi ID người dùng).
 - Để truy cập tùy chọn **Kiểm soát cơ bản**, hãy nhập **EPSONREMOTE**.
 - Để truy cập các tùy chọn khác và lưu cài đặt, hãy chọn **EPSONWEB**.
- Đối với mật khẩu, hãy nhập mật khẩu đã đặt trong menu **Mạng** của máy chiếu. Theo mặc định, không có mật khẩu nào được đặt.
- Đảm bảo bạn có thể truy cập vào mạng đang kết nối với máy chiếu.

- Nếu trình duyệt web được thiết lập để kết nối thông qua máy chủ proxy, màn hình **Epson Web Control** sẽ không thể hiển thị. Thiết lập kết nối mà không cần sử dụng máy chủ proxy.
- Nếu bạn đặt **Chế độ chờ** thành **Bật Liên Lc** trong menu của máy chiếu khi ở chế độ chờ, hãy đảm bảo bạn đã bật thiết bị mạng. Sau khi bật thiết bị mạng, hãy bật máy chiếu.

☛ **ECO** > **Chế độ chờ** > **Chế độ chờ**



ID người dùng và mật khẩu có phân biệt chữ hoa và chữ thường.

► Liên kết liên quan

- “Menu Mạng - Menu Cơ bản” ở trang [113](#)

Giải pháp khi không nhận được email cảnh báo qua mạng

Nếu bạn không nhận được email cảnh báo về các sự cố xảy ra với máy chiếu qua mạng, hãy thử các giải pháp sau:

- Đảm bảo máy chiếu đã được bật và kết nối mạng chính xác. (Nếu có lỗi xảy ra làm tắt máy chiếu, email có thể sẽ không được gửi đi).
- Đảm bảo bạn thiết lập đúng cài đặt cảnh báo qua email cho máy chiếu trong menu **Thông báo** qua mạng của máy chiếu hoặc trong phần mềm mạng.
- Đặt cài đặt **Chế độ chờ** thành **Bật Liên Lc** để phần mềm mạng có thể theo dõi máy chiếu khi ở chế độ chờ.

☛ **ECO** > **Chế độ chờ** > **Chế độ chờ**

- Thay đổi cài đặt **Chọn Cổng** theo môi trường mạng của bạn.

☛ **ECO** > **Chế độ chờ** > **Chọn Cổng**

► Liên kết liên quan

- “Menu Mạng - Menu Thông báo” ở trang [116](#)

- “Cài đặt thiết lập máy chiếu - Menu ECO” ở trang [120](#)

Giải pháp khi hình ảnh bị tạt nhiễu trong khi trình chiếu qua mạng

Nếu hình ảnh chiếu ra bị tạt nhiễu trong khi trình chiếu qua mạng hãy thử các giải pháp sau:

- Kiểm tra xem có vật cản nào nằm giữa điểm truy cập, máy tính, thiết bị di động và máy chiếu không và thay đổi vị trí của chúng để cải thiện khả năng kết nối.
- Đảm bảo rằng điểm truy cập, máy tính, thiết bị di động và máy chiếu không cách nhau quá xa. Di chuyển chúng lại gần nhau hơn và thử kết nối lại.
- Kiểm tra xem có hiện tượng nhiễu phát ra từ các thiết bị khác như thiết bị Bluetooth hoặc lò vi sóng không. Di chuyển thiết bị gây nhiễu ra vị trí xa hơn hoặc mở rộng băng thông không dây.
- Giảm số lượng thiết bị được kết nối nếu tốc độ kết nối giảm.

Phụ lục

Hãy kiểm tra các phần này để biết thông số kỹ thuật và thông báo quan trọng về máy chiếu.

► Liên kết liên quan

- “Các phụ kiện tùy chọn và bộ phận thay thế” ở trang [156](#)
- “Kích cỡ màn hình và khoảng cách chiếu” ở trang [158](#)
- “Độ phân giải hiển thị được hỗ trợ của màn hình” ở trang [160](#)
- “Thông số kỹ thuật của máy chiếu” ở trang [161](#)
- “Kích thước bên ngoài” ở trang [163](#)
- “Yêu cầu đối với hệ thống USB Display” ở trang [164](#)
- “Danh sách các ký hiệu an toàn và hướng dẫn” ở trang [165](#)
- “Nhãn cảnh báo” ở trang [167](#)
- “Bảng chú giải thuật ngữ” ở trang [168](#)
- “Thông báo” ở trang [170](#)

Các phụ kiện tùy chọn và bộ phận thay thế sau đây hiện có sẵn. Hãy mua những sản phẩm này khi cần thiết.

Sau đây là danh sách các phụ kiện tùy chọn và bộ phận thay thế được cập nhật đến tháng 2 năm 2025.

Chi tiết về phụ kiện có thể thay đổi mà không cần thông báo trước và tình trạng sẵn có của phụ kiện có thể khác nhau tùy thuộc vào quốc gia mua hàng.

► Liên kết liên quan

- “Màn hình” ở trang [156](#)
- “Cáp” ở trang [156](#)
- “Các bộ phận treo” ở trang [156](#)
- “Đối với kết nối không dây” ở trang [156](#)
- “Các thiết bị bên ngoài” ở trang [157](#)
- “Bộ phận thay thế” ở trang [157](#)

Màn hình

Màn hình di động 60" ELPSC27

Màn hình di động 80" ELPSC28

Màn hình di động 100" ELPSC29

Màn hình dạng cuộn di động. (tỷ lệ khuôn hình 4:3)

Màn hình di động 70" ELPSC23

Màn hình di động 80" ELPSC24

Màn hình di động 90" ELPSC25

Màn hình dạng cuộn di động. (tỷ lệ khuôn hình 16:10)

Màn hình di động 64" ELPSC31

Màn hình từ tính di động. (tỷ lệ khuôn hình 4:3)

Màn hình di động 50" ELPSC32

Một loại màn hình nhỏ gọn dễ dàng mang theo. (tỷ lệ khuôn hình 4:3)

Màn hình kiểu chữ X di động 80" ELPSC21

Màn hình kiểu chữ X di động. (tỷ lệ khuôn hình 16:9)

Màn hình đa khuôn hình ELPSC26

Màn hình đa khuôn hình di động.

Cáp

Cáp cổng D ELPKC22 (Mini D-Sub 15 chân/3 m cho cổng D)

Sử dụng cáp này khi kết nối với cổng D trên nguồn hình ảnh.

Các bộ phận treo

Giá treo áp trần ELPMB23

Sử dụng khi lắp máy chiếu vào trần nhà.

Bộ dây an toàn ELPWR01

Sử dụng khi nối máy chiếu với giá treo để tránh máy chiếu bị rơi xuống.

Ống treo trần nhà (450 mm) ELPFP13

Ống treo trần nhà (700 mm) ELPFP14

Sử dụng khi lắp máy chiếu vào trần nhà cao.



Cần phải có chuyên môn đặc biệt mới có thể treo máy chiếu lên trần nhà.
Liên hệ Epson để được trợ giúp.

Đối với kết nối không dây

Mô-đun mạng LAN không dây ELPAP11

Sử dụng mô-đun này để chiếu hình ảnh từ máy tính thông qua liên lạc không dây. (Dải tần số: 2,4 GHz/5 GHz)

Các thiết bị bên ngoài

Camera tài liệu ELPDC30/ELPDC21/ELPDC13/ELPDC07

Sử dụng khi chiếu hình ảnh như sách, tài liệu OHP hoặc slide.

Loa ngoài ELPSP02

Loa ngoài tự cấp nguồn.

Túi xách mang đi ELPKS70

Sử dụng túi này để xách máy chiếu đi.

Bộ phận thay thế

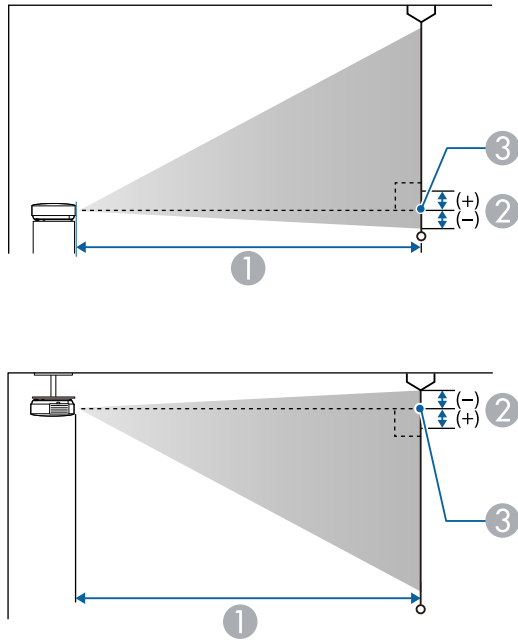
Bộ đèn ELPLP97

Dùng để thay thế cho đèn đã qua sử dụng.

Bộ lọc khí ELPAF54

Dùng để thay thế cho bộ lọc khí đã qua sử dụng.

Hãy xem bảng sau đây để xác định khoảng cách cần đặt máy chiếu so với màn hình dựa trên kích cỡ của hình ảnh chiếu ra.



- ① Khoảng cách chiếu (cm)
- ② Khoảng cách từ tâm thấu kính đến chân màn hình (hoặc đến đỉnh màn hình nếu treo trên trần nhà) (cm)
- ③ Tâm thấu kính

| Kích cỡ màn hình 16:10 | | ① | ② |
|------------------------|-----------|-------------------------------------|----|
| | | Tối thiểu (Rộng) đến Tối đa (Xa) | |
| 50" | 108 × 67 | 64 - 87 | 8 |
| 60" | 129 × 81 | 77 - 105 | 9 |
| 75" | 162 × 101 | 97 - 132 | 12 |

| Kích cỡ màn hình 16:10 | | ① | ② |
|------------------------|-----------|-------------------------------------|----|
| | | Tối thiểu (Rộng) đến Tối đa (Xa) | |
| 80" | 172 × 108 | 104 - 141 | 13 |
| 100" | 215 × 135 | 130 - 176 | 16 |
| 150" | 323 × 202 | 196 - 266 | 24 |
| 200" | 431 × 269 | 262 - 355 | 32 |
| 222" | 478 × 299 | 291 - 394 | 35 |
| 250" | 538 × 337 | 328 | 40 |
| 300" | 646 × 404 | 394 | 47 |

| Kích cỡ màn hình 4:3 | | ① | ② |
|----------------------|-----------|-------------------------------------|----|
| | | Tối thiểu (Rộng) đến Tối đa (Xa) | |
| 45" | 91 × 69 | 65 - 89 | 8 |
| 60" | 122 × 91 | 88 - 119 | 11 |
| 70" | 142 × 107 | 103 - 139 | 13 |
| 80" | 163 × 122 | 118 - 159 | 14 |
| 100" | 203 × 152 | 148 - 200 | 18 |
| 150" | 305 × 229 | 222 - 301 | 27 |
| 196" | 398 × 299 | 291 - 394 | 35 |
| 200" | 406 × 305 | 297 | 36 |
| 250" | 508 × 381 | 372 | 45 |
| 264" | 536 × 402 | 393 | 47 |

| Kích cỡ màn hình 16:9 | | ① | ② |
|-----------------------|-----------|-------------------------------------|----|
| | | Tối thiểu (Rộng) đến Tối đa (Xa) | |
| 49" | 109 × 61 | 64 - 88 | 11 |
| 60" | 133 × 75 | 79 - 108 | 14 |
| 70" | 155 × 87 | 93 - 126 | 16 |
| 80" | 177 × 100 | 107 - 145 | 19 |
| 100" | 221 × 125 | 134 - 181 | 23 |
| 150" | 332 × 187 | 202 - 273 | 35 |
| 200" | 443 × 249 | 270 - 365 | 46 |
| 216" | 478 × 269 | 291 - 394 | 50 |
| 250" | 538 × 337 | 337 | 58 |
| 291" | 644 × 362 | 393 | 67 |

Xem phần *Thông số kỹ thuật hỗ trợ A/V bổ sung* để biết thông tin chi tiết về tần suất làm tươi và độ phân giải tương thích cho từng định dạng hiển thị video tương thích.

► Liên kết liên quan

- “Nhận phiên bản mới nhất của tài liệu” ở trang [8](#)

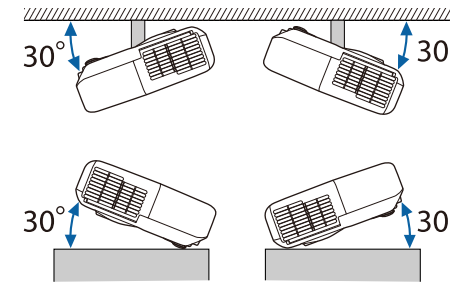
| | |
|---|---|
| Tên sản phẩm | EB-W56S/EB-EA56S |
| Kích thước | 309 (R) × 90 (C) × 282 (S) mm (không bao gồm phần nhô ra) |
| Kích cỡ màn hình LCD | 0,59" |
| Phương thức hiển thị | 3LCD |
| Số pixel | WXGA (1.280 (R) × 800 (C) chấm) × 3 |
| Độ phân giải màn hình | 1.024.000 pixel (1.280 × 800) |
| Điều chỉnh tiêu điểm | Thủ công |
| Điều chỉnh thu phóng | 1 đến 1,35 (Thu phóng kỹ thuật số) |
| Đèn | Đèn UHE, 230 W Model số: ELPLP97 |
| Tuổi thọ đèn | Chế độ Điện năng tiêu thụ cao: Tối đa 6.500 giờ Chế độ Điện năng tiêu thụ vừa: Tối đa 10.000 giờ Chế độ Điện năng tiêu thụ ECO: Tối đa 17.000 giờ |
| Chu kỳ bảo dưỡng bộ lọc khí | 10.000 giờ |
| Công suất đầu xuất âm thanh tối đa | 16 W |
| Loa | 1 |
| Bộ nguồn | 100-240V AC±10% 50/60Hz 3,6 - 1,7 A |
| Điện năng tiêu thụ (trong khoảng 100 đến 120 V) | Vận hành: 349 W |
| Điện năng tiêu thụ (trong khoảng 220 đến 240 V) | Vận hành: 332 W |
| Điện năng tiêu thụ ở chế độ chờ | Bật Liên Lc: 2,0 W Tắt Liên Lc: 0,3 W |

| | |
|--------------------------------------|---|
| Độ cao vận hành so với mực nước biển | Độ cao từ 0 đến 3.048 m so với mực nước biển |
| Nhiệt độ vận hành * | Độ cao từ 0 đến 2.286 m so với mực nước biển: +5 đến +40°C (Không ngưng tụ) Độ cao từ 2.287 đến 3.048 m so với mực nước biển: +5 đến +35°C (Độ ẩm từ 20 đến 80%, Không ngưng tụ) |
| Nhiệt độ bảo quản | -10 đến +60°C (Độ ẩm từ 10 đến 90%, Không ngưng tụ) |
| Khối lượng | Xấp xỉ 3,1 kg |

* Độ sáng của đèn sẽ tự động giảm nếu nhiệt độ xung quanh quá cao. (Xấp xỉ 35°C ở độ cao từ 0 đến 2.286 m so với mực nước biển và xấp xỉ 30°C ở độ cao từ 2.287 đến 3.048 m so với mực nước biển; tuy nhiên, thông số này có thể thay đổi tùy thuộc vào môi trường xung quanh).

Nhãn xếp hạng được dán ở dưới đáy máy chiếu.

Góc nghiêng



Nếu bạn sử dụng máy chiếu nghiêng một góc hơn 30°, máy chiếu có thể bị hỏng và gây ra tai nạn.

► Liên kết liên quan

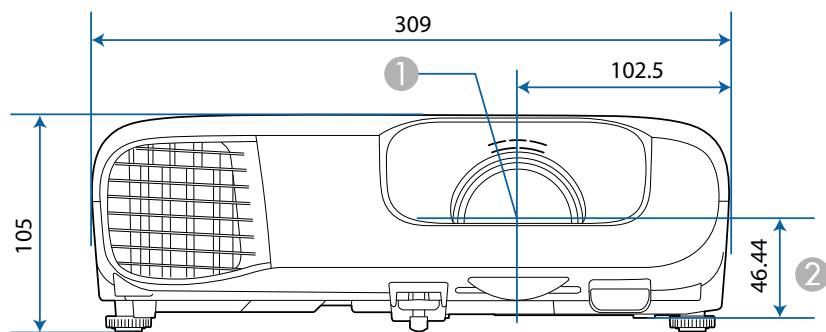
- “Thông số kỹ thuật của đầu nối” ở trang [162](#)

Thông số kỹ thuật của đầu nối

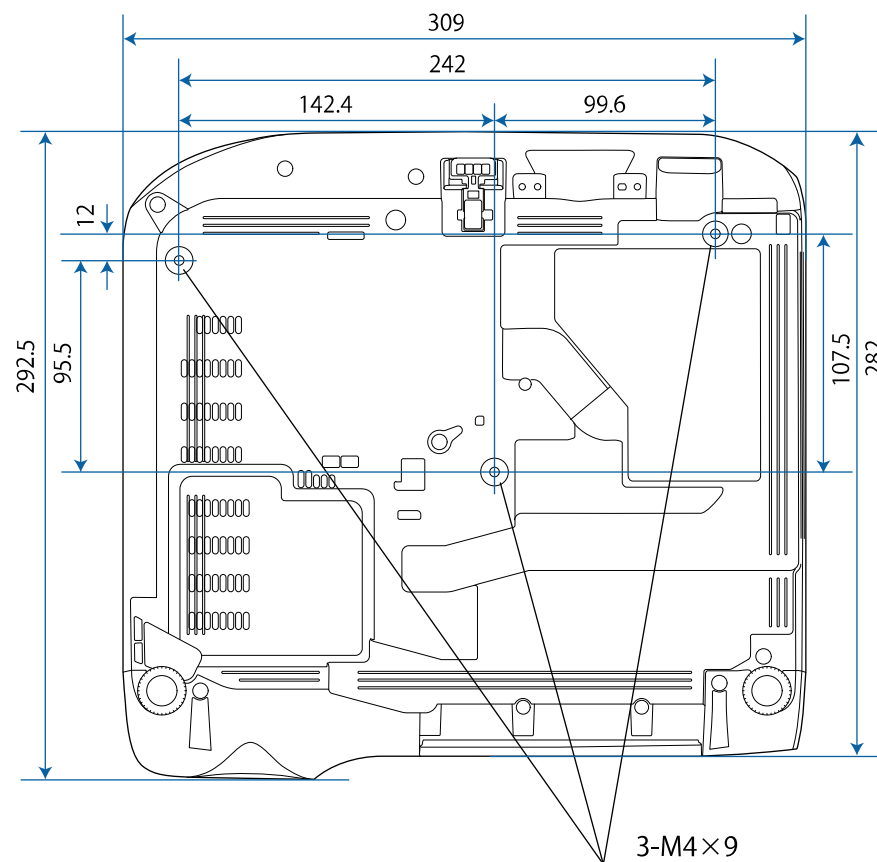
| | |
|------------------|-------------------------------------|
| Cổng Computer1 | D-Sub 15 chân mini (cái) |
| Cổng Computer2 | D-Sub 15 chân mini (cái) |
| Cổng Monitor Out | D-Sub 15 chân mini (cái) |
| Cổng Video | Giắc cắm chân RCA |
| Cổng Audio 1 | Giắc cắm chân mini stereo |
| Cổng Audio 2 | Giắc cắm chân mini stereo |
| Cổng L-Audio-R | Giắc cắm chân RCA × 2 (L-R) |
| Cổng Mic | Giắc cắm chân mini stereo |
| Cổng Audio Out | Giắc cắm chân mini stereo |
| Cổng HDMI1 | HDMI (Âm thanh chỉ được PCM hỗ trợ) |
| Cổng HDMI2 | HDMI (Âm thanh chỉ được PCM hỗ trợ) |
| Cổng USB-A | Đầu nối USB (Loại A) |
| Cổng USB-B | Đầu nối USB (Loại B) |
| Cổng LAN | RJ-45 |
| Cổng RS-232C | D-Sub 9 chân mini (đực) |



- Cổng USB-A và USB-B có hỗ trợ USB 2.0. Tuy nhiên, không đảm bảo rằng cổng USB có thể hoạt động với tất cả các thiết bị hỗ trợ USB.
- Cổng USB-B không hỗ trợ USB 1.1.



- ① Tâm thấu kính
- ② Khoảng cách từ tâm thấu kính đến điểm cố định giá treo


















Đơn vị được dùng trong các hình ảnh minh họa này là mm.

Để sử dụng phần mềm Epson USB Display của máy chiếu, máy tính của bạn phải đáp ứng các yêu cầu về hệ thống sau đây.

| Yêu cầu | Windows | Mac |
|-----------------------|--|--|
| Hệ điều hành | Windows 10 <ul style="list-style-type: none">• Windows 10 Home (32 và 64-bit)• Windows 10 Pro (32 và 64-bit)• Windows 10 Enterprise (32 và 64-bit) | macOS <ul style="list-style-type: none">• 10.15.x (64-bit)• 11.x (64-bit)• 12.x (64-bit)• 13.x (64-bit)• 14.x (64-bit) |
| | Windows 11 <ul style="list-style-type: none">• Windows 11 Home• Windows 11 Pro• Windows 11 Enterprise | |
| CPU | Intel Core2Duo hoặc nhanh hơn (Khuyến dùng Intel Core i3 hoặc nhanh hơn) | Intel Core2Duo hoặc nhanh hơn (Khuyến dùng Intel Core i5 hoặc nhanh hơn) |
| Bộ nhớ | 2 GB trở lên (Khuyến dùng 4 GB trở lên) | |
| Dung lượng ổ đĩa cứng | 20 MB trở lên | |
| Hiển thị | Độ phân giải từ 640 × 480 đến 1920 × 1200 Màu 16-bit trở lên | |

Bảng sau đây liệt kê ý nghĩa của các ký hiệu an toàn được dán nhãn trên thiết bị.

| Số | Dấu ký hiệu | Tiêu chuẩn được phê duyệt | Mô tả |
|----|---|--------------------------------------|---|
| ① |  | IEC60417 Số 5007 | "BẬT" (nguồn) Biểu thị kết nối với nguồn điện chính. |
| ② |  | IEC60417 Số 5008 | "TẮT" (nguồn) Biểu thị ngắt kết nối khỏi nguồn điện chính. |
| ③ |  | IEC60417 Số 5009 | Chế độ chờ Xác định công tắc hoặc vị trí công tắc mà qua đó biết được cần bật bộ phận nào của thiết bị để đưa thiết bị vào trạng thái chờ. |
| ④ |  | ISO7000 Số 0434B, IEC3864-B3.1 | Thận trọng Xác định những lưu ý chung khi sử dụng sản phẩm. |
| ⑤ |  | IEC60417 Số 5041 | Thận trọng, bề mặt nóng Cho biết vật có đánh dấu ký hiệu này có thể đang nóng và không được chạm vào mà không cẩn thận. |
| ⑥ |  | IEC60417 Số 6042 ISO3864-B3.6 | Thận trọng, nguy cơ điện giật Xác định thiết bị có nguy cơ điện giật. |
| ⑦ |  | IEC60417 Số 5957 | Chỉ sử dụng trong nhà Xác định các thiết bị điện được thiết kế chủ yếu để sử dụng trong nhà. |

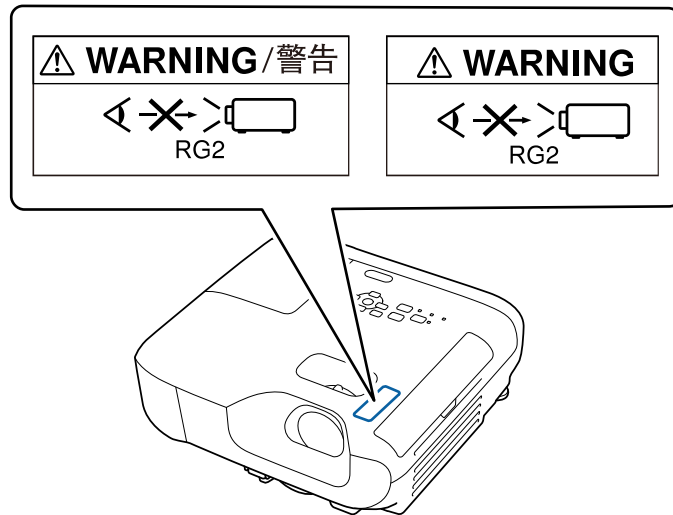
| Số | Dấu ký hiệu | Tiêu chuẩn được phê duyệt | Mô tả |
|----|---|---------------------------|---|
| ⑧ |  | IEC60417 Số 5926 | Phân cực của đầu nối nguồn điện một chiều Xác định các điểm kết nối (cực) dương và âm trên một thiết bị có thể kết nối với nguồn điện một chiều. |
| ⑨ |  | — | Tương tự như Số 8. |
| ⑩ |  | IEC60417 Số 5001B | Pin, tổng quát Trên thiết bị chạy bằng pin. Xác định một thiết bị chẳng hạn như nắp đậy ngăn pin hoặc các cực đầu nối. |
| ⑪ |  | IEC60417 Số 5002 | Xác định vị trí viên pin Xác định ngăn chứa pin và xác định vị trí của các viên pin bên trong ngăn chứa pin. |
| ⑫ |  | — | Tương tự như Số 11. |
| ⑬ |  | IEC60417 Số 5019 | Tiếp đất bảo vệ Xác định mọi cực dùng để nối với dây dẫn bên ngoài nhằm bảo vệ chống điện giật trong trường hợp xảy ra lỗi hoặc cực của điện cực nối đất bảo vệ. |
| ⑭ |  | IEC60417 Số 5017 | Tiếp đất Xác định cực tiếp đất (nối đất) trong trường hợp cũng không yêu cầu rõ ràng ký hiệu Số 13. |
| ⑮ |  | IEC60417 Số 5032 | Dòng điện xoay chiều Cho biết trên bảng định mức rằng thiết bị chỉ phù hợp với dòng điện xoay chiều; xác định các cực thích hợp. |

| Số | Dấu ký hiệu | Tiêu chuẩn được phê duyệt | Mô tả |
|----|-------------|---------------------------|---|
| 16 | | IEC60417 Số 5031 | Dòng điện một chiều Cho biết trên bảng định mức rằng thiết bị chỉ phù hợp với dòng điện một chiều; xác định các cực thích hợp. |
| 17 | | IEC60417 Số 5172 | Thiết bị Loại II Xác định thiết bị đáp ứng các yêu cầu an toàn được chỉ định cho thiết bị Loại II theo IEC 61140. |
| 18 | | ISO 3864 | Điều cấm chung Xác định các hành động hoặc thao tác bị cấm thực hiện. |
| 19 | | ISO 3864 | Cấm tiếp xúc Cho biết thương tích có thể xảy ra do chạm vào một bộ phận cụ thể của thiết bị. |
| 20 | | — | Tuyệt đối không nhìn vào thấu kính quang học khi máy chiếu đang bật. |
| 21 | | — | Cho biết rằng vật được đánh dấu ký hiệu này không đặt bất cứ thứ gì lên máy chiếu. |
| 22 | | ISO3864 IEC60825-1 | Thận trọng, bức xạ laser Cho biết thiết bị có bộ phận phát ra bức xạ laser. |
| 23 | | ISO 3864 | Cấm tháo rời Cho biết có nguy cơ bị thương, chẳng hạn như điện giật, nếu tháo rời thiết bị. |
| 24 | | IEC60417 Số 5266 | Chế độ chờ, chế độ chờ một phần Cho biết một phần thiết bị đang trong trạng thái sẵn sàng. |

| Số | Dấu ký hiệu | Tiêu chuẩn được phê duyệt | Mô tả |
|----|-------------|--------------------------------|--|
| 25 | | ISO3864 IEC60417 Số 5057 | Thận trọng, các bộ phận chuyển động Cho biết rằng bạn phải tránh xa các bộ phận chuyển động theo tiêu chuẩn bảo vệ. |
| 26 | | IEC60417 Số 6056 | Thận trọng (Cánh quạt chuyển động) Để đảm bảo an toàn, hãy tránh xa cánh quạt chuyển động. |
| 27 | | IEC60417 Số 6043 | Thận trọng (Các góc sắc nhọn) Chỉ ra các góc sắc nhọn không nên chạm vào. |
| 28 | | — | Cho biết cấm nhìn vào thấu kính khi chiếu. |
| 29 | | ISO7010 Số W027 ISO 3864 | Cảnh báo, Bức xạ quang học (chẳng hạn như tia UV, bức xạ khả kiến, tia hồng ngoại) Cẩn thận tránh làm cho mắt và da bị thương khi ở gần bức xạ quang học. |
| 30 | | IEC60417 Số 5109 | Không được thiết kế để sử dụng trong khu dân cư. Chỉ ra các thiết bị điện không thích hợp để sử dụng trong khu dân cư. |

Nhãn cảnh báo được dán trên máy chiếu.

Tương tự như với bất kỳ nguồn sáng nào, không được nhìn chằm chằm vào chùm tia, RG2 IEC/EN 62471-5:2015.



⚠ Cảnh báo:

- Khi dùng điều khiển từ xa bật máy chiếu ở xa, hãy đảm bảo không có ai đang nhìn vào thấu kính.
- Không được cho trẻ nhỏ vận hành máy chiếu. Trẻ em phải có người lớn giám sát.
- Không được nhìn vào thấu kính khi đang trình chiếu. Ngoài ra, không được dùng các dụng cụ quang học như kính lúp hoặc kính viễn vọng để nhìn vào thấu kính. Hành động này có thể gây suy giảm thị lực.

Phần này sẽ giải thích ngắn gọn các thuật ngữ khó chưa được giải thích trong văn bản hướng dẫn này. Để biết chi tiết, hãy tham khảo các ấn phẩm khác có bán trên thị trường.

| | |
|----------------------|---|
| AMX Device Discovery | AMX Device Discovery là công nghệ do AMX phát triển nhằm hỗ trợ hệ thống điều khiển AMX vận hành thiết bị mục tiêu dễ dàng. Epson đã triển khai công nghệ giao thức này và cung cấp cài đặt để bật chức năng giao thức này (BẬT). Xem trang web AMX để biết thêm chi tiết. URL http://www.amx.com/ |
| Tỷ lệ khuôn hình | Tỷ lệ giữa chiều dài và chiều cao của hình ảnh. Màn hình có tỷ lệ ngang:đọc là 16:9, chẳng hạn như màn hình HDTV, được gọi là màn hình rộng. Màn hình SDTV và màn hình máy tính thông thường có tỷ lệ khuôn hình là 4:3. |
| Video tổng hợp | Phương thức kết hợp tín hiệu video thành thành phần độ sáng và thành phần màu để truyền qua một cáp duy nhất. |
| Độ tương phản | Độ sáng tương đối của vùng sáng và vùng tối trong hình ảnh có thể tăng hoặc giảm để làm cho văn bản và đồ họa nổi bật hơn hoặc trông dịu mắt hơn. Việc điều chỉnh thuộc tính cụ thể này của hình ảnh được gọi là điều chỉnh độ tương phản. |
| DHCP | Viết tắt của Dynamic Host Configuration Protocol (Giao thức cấu hình máy chủ động), giao thức này tự động gán địa chỉ IP cho thiết bị được kết nối với mạng. |
| Full HD | Kích cỡ màn hình tiêu chuẩn có độ phân giải là 1.280 (ngang) × 1.080 (đọc) chấm. |
| Địa chỉ Gateway | Đây là máy chủ (bộ định tuyến) để giao tiếp qua mạng (mạng phụ) được phân chia theo mặt nạ mạng phụ. |

| | |
|------------|---|
| HDCP | HDCP là viết tắt của High-bandwidth Digital Content Protection (Bảo vệ nội dung số băng thông cao). HDCP được sử dụng để ngăn chặn việc sao chép bất hợp pháp và bảo vệ bản quyền bằng cách mã hóa tín hiệu kỹ thuật số được gửi qua cổng DVI và HDMI. Vì cổng HDMI trên máy chiếu này có hỗ trợ HDCP nên máy có thể chiếu hình ảnh kỹ thuật số được bảo vệ bằng công nghệ HDCP. Tuy nhiên, máy chiếu có thể sẽ không chiếu được hình ảnh được bảo vệ bằng phiên bản mã hóa HDCP đã cập nhật hoặc sửa đổi. |
| HDMI™ | Viết tắt của High Definition Multimedia Interface (Giao diện đa phương tiện độ nét cao). HDMI™ là một tiêu chuẩn hướng đến thiết bị điện tử tiêu dùng và máy tính kỹ thuật số. Đây là tiêu chuẩn mà qua đó hình ảnh HD và tín hiệu âm thanh đa kênh được truyền kỹ thuật số. Nhờ không nén tín hiệu số, hình ảnh có thể được truyền tải với chất lượng cao nhất có thể. Tiêu chuẩn này cũng cung cấp chức năng mã hóa cho tín hiệu số. |
| HDTV | Viết tắt của High-Definition Television (Truyền hình độ nét cao) dùng để chỉ các hệ thống có độ nét cao đáp ứng các điều kiện sau: <ul style="list-style-type: none"> • Độ phân giải theo chiều dọc là 720p hoặc 1080i trở lên (p = Liên tục, i = Xen kẽ) • Tỷ lệ khuôn hình của màn hình là 16:9 |
| Xen kẽ | Truyền thông tin cần thiết để tạo một màn hình bằng cách gửi từng dòng một, bắt đầu từ đầu hình ảnh và cứ thế xuống cuối hình ảnh. Hình ảnh dễ bị nhấp nháy hơn vì cứ một khung hình lại hiển thị cách một dòng. |
| Địa chỉ IP | Một con số dùng để nhận dạng máy tính được kết nối với mạng. |

| | |
|-------------------|---|
| Liên tục | Chiếu thông tin để tạo thành một màn hình tại một thời điểm, hiển thị hình ảnh cho một khung hình. Mặc dù số lượng dòng quét là như nhau nhưng mức nhấp nháy trong hình ảnh sẽ giảm đi vì khối lượng thông tin tăng gấp đôi so với hệ thống xen kẽ. |
| Tần suất làm tươi | Bộ phận phát sáng của màn hình duy trì độ sáng và màu sắc như nhau trong thời gian cực kỳ ngắn. Do đó, hình ảnh phải được quét nhiều lần mỗi giây để làm mới bộ phận phát sáng. Số lượng thao tác làm mới mỗi giây được gọi là Tần suất làm tươi và được biểu thị bằng đơn vị hertz (Hz). |
| SDTV | Viết tắt của Standard Definition Television (Truyền hình độ nét tiêu chuẩn) dùng để chỉ các hệ thống truyền hình tiêu chuẩn không đáp ứng các điều kiện của Truyền hình độ nét cao HDTV. |
| SNMP | Viết tắt của Simple Network Management Protocol (Giao thức quản lý mạng đơn giản), là giao thức giám sát và kiểm soát các thiết bị như bộ định tuyến và máy tính được kết nối với mạng TCP/IP. |
| sRGB | Một tiêu chuẩn quốc tế về khoảng màu được thiết lập để có thể xử lý dễ dàng các màu do thiết bị video tái tạo bằng hệ điều hành máy tính (OS) và Internet. Nếu nguồn được kết nối có chế độ sRGB, hãy đặt cả máy chiếu và nguồn tín hiệu được kết nối thành sRGB. |
| SSID | SSID là dữ liệu nhận dạng để kết nối với thiết bị khác trong mạng LAN không dây. Có thể liên lạc không dây giữa các thiết bị có cùng SSID. |
| Mật nạ mạng phụ | Đây là giá trị số xác định số bit được sử dụng cho địa chỉ mạng trên một mạng chia nhỏ (mạng phụ) từ địa chỉ IP. |
| SVGA | Kích cỡ màn hình tiêu chuẩn có độ phân giải là 800 (ngang) × 600 (dọc) chấm. |
| SXGA | Kích cỡ màn hình tiêu chuẩn có độ phân giải là 1.280 (ngang) × 1.024 (dọc) chấm. |

| | |
|--------------------|---|
| Đồng bộ | Các tín hiệu phát ra từ máy tính có tần số cụ thể. Nếu tần số máy chiếu không khớp với tần số này thì hình ảnh thu được sẽ có chất lượng không tốt. Quá trình so khớp pha của các tín hiệu này (vị trí tương đối của đỉnh và đáy trong tín hiệu) được gọi là Đồng bộ hóa. Nếu các tín hiệu không được đồng bộ thì hiện tượng nhấp nháy, mờ và nhiễu ngang sẽ xảy ra. |
| Theo dấu | Các tín hiệu phát ra từ máy tính có tần số cụ thể. Nếu tần số máy chiếu không khớp với tần số này thì hình ảnh thu được sẽ có chất lượng không tốt. Quá trình so khớp tần số của các tín hiệu này (số đỉnh trong tín hiệu) được gọi là Theo dấu. Nếu quy trình Theo dấu không được thực hiện đúng cách, các sọc dọc rộng sẽ xuất hiện trên tín hiệu. |
| Địa chỉ IP bảy lỗi | Đây là địa chỉ IP cho máy tính đích được dùng để thông báo lỗi trong SNMP. |
| VGA | Kích cỡ màn hình tiêu chuẩn có độ phân giải là 640 (ngang) × 480 (dọc) chấm. |
| XGA | Kích cỡ màn hình tiêu chuẩn có độ phân giải là 1.024 (ngang) × 768 (dọc) chấm. |
| WXGA | Kích cỡ màn hình tiêu chuẩn có độ phân giải là 1.280 (ngang) × 800 (dọc) chấm. |
| WUXGA | Kích cỡ màn hình tiêu chuẩn có độ phân giải là 1.920 (ngang) × 1.200 (dọc) chấm. |

Hãy kiểm tra các phần này để biết các thông báo quan trọng về máy chiếu.

► Liên kết liên quan

- “Indication of the manufacturer and the importer in accordance with requirements of EU directive” ở trang 170
- “Giới hạn sử dụng” ở trang 170
- “Tham chiếu về hệ điều hành” ở trang 170
- “Nhãn hiệu thương mại” ở trang 171
- “Thông báo về bản quyền” ở trang 171
- “Ghi nhận bản quyền” ở trang 171

Indication of the manufacturer and the importer in accordance with requirements of EU directive

Manufacturer: SEIKO EPSON CORPORATION

Address: 3-5, Owa 3-chome, Suwa-shi, Nagano-ken 392-8502 Japan
<http://www.epson.com/>

Importer: EPSON EUROPE B.V.

EU Address: Atlas Arena, Asia Building, Hoogoorddreef 5, 1101 BA Amsterdam
Zuidoost The Netherlands

UK Address: Floor 3&4, The Clarendon Works, 37-39 Clarendon Road, Watford
WD17 1JA, U.K.

<http://www.epson.eu/>

Supplier in Middle East, Turkey, Africa, and Central & West Asia: Epson Middle East
FZCO

Address: 6WA-401 6W bldg., Dubai Airport Freezone, Dubai, United Arab Emirates
www.epson.com/eme

Giới hạn sử dụng

Khi sử dụng sản phẩm này cho các ứng dụng đòi hỏi độ tin cậy/an toàn cao chẳng hạn như thiết bị vận tải liên quan đến hàng không, đường sắt, hàng hải, ô tô, v.v.; thiết bị phòng chống thiên tai; nhiều thiết bị an toàn khác nhau, v.v.; hoặc thiết bị chức năng/chính xác, v.v., bạn chỉ nên sử dụng sản phẩm này sau khi cân nhắc đến việc bổ sung các biện pháp an toàn và dự phòng vào thiết kế của mình để duy trì độ an toàn và tin cậy của toàn bộ hệ thống. Vì sản phẩm này không nhằm mục đích sử dụng trong các ứng dụng đòi hỏi độ tin cậy/an toàn cực kỳ cao như thiết bị hàng không vũ trụ, thiết bị liên lạc chính, thiết bị điều khiển điện hạt nhân hoặc thiết bị y tế liên quan đến chăm sóc y tế trực tiếp, v.v., vui lòng tự xem xét tính phù hợp của sản phẩm này sau khi đã đánh giá toàn bộ.

Tham chiếu về hệ điều hành

- Hệ điều hành Microsoft® Windows® 10
- Hệ điều hành Microsoft® Windows® 11

Trong hướng dẫn này, các hệ điều hành nêu trên được gọi là "Windows 10" và "Windows 11". Ngoài ra, thuật ngữ chung "Windows" được dùng để chỉ cả hai hệ điều hành này.

- macOS 10.15.x
- macOS 11.x
- macOS 12.x
- macOS 13.x
- macOS 14.x

Trong hướng dẫn này, các hệ điều hành nêu trên được gọi là "macOS 10.15.x", "macOS 11.x", "macOS 12.x", "macOS 13.x" và "macOS 14.x". Ngoài ra, thuật ngữ chung "Mac" được dùng để chỉ tất cả các hệ điều hành này.

Nhãn hiệu thương mại

ELPLP và logo của ELPLP là nhãn hiệu thương mại đã đăng ký hoặc nhãn hiệu thương mại của Seiko Epson Corporation.


Mac và macOS là nhãn hiệu thương mại của Apple Inc., được đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

Microsoft, Windows và logo Windows là các nhãn hiệu thương mại hoặc nhãn hiệu thương mại đã đăng ký của Microsoft Corporation tại Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.

Wi-Fi[®], WPA2[™] và WPA3[™] là các nhãn hiệu thương mại hoặc nhãn hiệu thương mại đã đăng ký của Wi-Fi Alliance[®].

App Store là nhãn hiệu dịch vụ của Apple Inc., được đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

Chrome, Chromebook và Google Play là các nhãn hiệu thương mại của Google LLC.

Các thuật ngữ HDMI, Giao diện đa phương tiện độ nét cao HDMI, Hình thức thương mại HDMI và Logo HDMI là các nhãn hiệu thương mại hoặc nhãn hiệu thương mại đã đăng ký của HDMI Licensing Administrator, Inc. 

"Mã QR" là nhãn hiệu thương mại đã đăng ký của DENSO WAVE INCORPORATED.

Nhãn hiệu thương mại PLink là nhãn hiệu thương mại đã nộp đơn đăng ký hoặc đã đăng ký tại Nhật Bản, Hoa Kỳ cũng như các quốc gia và khu vực khác.

Intel[®] là nhãn hiệu thương mại đã đăng ký của Intel Corporation tại Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.

Các tên sản phẩm khác được sử dụng ở đây cũng chỉ nhằm mục đích nhận dạng và có thể là nhãn hiệu thương mại của chủ sở hữu tương ứng. Epson từ chối mọi quyền đối với những nhãn hiệu thương mại đó.

Thông báo về bản quyền

Bảo lưu mọi quyền. Không được phép sao chép, lưu trữ trong hệ thống truy xuất hoặc truyền tải bất kỳ phần nào của ấn phẩm này dưới bất kỳ hình thức hoặc phương tiện nào như điện tử, cơ học, photocopy, ghi âm hoặc cách khác, mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của Seiko Epson Corporation. Chúng tôi không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào về sáng chế đối với việc sử dụng thông tin trong tài liệu này. Chúng tôi cũng không chịu trách nhiệm về những thiệt hại phát sinh do việc sử dụng thông tin trong tài liệu này.

Seiko Epson Corporation cũng như các chi nhánh trực thuộc sẽ không chịu trách nhiệm với người mua sản phẩm này hoặc bên thứ ba về các thiệt hại, tổn thất, chi phí hoặc phí tổn mà người mua hoặc bên thứ ba phải chịu do: tai nạn, sử dụng sai mục đích hoặc lạm dụng sản phẩm này hoặc sửa đổi, sửa chữa hoặc thay đổi trái phép sản phẩm này hoặc (ngoại trừ Hoa Kỳ) không tuân thủ nghiêm ngặt các hướng dẫn vận hành và bảo trì của Seiko Epson Corporation.

Seiko Epson Corporation sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại hoặc vấn đề nào phát sinh từ việc sử dụng bất kỳ tùy chọn hoặc sản phẩm tiêu hao nào khác ngoài những sản phẩm được Seiko Epson Corporation chỉ định là Sản phẩm Epson chính hãng hoặc Sản phẩm được Epson phê chuẩn.

Nội dung của tài liệu hướng dẫn này có thể thay đổi hoặc cập nhật mà không cần thông báo thêm.

Hình ảnh minh họa trong hướng dẫn này có thể khác với máy chiếu thực tế.

Ghi nhận bản quyền

Thông tin này có thể thay đổi mà không cần thông báo.

© 2025 Seiko Epson Corporation

2025.6 414570103VI